

TRONG SỐ NÀY



1. Lá thư Mục Vụ	02
2. Lời Chúa từ 31.5.2024 đến 21.7.2024	05
3. Thắc mắc.....	29
4. Gương Chứng Nhân:	35
5. Thời sự Giáo Hội	42
6. Cuộc sống quanh ta	51
7. Cái tâm của con người.....	64
8. Văn làng người - Phản nô có nhân văn.....	68
9. Tình người vô giá.....	71
10. Sáng đôi mắt mù	75
11. Cuối cùng các Cha cũng sơ chết	82
12. Hãy nói trước ngày chết.....	85
13. Hội chứng Trung Quốc	93
14. Vì sao người Việt đành biệt quê hương	98
15. Đôi chim cu đất và mối tình già	103
16. Vì sao 5+5+5 khác 5x3	109
17. Văn chương nước nhà	113
18. Tâm sự lấy chồng Đài Loan	116
19. Thành ngữ mới - Tư bản giãy chết.....	123
20. Một làn sóng phản uất mới.....	128
21. Thời sự trong tháng.....	132
22. Thông tin Giáo đoàn.....	163
23. Thông tin Mục Vụ.....	166



TRONG THA NHÂN TÔI TÌM THẤY CHÍNH MÌNH

Khi đến Thụy Sĩ, hầu hết người tỵ nạn đều phải nhận trợ cấp, và khi gặp nhau, ai cũng rất vui vẻ quấn quít lấy nhau, kể cho nhau không biết bao chuyện, nhất là chuyện vượt biên trong hai hùng khung khiếp, gian khổ tột cùng và không thiếu những “trang hào hùng” của chuyến đi! Ngày ấy chẳng có nhiều phương tiện thông tin như bây giờ, nhưng sao thấy gần gũi như anh em, gần gũi như từ trong nhà ra đến sân... ai cũng bàn tay trắng mà sao trong tim chứa chất đầy ắp sự bao dung tình người.

Nhưng hôm nay ở Thụy Sĩ nói riêng và Âu châu nói chung này, hầu như ai cũng có tiền cất nhà băng, ngay cả những người ăn trợ cấp... thế mà, sao tình người lại xa nhau vạn dặm! Ai cũng tính toán cho chính mình, nên các buổi gặp gỡ cũng đều được tính toán và trở nên thật nghèo nàn! Nghèo nàn như những cây cối chờ vơ giữa mùa đông trại lá khô cằn

Có một người đàn ông say mê hình ảnh của mình đến nỗi, mỗi ngày ông đều phải ra bờ hồ nhìn ngắm chính khuôn mặt mình hiện ra dưới hồ nước, ông mới hài lòng. Ngày nọ, nhìn sang bên kia hồ, ông thấy có một căn nhà xinh đẹp, từ trong căn nhà ấy vọng ra tiếng hát thanh thoát của một thiếu nữ đang tuổi xuân thì. Người đàn ông bỗng thấy trái tim mình rạo rực. Tiếng hát thôi thúc, réo gọi ông đứng lên, đi tìm người con gái ấy. Thế nhưng muôn đi qua bên kia hồ, ông phải trèo lên một ngọn núi, băng qua một ngọn thác cuồn cuộn và nhất là, phải đánh mất hình ảnh quen thuộc của mình, dưới hồ nước, người đàn ông này **không muốn buông bỏ cái hình ảnh của chính mình**. Nhưng rồi tiếng hát của người con gái kia, mỗi lúc một thôi thúc, khiến trái tim ông đập mạnh như muốn vỡ tan trong lồng ngực. Thế là ông quyết định đi tìm người con gái ấy.

Ròng rã mấy ngày đường, người đàn ông đã dừng bước trước ngôi nhà xinh đẹp của cô gái và khi ông vào trong nhà, thì chính người thiếu nữ đã mở cửa đón tiếp ông. Nụ cười của người thiếu nữ không chỉ nở trên môi cô, mà còn lấp lánh trong ánh mắt của cô và điều làm người đàn ông sung sướng đến chết đi được, đó là **trong ánh mắt người thiếu nữ ấy, ông đã nhìn ra hình ảnh yêu quý của chính mình.**

Con người ở một mình không tốt. Hay như chúng ta thường bảo: ‘Không ai là một hòn đảo.’ Chúng ta không thể sống cô độc, lẻ loi một mình. Càng đi tìm chính mình, con người càng đánh mất chính mình, càng co cụm trong vỏ ốc bản thân, con người càng chết dần trong nỗi cô đơn. Nỗi khát khao hạnh phúc của con người, chỉ có thể lấp đầy khi đến với tha nhân mà thôi. Đó là chân lý nền tảng về con người. Vâng, con người chỉ thành đạt thực sự và chỉ thực sự là người, khi họ biết sống cho và sống với tha nhân.

Qua cuộc sống và cái chết của mình, Chúa Giêsu cũng đã khẳng định chân lý ấy khi Ngài nói: Ai đi tìm mạng sống mình thì sẽ mất, còn ai mất mạng sống mình thì sẽ gặp lại. Đó là nghịch lý của Kitô giáo, nhưng đó cũng là chân lý của muôn đời. Thực vậy, tất cả những ai miệt mài trong danh lợi, chức quyền và lạc thú của riêng mình thì cũng chỉ chuốc lấy đắng cay, chua xót, buồn phiền mà thôi. Chính trong lúc phục vụ, con người mới tìm thấy ý nghĩa của cuộc sống. Chính trong những nghĩa cử yêu thương, con người mới tìm được nguồn hạnh phúc. Chính trong tha nhân, con người mới tìm được bản thân mình. Vâng, xin cho nhân loại luôn ý thức rằng, con người chỉ được hạnh phúc khi dám trao ban, và chỉ gặp lại chính bản thân mình trong khi phục vụ người khác mà thôi.

Có một ông chủ ngân hàng người Anh rất giàu, nhưng chẳng may mắc phải chứng đau màng óc. Vị bác sĩ danh tiếng đến chạy chữa cho ông đã lạnh lùng cho biết: Ông không thể sống hơn một giờ nữa. Ông ta nghe thấy vậy, bèn tha thiết van nài: Xin làm cho tôi sống thêm chỉ một ngày mà thôi, để thanh toán những công việc cần thiết và tôi sẽ thưởng cho bác sĩ 100.000 đồng bảng. Thế nhưng, bác sĩ đã trả lời: Thưa ông, tôi chỉ có thể kê đơn để ông mua thuốc, nhưng tôi không thể nào bán thời gian cho ông được, bởi vì thời gian và sự sống thì ở trong bàn tay Thiên Chúa.

Ước mong rằng, mỗi người chúng ta biết sử dụng những tháng

ngày và thời gian của năm mới 2024 một cách khôn ngoan, nhờ đó chúng ta sẽ chiếm được hạnh phúc nước trời, cũng như nhờ đó chúng ta sẽ chiếm lấy một mùa xuân vĩnh cửu. Hay nói đúng hơn, nhờ đó chúng ta sẽ chiếm được chính Thiên Chúa.

Nhìn vào mẫu gương Đức Giêsu, Thiên Chúa của chúng ta, chúng ta sẽ nhận ra con đường hạnh phúc Ngài chỉ cho chúng ta: Khi Nói đến Thiên Chúa, hẳn sẽ không có một định nghĩa nào có thể sâu sắc và giàu ý nghĩa hơn định nghĩa của Thánh Gioan, “**Thiên Chúa là Tình Yêu**”; và trong cách thức Thiên Chúa yêu thương, Gioan đã có một nhận định ‘không thể tuyệt vời hơn: **“Chính Người đã thương yêu chúng ta trước**. Thiên Chúa Tạo dựng chúng ta giống hình ảnh của Ngài, Vậy chúng ta phải trở nên Tình Yêu như Thiên Chúa, Ngài là Tình Yêu. Cách thức chúng ta thi hành bác ái, cũng cần phải giống như Thiên Chúa đã làm.

Ngài đã sinh ra tại Bêlem, “**Bêlem**” có nghĩa là “**Nhà Bánh**”; nơi ngôi nhà này, Thiên Chúa muốn gặp gỡ toàn thể nhân loại, một nhân loại đông đảo, tất tưởi, đáng thương. Một nhân loại đang đói và khát. Ngài muốn nói, “*Tôi ở đây với tư cách là lương thực của anh em*”; Ngài tự giới thiệu chính mình như một của ăn; Ngài trao tặng chính bản thân Ngài. Vâng, ‘Không gì có thể tuyệt vời hơn’!

Một Thiên Chúa co rút mình lại, để nên nhỏ bé làm lương thực cho chúng ta; để một khi được nuôi dưỡng bằng Bánh Hằng Sống, chúng ta được tái sinh trong tình yêu; và những tham lam vô độ nhất định phải được nghiền nát đi. **Ngắm nhìn hang đá, chúng ta hiểu rằng, điều nuôi dưỡng sự sống, kéo dài sự sống không phải là sở hữu, nhưng là tình yêu; không phải là ham hố, nhưng là bác ái; không phải là thừa mứa để khoe mẽ, nhưng là sự giản dị mà người ta phải bảo vệ. Thật ‘không thể tuyệt vời hơn!’**

Từ khi có trí khôn, đã bao lần mùa xuân đến trong cuộc đời và đã bao lần chúng ta đã gặp được chính mình trong ánh mắt tha nhân?

Xin cầu chúc quý độc giả “**LÀ TÌNH YÊU**” trong mọi hoàn cảnh của đời thường. ■

Mục Vụ, đầu Mùa Chay 2024



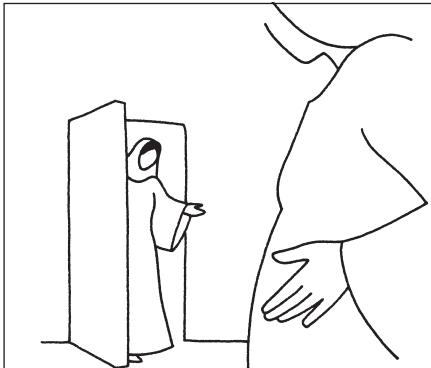
LỄ MẸ ĐI VIẾNG

Ngày 31.5.2024

LỜI CHÚA: Lc 1,39-56

Hồi ấy, bà Maria vội vã lên đường, đến miền núi, vào một thành thuộc chi tộc Giuđa. Bà vào nhà ông Dacaria và chào hỏi bà Elisabét. Bà Elisabét vừa nghe tiếng bà Maria chào, thì đứa con trong bụng nhảy lên, và bà được đầy tràn Thánh Thần, liền kêu lớn tiếng và nói rằng: “Em được chúc phúc hơn mọi người phụ nữ, và người con em đang cưu mang cũng được chúc phúc. Bởi đâu tôi được Thân Mẫu Chúa tôi đến với tôi thế này? Vì này đây, tai tôi vừa nghe tiếng em chào, thì đứa con trong bụng đã nhảy lên vui sướng. Em thật có phúc, vì đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Người đã nói với em.”

Bấy giờ bà Maria nói: “Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa, Đáng cứu độ tôi.



Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới; từ nay, hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc. Đáng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, danh Người thật chí thánh chí tôn! Đời nọ tới đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người. Chúa giơ tay biểu dương sức mạnh, dẹp tan phường lòng trí kiêu căng. Chúa ha bệ những ai quyền thế, Người nâng cao mọi kẻ khiêm nhường. Kẻ đói nghèo, Chúa ban của đầy dư, người giàu có, lại đuổi về tay trống. Chúa độ trì Ítraen, tôi tớ của Người, như đã hứa cùng cha ông chúng ta, vì Người nhớ lại lòng thương

xót dành cho tổ phụ Ápraham và cho con cháu đến muôn đời.”

Bà Maria ở lại với bà Élisabét độ ba tháng, rồi trở về nhà.

SUY NIỆM: TINH THẦN KHEN NGỢI

Chúng ta vừa nghe trong bài Phúc Âm những lời Mẹ ca tụng Thiên Chúa. Phụng vụ quen gọi đó là lời “Kinh Ngợi Khen”. Kinh này được rất nhiều người, ở mọi nơi và trong mọi lúc đọc lên hay hát lên mỗi ngày. Hôm nay, nhân dịp lễ Mẹ, tôi muốn nhắc đến một điểm quan trọng của kinh đó. Điểm ấy chính là tinh thần ngợi khen.

Thực vậy, kinh đó bắt đầu bằng những lời đơn giản như sau: Linh hồn con ngợi khen Chúa. Những lời như thế, xét về văn vẻ thì chẳng có gì đáng nói. Nhưng nó quý là ở cái tinh thần thờ phượng sống động bên trong. Nó quý là ở những tâm tình dịu ngọt nồng nàn chất chứa tự trái tim, nó quý vì nó là hướng đi của một cuộc sống, nó là lời tóm tắt của cả một đời người, nó là lời giới thiệu cho cả một cuộc sống.

Linh hồn con ngợi khen Chúa. Dù vui dù buồn, linh hồn con ngợi khen Chúa. Cho đến muôn đời, linh hồn con ngợi khen Chúa. Đời Mẹ có nhiều niềm vui, như khi Mẹ được chọn làm mẹ Chúa Cứu Thế, Mẹ vẫn giữ

lòng khiêm tốn, nhìn lên Thiên Chúa, tha thiết ngợi khen Ngài. Đời Đức Mẹ có nhiều thử thách, như cảnh túng nghèo, làm ăn vất vả, phải sinh con trong chuồng bò, phải nhìn thấy con bị kẻ ác giết chết. Những lúc bị thử thách như thế, Mẹ vẫn giữ vững niềm tin, vẫn nhận ra ơn ích vô vàn trong nước mắt đau thương. Mẹ ngợi khen lòng thương xót của Chúa. Mẹ ngợi khen đức khôn ngoan của Chúa.

Có một điều ta nên chú ý ở đây là tinh thần ngợi khen của Mẹ là một tinh thần luôn mở rộng. Mẹ không chỉ ngợi khen Thiên Chúa mà thôi. Chính lúc ngợi khen Thiên Chúa, Mẹ cũng đã ngợi khen tổ quốc và dân tộc mình. Đọc phần cuối kinh ngợi khen, ta thấy điều đó. Đức Mẹ đã nói lên lòng gắn bó của mình với tổ phụ Abraham, với đồng bào của mình. Cũng như khi gặp bà Isave, Mẹ đã ngợi khen Thiên Chúa và chính lúc đó, Mẹ cũng đã ngợi khen bà Isave.

Tôi thiết nghĩ, chính với cái tinh thần ngợi khen đó, Mẹ đã là một sức mạnh âm thầm nâng đỡ Chúa Giêsu và Thánh Giuse. Chính với cái tinh thần ngợi khen như thế, Mẹ đã là nguồn khích lệ an ủi vô giá cho các tông đồ trong những tháng năm đầu của Hội Thánh. Nhìn gương Mẹ, chúng ta hãy kiểm điểm lại

chính bản thân.

Tôi phải nói thành thực điều này là: Nơi một số người tinh thần ngợi khen thì quá ít, mà tinh thần kêu ca thì lại quá nhiều.

Không dám kêu ca Chúa, nhưng rất dễ dàng kêu ca cuộc sống. Cái gì cũng kêu ca. Ngày nào cũng kêu ca. Gặp ai cũng kêu ca. Ngày nào cũng kêu ca. Kêu ca riết thành thói quen kêu ca. Nó trở thành cái bệnh kêu ca.

Tinh thần kêu ca như một thứ vi trùng. Nó gây ra bất mãn. Nó tạo nên cô đơn. Nó gieo rắc chia rẽ. Nó pha cay đắng vào cả những gì ngon ngọt nhất của cuộc đời. Muốn được Mẹ thương, ta hãy bắt chước Mẹ. Bỏ thói quen kêu ca đi và hãy phát huy tinh thần ngợi khen. Các bậc làm cha mẹ, hãy dạy con cái điều đó. Vì với tinh thần ngợi khen, chúng ta sẽ trở thành những người dễ thương và dễ mến.

LỜI NGUYỆN MẸ ĐI VIẾNG

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, với việc thăm viếng, Mẹ đã đem Chúa đến cho gia đình bà Elisabeth. Chính trong niềm hân hoan ấy, chúng ta hãy hiệp ý cầu xin :

1. Mẹ Maria là một hình ảnh tuyệt vời của Giáo Hội, vì Giáo Hội phải đem Chúa đến cho nhân loại. Chúng ta ta hiệp lời cầu xin Chúa luôn nâng đỡ để việc loan báo Tin mừng của Giáo Hội gặt hái được những thành quả tốt đẹp.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Người Việt Nam chúng ta vốn có tinh thần hiếu khách. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho chúng ta luôn noi gương Mẹ Maria, biết chia vui sẻ buồn và giúp đỡ những người chung quanh khi họ cần họ cần đến.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Qua hoạt cảnh thăm viếng chúng ta ghi nhận nơi Mẹ mẫu gương khiêm nhường. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho chúng ta biết bắt chước Mẹ: không tuyệt vọng mỗi khi thất bại, không kiêu căng mỗi khi thành công, bởi vì tất cả đều là hồng ân của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, Mẹ Maria chính là lý tưởng của mọi Kitô hữu, bởi vì Kitô hữu là gì nếu không phải là người có Chúa trong tâm hồn và đem Chúa đến cho người khác. Nói gương Mẹ, bằng những cố gắng tẩy trừ tội lỗi, chúng con sẽ thực sự có Chúa trong tâm hồn, đồng thời bằng những hành động bác ái, chúng con sẽ đem Chúa đến cho những người chung quanh. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

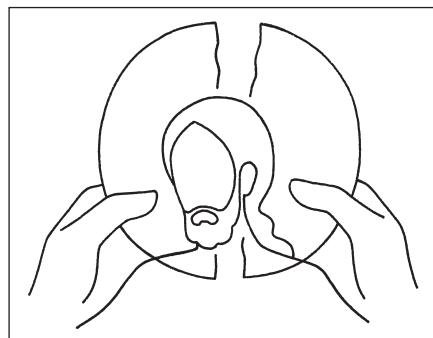
THÁNH THỂ

Ngày 30.5.2024

LỜI CHÚA : Mc 14,12-16;22-26

Hôm ấy, nhầm ngày thứ nhất trong tuần Bánh Không Men, là ngày sát tế chiên Vượt Qua, các môn đệ thưa với Chúa Giêsu: “Thầy muốn chúng con đi dọn cho Thầy ăn lễ Vượt Qua ở đâu?” Người sai hai môn đệ đi, và dặn họ: “Các anh đi vào thành, và sẽ có một người mang vò nước đón gặp các anh. Cứ đi theo người đó. Người đó vào nhà nào, các anh hãy thưa với chủ nhà: Thầy nhẫn: Cái phòng dành cho tôi ăn lễ Vượt Qua với các môn đệ của tôi ở đâu? Và ông ấy sẽ chỉ cho các anh một phòng rộng rãi trên lầu, đã được chuẩn bị sẵn sàng: và ở đó, các anh hãy dọn tiệc cho chúng ta.” Hai môn đệ ra đi. Vào đến thành, các ông thấy mọi sự y như Người đã nói. Và các ông dọn tiệc Vượt Qua.

Đang bữa ăn, Chúa Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, rồi bẻ ra, trao cho các ông và nói: “Anh em hãy cầm lấy, đây là mình Thầy.” Và Người cầm chén rượu, dâng lời tạ ơn, rồi trao cho các ông, và tất cả đều uống chén này. Người bảo các ông: “Đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra vì muôn người. Thầy bảo thật anh em:



chẳng bao giờ Thầy còn uống sản phẩm của cây nho nữa, cho đến ngày Thầy uống thứ rượu mới trong Nước Thiên Chúa.” Hát thánh vịnh xong, Chúa Giêsu và các môn đệ ra núi Ôliu.

SUY NIỆM:

BÀN TIỆC THÁNH THỂ

Tin Mừng thuật lại một bữa ăn. Đó là bữa ăn cuối cùng của Chúa Giêsu, được gọi là bữa Tiệc Ly, lại đúng vào tiệc Vượt qua, kỷ niệm biến cố Chúa giải thoát Israel ra khỏi đất Ai Cập. Trong đời thường, chúng ta đã từng ăn uống. Cơm nhà cơm khách, ăn cưới ăn giỗ. Ăn với gia đình hoặc vò vĩnh một mình, cơm hàng cháo chợ. Cỗ bàn thịnh soạn hay dưa mắm cho qua bữa.

Chúa Giêsu cũng đã ăn uống. Ngài dự tiệc cưới tại Cana. Ngài nhận lời đến ăn cơm tại nhà Matthêu và Giakêu. Ngài dùng bữa với chị em Maria, Martha và Lagiarô tại Bêtania. Và chắc chắn Ngài cũng ngồi ăn với dân

chúng trong biến cố bánh hoá nhiều. Tất nhiên, Ngài cũng thường xuyên ăn uống với nhóm 12. Và thậm chí, Ngài còn dùng bữa với những kẻ tội lỗi, khiến cho bọn biệt phái phải lên tiếng: Tại sao thầy các ông lại ăn uống với bọn thu thuế và phuơng tội lỗi như vậy.

Ăn để nuôi thân. Cơm rau cá thịt bồi bổ thân xác, tạo sinh lực. Và hơn thế nữa, bữa ăn còn là dịp để gặp gỡ, cảm thông và chia sẻ tâm tình như ăn cưới, ăn khao hay để tưởng nhớ một người đã khuất như ăn giỗ. Trong bữa ăn, thân xác tiếp nhận thực phẩm, còn tinh thần được hưởng niềm vui hội ngộ: cha mẹ con cái gặp nhau, họ hàng bè bạn gặp nhau. Có thức ăn được bày biện cẩn thận trên mâm, nhưng cũng có thức ăn vô hình là những vui buồn được mọi người chia sẻ, cảm thông. Và như thế, bữa ăn nào cũng có hai loại thực phẩm. Hữu hình và vô hình. Hữu hình đó là cơm rau cá thịt. Còn vô hình đó là những nỗi niềm, những cảm xúc, những kỷ niệm.

Trong bữa Tiệc Ly cũng có hai loại thức ăn. Thức ăn hữu hình là một ít rau, một ít bánh không men và một ít rượu. Còn thức ăn vô hình đó là kỷ niệm về cuộc vượt qua khỏi kiếp sống nô lệ của dân Do Thái, là giao ước Thiên Chúa đã ký kết với dân

Ngài, là ký ức về những tháng ngày Chúa Giêsu sống với các môn đệ; là niềm cay đắng khi biết có một môn đệ phản bội Ngài, là cuộc vượt qua do chính Ngài thực hiện qua cái chết.

Mọi bữa ăn trước đây, Ngài đã ngồi đồng bàn và trở thành đồng bạn. Đồng bàn vì cùng ăn uống những thực phẩm được dọn ra. Đồng bạn vì Ngài cùng hiệp thông và chia sẻ mọi nỗi vui buồn của họ. Còn trong bữa Tiệc Ly Chúa Giêsu đồng bàn với nhóm 12 và trở nên bạn hữu của họ. Và hơn thế nữa còn trở nên kẻ hầu người hạ khi cúi xuống rửa chân cho họ.

Tình yêu vào giây phút ly biệt này đã thôi thúc Ngài đưa ra lời cam kết bằng chính mạng sống của Ngài, mạng sống của Thiên Chúa làm người. Lời cam kết này được biểu lộ bằng máu sẽ đổ ra ngày hôm sau trên đỉnh đồi Canvê. Đồng thời qua bữa tiệc này Ngài còn bày tỏ ước nguyện của mình: Đó là Ngài sẽ vượt qua mọi giới hạn của thân phận con người để đi vào cõi sâu xa bên trong hồn thảng truyền cho con người sự sống của Thiên Chúa bằng cách cho con người được ăn và uống Thiên Chúa.

Như thế con người được nuôi dưỡng bằng chính sự sống của Thiên Chúa. Được Thiên Chúa nuôi dưỡng, con người sẽ đi vào

cuộc sống của Thiên Chúa. Ăn uống là để được nuôi dưỡng và gặp gỡ. Cũng vậy nơi bàn tiệc Thánh Thể, Thiên Chúa cũng

nuôi dưỡng và gặp gỡ chúng ta, nhờ đó chúng ta được sống bằng chính cuộc sống của Thiên Chúa.

LỜI NGUYỆN LỄ THÁNH THỂ

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã dùng Mình và Máu Thánh Người, như lương thực nuôi dưỡng đời sống tin cậy mến của chúng ta. Với tâm tình tạ ơn, chúng ta dâng lên Chúa lời cầu nguyện:

1. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân trong Hội Thánh luôn cử hành và tham dự bí tích Thánh Thể cách tích cực và linh động để được sức sống của Chúa Giêsu nuôi dưỡng.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các nhà cầm quyền và mọi người trên thế giới biết noi gương Chúa Giêsu để chia sẻ và phân phối của cải vật chất cho công bằng, nhất là chia sẻ cho những dân tộc đang đói nghèo.

Chúng con cầu xin Chúa.

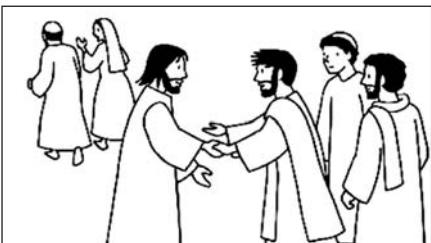
3. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người đang đau khổ và thiếu cơm ăn áo mặc, thiếu công ăn việc làm, thiếu tự do và tình thương, được nhiều người con cái Chúa biết quan tâm và nâng đỡ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho anh chị em trong cộng đoàn chúng ta biết noi gương Chúa Giêsu hiến dâng thời giờ, sức lực và của cải, để giúp cho những người chung quanh được nhận biết tình thương của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã ban cho chúng con bí tích Thánh Thể là dấu chỉ tình thương của Chúa. Xin cho chúng con luôn được nuôi dưỡng bằng tình thương của Chúa, để chúng con sẵn sàng chia sẻ cho mọi người chung quanh. Chúa là Đáng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■



CHÚA NHẬT 10-B

Ngày 09.6.2024

LỜI CHÚA: Mc 3,20-35

Hôm ấy, Chúa Giêsu về nhà và đám đông lại kéo đến, thành thủ Người và các môn đệ

không sao ăn uống được. Thân nhân của Người hay tin ấy, liền đi bắt Người, vì họ nói rằng Người đã mất trí.

Còn các kinh sư từ Giêrusalem xuống thì lại nói rằng Người bị quỷ vương Bêendêbun ám và Người dựa thế quỷ vương mà trừ quỷ.

Người liền gọi họ đến, dùng dụ ngôn mà nói với họ: “Xatan làm sao trừ Xatan được? Nước nào tự chia rẽ, nước ấy không thể bền; nhà nào tự chia rẽ, nhà ấy không thể vững. Vậy Xatan mà chống Xatan, Xatan mà tự chia rẽ, thì không thể tồn tại, nhưng đã tận số. Không ai vào nhà một người mạnh mà có thể cướp của được, nếu không trói người mạnh ấy trước đã, rồi mới cướp sạch nhà nó.

“Tôi bảo thật anh em: mọi tội của con cái loài người, kể cả tội nói phạm thượng, và nói phạm thượng nhiều đến mấy đi nữa, thì cũng còn được tha. Nhưng ai nói phạm đến Thánh Thần, thì chẳng đời nào được tha, mà còn mắc tội muôn đời”. Đó là vì họ đã nói “ông ấy bị thần ô uế ám.”

Lúc ấy, Mẹ và anh em Chúa Giêsu đến, đứng ở ngoài, cho gọi Người ra. Dám dông đang ngồi chung quanh Người. Có kẻ nói với Người rằng: “Thưa Thầy, có mẹ và anh em chị em Thầy ở

ngoài kia đang tìm Thầy!”
Nhưng Người đáp lại: “Ai là mẹ tôi? Ai là anh em tôi?” Rồi Người rảo mắt nhìn những kẻ ngồi chung quanh và nói: ‘Đây là mẹ tôi, đây là anh em tôi. Ai thi hành ý muốn của Thiên Chúa, người ấy là anh em chị em tôi, là mẹ tôi.’”

SUY NIỆM:

GIA ĐÌNH

Tin Mừng hôm nay mời gọi chúng ta suy nghĩ về tương quan giữa Chúa Giêsu và gia đình của Ngài để rồi rút ra những bài học thực hành về vai trò của gia đình.

Chúa Giêsu đã sinh ra và lớn lên trong một gia đình. Suốt ba mươi ba năm của thân phận làm người, Ngài đã sống ba mươi năm với gia đình. Cũng như bất cứ người Á đông nào, Ngài rất coi trọng những mối dây liên hệ thân thuộc: Trong ba năm rao giảng công khai, Ngài vẫn tìm dịp trở về thăm làng cũ và giữa lúc Ngài bận rộn với sứ vụ, bà con thân thuộc vẫn tìm đến thăm Ngài.

Quả thật, Chúa Giêsu coi trọng những liên hệ máu mủ và tình bà con lối xóm. Ngài quý trọng gia đình, Ngài đề cao sự thánh thiện và bất khả phân ly của hôn nhân. Tuy nhiên Chúa Giêsu đã không lập gia đình:

trong ba năm thi hành sứ vụ, Ngài sống xa gia đình, không nhà không cửa. Như vậy đối với Chúa Giêsu, trên cõi đời này, gia đình cũng như mọi thứ định chế khác của loài người không phải là những giá trị tuyệt đối.

Chỉ có một giá trị tuyệt đối, đó là con người. Bởi vì chỉ có con người mới có một định mệnh vĩnh cửu. Tất cả đều hiện hữu vì con người. Trong kinh Tín Kính, Giáo Hội tuyên xưng: Vì loài người chúng tôi và để cứu rỗi chúng tôi, Người đã từ trời xuống thế. Như vậy, ngay cả mầu nhiệm nhập thể cũng là vì con người. Chính Ngài đã tuyên bố: Ngài đến để phục vụ chứ không phải đến để được phục vụ. Nếu Con Thiên Chúa xuống thế là để phục vụ con người, thì hướng chi những định chế của xã hội loài người. Tất cả hiện hữu vì con người, gia đình cũng như xã hội hiện hữu vì con người, chứ không phải con người vì gia đình và xã hội.

Từ cái nhìn trên đây của Chúa

Giêsu về gia đình chúng ta có thể thấy được vai trò của gia đình, và một cách cụ thể mục đích của việc giáo dục con người đầu đội trời, chân đạp đất. Chân đạp đất là thái độ phải thăng dẹp những lôi cuốn tội lỗi thế tục, là đạp lên trên những gì làm cho mình ra hèn hạ như cát bụi, là đạp lên trên những gì đưa chúng ta xuống đất.

Nếu chân đạp đất chỉ những sự phàm trần, thì đầu đội trời chỉ những sự siêu phàm. Đầu đội trời chỉ thái độ vươn lên những gì cao thượng, cố gắng phóng mình tới lý tưởng cao vời, hướng tâm hồn về mục đích ở bên kia thế giới, nỗ lực băng mình lên cao để tìm về quê hương Nước Trời. Nói một cách cụ thể, thì đầu đội trời chính là việc Cha trên trời, là hướng về trời cao, là sống cho những giá trị vĩnh cửu.

Sống đúng ý nghĩa ba chữ đầu đội trời, phải là mục đích của việc giáo dục gia đình, bất cứ hành động nào đi ngược lại với mục đích ấy đều là phản giáo dục.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 10-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, sau khi nghe lời giáo huấn của Chúa, giờ đây chúng ta hãy dâng lên Ngài những lời cầu nguyện sốt sắng của:

1. Hội Thánh là một đại gia đình có Thiên Chúa là Cha, và các tín hữu là anh chị em với nhau. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi thành phần trong Hội Thánh luôn lắng nghe và thực thi ý Thiên Chúa để xứng đáng là gia đình của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Trên thế giới, ma quỷ vẫn tích cực gieo những mầm mống xấu để phá hoại chương trình của Thiên Chúa. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho sự thiêng chiến thắng sự dữ trong thế giới ngày nay.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Khi con người không dám nhận lỗi của mình mà lại đổ lỗi cho người khác thì con người không cải thiện được và không đáng được tha thứ. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa giúp những kẻ lỡ sa ngã phạm tội biết khiêm tốn nhận tội để hoán cải đời sống và được Chúa tha thứ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Cg Giêsu đã dạy: Ai làm theo ý Thiên Chúa thì người ấy là anh chị em và là mẹ Ta. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho cộng đoàn chúng ta biết tuân theo ý Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã bỏ ăn bõ ngủ để giảng dạy chúng con biết con đường hạnh phúc và chữa trị những bệnh tật của loài người. Chúng con vô cùng cảm kích vì tấm lòng của Chúa. Xin Chúa giúp chúng con đáp lại tấm lòng Chúa bằng một cuộc sống luôn cố gắng thi hành ý Chúa. Chúa là Đấng hằng sống và hiển tri muôn đời. Amen. ■

CHÚA NHẬT 11-B

Ngày 16.6.2024

LỜI CHÚA : Mc 4,26-34

Hôm ấy, Chúa Giêsu nói với dân chúng dụ ngôn này: “Chuyện Nước Thiên Chúa thì cũng tựa như chuyện một người vãi hạt giống xuống đất. Đêm hay ngày, người ấy có ngủ hay thức, thì hạt giống vẫn nẩy mầm và mọc lên, bằng cách nào, thì người ấy không biết. Đất tự động sinh ra hoa màu: trước hết cây lúa mọc lên, rồi trổ đồng đồng, và sau cùng thành bông lúa nặng trĩu hạt. Lúa vừa chín, người ấy đem liềm hái ra gặt, vì đã đến mùa.”



Rồi Người lại nói: “Chúng ta ví Nước Thiên Chúa với cái gì đây? Lấy dụ ngôn nào mà hình dung được? Nước Thiên Chúa giống như hạt cải, lúc gieo xuống đất, nó là loại hạt nhỏ nhất trên mặt đất. Nhưng khi gieo rồi, thì nó mọc lên lớn hơn mọi thứ rau cỏ, cành lá xum xuê,

đến nỗi chim trời có thể làm tổ dưới bóng.”

Người dùng nhiều dụ ngôn tương tự mà rao giảng lời cho họ, tuỳ theo mức họ có thể nghe. Người không bao giờ rao giảng cho họ mà không dùng dụ ngôn. Nhưng khi chỉ có thầy trò với nhau, thì Người giải nghĩa hết.

SUY NIỆM:

HẠT CẢI

Qua đoạn Tin Mừng vừa nghe chúng ta cùng nhau dừng lại ở hình ảnh hạt cải.

Nước Thiên Chúa giống như hạt cải nhỏ xíu, nhưng nó có thể lớn lên thành cây to cho chim trời tới đậu. Qua dụ ngôn này Chúa Giêsu như muốn xác định lại lời rao giảng lúc ban đầu: Thời giờ đã mãn và Nước Thiên Chúa đã đến gần. Chính Ngài là người gieo hạt giống đầu tiên để hạt giống đó âm thầm phát triển. Ngài nói điều đó với tất cả niềm xác tín, bởi vì đó chính là sự nghiệp của Chúa Cha.

Hơn nữa, nếu đem so sánh những lời giảng của Chúa Giêsu với cả thế giới bao la bát ngát này, thì có lẽ nó còn nhỏ bé hơn cả một hạt cải. Thế nhưng, Tin Mừng vẫn đứng vững và lớn lên từng ngày, đồng thời có biết bao nhiêu người đã được nâng đỡ và ủi an.

Trong niềm tin, chúng ta xác

tín rằng Nước Thiên Chúa đang ở giữa chúng ta, mặc dù trên thế giới ngày hôm nay vẫn còn biết bao nhiêu bất công và tội lỗi. Lời Chúa đem lại cho chúng ta niềm hy vọng. Vấn đề được đặt ra là cho mỗi người, là chúng ta phải trở nên những hạt giống, được gieo vãi vào lòng cuộc đời, qua những việc làm nhỏ bé và khiêm tốn, nhưng không kém phần hiệu quả.

Chắc hẳn ai trong chúng ta cũng đã biết cuộc đời thánh nữ Têrêsa Hài Đồng Giêsu. Cuộc đời ấy cũng như cuộc đời của biết bao nhiêu người khác.

Thế nhưng nó mang đậm giá trị Tin Mừng, nên Giáo Hội đã tôn phong chị lên ngang bằng những vị đại thánh khác. Mẹ Têrêsa thành Calcutta, người phụ nữ nhỏ bé và mảnh khảnh, nhưng lại lớn mạnh trong cả thế giới qua những hành động bác ái yêu thương, giúp đỡ những kẻ nghèo túng và bất hạnh. Và còn biết bao nhiêu người khác nữa chung quanh chúng ta, họ đang âm thầm làm việc, phục vụ cho những kẻ bất hạnh trong mọi lãnh vực của cuộc sống.

Chúng ta hoàn toàn có cơ sở để tin rằng Nước Thiên Chúa đã, đang và sẽ còn âm thầm lớn lên, không phải theo nghĩa một lực lượng đối đầu với nước thế gian, như chính Chúa Giêsu đã xác

quyết: Nước tôi không thuộc về thế gian này, nhưng là những thực tại: kẻ què được đi, người mù được thấy, người điếc được nghe và kẻ chết được sống lại, người nghèo khó được rao giảng

Tin Mừng.

Hãy tin vào Chúa Giêsu, là người gieo giống, đồng thời cũng là hạt giống đầu tiên được ươm trồng trên mảnh đất nhân loại này.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 11-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Đức Giêsu đã phán: Khi nào có hai ba người họp nhau cầu nguyện thì có Ta ngự giữa. Giờ đây chúng ta hãy hợp ý dâng lên Thiên Chúa những lời cầu nguyện của chúng ta:

1. Hội Thánh chính là Nước Thiên Chúa hữu hình ở trần gian. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho Hội Thánh ngày càng vững mạnh và phát triển.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Thế giới ngày nay đang chạy theo những giá trị vật chất và xa dần những giá trị đạo đức. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa giúp phát huy những giá trị Tin Mừng để hoán cải thế giới này.

Chúng con cầu xin Chúa.

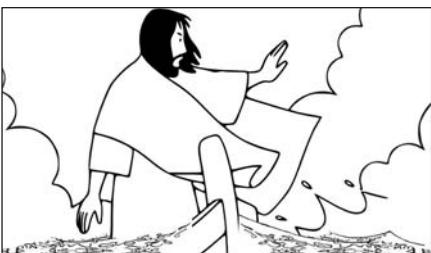
3. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa hỗ trợ đặc biệt những người đang âm thầm gieo những hạt giống Tin Mừng trong môi trường sống của họ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho mọi người trong cộng đoàn chúng ta luôn tích cực và kiên trì xây dựng Nước Thiên Chúa ở trần gian.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, ngày xưa Chúa đã dùng dụ ngôn hạt giống âm thầm mọc lên để dạy các môn đệ hãy kiên trì và lạc quan xây dựng Nước Thiên Chúa. Sứ mạng ấy ngày nay được trao lại cho chúng con. Xin Chúa giúp chúng con biết chu toàn sứ mạng Chúa đã trao phó. Chúa là Đáng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■



CHÚA NHẬT 12-B

Ngày 23.6.2024

LỜI CHÚA: Mc 4,35-41

Hôm ấy, khi chiều đến, Chúa Giêsu nói với các môn đệ: “Chúng ta sang bờ bên kia đi!”

Bỏ đám đông ở lại, các ông chở Người đi, vì Người đang ở sǎn trên thuyền; có những thuyền khác cùng theo Người. Và một trận cuồng phong nổi lên, sóng ập vào thuyền, đến nỗi thuyền đầy nước. Trong khi đó, Chúa Giêsu đang ở đàng lái, dựa đầu vào chiếc gối mà ngủ. Các môn đệ đánh thức Người dậy và nói: “Thầy ơi, chúng ta chết đến nơi rồi, Thầy chẳng lo gì sao?” Người thức dậy, ngầm đe gió, và truyền cho biển: “Im đi! Câm đi!” Gió liền tắt, và biển lặng như tờ. Rồi Người bảo các ông: “Sao nhát thế? Làm sao mà anh em vẫn chưa có lòng tin?” Các ông hoảng sợ và nói với nhau: “Vậy người này là ai, mà cả đến gió và biển cũng tuân lệnh?”

SUY NIỆM: SÓNG BIỂN

Đoạn Tin Mừng sáng hôm nay kể lại phép lạ Chúa Giêsu làm cho sóng gió yên lặng.

Sự việc được diễn ra trên mặt hồ Giênenêgiarét. Đây là một hồ rất sâu, như một lòng chảo giữa những rặng núi cao bao quanh, gió lốc thổi ùa xuống làm cho mặt hồ nổi sóng rất chóng, nhưng đồng thời cũng rất mau trở lại trạng thái bình thường.

Nếu suy nghĩ, chúng ta sẽ thấy có một sự tương phản giữa cảnh trí thiên nhiên và thái độ

của Chúa Giêsu. Trong khi thiên nhiên nổi cơn thịnh nộ, sóng nước ùa vào thuyền, khiến cho các tông đồ phải hết sức chống đỡ trong lo sợ tưởng chừng như cái chết đã kề bên: Thưa Thầy, chúng con chết mất. Còn Chúa Giêsu thì lại đang ngủ một cách ngon lành ngay trên con thuyền bị tròng trành vì sóng nước.

Thế nhưng chúng ta không thể nghĩ rằng Chúa Giêsu đã thờ ơ trước những gì xảy ra chung quanh, nhất là trước sự sợ hãi của các tông đồ. Hắn là Ngài muốn tạo dịp để rèn luyện lòng tin của các ông. Chúng ta biết rằng trước đó, khi rao giảng cho đám đông bằng các dụ ngôn, Ngài cũng đã cắt nghĩa riêng cho các ông, để các ông có thể đi xa hơn nội dung được dành cho quần chúng. Nhưng dù sao thì đây cũng là một thử thách đối với các ông. Các ông bị đặt trước một câu hỏi mà câu trả lời sẽ quyết định thái độ và cách cư xử của các ông. Quyền lực lớn hơn cả hiện nay ở đâu? Nơi thiên nhiên hay nơi Thiên Chúa?

Trước sự thử thách ấy, các ông dường như đã vấp ngã. Thiên Chúa dường như đã biến khỏi lòng trí các ông và các ông chỉ thấy có gió bão đang xô đẩy con thuyền, khiến các ông sợ hãi. Chúa Giêsu có thể đã ngủ yên vì Ngài hiểu rằng những

mãnh lực thiên nhiên ấy đều ở trong tay Cha Ngài.

Lời các tông đồ đánh thức Chúa Giêsu, vừa có tính cách trách móc, lại vừa có tính cách trông cậy. Thế nhưng câu trả lời của Chúa Giêsu bắt các ông phải nhìn vào thực trạng của mình: Tại sao các con sợ hãi? Các con không có lòng tin ư? Bởi vì tin ở đây có nghĩa là đặt trót niềm hy vọng và cậy trông vào Thiên Chúa, chứ không vào những mãnh lực từ bên ngoài.

Phép lạ Chúa Giêsu thực hiện làm cho chúng ta nhận ra một hình ảnh trung thực về Thiên Chúa. Ngài là Đáng Tạo Hoá đầy quyền năng và siêu việt, nhưng cũng lại rất gần gũi với chúng ta, và sẵn sàng ra tay cứu giúp chúng ta.

Bởi đó, hãy ra sức làm việc, hãy cố gắng hành động, nhưng với một niềm xác tín mạnh mẽ: Chúa luôn ở bên tôi với tất cả quyền năng và tình thương của Ngài. ■

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 12-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, trong niềm tin tuyệt đối vào Chúa là Đáng tạo thành vĩnh trụ, chúng ta hãy dâng lên Ngài lời cầu xin:

1. Hội Thánh có sự mạng rao giảng cho mọi người nhận biết Chúa là chủ tể của thiên nhiên. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho nhân loại đón nhận lời rao giảng của Hội Thánh.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Khoa học kỹ thuật ngày nay rất tiến bộ, phát minh ra nhiều điều kỳ diệu. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những phát minh đó không làm cho loài người kiêu căng chối bỏ Chúa, trái lại giúp loài người càng nhận biết và khâm phục Chúa hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Mặc dù y học đã tiến bộ rất nhiều, nhưng cũng đành phải bó tay trước cái chết, nghĩa là không thể làm cho con người thành bất tử. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người mang những chứng bệnh ngặt nghèo và những người đang hấp hối, biết bình an phó thác mạng sống của mình trong tay Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho cộng đoàn chúng ta thực sự là một cộng đoàn đức tin, một cộng đoàn phượng tự, nghĩa là luôn tin tưởng và và thờ phượng Chúa như chủ tể mọi loài.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, ngày xưa Chúa đã trách các môn đệ: “Sao các con sợ hãi thế?” Các con không có đức tin ư?” Ngày nay cũng vì thiếu đức tin mà chúng con phải sợ hãi nhiều điều. Xin Chúa ban thêm đức tin cho chúng con, để trong mọi hoàn cảnh chúng con biết hoàn toàn phó thác trong tay Chúa. Chúa là Đáng hằng sống và hiển trị muôn đời. Amen. ■

CHÚA NHẬT 13-B

Ngày 30.6.2024

LỜI CHÚA: Mc 5,21-43

Khi ấy, Chúa Giêsu lại xuống thuyền, sang bờ bên kia. Một đám rất đông tụ lại quanh Người. Lúc đó, Người đang ở trên bờ Biển Hồ. Có một ông trưởng hội đường tên là Giaia đi tới. Vừa thấy Chúa Giêsu, ông ta sụp xuống dưới chân Người, và khẩn khoản nài xin: “Con bé nhà tôi gần chết rồi. Xin Ngài đến đặt tay lên cháu, để nó được cứu thoát và được sống.” Người liền ra đi với ông. Một đám rất đông đi theo và chen lấn Người.

Có một bà kia bị băng huyết đã mười hai năm, bao phen khổ sở vì chạy thảy chạy thuốc đã nhiều đến tán gia bại sản, mà vẫn tiền mất tật mang, lại còn thêm nặng là khác. Được nghe đồn về Chúa Giêsu, bà lách qua đám đông, tiến đến phía sau Người, và sờ vào áo của Người. Vì bà tự nhủ: “Tôi mà sờ được vào áo Người thôi, là sẽ được cứu.” Tức khắc, máu cầm lại, và



bà cảm thấy trong mình đã được khỏi bệnh. Ngay lúc đó, Đức Giêsu thấy có một năng lực tự nơi mình phát ra, Người liền quay lại giữa đám đông mà hỏi: “Ai đã sờ vào áo tôi?” Các môn đệ thưa: “Thầy coi, đám đông chen lấn Thầy như thế mà Thầy còn hỏi: ‘Ai đã sờ vào áo tôi?’” Chúa Giêsu ngoé quanh để nhìn người phụ nữ đã làm điều đó. Bà này sợ phát run lên, vì biết cái gì đã xảy đến cho mình. Bà đến phủ phục trước mặt Người, và nói hết sự thật với Người. Người nói với bà ta: “Này con, lòng tin của con đã cứu chữa con. Con hãy về bình an và khỏi hẳn bệnh.”

Chúa Giêsu còn đang nói, thì có mấy người từ nhà ông trưởng

hội đường đến bảo: “Con gái ông chết rồi, làm phiền Thầy chi nữa?” Nhưng Đức Giê-su nghe được câu nói đó, liền bảo ông trưởng hội đường: “Ông đừng sợ, chỉ cần tin thôi.” Rồi Người không cho ai đi theo mình, trừ ông Phêrô, ông Giacôbê và em ông này là ông Gioan. Các ngài đến nhà ông trưởng hội đường. Chúa Giê-su thấy người ta khóc lóc, kêu la ầm ĩ. Người bước vào nhà và bảo họ: “Sao lại náo động và khóc lóc như vậy? Đứa bé có chết đâu, nó ngủ đấy!” Họ chế nhạo Người. Nhưng Người bắt họ ra ngoài hết, rồi dẫn cha mẹ đứa trẻ và những kẻ cùng đi với Người, vào nơi nó đang nằm. Người cầm lấy tay nó và nói: “Talitha kum”, nghĩa là: “Này bé, Thầy truyền cho con: trỗi dậy đi!” Lập tức con bé đứng dậy và đi lại được, vì nó đã mười hai tuổi. Và lập tức, người ta kinh ngạc sững sờ. Chúa Giê-su nghiêm cấm họ không được để một ai biết việc ấy, và bảo họ cho con bé ăn.

SUY NIỆM: ĐỨC TIN

Đoạn Tin Mừng sáng hôm nay đã ghi lại hai mẫu gương đức tin sáng chói. Trước hết là ông Giairô, ông đến với Chúa để van nài Ngài: Lạy Thầy, đứa con tôi sắp chết, xin Ngài hãy tới. Khi

người ta báo tin đứa bé đã chết, Chúa Giê-su liền bảo ông: Đừng sợ, nhưng hãy tin. Tiếp đến là người đàn bà mắc bệnh loạn huyệt. Bà từ phía sau, đến gần Chúa và tự nhủ: Nếu tôi chạm tới gấu áo Ngài thì tôi sẽ được khỏi. Ước gì mỗi khi lên rước lễ, chúng ta cũng có được một đức tin như thế, khi miệng lưỡi chúng ta chạm tới Mình Máu Thánh Chúa.

Qua đức tin, Phúc Âm cũng dạy cho chúng ta một bài học về đức cậy. Thực vậy, đứa con gái đã chết và người ta cười nhạo Chúa. Thế nhưng Ngài điềm nhiên nói: Đứa bé không chết đâu, nó ngủ đấy. Cũng vậy, khi thân xác Lagiarô bắt đầu rửa thối, nhưng Ngài muốn cho ông ta được sống lại, thì liền nói: Bạn Lagiarô của Ta đang ngủ.

Thực vậy, Đức Kitô, qua cái chết và sống lại, đã giải phóng chúng ta khỏi cái chết. Tin vào Đức Kitô cũng có nghĩa là hy vọng Ngài sẽ cho chúng ta được sống lại. Thế nhưng tin có khó hay không? Cha Thomas có viết như sau: Vấn đề gai góc ngày hôm nay, không phải là vấn đề Giáo Hội có bị lung lay chăng, nhưng là vấn đề đức tin của chúng ta hôm nay gấp quá nhiều chướng ngại, nào là văn minh vật chất, nào là óc thực nghiệm và duy khoa học, sợ dấn thân và

thích yên ổn. Trong khi đức tin đòi hỏi chúng ta phải dấn thân, phải phó thác, phải hy sinh. Tin đồng nghĩa với bị quên lãng, bị bách hại và phải chấp nhận hy sinh. Tóm lại, tin là phải sống chính thân phận của Đức Kitô, là Thiên Chúa Ngài đã hạ mình xuống, mặc thân phận tội lỗi, đã vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá. Là Thiên Chúa Ngài đã chấp nhận thân phận tội nhân, để con người tội lỗi chúng ta được gọi là con Thiên Chúa.

Ngoài ra, tin còn là hiệp thông với Giáo Hội bởi vì Giáo Hội gắn liền với Đức Kitô, cùng thao thức với Giáo Hội trước những vấn đề của thế giới hôm nay. Cùng đau khổ vì những chống đối, những sai phạm và

những khinh khi của kẻ khác đối với truyền thống xã hội.

Vậy niềm tin đem lại ích gì? Tôi xin thừa đó là sự an bình đích thực cho tâm hồn. Trong một cuộc động đất kinh hoàng, mọi người đều lo sợ, tuy nhiên có bà cụ vẫn bình tĩnh chăm sóc cho những nạn nhân, mặc dầu nhà cửa của bà cũng đã bị sụp đổ.

Người ta hỏi thì bà trả lời:

Tôi chẳng bao giờ phải sợ hãi vì tôi tin rằng Thiên Chúa là Cha tôi và Ngài có thể lay chuyển cả trời lẩn đất với tình yêu thương của Ngài.

Chính vì thế, chúng ta hãy kêu lên như các tông đồ ngày xưa: Lạy Chúa, xin hãy cung kính niềm tin bé nhỏ của chúng con.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 13-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu có thể chữa lành mọi bệnh tật và làm cho kẻ chết sống lại nữa. Chúng ta hãy tin tưởng và cầu xin:

1. Chúa Giêsu luôn ở với Hội Thánh mọi ngày cho đến tận thế. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân trong Hội Thánh luôn tin tưởng và duy trì sự hiệp thông với Chúa ở mọi nơi và trong mọi lúc.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Nhiều nhà cầm quyền trên thế giới không tin có Chúa, không tin vào quyền năng Chúa, mà còn chế giễu công việc của Chúa. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa giúp họ thoát khỏi lầm lạc và tìm ra sự thật về Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúa vẫn có mặt ở khắp nơi trên thế giới, nhưng còn rất nhiều người chưa nhận biết Chúa và chưa tin tưởng vào Chúa. Chúng con hiệp lời cầu xin Chúa tỏ quyền năng Chúa cho họ để họ tìm đến với Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Anh chị em giáo hữu trong cộng đoàn chúng ta đã được biết Chúa và quyền năng của Chúa. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa giúp chúng ta được đức tin mạnh mẽ hơn để chúng ta giới thiệu Chúa cho mọi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, Chúa đã sai Đức Kitô đến cứu thoát chúng con khỏi tội lỗi và chết đời đời. Xin cho chúng con biết tin tưởng và chạy đến với Người, mỗi khi gặp bệnh tật và sự chết đe dọa. Chúng con cầu xin, nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

CHÚA NHẬT 14-B

Ngày 07.7.2024

LỜI CHÚA: Mc 6,1-6

Hôm ấy, Chúa Giêsu trở về quê quán của Người, có các môn đệ đi theo. Đến ngày sabát, Người bắt đầu giảng dạy trong hội đường. Nhiều người nghe rất đỗi ngạc nhiên. Họ nói: “Bởi đâu ông ta được như thế? Ông ta được khôn ngoan như vậy, nghĩa là làm sao? Ông ta làm được những phép lạ như thế, nghĩa là gì? Ông ta không phải là bác thợ, con bà Maria, và anh em của các ông Giacôbê, Giôxết, Giuđa và Simôn sao? Chị em của ông không phải là bà con lối xóm với chúng ta sao?” Và họ vấp ngã vì Người. Chúa Giêsu bảo họ: “Ngôn sứ có bị rě rúng, thì cũng chỉ là ở chính quê hương mình, hay giữa đám bà con thân thuộc, và trong gia đình mình mà thôi.” Người đã không thể làm được phép lạ nào tại đó; Người chỉ đặt tay trên một vài bệnh nhân và chữa lành họ. Người lấy làm lạ



vì họ không tin. Rồi Người đi các làng chung quanh mà giảng dạy.

SUY NIỆM:

ĐỨC KITÔ BỊ CHỐI TỪ

Đoạn Tin Mừng hôm nay cho thấy Đức Kitô bị những người đồng hương từ chối.

Sự từ chối này có những lý do riêng của nó. Đó là họ chỉ nhận thấy Đức Kitô là con bác thợ mộc Giuse, bà con lối xóm với họ. Hoặc có thể họ không muốn nhìn nhận Ngài như một tiên tri, luôn đòi hỏi mọi người phải sám hối theo ý Thiên Chúa.

Hẳn rằng ngày hôm nay những người tín hữu chúng ta không còn bị nhầm lẫn về Đức

Kitô một Thiên Chúa làm người. Nhưng chúng ta vẫn có thể đứng vững và từ chối sự hiện diện của Thiên Chúa trong cuộc sống hôm nay.

Nếu những thân nhân của Đức Kitô ngày xưa đã vấp phải những yếu tố nhân loại của Ngài, để không nhận ra Ngài, thì đó cũng là những chướng ngại làm chúng ta không nhận ra Ngài ngày hôm nay, một Đức Kitô trong tha nhân.

Không ít người trong chúng ta đã từ chối những giá trị, những việc làm của anh em đồng loại, bởi vì họ là những con người không cùng một niềm tin, hoặc họ bị coi chỉ là những con người tầm thường, có chút lầm lỗi trong dĩ vãng.

Cách nhìn và đánh giá như thế sẽ là một cách sống xa lạ với Tin Mừng, sẽ là một cách sống xa lạ với với điều chính Đức Kitô đã rao giảng vì Ngài đã chỉ đám đồng và trả lời: Những ai thi hành ý muốn Thiên Chúa, thì họ chính là anh em, chị em và là mẹ tôi vậy. Những người dám hy sinh cho đồng loại, những người dám sống vì kẻ nghèo, đang là hình ảnh của Thiên Chúa mà mỗi người chúng ta không thể không nhìn nhận.

Cũng có thể ngày hôm nay, mỗi người trong chúng ta đang từ



chối Đức Kitô khi xa lánh những đòi hỏi của Tin Mừng, được coi là những phiền nhiễu của Thiên Chúa. Một Tin Mừng kêu gọi phải yêu thương đồng loại như chính mình, phải hy sinh mạng sống cho người mình yêu. Một Tin Mừng kêu gọi phải bán hết của cải, làm phúc bố thí rồi mới bước theo Ngài. Tóm lại, Đó là một Tin Mừng kêu gọi sống trong một con người mới.

Từ chối những đòi hỏi cốt yếu của Tin Mừng chỉ để sống với những hình thức những nghi lễ bên ngoài, chắc hẳn là sẽ êm ái hơn. Nhưng đó chỉ là sự êm ái của những kẻ không muốn bị liên lụy bởi Tin Mừng, của những kẻ không nhìn nhận Đức Kitô. Ai trong chúng ta khẳng định được rằng là mình đã không từ chối Đức Kitô.

Câu hỏi ngày hôm nay đó là chúng ta hãy tra vấn lương tâm, hãy tìm hiểu cách sống của bản thân, để xem chúng ta đã thực sự đón nhận hay là đã từ chối Đức Kitô.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 14-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã về thăm quê hương, nhưng những người bà con ở Nadarét đã không tin Ngài mà lại còn muốn ám hại Ngài. Là Kitô hữu, những người mang tên của Chúa, chúng ta hãy dâng lời cầu nguyện:

1. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi người Kitô hữu trong Hội Thánh còn yếu đức tin hoặc còn cứng lòng tin, được soi sáng và thông hiểu, để lớn lên trong đức tin và có thể truyền giáo cho mọi người.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho mọi người trên thế giới còn đang chống đối hoặc đứng dữ với Thiên Chúa, đừng bắt buộc hoặc lôi kéo những người khác phải theo họ, nhưng biết tôn trọng tự do tín ngưỡng của mọi người. Chúng con cầu xin Chúa.

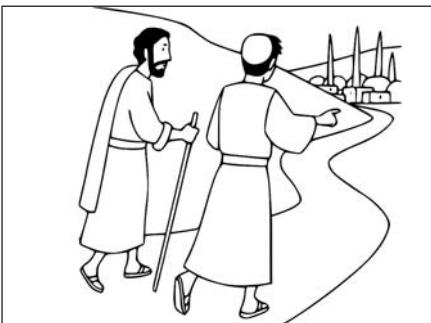
3. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người đang có những thành kiến hoặc thất vọng về Thiên Chúa, được gặp nhiều chứng nhân về sự thật và về tình yêu Thiên Chúa để họ tìm ra ánh sáng và hy vọng.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các Kitô hữu trong cộng đoàn chúng ta đừng tự hào mình đã biết tất cả về Chúa, không muốn tìm hiểu học hỏi gì thêm, chỉ khư khư giữ lấy những thành kiến sai lầm về Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Kitô, chúng con là Kitô hữu, những người mang tên Chúa, xin cho chúng con càng ngày càng hiểu biết Chúa đầy đủ hơn, để chúng con có thể giới thiệu Chúa cho mọi người thân cận. Chúa là Đáng hằng sống và hiển tri muôn đời. ■



CHÚA NHẬT 15-B

Ngày 14.7.2024

LỜI CHÚA: Mc 6,7-13

Khi ấy, Chúa Giêsu gọi Nhóm Mười Hai lại và bắt đầu sai đi từng hai người một. Người ban cho các ông quyền trừ quỷ. Người chỉ thị cho các ông

không được mang gì đi đường, chỉ trừ cây gậy; không được mang lương thực, bao bị, tiền đồng để giắt lưng; được đi dép, nhưng không được mặc hai áo. Người bảo các ông: “Bất cứ ở đâu, khi anh em đã vào nhà nào, thì cứ ở lại đó cho đến lúc ra đi. Còn nơi nào người ta không đón tiếp và nghe lời anh em, thì khi ra khỏi đó, hãy giữ bụi chân để tỏ ý phản đối họ.” Các ông đi rao giảng, kêu gọi người ta ăn năn sám hối. Các ông trừ được nhiều quỷ, xức dầu cho nhiều người đau ốm và chữa họ khỏi bệnh.

SUY NIỆM: **TÔNG ĐỒ**

Một tôn giáo chỉ tồn tại nếu mỗi ngày một phát triển và có thêm người tin theo.

Kitô giáo do Chúa Giêsu thiết lập cũng nằm trong hoàn cảnh ấy. Dưới con mắt của Ngài, thì mỗi linh hồn đều có một giá trị như nhau. Và mỗi người đều được sai đi để tìm kiếm những con chiên lạc, mà dẫn chúng trở về cùng Chúa. Ngài luôn ý thức rằng Thiên Chúa đã tạo dựng con người, không phải để vứt vào lò lửa đời đời, nhưng là để được thu vào kho lâm Nước Trời.

Do đó, mỗi bận tâm lớn nhất của Ngài khi đến trong trần gian chính là đem Tin Mừng cứu độ cho mọi người. Và để chu toàn

sứ mệnh này, Ngài cần có những người cộng tác với Ngài, bởi vì lúa chín thì nhiều, mà thợ gặt thì ít.

Với chúng ta cũng vậy, một khi đã lãnh nhận bí tích Rửa tội và bí tích Thêm Sức, chúng ta cũng đã bước theo Chúa để trở nên môn đệ của Ngài.

Vì thế, chúng ta có bổn phận phải cộng tác với Ngài, trong công cuộc rao giảng Tin Mừng, truyền bá đức tin. Vậy rao giảng Tin Mừng, hay truyền bá đức tin là gì?

Tôi xin thưa: Trước hết là rao giảng Đức Kitô, Đấng đã đến để thiết lập Nước Trời. Việc rao giảng và truyền bá này gồm hai phần. Một phần tiêu cực, đó là giải phóng con người khỏi sự nô lệ và kìm kẹp của ma quỷ, tội lỗi. Vì thế, Chúa đã ban cho các tông đồ quyền hành trên các thần ô uế. Còn một phần tích cực đó là làm chứng cho Chúa trong lời nói, trong việc làm và nhất là trong đời sống của mình.

Thực vậy, người Kitô hữu phải là người có Chúa trong tâm hồn và đem Chúa đến cho người khác. Và cách thức bảo đảm để đem Chúa đến cho người khác, đó chính là đời sống gương mẫu của mình, một đời sống đạo đức và thánh thiện, bác ái và yêu thương.

Ngày kia thánh Phanxicô gọi một thầy dòng để cùng đi rao giảng với ngài. Hai thầy trò rảo qua các đường phố tại Assie, một cách thật nghiêm trang, vừa đi vừa suy gẫm về Chúa. Tới nhà, thầy dòng ngạc nhiên vì chẳng thấy giảng dạy ở chỗ nào. Thánh nhân mỉm cười và trả lời: Chúng ta đã giảng bằng chính gương sáng, bằng chính sự sống mang Chúa trong tâm hồn.

Một điều cần thiết khác trong khi hoạt động tông đồ, đó là phải biết quên mình đi, để Chúa hoạt động, bởi vì dù tài giỏi đến đâu chăng nữa, chúng ta cũng chỉ là một dụng cụ tâm thường trong bàn tay Chúa. Vì thế, đừng ý lại vào tài năng, một hãy tin cậy vào tình thương và quyền năng của Chúa, bởi vì không có Chúa chúng ta không thể làm được gì.

Một văn hào có nói: Hãy cho

tôi một điểm tựa, tôi sẽ nâng cả địa cầu này lên. Điểm tựa duy nhất của chúng ta, chính là Thiên Chúa. Thánh nữ Catarina, chỉ là một nữ tu dòng Đaminh, vừa trẻ tuổi lại vừa ít học, thế nhưng đã chi phối đời sống thiêng liêng của Giáo Hội, đã chi phối những sinh hoạt chính trị của nước Ý và đã làm được nhiều việc to lớn, như đem Đức Giáo Hoàng từ Avignon trở về Rôma.

Sở dĩ như vậy vì thánh nữ hoàn toàn tin tưởng và phó thác vào quyền năng và tình thương của Chúa. Bởi vì như thánh vịnh cũng đã viết:

*Vì như Chúa chẳng xây nhà,
Thợ nề vất vả cũng là
uống công
Thành trí Chúa chẳng giữ trong
Hùng binh kiệt tướng cũng
không ra gì.*

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 15-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Chúa Giêsu đã sai mười hai tông đồ đi loan báo Tin Mừng. Với bí tích Rửa tội và Thêm sức, chúng ta cũng được sai đi để rao giảng Phúc âm cho anh chị em. Vì thế, chúng ta hãy dâng lời cầu nguyện:

1. Hội Thánh có sứ vụ loan báo Tin Mừng cho mọi dân tộc. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các giáo sĩ, tu sĩ, giáo dân trong Hội Thánh luôn hăng say thi hành sứ vụ Chúa đã trao phó, dầu gặp thuận lợi hay bất cứ khó khăn nào.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Nhiều nhà cầm quyền trên thế giới còn hạn chế cấm đoán, và bách hại các sứ giả Tin Mừng. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho họ biết đẹp bổ mọi thành kiến sai lầm vì việc loan báo Tin Mừng chỉ nhằm đem lại hạnh phúc cho con người.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chung quanh chúng ta còn rất nhiều người chưa biết Tin Mừng của Chúa, còn sống trong mê tín dị đoan hoặc nô lệ vật chất. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho họ sớm được nghe biết Tin Mừng cứu độ của Chúa.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Nhiều giáo hữu trong cộng đoàn chúng ta còn đứng đิง và chẳng quan tâm gì đến nhiệm vụ truyền giáo. Chúng ta hiệp lời cầu xin Chúa cho họ biết cầu nguyện và góp công góp của cho việc truyền giáo của Hội Thánh.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa, xin cho mọi Kitô hữu biết nghe theo lệnh truyền của Chúa, để sẵn sàng cộng tác bằng bất cứ cách nào có thể, cho mọi người được nghe biết và đón nhận Tin Mừng của Chúa. Chúng con cầu xin nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. ■

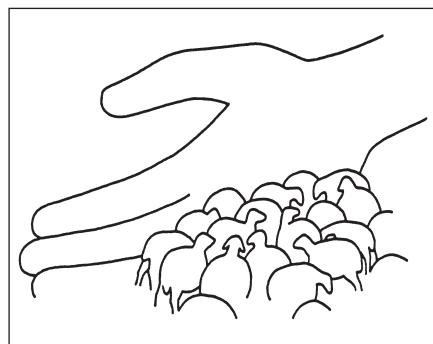
CHÚA NHẬT 16-B

Ngày 21.7.2024

dỗ họ nhiều điều.

LỜI CHÚA: Mc 6,30-34

Khi ấy, các Tông Đồ tụ họp chung quanh Chúa Giêsu, và kể lại cho Người biết mọi việc các ông đã làm, và mọi điều các ông đã dạy. Người bảo các ông: “Chính anh em hãy lánh riêng ra đến một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút.” Quả thế, kẻ lui người tới quá đông, nên các ông cũng chẳng có thì giờ ăn uống nữa. Vậy, thầy trò xuống thuyền đi lánh riêng ra một nơi hoang vắng. Thấy các ngài ra đi, nhiều người hiểu ý, nên từ khắp các thành, họ cùng nhau theo đường bộ chạy đến nơi, trước cả các ngài. Ra khỏi thuyền, Chúa Giêsu thấy một đám người rất đông thì chạnh lòng thương, vì họ như bầy chiên không người chăn dắt. Và Người bắt đầu dạy



SUY NIỆM:

MỤC TỬ ÂN CẦN

Bấy giờ các môn đệ đi rao giảng trở về. Các ông có nhiều chuyện để kể lại cho Chúa Giêsu nghe, nhưng các ông không làm được, bởi vì đám đông dân chúng cứ đòi Ngài phải nói với họ hay thực hiện một việc làm kỳ diệu nào đó, cho họ được thoả lòng. Chúa Giêsu muốn các ông rút vào một nơi thanh vắng để nghỉ ngơi, nhưng

dân chúng vẫn đi theo, đến độ các ông không có giờ để mà ăn và rồi giờ thì đã muộn, quanh cảnh lại hoang vắng, nên bắt buộc các ông phải nghỉ đến chuyện họ đòi phải cho ăn. Chính trong bối cảnh ấy đã diễn ra phép lạ hoá bánh ra nhiều.

Điểm nổi bật trong thái độ của Chúa Giêsu đó là lòng ân cần. Chúa Giêsu xuất hiện như một người đang chăm lo cho những kẻ chung quanh. Chúng ta đã quá quen với những điều mà thiên hạ vốn thường lặp đi lặp lại rằng: Người Kitô hữu phải lắng nghe người khác, phải lưu tâm tới các tiếng gọi.

Thế nhưng thiết tưởng, chúng ta nên làm trở lại cách nhìn của chúng ta và hãy xem cách Chúa Giêsu đón tiếp các môn đệ khi các ông trở về. Cũng như hãy xem Chúa Giêsu đối diện với đám đông đang háo hức tìm gặp Ngài và Ngài đã động lòng thương xót họ vì họ bơ vơ lạc lõng như đàn chiên không người chăn. Và đây cũng là điều chúng ta phải lưu ý: Đoàn chiên thiếu người chăn. Một đám đông,

đang đói lời giảng dạy, đang khát sự hấp dẫn.

Thực vậy trải dài suốt hai mươi thế kỷ, lời cảnh giác của Chúa vẫn còn là một sự khẩn cấp: lúa chín thì nhiều mà thợ gặt thì ít, vậy các con hãy xin chủ sai thợ đến gặt lúa của mình. Biết bao nhiêu người trên thế giới, khát khao tìm gặp Chúa, nhưng lại không có ai hướng dẫn cho họ. Biết bao nhiêu người còn ngồi trong bóng tối, nhưng lại không có ai soi chiếu cho họ. Biết bao nhiêu đàn chiên không có người chăn, nên phải bơ vơ lạc lõng.

Thế nhưng trước một hoàn cảnh như thế, chúng ta phải làm gì? Đó mới là điều quan trọng. Bởi vì như danh ngôn Tây phương cũng đã nói: Thà thấp lén một ngọn nến, còn hơn là ngồi đó mà rửa sả bóng đêm.

Bằng đời sống đạo đức và thánh thiện, bác ái và yêu thương, chúng ta có thể trở thành một tay thợ trên cánh đồng của Chúa, một ngọn đèn le lói trong đêm tối, một kẻ tiếp giúp cho việc hướng dẫn đoàn chiên.

LỜI NGUYỆN CHÚA NHẬT 16-B

CHỦ LỄ: Anh chị em thân mến, Ch Giêsu muốn có những giây phút nghỉ ngơi với các tông đồ, nhưng thấy dân chúng bơ vơ như đàn chiên không người chăn. Ngài lo chăn dắt họ, Ngài thật là mục tử nhân hậu điển hình. Chúng ta hãy cầu nguyện:

1. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các vị chủ chăn trong Hội Thánh biết tìm thời giờ để nghỉ ngơi và bồi dưỡng, để rồi lại hăng say chăn dắt đoàn chiên tốt đẹp hơn.

Chúng con cầu xin Chúa.

2. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho các nhà cầm quyền biết từ bỏ thói quan liêu tham nhũng và tự lợi, để tận tâm phục vụ công ích và hạnh phúc của người dân.

Chúng con cầu xin Chúa.

3. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho những người bơ vơ không nhà cửa, không việc làm, bị xã hội bỏ rơi, được có người biết quan tâm giúp đỡ.

Chúng con cầu xin Chúa.

4. Chúng ta hiệp lời cầu xin cho anh chị em giáo hữu trong cộng đoàn chúng ta luôn năng cùnぐuyễn và tận tình giúp đỡ các vị chủ chăn trong Hội Thánh.

Chúng con cầu xin Chúa.

KẾT THÚC: Lạy Chúa Giêsu, Chúa là vị chủ chăn điển hình, xin sai đến với chúng con những vị chủ chăn xứng đáng với Chúa, và xin cho chúng con trở thành đoàn chiên ngoan ngoãn của Chúa. Chúa hằng sống và hiển trị muôn đời. ■

SỨC MẠNH

Một cậu bé đang đùa nghịch với đống cát trên sân. Nhìn thấy một tảng đá lớn choán chỗ phía trước, cậu liền tìm cách đẩy tảng đá đi chỗ khác.

Nhưng dù đã cố gắng hết sức, cậu vẫn không lay chuyển được tảng đá. Cậu bất lực ngồi xuống, oà khóc.

Người cha ở trong nhà nhìn thấy sự cố gắng của con trai bèn bước ra hỏi:

— Con đã dùng hết sức mạnh của mình chưa?

Cậu bé rấm rứt gật đầu:

— Con đã cố hết sức và bằng mọi cách rồi, cha ơi!

— Chưa đâu, con à! - Người cha điềm đạm nói - Con chưa nhờ bố giúp, phải không?

Nói rồi, người cha cúi xuống và nhẹ nhàng nhấc tảng đá ra chỗ khác.

Bài học:

Đôi lúc có những con đường ta không thể tự mình vượt qua, đó là lúc chúng ta cần đến những bàn tay nâng đỡ và chia sẻ gia đình và những người bạn luôn bên cạnh chúng ta. Liệu bạn đã sử dụng hết sức mạnh của mình? Trong mọi trường hợp đừng bao giờ bỏ cuộc hãy tìm sự trợ giúp của mọi người thân bạn nhé. ■

Nguồn: Net

HỎI: Thưa cha, con nghe nói bây giờ Giáo Hội Công Giáo chấp nhận đồng tính luyến ái và đã công bố văn kiện cho phép chúc lành cho những cặp này. Có nhiều tín hữu Công Giáo hoang mang, vì giáo lý Công Giáo không chấp nhận lối sống này. Thực hư thế nào thưa cha?

N.V.Y

ĐÁP: Đúng là dư luận Công Giáo trong thời gian gần đây bàn tán nhiều về vấn đề này, sau khi Bộ giáo lý đức tin, với sự phê chuẩn của Đức Thánh Cha, đã công bố tuyên ngôn tín lý mở cửa cho việc chúc lành những cặp "bất hợp lệ", nhưng nhấn mạnh rằng đây không phải là bí tích hôn phối.

TUYÊN NGÔN CỦA TÒA THÁNH

Tuyên ngôn mang tựa đề "Fiducia supplicans" (Lòng tin thác khẩn nài), gọi tắt là FS, với chữ ký của ĐHY Tổng trưởng Victor Manuel Fernandez, người Argentina, và vị Tổng thư ký là Đức TGM Armando Matteo, được Đức Thánh Cha Phanxicô phê chuẩn ngày 18-12-2023.

Truyền ngôn dài 12 trang chữ nhỏ, với hơn 30 ngàn từ, được chia thành 45 đoạn trong đó có khẳng định rằng có thể chúc lành



Thắc Mắc

Lm Bình An phụ trách

cho những cặp "bất hợp lệ", kể cả những cặp đồng phái, nhưng cần làm sao để đừng có sự hiểu lầm đó là hôn phối. Đạo lý Hội Thánh về hôn nhân không thay đổi, và việc chúc lành này không có nghĩa là Giáo Hội phê chuẩn sự kết hiệp giữa hai người đồng phái. Đặc biệt Chương thứ ba (31-41) mở đường việc có thể chúc lành vừa nói, tượng trưng một cử chỉ đối với những người "nhìn nhận mình túng thiếu và cần được giúp đỡ, không đòi hỏi sự hợp thức hóa tình trạng bất hợp lệ của mình, nhưng khẩn xin rằng tất cả những gì là chân thực, tốt lành và giá trị về nhân bản, trong đời sống và tương quan của họ, được gia tăng giá trị, được chữa lành và nâng cao nhờ sự hiện diện của Chúa Thánh Linh" (31). Những việc chúc lành như

thế không được phép qui luật hóa, nhưng để tùy thuộc sự phân định thực hành trong một tình trạng đặc thù (37). Việc chúc lành là cho hai người, chứ không phải là sự kết hiệp của họ: "Trong một kinh nguyện ngắn, thừa tác viên thánh chức có thể cầu xin cho họ được an bình, sức khỏe, lòng kiên nhẫn, đối thoại, tương trợ, và cả ánh sáng cũng như sức mạnh của Thiên Chúa để có thể thực hiện trọn vẹn thánh ý Chúa" (38).

Ngoài ra, cần phải tránh bất kỳ hình thức lấn lون hoặc gương mù, khi xin chúc lành cho một cặp bất hợp lệ hoặc đồng phái, "không bao giờ được diễn ra trong bối cảnh những nghi thức kết hôn dân sự và càng không được liên kết với các nghi thức ấy. Cả những y phục, cử chỉ hoặc lời nói riêng của một hôn phối" (39). Việc chúc lành này có thể "được đặt trong những bối cảnh khác, như khi viếng một Đền thánh, gặp gỡ với một linh mục, cầu nguyện chung hoặc trong một cuộc hành hương" (40).

MỘT SỐ PHẢN ỨNG

Tuy Tuyên Ngôn FS của Tòa Thánh minh định như thế, nhưng đã có rất nhiều phản ứng trong giới Công Giáo trên thế giới: đại cương nhiều HĐGM ở Âu Châu ủng hộ, ở Mỹ thì ít hơn, Á châu thì dè dặt, Phi châu đoàn kết

mạnh mẽ bác bỏ, Việt Nam thì dường như chỉ có 2 GM lên tiếng, một giải thích đồng thuận, một phê bình. Chưa bao giờ một văn kiện Tòa Thánh trong những thập niên gần đây gây nhiều phản ứng tiêu cực như vậy.

● Lý do những người ủng hộ việc chúc lành nêu lên, như Đức Thánh Cha minh định, đó là Giáo Hội đón tiếp, mở cửa cho tất cả mọi người, kể cả những người đồng phái. Còn những người chống đối thì gọi việc chúc lành đó là mơ hồ, là chúc lành cho một lối sống tội lỗi. Việc chúc lành cho cá nhân mỗi tín hữu đến xin vị linh mục, hay Giáo sĩ nói chung, chúc lành, cầu xin Chúa ban cho họ được mọi sự lành, đó là điều bao giờ cũng nên và được phép.

Nhưng khi một cặp đồng phái đến gặp một linh mục, hay Giám Mục, xin chúc lành, trong tâm và chủ ý của họ, là muốn Giáo Hội chúc lành cho "cặp" của họ, hai người đang sống thành cặp với nhau, họ muốn vị LM hay GM ấy, trong tư cách là đại diện Giáo Hội, thì đối với họ, đó là một sự đồng thuận của Giáo Hội đối với lối sống như thế của họ. Vì thế, việc chúc lành như thế là ủng hộ một lối sống tội lỗi, trái với luân lý. Lý luận theo đó, "tôi chỉ chúc lành cho những người đồng phái chứ không chúc

lành cho cắp”, cũng như nói: ‘tôi làm phép cho hai bánh xe đẹp, chứ không làm phép cho trọn chiếc xe đạp!’.

Chính vì thế, nhiều HDGM, như Ba Lan, Slovak, Cộng hòa Tiệp, 10 GM của 9 giáo phận thuộc giáo tỉnh Rennes bên Pháp, hoặc HDGM Bắc Âu, Kazachstan, Belarus, và cả HDGM Hòa Lan, xác định rằng các giáo sĩ chỉ được chúc lành cho cá nhân, dù họ là người đồng tính luyến ái, nhưng không chúc lành cho "cặp" đồng tính luyến ái.

Trước những phản ứng có nhiều GM giáo phận không chấp nhận chúc lành các cặp đồng phái, khiến ĐHY Fernandez, Tổng trưởng Bộ giáo lý đức tin, minh định rằng: mỗi GM quyết định tùy theo văn hóa và hoàn cảnh địa phương. Còn Đức Thánh Cha thì, trước sự đồng loạt phủ nhận của các HĐGM Phi châu thuộc Liên HĐGM Phi châu, đã nói rằng đó là vấn đề văn hóa của Phi châu.

HĐGM TIẾP

HĐGM Tiệp nhận định rằng việc chúc lành cho những người sống trong những quan hệ "bất hợp lệ không phù hợp với giáo huấn của Giáo Hội và vì thế không phù hợp với ý Chúa."

Trong thông cáo mục vụ về
Tuyên ngôn Fiducia suplicans,

các GM Tiệp nhận xét rằng mặc dù Tuyên Ngôn của Bộ giáo lý đức tin không chấp nhận cho chúc lành theo các nghi lễ và kinh nguyện có thể tạo nên lỗ lòn và giáo lý của Giáo Hội về hôn nhân không có gì thay đổi, nhưng HĐGM Tiệp nhận xét rằng có thể có những đối nghịch thực hành giữa đạo lý và mục vụ. Thông cáo của các GM muốn ngăn chặn làm sao để một số chỉ dẫn trong tuyên ngôn của Bộ giáo lý đức tin đừng gây ra những lỗ lòn, lo âu và nghi ngờ nơi Dân Chúa.

Trong ý hướng đó các GM Tiệp
khẳng định rằng: bất kỳ ai chúc
lành cho những người sống trong
những tương quan bất hợp lệ cần
để ý tới những điểm sau đây:

- Mục đích việc chúc lành mục vụ là để cố gắng cứu độ mỗi người, đó là sứ mạng và mục đích của Giáo Hội.
 - Trước khi chúc lành, người chúc lành phải thông tin trung thực và đầy đủ về mục đích của việc chúc lành này, đó là lời cầu xin mọi sự lành và củng cố ý muốn sống theo ý Chúa và đồng thời cầu xin được giải thoát khỏi những gì trái ngược với Tin Mừng.
 - Việc chúc lành được ban cho con người làm sao để tránh có vẻ chấp thuận, hợp thức hóa hoặc nâng việc chúc lành này

lên hàng bí tích hôn phối.

- Việc chúc lành phải vắn tắt, cô đọng, đơn sơ, ví dụ dưới hình thức một kinh nguyện đơn giản, và kết thúc với dấu Thánh Giá trên mỗi người.

- Nếu những người xin chúc lành không hiểu mục đích nói trên của việc chúc lành thì đừng chúc lành và cầu nguyện cho họ.

Và các GM Tiệp kết luận rằng: chúng tôi hy vọng thái độ cởi mở và nhân hậu này của Giáo Hội sẽ giúp nhiều người suy nghĩ sâu xa hơn về tình trạng của họ và chín chắn trong quyết định trở lại cuộc sống phù hợp với các nguyên tắc của Tin Mừng” (Ekai.pl. 26-1-2024).

ĐHY AMBONGO VÀ PHI CHÂU

ĐHY Fridolin Ambongo, TGM Kinshasa thủ đô cộng hòa dân chủ Congo, Chủ tịch Liên HĐGM Phi châu và Madagascar, thành viên Hội đồng 9 HY cố vấn của Đức Thánh Cha, đã phối hợp phản ứng của các HĐGM Phi Châu, yêu cầu mỗi Hội đồng gửi các lập trường về cho ngài để tổng hợp. Với bản tổng hợp này, ĐHY Ambongo đã bay về Roma, ngày 8-1-2024. Hôm sau ngài trao văn bản đó cho LM bí thư riêng của Đức Thánh Cha và xin được gặp Đức Thánh Cha gấp và

đã được ngài tiếp cùng ngày. Đức Thánh Cha bị sốc và đau buồn trước những phản ứng từ Phi châu. ĐHY Ambongo đã giải thích cho Đức Thánh Cha rằng Dân Chúa không cần những giải thích với những định nghĩa thần học và triết học về việc chúc lành như trong Văn kiện FS của Bộ Giáo đức tin, nhưng đúng hơn cần có một sứ điệp để trấn an các tâm trí. Một lát sau, ĐHY Fernandez đã tiếp ĐHY Ambongo và ngày thứ tư, 9-1-2024, hai vị soạn chung một văn kiện. Hai vị gọi điện cho Đức Thánh Cha nhiều lần để chắc chắn về sự phê chuẩn nội dung của ngài. ĐHY Ambongo cùng với ĐHY Fernandez ký vào văn kiện với tựa đề ”Không chúc lành cho những cặp đồng phái ở Phi châu”.

Cũng nên để ý rằng luật pháp của nhiều nước Phi châu cấm đồng tính luyến ái và người vi phạm có thể bị phạt tù.

ĐHY MUELLER KÊU GỌI VIẾT LẠI TUYÊN NGÔN FS

ĐHY Gerhard Mueller, nguyên Tổng trưởng Bộ giáo lý đức tin, kêu gọi viết lại tuyên ngôn ”Fiducia suffragans” theo giáo huấn thần học rõ ràng và Công Giáo.

Trong cuộc phỏng vấn dành

cho ký giả Raymond Arroyo, trong chương trình The World Over của Đài truyền hình "Lời Vĩnh Cửu" ở Mỹ, truyền đi hôm 27-1-2024. Ngài nói:

"Tôi nghĩ toàn văn kiện này là một dự án bị thất bại". Theo ĐHY ý hướng của Văn kiện này là để "bao gồm những người bị gạt ra ngoài lề", đó là điều tốt, "nhưng những phương pháp sử dụng ở đây không tốt... Chúa Giêsu dạy chúng ta cách thức du nhập những người ở ngoài lề bằng cách truyền Tin Mừng cho họ, để dẫn họ vào con đường của Chúa Giêsu Kitô, thống hối tội lỗi và lắng nghe Tin Mừng, đến với các bí tích".

"Chúa Giêsu hiến mạng sống của Ngài cho chúng ta và thập giá của Chúa Giêsu Kitô cũng như sự sống lại của Chúa là những con đường cứu độ chúng ta, chứ không phải là một ý tốt đối với mọi người những người theo bè Tam Điểm nói về tình huynh đệ đối với mọi người mà không có nghĩa vụ, không có hoán cải, không có thay đổi cuộc sống và không noi gương Chúa Giêsu Kitô".

ĐHY Mueller nói thêm rằng: "Trong hôn phối, chính Chúa chúc lành cho đôi vợ chồng, và chúng ta trong tư cách là linh mục, đại diện Chúa Kitô là thủ lãnh của Giáo Hội, chúng ta phải

theo Chúa chứ không reo rắc sự lẩn lộn hoang mang cho mọi người trên thế giới".

Về phương diện này, ĐHY than phiền rằng vì Tuyên ngôn Fiducia supplicans, Giáo Hội "đang bị chia rẽ hơn bao giờ hết".

Trong số các GM không chấp nhận Tuyên ngôn, đặc biệt có 57 HĐGM Phi châu phản đối và quyết định không áp dụng Văn kiện này. ĐHY Mueller nhận định rằng: "Nay các Giáo Hội Công Giáo tại Phi châu là những người lãnh đạo trong việc sửa chữa văn kiện bị thất bại này. Tôi nghĩ chúng ta không thể nói Giáo Hội Phi châu chống vì văn hóa của họ không chấp nhận... Về khía cạnh này, văn hóa của họ tốt hơn văn hóa sa đọa ở Tây Phương.. đây là lúc rất quan trọng trong lịch sử Giáo Hội người Phi châu đang đi vào chỗ và lãnh nhận việc lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo, và đó là điều rất tốt họ đang làm"

(lifesitenews.com 27-1-2024).

ĐẠO LÝ CỦA HỘI THÁNH

Như chính Tuyên ngôn FS đã xác quyết, không có thay đổi gì trong đạo lý Công Giáo về đồng tính luyến ái, một hiện tượng ngày càng lan rộng, đặc biệt trong nhiều xã hội Âu Mỹ, các tổ chức đồng tính luyến ái đang cố

gắng tranh đấu để lối sống này dần dần được dư luận và luật pháp coi như một điều bình thường như các quan hệ tính dục bình thường khác.

Sách Giáo lý chung của Hội Thánh Công Giáo, trong đoạn số 2357 nhận định rằng: "Đồng tính luyến ái là những liên hệ giữa những người nam hay nữ cảm thấy bị lôi cuốn tính dục với người đồng phái nhiều hơn với người khác phái. Đồng tính luyến ái xuất hiện trong nhiều thời đại và văn hóa, với nhiều hình thức khác nhau. Cho đến nay, người ta vẫn chưa giải thích được nguyên nhân tâm thần của hiện tượng này." (n.2357)

Về lập trường của Giáo Hội, trước hết cần phân biệt hai khía cạnh: khách quan và chủ quan.

Xét về mặt khách quan, Giáo Hội vẫn dạy rằng việc làm tình với người cùng phái là một hành động xấu, và đi ngược với chương trình Thiên Chúa đã thiết định khi dựng nên con người. Trong phần đầu của Sách Khởi Nguyên, có trình bày Thiên Chúa dựng nên con người, có nam có nữ, kết hợp, bổ túc cho nhau và cộng tác với ngài trong việc thông truyền sự sống. Tiếp đến, sách Lêvi đoạn 18, mô tả những điều kiện cốt yếu để thuộc về dân Chúa. Đoạn này loại bỏ những người đồng tính

luyến ái ra khỏi cộng đồng Dân Chúa. Xuống tới thánh Phaolô, ngài coi thái độ đồng tính luyến ái là thí dụ cụ thể về sự mù quáng của nhân loại, một khi họ phá vỡ sự hòa hợp giữa Đấng Tạo Hóa và các thụ tạo, và thay thế vào đó bằng những hành động sai trái về phương diện luân lý. Trong đoạn thứ I của tư gửi tín hữu thành Roma, thánh Phaolô coi hành động đồng tính luyến ái là thí dụ rõ rệt nhất về sự xáo trộn đó (Roma 1,18-32).

Còn về phương diện chủ quan, điều này lệ thuộc lương tâm của mỗi người và chỉ có Thiên Chúa mới có thể thẩm định hành động của mỗi người là tôi hay không, và tội nặng nhẹ thế nào, bởi lẽ chỉ có ngài mới thấu suốt mọi nguyên nhân đưa đến hành động của mỗi người.

Nhưng Giáo Hội Công Giáo không bao giờ chấp nhận những hành động như vậy. Trong tuyên ngôn "Persona humana", ngày 29-12-1975, Bộ giáo lý đức tin đã tái khẳng định rằng: "Những hành động đồng tính luyến ái là điều đã bị Kinh Thánh lên án như những sa đọa trầm trọng và bị coi là hâu quả đau thương của sự phủ nhận Thiên Chúa. Phán đoán này.. chứng tỏ hành động đồng tính luyến ái tự nó là điều xáo trộn và không thể chấp nhận được trong bất kỳ trường hợp nào" (n.8). ■

GƯƠNG CHỨNG NHÂN



GƯƠNG CHIẾN ĐẤU CỦA MỘT GIA ĐÌNH CÓ CON TÀN TẬT

Renatino là con của ông bà Felice và Marilena Volpe, sinh sống tại tỉnh Bari, nam Italia. Ông Felice là một thương gia trung lưu và gia đình đã có ba người con lớn hơn. Khi thụ thai Renatino, cả nhà vui mừng vì món quà bất ngờ này. Nhưng cuộc sinh nở gặp khó khăn. Các bác sĩ hộ sinh không lượng định đủ mức độ khó khăn nên không phản ứng kịp thời, khiến Renatino bị ngạt thở khi ra đời. Hậu quả là não bộ của Renatino bị chấn động khủng khiếp và các cơ quan trong não bị thương tích nặng, khiến chú bé bị tê liệt toàn thân và tật nguyền suốt đời.

Renatino mang bản án chung thân phải sống như loại thảo mộc vô tri giác, nếu không được chạy chữa đúng thầy đúng thuốc.

Khi được các bác sĩ báo cho

biết về mức độ trầm trọng của các chấn thương để lại trên thân xác chú bé, cha mẹ Renato bắt đầu cuộc hành hương đi qua mọi nhà thương chuyên khoa tìm cách chữa trị. Một hy vọng nhỏ nhoi đến từ bác sĩ Glenn Doman, thuộc Viện “Achievement of human potential” tại Hoa Kỳ, đang theo dõi nghiên cứu và chạy chữa cho khoảng 3000 trẻ em trên thế giới lâm căn bệnh thê thảm này. Phương pháp của bác sĩ Doman là dùng mọi cách để tận dụng mọi khả năng hoạt động còn sót lại trong não bộ. Phương pháp này đòi hỏi những chương trình phục hồi kéo dài hàng chục năm, nhiều dụng cụ tốn phí và bao nhiêu là kiên trì can đảm. 24 tiếng đồng hồ mỗi ngày, bệnh nhân cần được thoa bóp, giúp cử động, tập thể

thao liên tục để tìm cách hồi phục mọi khả năng dù nhỏ nhoi đến đâu đi nữa trên toàn thân xác.

Những lần sang Hoa kỳ đi khám bác sĩ, những cú điện thoại viễn liên để tham khảo ý kiến vv... dần dần làm ngân quỹ gia đình Volpe ngày càng thâm thụt. Và rồi càng ngày Renatino càng cần thêm nhiều bàn tay liên đới hơn để có thể theo sát chương trình chỉnh hồi. Trước tình thế này, ông bà Volpe quyết định dời về tỉnh Brescia, Bắc Italia, nơi ấy, thân bằng quyền thuộc đã dọn sẵn một căn hộ với một phòng tập luyện trang bị đặc biệt cho Renatino. Việc đầu tiên ông bà Volpe đã làm khi về tới Brescia là tìm đến cha sở giáo xứ "Đức Mẹ chiến thắng" để trình bày hoàn cảnh và kêu gọi giúp đỡ. Và phép lạ đã xảy ra: lời kêu gọi giúp đỡ này đã là viên đá rơi xuống giữa mặt hồ nước phẳng lặng, gây ra những vòng tròn liên đới nối tiếp nhau lan rộng khắp mặt hồ.

Chương trình phục hồi cho Renatino trở thành tâm điểm của một mạng lưới tình thương nối kết hàng trăm bàn tay thiện nguyện tận tụy phục vụ. Mỗi ngày, có từ 15 đến 18 người luân phiên túc trực từng nhóm 4 người một để giúp Renatino lúc lắc thân mình, giơ tay giơ chân, tập

đứng tập với tay bước đi, tập nằm co giãn để cử động xương sống vv... Lúc khác thì một nhóm nữa chăm chú khích lệ Renatino dùng máy vi tính để tập học đọc học viết, tập nói và tập trả lời mọi kích thíc đến từ bên ngoài. Bà Marilena mẹ của Renatino là người hướng dẫn điều động các chương trình tập luyện cho con.

Sau hơn 10 năm anh hùng chiến đấu từng giờ từng phút để dành dật từng chút sự sống cho con, sức khỏe của bà đã bị suy giảm nhiều nhưng tinh thần bất khuất không bao giờ vơi. Hạnh phúc của bà là khi thấy Renatino đạt được vài tiến bộ nhỏ nhoi, chẳng hạn như hồi cuối tháng giêng năm ngoái, Renatino đã qua một cuộc khám nghiệm kỹ lưỡng do một toán bác sĩ thuộc "Viện Hồi phục khả năng của con người" từ Hoa Kỳ sang Toscana thực hiện. Nhóm bác sĩ này chứng thực rằng Renatino có phát triển khá tốt đẹp về thể xác và tinh thần, có phản ứng khi được khích động từ bên ngoài.

Một chương trình chạy chữa mới được soạn thảo cho Renatino, nhưng điều này cũng đòi hỏi thêm nhiều sức lực con người và tài chánh. Ông Felice thì không có công ăn việc làm chắc chắn, mọi sự trông chờ vào ba người con lớn và nhất là vào

Chúa Quan Phòng, đã và đang hộ đỡ gia đình anh dũng này trong cuộc chiến dành dật một sự sống xứng đáng hơn cho đứa con yêu quý bằng cách tuôn đổ nhiệt tình liên đới vào mọi người sống chung quanh họ.

Renatino được 10 tuổi rưỡi, đôi mắt to đen láy nổi bật trên khuôn mặt trái soan thanh tao. Bé có nụ cười thật tươi và cứ nhìn nụ cười của Renatino, ít ai có thể tưởng tượng được rằng sự sống của thiếu niên này là thành quả cuộc đấu tranh kiên trì và liên lỉ ngày đêm của bố mẹ chú, hai tín hữu nhiệt thành với một đức tin vững hơn đá tảng như vậy.

(MADRE - Aprile 1998)



FULVIO FRISONE, BỊ LIỆT TỨ CHI, TRỞ THÀNH CHUYÊN VIÊN NGHIÊN CỨU VẬT LÝ NGUYÊN TỬ.

Trong gia đình Frisone, người ta không rõ ai là người gan lỳ nhất: bà mẹ Lucia hay người con trai Fulvio (sinh năm 1966), nhưng điều chắc chắn là cuộc

sống của gia đình này xoay quanh Fulvio Frisone, bị tàn tật nặng về thể lý: anh không thể sử dụng được hai cánh tay và đôi chân, cũng như không phát âm bình thường được. Dẫu vậy Fulvio đã tốt nghiệp đại học và đã trở thành chuyên viên nghiên cứu tại trung tâm vật lý nguyên tử tại thành phố Catania trên đảo Sicilia, nam Italia. Anh trở thành một trong những chuyên gia vật lý nguyên tử nổi bật trên thế giới, đã từng được mời diễn thuyết tại Nga, Trung Quốc, Mỹ, Emirati. Báo chí ví Fulvio với Stephen Hawking người Anh, cũng ở trong hoàn cảnh tương tự.

Ảnh hưởng của mẹ

Fulvio đã đạt được điều đó nhờ hai yếu tố: một là sự thông minh của anh và hai là lòng kiên trì của bà mẹ. Đức tính này của bà cũng thẩm nhập vào Fulvio. Bà Lucia Frisone nói: "Tôi không muốn con trai tôi là một người tàn tật chỉ ngồi trên ghế lăn trong một góc nhà, chờ đợi bữa điểm tâm, bữa trưa và bữa tối".

Năng lực xuất phát từ người đàn bà nhỏ thó này thật đáng khâm phục. Bà đã từng gặp nhiều gian khổ trong cuộc đời, nhưng không bao giờ chịu khất phục, không bao giờ tỏ ra cay đắng vì bao nhiêu vấn đề bà phải đương đầu để dành cho người

con tàn tật nhưng thông minh của bà một chỗ đứng trong thế giới. Cùng với chồng là ông Carmelo, bà Lucia còn có hai người con gái lớn là Palmira, 41 tuổi, và Giuseppina, 39 tuổi, cả hai đã lập gia đình và có con cái.

Bà Lucia nói: "Fulvio phải làm sao để có thể nghĩ rằng 'tôi là một người, dù tôi phải ngồi trên cái xe lăn này'. Và quả thực, ngày nay anh Fulvio là một người thanh thản, rất được quý chuộng vì công việc thế giá của anh, là một học giả có thể nói được rằng: 'Đù vất vả, nhưng mục tiêu của tôi là làm sao đạt được một chỗ đứng tốt trong công việc và trong thế giới khoa học'. Fulvio cũng là người có tính khôi hài, anh thường tự ngạo mìn rằng: 'Nếu muốn thì tôi là người không minh, và nếu không muốn, thì tôi trở thành người chậm trí'. Thực tế, hiện nay anh là một nhà nghiên cứu đang theo những khóa học tại Trung tâm văn hóa khoa học "Ettore Majorana" ở thành phố Erice, là khách của giáo sư Antonino Zichichi và anh có những tiếp xúc với các nhà khoa học tên tuổi trên thế giới.

Giáo sư Giorgio Benedek, giảng dạy môn Cơ cấu vật chất tại Đại học Milano, đã quen biết anh Fulvio hồi năm 1996 tại Erice, nhận định rằng: "Xét về

khía cạnh khoa học, anh Fulvio đang nghiên cứu những vấn đề hay ho, tìm hiểu về nguyên nhân".

Hoàn cảnh khó khăn

Fulvio đã sinh ra trong hoàn cảnh khó khăn, và người ta tưởng rằng hài nhi này đã chết. Khi được 6 tháng, các bác sĩ khám phá ra bệnh trạng của Fulvio là bị liệt tứ chi, cùng với bệnh "dystonia" và "Glottidite", nghĩa là không thể đi đứng, cử động bình thường và nói năng được.

Ông bà Frisone được một bác sĩ nhi khoa nổi tiếng ở Cagliari, Sardegna, cho biết như vậy. Cậu bé sinh ra tại Carbonia, Sardegna, nơi cha cậu làm việc hồi đó. Bà Lucia kể lại: "Từ phòng mạch bác sĩ bước ra, chúng tôi như những người say rượu. Chúng tôi đi tới một tiệm sách và mua những sách nói về óc não và các tự điển y khoa.

Đêm khuya, khi con cái chúng tôi đã lên giường ngủ, chúng tôi bắt đầu đọc sách để hiểu ngay xem Fulvio bị bệnh gì và tương lai của cậu bé và của chúng tôi sẽ ra sao. Thật là kinh khủng khi đọc thấy rằng các tế bào thần kinh của Fulvio bị hư hại và không thể nào chữa trị được".

"Trong một ngày đen tối

nhất, tôi đi tới một nhà thờ nhỏ và bắt đầu nói chuyện với Đức Mẹ. Lúc đó chỉ có một mình tôi trong nhà thờ. Tôi nói với Đức Mẹ: Con không xin Mẹ chữa lành bé Fulvio của con, con chỉ muốn một điều này là: xin Mẹ giúp con hiểu đâu là con đường đích thực của Fulvio, vì nó phải một cuộc sống bình thường”.

Hôm đó tôi khóc rất nhiều và có một lúc rất tuyệt vọng; tôi không khóc cho thân phận làm mẹ của tôi, nhưng tôi chỉ muốn biết tôi phải làm gì với bé Fulvio. Tôi nầm phục xuống đất, rồi sau một hồi lâu, tôi không biết là bao lâu, tôi bình tĩnh lại và ra đi, tâm hồn tôi cảm thấy thanh thản”.

Mục đích của bà Lucia Frisone là làm sao để con trai tàn tật của bà được một cuộc sống bình thường. Ông Carmelo Frisone rời bỏ công việc ở Sardegna để ở cạnh vợ và hai các con ông, vì lúc đó gia đình đã trở lại Siracusa, Sicilia, để bé Fulvio có thể được săn sóc tại Trung tâm tàn tật tại đây.

”Hồi đó gia đình tôi 5 người ở trọ đây đó. Nhưng sau 40 ngày, chồng tôi đã tìm được việc làm và chúng tôi định cư tại Siracusa. Bấy giờ, tôi muốn biết ngay xem Fulvio có mức độ thông minh như thế nào. Hay tay của bé không sử dụng được, tiếng nói

của Fulvio thì chẳng ai hiểu. Tôi phải làm sao đây?”

Tập luyện cho con

Bà Lucia cầm những tấm giấy cứng lớn và vẽ những đồ vật lớn như bàn tay, một cái chảo, cái bánh, vân vân, và bên dưới mỗi hình vẽ đó tôi viết chữ: bàn tay, chảo, bánh. Tôi đặt những tấm bảng nhỏ đó đầy nhà và thỉnh thoảng tôi giấu đi một tấm, vì nhận thấy Fulvio tỏ ra rất khéo léo trong việc dùng mắt để chỉ những điều mà cậu bé muốn. Rồi tôi dẫn bé đi quanh nhà và hỏi, ví dụ như: ”Cái tay đâu?” Khi cậu bé tìm thấy tấm bảng có vẽ hình bàn tay, cậu ta kêu lên thích thú.

Và cứ như thế, tôi dạy cho Fulvio lịch sử, địa lý, kể chuyện cho Fulvio, nhưng trong các câu chuyện đó bao giờ tôi cũng thêm những chi tiết như có con mèo bị què, con chó thiếu một chân, đại khái là có những gì liên hệ tới sự tàn tật. Cũng nhờ đó, Fulvio không có vấn đề gì đối với sự tàn tật và cậu bé yêu thương những người bất hạnh, kém may mắn, vì tôi đã dạy cậu yêu thương tất cả những điều đó.

Vì thấy con mình không thể viết được, bà Lucia bắt đầu dạy con vẽ hình, cầm tay giúp con.

Căn nhà đẹp đẽ của gia đình Frisone, hướng ra biển

Acicatena, có trang trí đầy những hình vẽ và những bức tranh cho Fulvio vẽ trong những thời kỳ khác nhau. Anh vẽ bằng cách cột vào đâu một cái mõ có gắn cây bút lông. Với cùng phương thức như thế, Fulvio sử dụng được máy vi tính (computer).

Con đường học vấn

Fulvio theo học trường tiểu học ở Trung Tâm trẻ em tàn tật và trải qua bậc trung học với kết quả tốt đẹp tại trường Nino Martoglia ở Siracusa. Cậu bé đến học tại đây sau khi bị 5 trường trung học khác từ chối không nhận.

Bà Lucia nói: "Thật là buồn khi bị các trường đó từ chối như thế, nhưng vì tôi đã dồn trọn cuộc sống của Fulvio vào vấn đề học đường để có thể thành công, nên tôi kiên trì tìm trường cho Fulvio. Cậu bé đã sinh ra với đặc tính đó, chúng tôi chỉ phát triển năng khiếu ấy mà thôi. Quả thực điều duy nhất mà Fulvio có thể làm được là học và cậu đã học rất giỏi".

Vượt thăng chướng ngại

Fulvio đậu tú tài ban khoa học, rồi tốt nghiệp đại học ban vật lý nguyên tử sau 3 năm rưỡi, nhờ một học bổng mỗi năm. Để cho Fulvio có thể theo học đại học, ông bà Frisone đã dọn về

thành phố Catania. Nhưng sau khi tốt nghiệp đại học (laurea), có vấn đề thi tuyển để được một chỗ nghiên cứu. Một vấn đề gai góc lại xuất hiện: mỗi cuộc thi tuyển đều đòi đương sự phải có một thân mình khỏe mạnh và cường tráng, mà Fulvio chẳng bao giờ có. Bà Lucia kể lại:

"Trước điều kiện trên đây, Fulvio thật là thất vọng. Cậu ta nói: 'Con tàn đồi rồi, vì như vậy có nghĩa là con không thể thực hiện được điều gì trong cuộc đời. Con học để làm gì?', nhưng Lucia đã cùng với chồng không thể chấp nhận thất bại như thế. Bà điện thoại tới ông chủ tịch miền Sicilia, Rino Nicolosi. Ông này cũng đã hiện diện trong buổi bảo vệ luận án của Fulvio và ông hứa sẽ gặp riêng gia đình bà. Miền Sicilia đã quyết định cấp một học bổng 2 năm cho anh Fulvio Frisone trong tư cách là nghiên cứu gia tại Trung Tâm Vật lý nguyên tử do giáo sư Salvatore Lo Nigro điều khiển, cạnh đại học Catania.

Học bổng đó được biến thành một chỗ làm vô thời hạn theo đề nghị của giáo sư Lo Nigro và Fulvio bắt đầu xuất bản các bài nghiên cứu khoa học về vấn đề cậu nghiên cứu, những nghiên cứu lý thuyết về sự cọ sát các nguyên tử ở nhiệt độ bình thường (fusion fredda).

Thành công

Thế là những vất vả, đau khổ và sự kiên trì của ba người trong 30 năm cuộc sống của Fulvio đã đạt được mục đích làm cho gia đình được hánh diện. Nhưng tương lai không phải là điều hoàn toàn bảo đảm và có một thứ lưỡi gươm của Damocle đe dọa trên đầu. Bà Lucia kể lại: "Tôi đã tham dự chương trình truyền hình của ông Maurizio Costanzo để nói về vấn đề của Fulvio và của tất cả những trẻ tật nguyền như Fulvio. Tôi xin chính phủ đảm bảo cho chúng được một sự trợ giúp 24 trên 24 tiếng đồng hồ, vì tôi và chồng tôi đã 70 tuổi rồi, hai người con gái của tôi thì ở Siracusa với gia đình liên hệ còn Fulvio sẽ lẻ loi một mình. Tôi muốn biết tương lai của Fulvio sẽ ra sao. Sau chương trình truyền hình đó, bà Lucia đã nhận được rất nhiều điện thư từ các nơi ở đảo Sicilia gửi tới để liên đới và bà cũng nhận được một cú điện thoại của bà bộ trưởng Anna Finocchiaro, hứa sẽ quan tâm đến vấn đề này. Tôi phải thành công trong việc thực hiện dự án này. Tôi phải thành công, nếu không tôi không thể chết an tâm được. (Famiglia Cristiana, Rosanna Biffi, 13-8-97, pp.35-36)

Năm 2006, Fulvio được bổ nhiệm làm Giám đốc khoa học

của một tổ chức mang tên anh, chuyên nghiên cứu về phản ứng nhiệt hạnh lạnh (fusione fredda), nguồn năng lượng sạch mà người ta hy vọng có thể giải quyết các vấn đề năng lượng của thế giới.

Khó khăn trong thời gian gần đây là tình trạng khó khăn về kinh tế của miền Sicilia khiến cho chính quyền miền này phải dần dần giảm bớt tài trợ cho anh, vì trong các chi phí này có việc trả lương đều đặn cho 5 nhân viên y tế thay phiên nhau 24 trên 24 tiếng đồng hồ mỗi ngày để giúp đỡ anh, không kể anh còn phải trả tiền bảo hiểm hưu bổng, một nhân viên kế toán, cũng như những dụng cụ bảo đảm vệ sinh cá nhân của anh.

Mặc dù miền Sicilia ngưng tài trợ cho Fulvio, nhưng đại học Catania vẫn tiếp tục trả lương cho Fulvio, nhưng trước tình trạng khó khăn kinh tế Fulvio đã phải giảm bớt các hoạt động, và có thể sẽ ngưng luôn. Bài nghiên cứu cuối cùng được xuất bản của anh là hồi năm 2016. ■

Trang Đức



THỜI SỰ GIÁO HỘI



ĐỨC THÁNH CHA TÔN PHONG THÁNH NỮ ĐẦU TIÊN NGƯỜI ARGENTINA

MARIA ANTONIA THÁNH GIUSE DE PAZ Y FIGUEROA (1730-1799)

Chúa nhật 11-2-2024 là một ngày lịch sử của Giáo Hội Công Giáo tại Argentina với lễ tôn phong thánh nữ đầu tiên của Giáo Hội này, quen gọi là Mama Antula, người đã sáng lập các nhà tĩnh tâm tại Buenos Aires hồi cuối thế kỷ 18, góp phần vào cuộc sống thiêng liêng của hàng chục ngàn tín hữu qua các thé hệ.

TIỂU SỬ THÁNH NỮ

Maria Antonia thánh Giuse de Paz y Figueroa, quen gọi là Mama Antula, sinh năm 1730 tại tỉnh Tucumán bên Argentina, cách thủ đô Buenos Aires 1050 cây số về hướng tây bắc. Người ta ít biết về thời thơ ấu và niên thiếu của thánh nữ. Những chi



tiết về các năm đầu đời của Maria Antonia hầu như hoàn toàn là truyền khẩu vì người ta không tìm thấy chứng chỉ rửa tội của chị. Cũng không có những chi tiết về cha mẹ của chị, chỉ biết đó là ông Francisco Solano de Paz y Figueroa và bà Andrea de Figueroa. Có lẽ chị qua thời thơ ấu trong nông trại của cha, sống tiếp xúc với các thổ dân bản địa Mỹ châu la tinh. Chị nhận được một nền giáo dục tốt đẹp và vững chắc, không những

về mặt tôn giáo: chị học đọc, học viết và làm tính, nhưng cả những công việc nội trợ và tất cả những gì hữu ích cho một phụ nữ.

Maria Antonia vốn là một thiếu nữ thông minh và linh hoạt, có ý chí kiên trì, với tinh thần trách nhiệm cao, học hiểu những nhu cầu của dân chúng.

Năm 15 tuổi, Maria Antonia âm thầm khấn khiết tịnh và mặc áo sậm, dấn thân sống đời cầu nguyện và tông đồ, sống như một người nữ thánh hiến. Chị tham gia các cuộc linh thao tại tu viện của các cha dòng Tên ở Santiago del Estero. Tại đây, các cha có một nhà dòng và một nhà thờ cùng với một trường học. Các vị thường giảng đại phúc cho dân chúng, tổ chức các cuộc tĩnh tâm cho nhiều tín hữu, kể cả các phụ nữ. Một số phụ nữ sẵn sàng giúp đỡ các cha trong việc tổ chức các cuộc linh thao theo tinh thần thánh Ignatio Loyola.

Trong số những người ấy cũng có Maria Antonia. Họ được cha Gaspar Juárez S.J hướng dẫn, dạy các trẻ em, làm bếp, may vá, chăm sóc các bệnh nhân và giúp đỡ người nghèo. Hồi đó các dòng nữ hoạt động hầu như chưa có ở Argentina, vì thế cách duy nhất để sống đời thánh hiến hoạt động là con đường đó.

Năm 1760, khi được 30 tuổi,

Maria Antonio tập họp một nhóm các thiếu nữ sống chung, cầu nguyện, làm việc bác ái và cộng tác với các cha dòng Tên. Hồi đó các chị được gọi là những người "có phúc" (beate, blessed), hay là "những giáo dân thánh hiến" theo kiểu nói thời nay.

Trong nhiều năm trời, Maria Antonia cộng tác với các cha dòng Tên, nhất là trợ giúp các cha trong công tác tổ chức các cuộc linh thao.

Các cha dòng Tên bị trục xuất khỏi Argentina và Nam Mỹ từ năm 1767 do lệnh của vua Carlos III Borbone ở Tây Ban Nha. Tin này đảo lộn toàn Argentina, và thành phố Santiago del Estero nơi Maria Antonia sinh sống và hoạt động đặc biệt bị thương tổn. Lúc đó chị được 37 tuổi và nhất định không cam chịu nghịch cảnh. Chị tự hỏi mình có thể làm gì cho tất cả những người không có ai hướng dẫn tinh thần. Trong tâm trạng, chị như nghe có một tiếng nói đề nghị: "Con không thể tiếp tục các hoạt động linh thao sao?"

ƠN SOI SÁNG

Xác tín sự soi sáng ấy đến từ trên cao, Maria Antonia thổ lộ với cha Diego Toro, thuộc dòng Đức Mẹ chuộc kẻ làm tội (Mercedario). Không những cha ủng hộ nhưng còn sẵn sàng cộng

tác vào công cuộc này. Cha đảm trách việc giảng tĩnh tâm và giải tội, còn Maria Antonia lo chở ở và lương thực cho những người đến tĩnh tâm. Với sự cộng tác của các bạn, các cuộc tĩnh tâm được tiếp tục. Chị chỉnh trang lại một nhà rộng rãi và dần dần mời các tín hữu đến tham dự các cuộc linh thao.

Chị tiếp tục duy trì liên lạc với các cha dòng Tên qua thư từ, đồng thời tiếp tục công tác loan báo Tin Mừng tại các giáo xứ ở Salavina, Soconcho và Silípoca. Chị được nhiều người biết đến và dân chúng gọi chị là Mama Antula (Mẹ Antula).

HOẠT ĐỘNG TRUYỀN GIÁO

Ban đầu Maria Antonia chị di chuyển ở khu vực thành phố Santiago del Estero nhưng về sau, với phép của Đức Cha Juan Manuel Moscoso y Peralta, GM giáo phận Tucumán, Maria Antonia đi bộ và thi hành công việc loan báo Tin Mừng ở 6 tỉnh miền bắc nước này. Chị mang một Thánh giá lớn bằng gỗ như gậy, một ảnh Đức Mẹ Sầu Bi và cổ chị đeo Thánh giá (trên đó có một Chúa Giêsu Hài đồng). Năm 1777, chị xuống cá thành Córdova cách đó 400 cây số và cá thủ đô Buenos Aires xa hơn 600 cây số về phía nam. Giấy của Đức Giám Mục cũng cho



phép Maria Antonia xin những người hảo tâm giúp đỡ, được mở những nhà tĩnh tâm, thi hành công tác này và góp phần cải tổ phong hóa.

Maria Antonia đi bộ thực hiện công tác trên đây, chân không mang giày, và dọc đường chị hành khất để sống. Không có những chứng từ về con số các cuộc tĩnh tâm chị tổ chức tại các thành phố nói trên, nhưng nguyên tại thành phố San Miguel de Tucumán, có tới 60 cuộc tĩnh tâm do chị giúp thực hiện. Mặc dù phải đi qua các miền rừng núi, sa mạc, và những nơi chị không quen biết, nhưng chưa bao giờ chị gặp tai nạn.

Tại Catamarca, chị bị bệnh và bị bác sĩ bỏ rơi. Nhưng sau đó chị kể lại: "Tôi phó thác bản thân cho Thánh Tâm Chúa và thấy mình đã được chữa lành mau lẹ, không có thuốc men nào". Có một lần chị bị gãy một xương sườn và lần khác bị trật khớp ở chân, nhưng "tôi đã được chữa lành, hết lần này đến lần

khác do một bàn tay huyền nhiệm”.

HOẠT ĐỘNG TẠI CORDOBA

Tại thành phố Cordoba, trong vòng gần 1 năm trời, Maria Antonia đã tổ chức được 8 nhóm từ 200 đến 300 người. Chị luôn kiểm được đủ lương thực cho tất cả những người ấy và đôi khi còn dư để giúp đỡ những người nghèo và các tù nhân. Tại thành này, chị được những gia đình có thế giá đón tiếp tích cực và họ kính trọng chị trước thái độ khiêm tốn và cần cù của chị, cùng với lòng nhiệt thành. Các cuộc tĩnh tâm mang lại nhiều thành quả, đặc biệt là các cuộc hoán cải nơi người tham dự và giúp san bằng các giai tầng xã hội.

TIẾN VỀ THỦ ĐÔ

Năm 49 tuổi, Maria Antonia quyết định di chuyển đến thủ đô Buenos Aires để mở rộng môi trường hoạt động. Cùng với các bạn đồng hành, chị đi bộ khoảng 2 tháng trời cho đến thủ đô, vượt qua quãng đường dài 700 cây số.

Nhưng tại Buenos Aires, chị không được tiếp đón tử tế lầm: dân chúng nhìn với con mắt ngờ vực người phụ nữ đi chân không này đi vào thành phố, với cây thánh giá bằng gỗ trên tay, khuyên bảo dân chúng trên

đường phố hãy thống hối và mời họ tham dự các cuộc linh thao. Họ coi chị là người lạc đường, và đối xử với chị như kẻ điên, say xỉn, cuồng tín, thậm chí có người coi chị là phù thủy. Những đứa trẻ ở ngoại ô thành phố, khi thấy chị đi chân không, y phục có vẻ rách rưới và tả tơi sau cuộc hành trình dài, chúng ném đá và chế nhạo khiến Maria Antonia phải tị nạn vào nhà thờ La Piedad, vừa để tránh bụi tre, và để phó thác bản thân cho Đức Mẹ Sầu Bi mà chị rất sùng kính.

VƯỢT THẮNG CHƯỚNG NGAI

Phó Vương Vértiz của Tây Ban Nha ở Argentina không chấp nhận lời thỉnh cầu của Maria Antonia xin mở một nhà tĩnh tâm. Cũng vậy, Đức giám mục giáo phận Sebastian Malvar y Pinto tỏ ra nghi kỵ và trì hoãn không đáp lại lời xin của chị trong 9 tháng trời, trong khi đó Đức Cha âm thầm dò hỏi thông tin về chị. Để thử thách tinh thần của chị, Đức Cha còn cố gắng thuyết phục chị đừng theo đuổi ý tưởng ấy. Nhưng chị kiên vững và can đảm đứng trước tất cả những thử thách đó.

Sau cùng, tháng 8 năm 1780, Maria Antonia được phép của Đức Giám Mục và bắt đầu thực hiện cuộc linh thao đầu tiên cho 20 người. Với thời gian, số người

tham dự gia tăng đến độ chẳng bao lâu con số đó lên đến một ngàn người, khiến các cơ sở không đủ chỗ để đón tiếp họ. Đức Giám Mục không những cho phép nhưng còn trở thành người rất ngưỡng mộ chị Maria Antonia.

Phó vương Vertiz là người ngặt nghèo chống lại, vì ông vốn có ác cảm với tất cả những gì thuộc dòng Tên. Ông tiếp tục chống đối như thế trong hai năm và với cả quyền hạn trong lãnh vực tôn giáo, Ông không cho phép chị Maria Antonia tổ chức các cuộc tĩnh tâm.

Dân chúng cũng nói về chị, vì chị thực hiện các cuộc tĩnh tâm lén lút trong các nhà do Đức Giám Mục thuê của dân chúng ở gần nhà thờ. Những người gần gũi giới quý tộc bắt đầu bí mật tham dự các cuộc tĩnh tâm đó và điều này tạo nên một xúc động lớn trong dư luận nên Maria Antonia không thể tiếp tục giữ kín các cuộc tĩnh tâm ấy. Nhờ những tiền dâng cúng, chị thủ

đắc được một khu đất ở ngoại ô Buenos Aires, số nhà 1190 đại lộ Độc Lập. Nhiều người đi bộ đến tham dự. Khi các hoạt động ấy bị phát hiện, Maria Antonia buộc lòng phải đi gặp Phó vương.

Sau khi điều này trở nên công khai, những người quý tộc cũng như những người ở giai tầng kinh tế xã hội cao không còn phải giấu kín các hoạt động đó và họ trợ giúp nhiều cho chị trong việc quản trị Nhà Tĩnh tâm này.

Trong khi đó, hai người bạn của chị Maria Antonia tổ chức các cuộc tĩnh tâm tại hai thành phố Salta và Tucumán. Sự kiện này khiến chị thành lập một nhóm nhỏ, với một loạt các giai đoạn tu luyện: thỉnh vien, tĩnh tu phục và khấn riêng.

Mặc dù tuổi cao, và sức khỏe suy giảm, chị Maria Antonia thực hiện một hành trình mới với phép của Đức Giám Mục và Phó vương vào năm 1784, trước tiên tới Colomia del Sacramento, rồi Montevideo để thăng tiến các nhà tĩnh tâm.

Lòng nhiệt thành tông đồ của chị thu hút nhiều ngưỡng mộ. Những lá thư về hoạt động của chị cũng được gửi tới Âu châu, được dịch ra các thứ tiếng Anh, Ý, và Đức. Từ Pháp có nhiều tu viện được hình thành nhờ đọc thư của chị. Chị nhận được Thư



Huynh Đệ từ cha Tống đại diện dòng Tên ở Nga, và Đức Giáo Hoàng ban ơn toàn xá đặc biệt cho chị.

Năm 1784, Đức Giám Mục giáo phận Buenos Aires, Sebastian Malvar y Pinto, gửi thư cho ĐGH Piô 6 thông báo rằng trong 4 năm các cuộc tĩnh tâm được tổ chức tại thành này, có 15 ngàn người tham dự,

Năm 1788, Ambrosio Funes viết một thư nói rằng trong 8 năm, có 70 ngàn người đã tham dự tĩnh tâm. Vì thế Maria Antonia đã chỉ định một nhà đặc biệt để thực hiện các cuộc tĩnh tâm. Chị được giúp 3 khu đất để mở các nhà tĩnh tâm.

Tại Roma các thư của chị Maria Antonia gửi cho bạn hữu dòng Tên được dịch ra tiếng latin, Pháp, Anh, Đức, và gửi tới nhiều nước, đặc biệt là Nga, là nước không chấp nhận các tu sĩ dòng Tên lưu vong. Một số tu viện ở Pháp được cải tổ nhờ đọc thư của chị. Đức Giám Mục Buenos Aires ý thức về tầm quan trọng của các cuộc tĩnh tâm, nên ngài ra lệnh rằng không có chủng sinh nào được chịu chức mà không có giấy chứng nhận đã tham dự các cuộc tĩnh tâm ấy tại các nhà của chị Maria Antonia. Qua đó người ta thấy vai trò quan trọng của chị trong Giáo Hội tại Buenos Aires

bấy giờ.

Maria Antonia cảm thấy sức khỏe suy yếu. Chị đã 69 tuổi và lâm bệnh, chị qua đời ngày 7-3 năm 1799 tại nhà do chị sáng lập và trong tay người bạn là chị Melgarejo. Chị được an táng tại Vương cung thánh đường Đức Mẹ Sầu Bi ở Buenos Aires.

ÁN PHONG CHÂN PHƯỚC

Ngày 30-9 năm 1905, HĐGM Argentina gửi thư lên ĐGH Piô 10 xin mở án phong chân phước cho chị Maria Antonia. Đây là lần đầu tiên tại Argentina có sự thỉnh cầu như vậy và sau đó, ngày 8-8 năm 1917, ĐGH Biển Đức 15 ban sắc lệnh mở án.

Tháng 5 năm 1929, Maria Antonia được ĐGH Piô 11 tuyên bố là Đấng Đáng Kính, và tháng 6 năm 2010, Bộ Phong thánh đồng thanh bỏ phiếu nhìn nhận Maria Antonia đã thực hành các nhân đức anh hùng.

Án phong chân phước bị ”ngủ yên” hơn 1 thế kỷ. Về sau, khi trở thành TGM giáo phận Buenos Aires, Đức TGM Jorge Bergoglio SJ đã khởi động lại án này, và khi trở thành giáo hoàng từ tháng 4 năm 2013, ngài càng đẩy mạnh hơn nữa.

Tháng 3 năm 2016, ĐGH Phanxicô phê chuẩn 1 phép lạ nhờ lời chuyển cầu của Đấng

Đáng Kính Maria Antonia xảy ra hồi năm 1904: nữ tu Rosa Vanina, thuộc dòng Nữ Tỳ Chúa Cứu Thế được chữa lành bệnh viêm túi mật cấp tính (acute cholecystitis). Sau đó lễ nghi phong chân phước được cử hành ngày 27-8 năm 2016 tại thành phố Santiago del Estero do ĐHY Angelo Amato, SDB, Tổng trưởng Bộ Phong Thánh, đại diện ĐTC Phanxicô chủ sự. Có 38 GM cùng với hơn 100 LM đồng tế, trước sự tham dự của khoảng 50 ngàn tín hữu tụ tập tại Quảng trường Gerardo Sueldo. Lễ kính vị chân phước mới được ấn định vào ngày 7-3 hằng năm, cũng là ngày chị qua đời.

Maria Antonia, hay là Mẹ Antula, là phụ nữ thứ 9 người Argentina được phong chân phước.

ÁN PHONG HIỂN THÁNH

Trong tiến trình làm án xin phong hiển thánh cho chân phước Maria Antonia de Paz y Figueroa, giáo quyền cứu xét một vụ khỏi bệnh lạ lùng: người được phép lạ của chân phước là ông Claudio Perusini, một cựu tập sinh dòng Tên và là cựu môn sinh của Cha Mario Bergolio SJ hồi cuối thập niên 1970 khi còn là bê trên của dòng ở Argentina, nay là Đức Thánh Cha đương kim.



Hồi đó Perusini được cha Bergoglio làm linh hướng Bergoglio. Vào những ngày thứ bảy và chủ nhật, Perusini thường làm bếp và cha cũng giúp đỡ tập sinh này trong công tác đó. Dẫu vậy, cha thấy tập sinh này không có những đức tính đầy đủ để theo đuổi con đường tu trì và không thể làm linh mục như Perusini mong ước nên đã khuyên đương sự hồi tục. Về sau Perusini kết hôn với María Laura và được hai người con trai.

Năm 2017, ông đến thành phố Santa Fe vì vấn đề gia đình và tại đây ông bị đột quỵ, lâm vào tình trạng hôn mê như cây cỏ. Một người bạn đã mang ảnh chân phước Mẹ Antula đến và cầu nguyện xin Mẹ cứu chữa và sau đó, bệnh trạng của ông Perusini đã được cải tiến nhiều. Sau vài tháng vật lý trị liệu, ông hồi phục tất cả các chức năng sinh tử.

Trong tiến trình điều tra, ngày 13-4-2018, tại Santa Fe,

Đức Cha Arancedo lấy chứng từ của những người liên hệ và cuộc điều tra kết thúc ngày 18-12 cùng năm đó. Hồ sơ được gửi về Bộ phong thánh ở Roma. Tại đây, sau khi Ủy ban giám định y khoa, rồi Ủy ban thần học cứu xét và được chấp thuận, đến lượt Hội đồng HY và GM thành viên của Bộ Phong thánh nhìn nhận đó là phép lạ. Và sau cùng ĐTC Phanxicô phê chuẩn và cho phép Bộ Phong thánh công bố sắc Lệnh về phép lạ ngày 24-10-2023 mở đường cho việc tôn phong hiển thánh.

LỄ PHONG HIỂN THÁNH

Lúc 9 giờ rưỡi sáng 11-2-2024, ĐTC Phanxicô đã chủ sự lễ tôn phong Hiển Thánh cho Chân phước Antula. Trong số 5.500 ngàn tín hữu hiện diện tại Đền thờ Thánh Phêrô, đặc biệt có tân tổng thống Argentina, ông Javier Milei, cùng với đông đảo tín hữu đến từ nước này. Đồng tế với ĐTC có hơn 20 HY, GM Argentina và các nước khác, và hàng trăm LM khác.

NGHI THỨC TUYÊN THÁNH

Trong buổi lễ, sau khi tiểu sử tóm tắt của chân phước Antula được DHY Semeraro được xướng lên, ĐTC mời gọi cộng đoàn khấn cầu ơn phù trợ của các thánh, rồi ngài long trọng

đọc công thức phong thánh, quyết định và truyền đi tên chân phước Maria Antonia thánh Giuse de Paz y Figueroa vào danh bộ các thánh của Giáo Hội. Rồi một thầy phó tế xông hương hài cốt vị tân hiển thánh.

BÀI GIẢNG CỦA ĐTC

Trong bài giảng, ĐTC đã đi từ bài đọc thứ I và bài Tin Mừng theo thánh Marco (1,40-45) nói về bệnh phong cùi và ngài nhẫn nhủ các tín hữu rằng: "Anh chị em, Thiên Chúa yêu thương chúng ta dường ấy và nếu chúng ta để Chúa động chạm đến, thì cả chúng ta, nhờ sức mạnh Thánh Linh của Ngài, chúng ta cũng có thể trở thành những chứng nhân về tình thương cứu độ!"

Rồi ĐTC nhắc đến tấm gương của vị tân hiển thánh và nói rằng: "Được Chúa Giêsu đánh động" nhờ những cuộc tĩnh tâm, trong bối cảnh lầm than về vật chất và tinh thần, Thánh nữ xả thân, giữa hàng ngàn khó khăn, để bao nhiêu người khác có thể sống cùng kinh nghiệm như vậy. Nhờ đó thánh nữ làm cho hàng ngàn người được tham dự, và đã thành lập những công trình sinh động, cho thời đại chúng ta ngày nay. Với tâm hồn an bình, thánh nữ đi các nơi, được vỗ trang bằng cây Thánh Giá lớn bằng gỗ, với một ảnh Đức Mẹ Sầu Bi, và một

cây Thánh Giá nhỏ đeo ở cổ, có gắn một tượng nhỏ Chúa Hài Đồng Giêsu. Thánh nữ gọi đó là “Manuelito”, ‘Thiên Chúa nhỏ bé ở cùng chúng ta”, và loan báo Thiên Chúa không biết mệt mỏi vì thánh nữ xác tín rằng ”Sự kiên nhẫn là tốt, nhưng sự kiên trì càng tốt hơn”. Ước gì tấm gương và lời chuyển cầu của Thánh nữ giúp chúng ta tăng trưởng trong tình bác ái theo tâm hồn của Thiên Chúa”.

TIẾP KIẾN CÁC TÍN HỮU ARGENTINA

Trước đó, sáng ngày 9-2-2024, ĐTC đã tiếp kiến đông đảo các tín hữu người Argentina, cùng với các GM, LM và tu sĩ về Roma dự lễ tôn phong Hiển Thánh cho chân phước Maria Antonia Thánh Giuse, quen gọi là Mẹ Antula, người Argentina.

Ngỏ lời trong dịp này, ĐTC đặc biệt mời gọi các tín hữu noi gương bác ái và phục vụ Mama Antula và nói:

”Lòng bác ái của Mama Antula, nhất là trong việc phục vụ những người túng thiếu nhất, ngày nay là điều rất cần thiết, giữa một xã hội đang có nguy cơ quên rằng ”chủ nghĩa cá nhân cực đoan là virus khó đánh bại nhất. Nó lừa đảo, làm cho chúng ta tin rằng mọi sự đều hệ tại để

cho những tham vọng của mình tự do bành trướng” (Fratelli tutti, n.105). Nơi vị chân phước này, chúng ta tìm thấy một mẫu gương và một sự soi sáng khơi dậy ”sự chọn lựa dành cho những người rốt cùng, đối với những người mà xã hội gạt bỏ và quẳng đi” (E.G 195). Ước gì gương của thánh nữ giúp anh chị em trở thành dấu chỉ tình thương và dịu hiền giữa anh chị em chúng ta”.

ĐTC cũng nhắc đến ”lòng tin tưởng, phó thác của Mama Antula, được biểu lộ khi vác thánh giá và đi chân không đến thủ đô Buenos Aires, chứng tỏ thánh nữ không đặt an ninh nơi bản thân, nhưng nơi Thiên Chúa, tin tưởng rằng việc tông đồ cam go của mình là công trình của Chúa. Thánh nữ cảm nghiệm điều mà Chúa muốn mỗi người chúng ta, chúng ta có thể khám phá tiếng Chúa gọi, mỗi người trong bậc sống của mình, vì bất kỳ điều gì xảy ra, đều luôn tóm gọn trong khẩu hiệu: ”Để danh Chúa được cả sáng hơn và để cứu vớt các linh hồn”. ■

Phúc Nhạc





SÁNG MẮT CHUA?

Tôi Bắc kỳ xin nói thật cho các bác miền Nam biết là nhờ có giải phóng nên dân Bắc chúng tôi mới biết cái quạt Hitachi của Nhật nó như một nàng tiên đứng cạnh cái quạt Con Cóc ghê còn gọi là quạt 35 đồng do miền Bắc sản xuất.

Mới biết được có cái đài chạy băng catssete + cái AKai chạy băng cối lại cất giữ được giọng hát chất lượng cao của mấy cô ca sĩ trong sợi băng từ.

Mới biết đôi dép sì bô để cao đi êm và nhẹ.

Mới biết được mái tóc phụ nữ có thể làm xoăn kiểu uýt bi cho đẹp hơn buộc kiểu đuôi gà.

Mới biết được gói bột gặt VISO hòa vào nước để ngâm cho dễ giặt chứ không phải luộc quả bồ hòn để lấy nước giặt hay dùng bánh xà phòng 72% của Liên Xô thậm chí cứng ngắc đập chết chó mèo.

Mới biết được dân miền Nam đi xe máy và ôtô nhiều hơn xe đạp.

Mới có được những đồ chơi bằng nhựa như búp bê nhấm mở mắt, ôtô, máy bay, chú ếch xanh chạy cót tinh xảo cho trẻ em.

Và đặc biệt hơn là mới biết được có cái nhà xí rất hay có thể làm chung cùng nhà tắm và chỉ cần xả nước một cái là sạch sẽ không mùi chứ không như cái nhà xí lộ thiên đầy ruồi nhặng mà mỗi lần đi đại tiện xong lại phải ra đầu gió đứng 15 phút để gió thổi bớt mùi đi rồi mới dám vào nhà không thì mọi người lại tưởng mình vừa đi ăn lẩu thập cẩm đó là chưa nói tới cái khoản phải có kỹ năng vò nát tờ giấy vở để nó rơi và mềm ra thì mới có cái mà chùi các bác ạ! Vì làm chó gì có giấy chuyên dùng cho vấn đề này.

Trước 30/4 /1975 ngôi nhà đèn dầu nghe loa phát thanh

tuyên truyền các bác miền Nam khổ lăm bị chính quyền dồn vào ấp chiến lược khống chế quyền tự do đi lại rồi bị áp bức đói khổ mà chúng tôi đau lòng và căm thương các bác miền Nam quá!

Té ra chúng tôi ăn khoai sắn năm ổ rơm hút thuốc lào nghe loa công cộng tối ngủ nóng hết cả bụng lẵn cổ họng lại đi thương các bác ăn cơm thịt bò cá kho tộ nằm đệm mút máy lạnh xem tivi nghe nhạc trữ tình.

Thôi thì hoàn cảnh giờ nó vậy lỗi do cộng sản nó đang trong giai đoạn tiến hóa thành người nên có đối xử với các bác chẳng ra sao cả. Chứ dân đen ngoài Bắc chúng tôi đâu có sung sướng gì, cuộc sống đói khổ mù mịt thông tin, nghèo nàn văn hóa bị cộng sản khống chế sổ mùn sổ gạo ép ra chiến trường rồi sinh Bắc tử Nam đau thương cũng ngút ngàn sống không bằng chết.

Nhưng trong tâm trí rất nhiều người dân Bắc chúng tôi luôn cảm ơn miền Nam đã giải phóng chúng tôi khỏi cái tầm nhìn tăm tối, bớt đi cái khổ phần nào vì đồng tài sản khổng lồ của miền Nam đã được chuyển nhiều ra Bắc cùng lượng hàng hóa phục vụ đời sống nhất là đồ nhựa và linh kiện phụ tùng xe đạp do miền Nam mặc dù bị cộng sản chủ trương tiêu diệt tư bản tư

doanh nhưng vẫn cố gắng mình sản xuất để những người làm thương mại mà ngoài Bắc thời đó gọi là con buôn, con phe đưa ra ngoài Bắc góp phần cải thiện hẳn đời sống dân Bắc chúng tôi.

Nếu viết tiếp thì còn dài miên man lăm các bác ạ. Nhưng chỉ cần chừng đó thôi cũng đủ để tôi chẳng biết nói gì hơn ngoài hai chữ Cảm Ơn xuất phát từ đáy lòng! Thế là dân TA, cả nước BI LÙA! BI BỊP.

Nguồn: Nguyễn Nguyễn

NHA TRANG “PHỐ TÀU” GIỮA VN

“Phố Tàu!” Nhiều người đã thốt lên như vậy khi đến Nha Trang, như một thành phố của người Trung Hoa. Một thứ “Phố Tàu” ngay giữa Việt Nam với đầy đủ màu sắc Trung Hoa, từ quán ăn cho đến hè phố tất cả đều mang hơi thở, tiếng nói “người Tàu.”

Bãi biển buổi sáng, xen lẫn giữa những người Việt dậy sớm đi tập thể dục, những du khách đến từ Trung cộng cũng nghênh ngang đi lại khắp nơi và không thể lẩn vào đâu được sự có mặt của họ. Nó làm gia tăng độ ôn ào thành phố, ở những trục đường chính nhiều khi, người Việt phải né đường cho từng tốp người Trung cộng ầm ầm đi qua.

Ở quán cafe thì không khí

càng kinh hoàng hơn, vì họ đã chiếm lĩnh hết cái khoảng không gian an bình mà người Nha Trang đang thụ hưởng, nhiều người đã phải chạy làng vì không thể chịu nổi cái âm thanh “xí lô xí la” xa lạ đó.

Tại các quán ăn còn khủng khiếp hơn, khi họ tranh giành nhau từng suất ăn, bàn ghế chật cứng và huyên náo như một cuốn phim ẩm thực được trình diễn bởi đám diễn viên chuyên nghiệp, ăn uống một cách quá mức tận tình!

Một bà chủ quán cơm mô tả: “Họ như một bầy thú đói! Nhưng không bán thì không được, mỗi lần họ tràn vô là không biết bao nhiêu thức ăn cho đủ, chỉ một loáng là hết sạch.”

Ngao ngán đến mức bà than thở: “Họ làm tui mất hết khách Việt thân quen, vì đụng tối người Tàu là bà con chạy mất dép, nhưng biết làm sao?”

Trong những khách sạn có buffet ăn sáng, cảnh tượng càng náo loạn hơn, bao nhiêu thức ăn đưa ra là họ “bốc hốt” sạch trơn. Chỉ trong vòng năm phút là chiến trường trống trơn, đến mức những con ruồi cũng không còn cơ hội vo ve.

Họ rào rào như tằm ăn dâu, nhanh như ảo thuật, phần ăn,

phần thì giấu đem theo, trong túi xách, túi quần, thậm chí đút vào trong ngực. Họ lấy thức ăn thật nhiều, để khi đi thăm thăng cảnh sẽ có sẵn cái để ăn trưa cho đỡ tốn tiền. Nhiều khách sạn phải choáng váng, vì khi khách Trung cộng trả phòng thì tất cả các khăn lông đều biến sạch, đề nghị họ đèn thì “bất khả” vì ngôn ngữ bất đồng

Bữa sáng tại một khách sạn ở Nha Trang toàn du khách Trung cộng.

Bởi vậy, mỗi khi khách Trung cộng thuê, thì khách sạn gần như “tan nát,” vì không căn phòng nào nguyên vẹn sau một đêm bị họ quậy nát, hôi hám không thể chịu nổi.

“Mỗi lần dọn phòng cho họ là em rung rời, tớm đến ngày hôm sau còn sợ,” một nhân viên phục vụ mếu máo: “Họ không cho một xu, mà còn hành hạ đủ kiểu, phòng nào có khách đàn ông là em chỉ dám đứng ngoài ra dấu – không dám vào vì không biết sẽ xảy ra chuyện gì, sợ lắm!” Nha Trang bây giờ đích thị là một “Phố Tàu” đúng nghĩa, họ đến nườm nượp, cứ nhìn vào các khu “check out,” “check in” ở phi trường Cam Ranh là thấy, sự khủng khiếp như một cái chợ. Mỗi lần lên xuống-xuất nhập của họ có lẽ phải cả sư đoàn, người Việt

dường như biến mất chỉ còn lại người Trung cộng.

Một ngày nào đó không xa, Nha Trang hay Đà Nẵng rồi cũng biến thành của họ, vì nếu ba đặc khu Vân Đồn, Phú Quốc và gần nhất là Vân Phong, chỉ cách Nha Trang một giờ xe chạy, nếu được Quốc Hội Cộng Sản thông qua thì chắc chắn sẽ là nơi lý tưởng để người Trung cộng kéo đến và sinh cơ lập nghiệp lâu dài nơi đây đẽ này.

Và điều này rồi sẽ phải xảy ra, vì dư luận đang rộ tin – Bắc Vân Phong, đã được một số người Trung cộng núp bóng người Việt, mua lại gần hết. Giá nào cũng mua, vì nơi đây vẫn còn hoang sơ chưa có người ở. Với cảnh quan biển xanh cát trắng, với những hòn đảo tách biệt đất liền, thì một ngày không xa, nó sẽ là một thứ “Thẩm Quyến” thứ hai của Trung cộng. Và nếu nó được cho thuê và ưu đãi như một “nhượng địa” suốt 70 năm hay 99 năm như dự thảo ban đầu.

Một người bạn già của tôi nói, dòng họ ông ở Nha Trang đã 3 đời nay rồi, nhưng chưa khi nào thấy người Trung cộng đông đảo trên quê hương của mình nhiều như vậy. “Nhiều đến mức hải sản cũng cạn kiệt vì họ ngốn thức ăn nhiều khủng khiếp. Dường như họ nhai cả vỏ tôm sò,

đến mức khi họ ra đi mọi thứ cũng không còn gì ngoài cái mùi của Trung Hoa còn vương lại”!

Nguyễn Sài Gòn

LỖI CHÍNH TẢ

Không biết vì sao mà bây giờ người viết sai chính tả nhiều quá. Có thể là ngày nay, mạng xã hội, Facebook phổ biến nên người ta viết nhiều, sử dụng nhiều nên mới lộ ra việc viết sai chính tả chăng?

Cũng có thể nhà trường hiện nay không chú trọng việc dạy viết đúng chính tả cho học sinh? Cũng có thể bây giờ người ta ít đọc sách, bởi đọc sách cũng là một cách rèn luyện viết chính tả cho đúng? Mà cũng có thể thời hiện đại người ta phát âm sao thì viết ra vậy nên chữ nghĩa ngọng nghịu là lẽ đương nhiên? Và cũng có thể vì tất cả những lý do ấy.

Chỉ cần lướt các bài viết và comment ở trên mạng, ta có thể tìm thấy vô vàn lỗi chính tả. Lỗi nhẹ thường thấy là sai hỏi ngã. Lỗi này thì quá phổ biến, đến độ người ta có thể bỏ qua. Cũng thường thấy là viết như người ngọng nói.

Ngày trước, người Việt thường lấy giọng Hà Nội làm tiêu chuẩn, giọng Bắc là giọng chuẩn, điều ấy chưa hẳn đã đúng nhưng cũng tạm chấp nhận. Lúc

đấy người nói chót, nói ngọng theo cách nói của địa phương thường là người già, là nông dân. Người có chút học vấn sẽ tránh nói theo kiểu ấy. Nhưng bây giờ thì khác rồi, người Bắc nói chót, nói ngọng nhiều quá và đem cái chót, cái ngọng ấy vào bài viết, nói sao viết vậy.

Trân trọng viết là *chân chọng*. **Trả treo** viết là *chả cheo*. **Cho nên** viết là *cho lén*. **Lịch sử** viết là *nịch xử*... nhiều lầm kẽ không hết. Cứ tưởng người ít học thì viết sai nhiều lỗi chính tả, nhưng không phải thế. Học sinh cấp 3, sinh viên Đại học cho đến giáo viên, Cử nhân, Thạc sĩ, Tiến sĩ cũng viết sai chính tả t胡 lum. Các nhà lãnh đạo cũng mắc không ít lỗi chính tả khi viết. Ngay đến giáo viên dạy môn Văn trong các trường học cũng viết sai chính tả. Nhà văn, nhà thơ, nhà báo cũng đầy lỗi chính tả.

Ngày xưa, sách, báo là nơi để người ta tìm thấy sự chính xác trong câu văn, trong từ ngữ sử dụng và cũng là nơi tin cậy về chính tả. Ngày nay không còn thế nữa, sách đầy lỗi, báo viết sai tè le, ngay cả sách giáo khoa dạy cho trẻ con của một ông Giáo sư Tiến sĩ tự vỗ ngực là người có trình độ cao nhất thế giới cũng viết **con dơi** thành *con roi*. Đành thua.

Một bài văn hay, một bài báo tốt, một câu comment thú vị mà nhiều lỗi chính tả thì bài văn ấy, câu comment ấy giảm biết bao giá trị. Nhiều khi cứ tự nghĩ không biết giờ trong nhà trường ở môn Tiếng Việt, môn Văn học, người ta dạy học trò những gì nhỉ? Còn nhớ cách đây hơn 60 năm, thời tôi còn là cậu bé con đi học tiểu học môn dictée tức chính tả là môn học quan trọng, thầy cô rất chú trọng môn này và dần cho nát xương đứa nào viết sai nhiều lỗi cho nên trò nào cũng cố gắng Une dictée sans fautes, một bài chính tả không có lỗi.

Có lẽ nhờ thế mà thế hệ chúng tôi viết bài ít lỗi hơn bây giờ chăng? Tuy vậy, giờ có tuổi, lẩn thẩn rồi, trong khi viết mà gặp một từ nào hơi hồ nghi, tôi liền tra tự điển hoặc vào Google đánh chữ đầy tìm xem để có sự chính xác. Tôi nghĩ viết cho đúng chính tả cũng không khó. Nếu để ý trong lúc viết, kiên trì rèn luyện thì việc viết sai chính tả sẽ vượt qua được thôi.

Cứ đà này, chữ Việt thành một mớ hỗn độn của người bệnh ngọng. Đôi lúc cứ đọc thấy lỗi, lòng lại buồn và lo cho thế hệ sau.

Tui cũng sai chính tả nhưng lỗi tại máy đấy chớ...

Đỗ Duy Ngọc

LẤY GIẤY VỆ SINH LÀM GIẤY ĂN



Người Việt ở VN tự đưa bệnh vào người, ngâm từ từ đừng tưởng không có:

Bà con ơi sao em thấy nhiều người ở VN hay lấy giấy vệ sinh để lau bát đũa vậy nhỉ? Em để ý rất nhiều nhà luôn toàn dùng giấy vệ sinh thay cho giấy ăn thôi, không chỉ lau tay, chân, bát, đũa mà còn lau cả miệng sau khi ăn xong nữa cơ.

Em cứ thắc mắc mãi, thế rồi hôm qua sang nhà em họ, em cũng thấy nó dùng nên mới hỏi sao không mua giấy ăn về dùng. Cái, nó bảo dùng giấy này cũng được vừa tiện mà vừa rẻ.

Cơ mà em thì em vẫn nghĩ giấy vệ sinh người ta sản xuất cho việc đi vệ sinh, chứ đâu phải để lau bát đũa, miệng đâu nhỉ?

1. Chuyên gia nói gì?

Ông Nguyễn Duy Thịnh (Nguyên Giảng viên Viện Công nghệ sinh học và Thực phẩm,

ĐH Bách Khoa Hà Nội) cho

biết ông cũng có thấy nhiều gia đình dùng giấy vệ sinh thay cho giấy ăn. Tuy nhiên, nếu liên tục sử dụng giấy vệ sinh thay thế giấy ăn thì sẽ gây ra những ảnh hưởng xấu tới sức khỏe. Đồng thời, ông Thịnh cũng cho rằng giấy ăn vì được sản xuất để lau miệng, hay tiếp xúc với mặt nên quy trình vệ sinh rất kỹ càng, nghiêm ngặt.

Theo quy định, trên bề mặt của giấy ăn lượng vi khuẩn không được vượt quá 200 đơn vị/gram giấy. Trong khi đó, giấy vệ sinh lại gấp 3 là 600 đơn vị/gram. Do đó, có thể thấy giấy vệ sinh bẩn hơn rất nhiều. Hơn nữa, giấy ăn thì thường được sản xuất từ các loại nguyên liệu sạch như bột giấy nguyên chất chưa được sử dụng hoặc chưa trải qua quá trình xử lý.

Ngược lại, với giấy vệ sinh thì hầu hết sẽ được các nhà máy tận dụng giấy tái chế. Ở giấy tái chế thì có đủ vi khuẩn, các chất hóa học... Do đó, ông Thịnh khuyên mọi người chỉ nên dùng giấy đúng với chức năng nguyên bản mà nhà sản xuất đã đưa ra chứ đừng vì tiện mà mang giấy vệ sinh thành giấy vạn năng.

Những tác hại khác của việc dùng giấy vệ sinh thay giấy ăn. Làm tổn thương hệ tuần hoàn máu: Giấy vệ sinh là giấy được sử dụng cho nhu cầu đi vệ sinh,

nên không ít nhà máy sử dụng giấy tái chế để sản xuất giấy vệ sinh. Để giấy trắng, đẹp mắt và mềm thì trong thời gian sản xuất, người ta sẽ dùng bột Talc cùng chất làm mềm, chất tẩy trắng vào.

Vì vậy, nếu chúng ta thường xuyên dùng giấy vệ sinh để lau miệng sẽ khiến những chất này ngấm vào dạ dày, gây tổn thương hệ thần kinh và hệ thống máu.

2. Viêm gan và kiết lỵ:

Các loại giấy tái chế để làm giấy vệ sinh thường chứa nhiều vi khuẩn và nấm mốc. Hơn nữa, vì để bảo đảm giá thành rẻ nên thời gian sản xuất cũng được tinh giản. Giấy sẽ không được khử độc kỹ nên các loại vi khuẩn vẫn lưu lại ở bề mặt giấy. Về lâu dài sẽ gây bệnh nhiễm trùng đường ruột, sốt thương hàn, kiết lỵ, nhiễm vi khuẩn viêm gan...

3. Gây bệnh về hô hấp, dị ứng:

Không chỉ thế, các loại giấy vệ sinh có chất lượng thấp còn có nhiều bột bụi giấy. Thế nên, khi chúng ta dùng những loại bụi công nghiệp này sẽ xâm nhập vào cơ thể và gây ra các bệnh về hệ hô hấp. Nếu làn da chúng ta mẫn cảm thì còn có thể bị dị ứng nữa cơ.

Theo Kiến thức sức khỏe

ĐỔI MÀU - BẠC BÊO - XÓT XA

1. ĐỔI MÀU

Năm 1975. Cộng sản vào miền nam. Ông bị đi tù. Đói và khổ. Nhiều năm sau, ông được ra tù. Hết đói nhưng vẫn khổ. May có người bạn từ phương xa về gửi giúp ông ít tiền. Không nhiều, nhưng rất quý trong cảnh ngộ. Ông thầm thia câu: “miếng khi đói bằng gói khi no“. Hằng đêm, ông lén nghe dài và ngóng tin ngoại quốc. Mong ước bạn bè đã đi thoát hãy cố gắng làm điều gì đó cho quê hương, dân tộc. Trong đó có ông.

Bây giờ sang trời Tây. Đổi đời. Làm ăn khấm khá. Ông muốn quên hết chuyện xưa...

Hôm qua có mấy người bạn cũ mời ông đi họp mặt. Ông viện lẽ bận rộn từ chối, tự nhủ thầm: “không lo làm ăn, hơi đâu lo chuyện ruồi bu!”. Được mời gọi đóng góp giúp đỡ thương phế binh và bạn bè còn kẹt ở quê nhà, ông cười khẩy, lắc đầu quầy quậy: “ai có thân nấy lo, cửa đâu mà giúp người dưng”.

Bạn bè cáo từ. Ông tiễn ra cửa.

Trên cây trước nhà, bên cạnh những cành lá xanh tươi, có một cành bị sâu đục thân.

Lá trên cành đã đổi màu tự bao giờ...

2. BẠC BẼO

Ngày xưa nhà nghèo. Mỗi ngày Ba chở hai con đi học trên chiếc xe đạp cà tàng. Đường đến trường nhiều dốc cao. Ba, người đãm mê hôi vẫn cố còng lưng đưa hai con đến trường đúng giờ. Có hôm trời mưa như trút nước. Ba cha con chỉ có một áo mưa. Ba thường cho hai con để không bị ướt. Trên đường đi, Ba thường kể chuyện vui cho hai con nghe. Dù mệt hay khỏe, không bao giờ nghe Ba than một tiếng.

Nay sang đây định cư. Hai con đã trưởng thành và vững chãi. Còn Ba tuổi già không lái xe được. Đi đâu cũng phải khó khăn nhờ hai con chở.

Hôm nay có mấy người bạn đến mời họp mặt. Ba nhờ hai con đưa đón. Đứa em thoái thác: “Con không rảnh đâu, ba nhờ chị Hai chở đi.” Nó lén xe chạy vội ra quán cà phê tán gẫu với bạn bè. Chưa kịp nhờ, cô chị đã gắt gỏng: “Già rồi, không lái xe được, chịu khó ở nhà cho yên thân, đi ra ngoài làm gì để người ta phải mặc công đưa đón.”

Ba nghe nói. Buồn. Làm thinh. Thẩn thờ ra sau vườn đốt điếu thuốc.

Mẹ ngồi nghe thấy hết. Nhìn theo Ba, nước mắt rưng rưng...

3. XÓT XA

Ông Bà lấy nhau đã được vài

chục năm. Mặn nồng hạnh phúc đâu cũng được thời gian đâu. Có chung nhau vài mặt con.

Lâu dần ông cảm thấy bức bối với bà. Nhiều khi ông cứ cho bà là gánh nặng. Ra vào cứ hỏi han, cật vấn, cái gì cũng lo cũng hỏi. Làm như ông là con nít vậy. “Mất cả tự do” ông thầm nhủ.

Rồi ông lặng lẽ chia tay với bà trong niềm luyến tiếc của gia đình. Ông bỏ mặc những lời khuyên can, năn nỉ của bà và con cái. Ông cương quyết xây dựng hạnh phúc mới. Người ta còn trẻ, dễ nhìn và biết chiều chuộng ông nữa. Chỉ được thời gian không lâu, ông tỉnh ngộ ra rằng người mới chỉ săn đón ông bấy ngoài thôi. Chỉ có thể vui vẻ trong những lúc vui chơi nhộn nhẹt. Chuyện chăm sóc gia đình, so với bà, người ta chỉ là con số không to tướng.

Rồi người mới cũng bỏ ông ra đi, cũng dễ dàng như khi họ đến với ông.

Ông cảm thấy tiếc nhớ bà. Ân hận, tiếc nuối, nhưng ông vẫn tự ái không dám công khai nhìn nhận. Không hề về thăm hỏi bà. Vì “như vậy là yếu đuối, thú nhận là mình có lỗi” ông tự nhủ.

Cho đến hôm qua. Bà mất. Con cái báo tin để ông về dự đám tang. Tối đêm qua ông ngồi nghe lời kể của cô con dâu: Ba

biết không, Ba đi rồi Má buồn khổ và nhớ Ba lắm. Cả ngày cứ thơ thẩn. Thỉnh thoảng Má nấu ăn cho tui con mà cứ nói: “ngày xưa Ba mà thích món này, thích món kia lắm.” Đôi khi ngồi trước mâm cơm, Má lẩm bẩm một mình: “hồi đó tui nấu cho ông ăn, ráng để ý chiều theo khẩu vị của ông, để ông được ngon miệng. Bây giờ tui nấu cho ai ăn đây? Muốn có người khen chê mà cũng không còn.” Rồi Má tát nước khóc...

Đau buồn quá, Má lâm bệnh suy nhược và qua đời trong nỗi cô đơn nhung nhớ. Giờ chót Má còn ráng trăn trối: “Mấy đứa ở lại nhớ thay Má để ý lo cho Ba nghe”.

Ngồi trước quan tài của bà, ông tan nát cõi lòng.

Văng vẳng nghe có tiếng ai hò.

*“Hò o... Chim xa rừng thương
cây nhớ cội,
Người xa người... Tôi Lắm
Người Oi !!!”*

Ông nghe mà xót xa tưởng như lời của bà. ...

Phan Thế Nghĩa **NĂM 1919 NỘI CHIẾN Ở LIÊN XÔ**

Gần điền trang cũ của một gia đình Bá tước, có một trung đoàn Hồng quân dừng nghỉ đêm.

Đêm khuya, nghe tiếng gõ

cửa, nữ bá tước mở cửa và thấy một cô y tá đang đứng ở ngưỡng cửa.

— Chào bà - cô y tá nói: Tôi vô tình nhìn thấy họ lập “Danh sách kẻ thù của nhân dân”. Bà sẽ bị bắt vào đêm nay. Nếu bà không chạy thoát thì bà sẽ bị bắt.

— Tôi có thể chạy đi đâu được? Tôi có hai con nhỏ, một đứa đang bị bệnh nặng. Họ sẽ chặn bắt tôi ở ngay ngã tư đầu tiên.

— Tôi biết cần phải làm gì. Khi họ tới, tôi sẽ xưng báng tên của bà. Như vậy họ sẽ bắt tôi và không tìm kiếm bà nữa.

— Sao cô lại làm điều này?!

— Tôi bị bệnh rất nặng khi còn nhỏ. Và tôi đã thề với Chúa rằng nếu Chúa ban cho tôi sức khỏe thì tôi sẽ dâng mình cho Chúa. Năm mười tám tuổi, tôi trở vào tu viện. Khi cách mạng đến, tu viện bị đóng cửa, các nữ tu sĩ bị giải tán. Tôi trở thành y tá cho những người Bolshevik. Tuy nhiên, tôi cảm thấy rằng tôi chưa hoàn thành lời thề của mình. Xin bà hãy chấp nhận lời đề nghị của tôi. Bà có con cái, bà cần cuộc sống trần thế hơn tôi. Đối với tôi, sự sống là Đấng Christ, và cái chết là có ích.

Nghe cô gái nói vậy, nữ bá tước bật khóc.



PHƯƠNG CÁCH NGƯỜI TỐT KHI VỀ GIÀ VỚI CON CÁI...!!

Một năm đã trôi qua. Người nữ y tá bị xử bắn, và nữ bá tước trốn thoát sang Pháp cùng các con.

Người phụ nữ có học thức và xinh đẹp xuất thân từ một gia đình quý tộc này đã nhận làm một công việc như một y tá tại một bệnh viện tỉnh lẻ. Dù nhận được những lời mời hấp dẫn cho những việc làm phù hợp, lương cao, nhưng bà đã từ chối tất cả.

Một nữ nhà báo Pháp đã phỏng vấn nữ bá tước Nga. Những lời nói của bà đã khiến người phụ nữ Pháp này vô cùng sốc. “Tại sao bà lại nhận công việc khó khăn và thấp hèn này?” nhà báo hỏi.

— Có một người con gái đã hy sinh cả cuộc đời của mình cho tôi và các con tôi. Tôi biết rằng cô gái hiện ở với Chúa trên thiên đường, và đang nhìn tôi. Tôi muốn cô ấy biết rằng cô đã không đổ máu cho hạnh phúc ích kỷ của tôi. Tôi cảm thấy rằng bằng cách nào đó tôi phải đáp lại hành động của cô gái đó, vì vậy tôi quyết định tiếp tục cuộc sống của cô.

Svi Doan - dịch

Già đi, người thông minh sẽ dấu 3 điều trong bụng, nhưng người có EQ (cảm xúc trí tuệ) thấp lại nói cho con cái biết. Thực tế một số người nhầm lẫn rằng đã là một gia đình thì điều gì cũng có thể nói được, họ thậm chí còn tự mãn về sự trung thực của mình. Nhưng trên thực tế, càng là người già, càng nên giữ một chút bí mật. Chỉ bằng cách này, sự hài hòa của một gia đình mới có thể được duy trì.

● Một: Thiên vị con cái

Cuộc sống gia đình, người già cần biết điều này, những điều không nên tiết lộ với con cháu:

Điều mà đứa trẻ quan tâm nhất là cha mẹ có yêu thương, quan tâm mình bằng anh chị em khác không. Cho dù con bạn không nói ra, biểu hiện ngoài mặt cũng không tỏ ra quan tâm, nhưng trong lòng sẽ cực kỳ để ý. Vì vậy, trong mọi trường hợp, đặc biệt khi bạn già đi, bạn không nên nói với con bạn về sự thiên vị với một người con nào. Bạn phải suy nghĩ về tương lai của con bạn, bạn cũng nên suy nghĩ về tình cảm giữa những đứa trẻ trong suốt quãng đời còn lại của chúng.

Sau khi tất cả, nếu cha mẹ nói

rằng quá ưu ái, thiên vị một người con nào thì nó sẽ là bi kịch. Cho tới 100 năm sau, anh chị em họ vẫn sẽ so sánh, đố kỵ về những “ưu đãi” mà cha mẹ đã dành cho mình. Cuối cùng, chúng sẽ chiến đấu với nhau, thậm chí đến mức không bao giờ nói chuyện cùng nhau.

Là cha mẹ, phải có một số tính toán, suy nghĩ trước về những gì lời nói của mình có thể ảnh hưởng đến đứa trẻ. Nếu bạn đã biết hậu quả xấu, đừng nói với con bạn về sự thiên vị.

● Thứ hai: Không hài lòng với đối tượng của bạn.

Cuộc sống gia đình, người già cần biết điều này, những điều không nên tiết lộ với con cháu:

Sống bên nhau mấy chục năm cuộc đời, chắc chắn sẽ có không ít điều mâu thuẫn, xích mích giữa hai người. Tuy nhiên, càng về già thì bạn càng không nên tỏ thái độ không hài lòng về “nửa kia”, tốt nhất là giữ vững điều đó trong lòng, đặc biệt không nên chia sẻ với người thân, con cái trong gia đình.

Nếu vợ bạn biết, hạnh phúc tuổi già của bạn sẽ biến mất. Nếu con bạn nghe thấy sự phàn nàn này, sự cân bằng cảm xúc của chúng sẽ bị xáo trộn. Cho dù đứa trẻ nghiêng về phía bạn hay vợ bạn thì chúng cũng làm tổn

thương tinh thần cả hai bên.

Nếu có vấn đề gì với vợ bạn, hãy cố gắng kiềm chế, tốt hơn hết là tự giải tỏa stress, hoặc tìm một cách nào đó để làm cho “đối tượng” thay đổi một cách khéo léo mà không làm tổn thương cảm xúc của ai cả. Đó là một cách xử lý khôn ngoan mà những người EQ thấp gần như không thể làm được.

● Thứ ba: Oán giận cha mẹ

Cuộc sống gia đình, người già cần biết điều này, những điều không nên tiết lộ với con cháu:

Việc một đứa trẻ có hiếu thảo hay không phụ thuộc vào giáo dục của cha mẹ. Nếu bạn thường xuyên nói với con bạn về sự không hài lòng với cha mẹ, thì chính bạn đang “nuôi dạy” những đứa trẻ bất hiếu.

Những người có EQ thấp luôn nói với con cháu về những điều “sai trái” mà cha mẹ mình đã làm, lời nói đầy oán giận. Phàn nàn rằng cha mẹ mình không sinh mình ra vào thời điểm nào tốt hơn, không cho mình điều kiện sống tốt hơn, không quan tâm mình...

Tất cả những lời phàn nàn này vô tình khiến những đứa trẻ nhận thức được rằng số phận của mình, cuộc sống của mình đều do cha mẹ quyết định. Nếu cuộc sống không tốt thì lỗi lầm đều

thuộc trách nhiệm của cha mẹ, điều này vô cùng nguy hiểm.

Châu Mỹ Thanh

CHA MẸ GIÀ VÀ CON CÁI

Khi về già, con cái sẽ ngày càng trở nên xa cách. Bởi vì khi cha mẹ ở độ tuổi 70, 80 cũng là lúc con cái bước vào độ tuổi trung niên. Tuổi tác ngày càng lớn, nhiều vấn đề nảy sinh trong cuộc sống thì làm sao có thời gian ở bên cha mẹ mỗi ngày?

Cha mẹ già cũng từng trải qua giai đoạn này nên rất thấu hiểu, vì vậy, họ sẽ không phàn nàn mà sẵn sàng chịu đựng sự cô đơn một mình để đổi lấy hạnh phúc của con cái.

Khi cha mẹ về già có “ba nỗi sợ”. Suy cho cùng, cả đời khổ cực nuôi con, đến cuối cùng vẫn vì con cái!

- Đầu tiên, sợ cuộc sống con cái không tốt, nhưng bản thân cũng không thể giúp gì được.

Khi còn nhỏ, chúng ta luôn nghĩ rằng cha mẹ là người toàn năng. Cơm nước nấu sẵn, mùa đông cần quần áo ấm, đến kì phải đóng tiền học... họ sẽ làm mọi điều để cho con cuộc sống tốt nhất.

Cha mẹ cho bạn tất cả tình yêu của họ, nhưng họ chưa bao giờ cảm thấy đủ.

Tuy nhiên, khi cha mẹ đã già

yếu, thực sự không có cách nào để giúp bạn. Họ chỉ có thể lo lắng và thường xuyên hỏi thăm tình hình của bạn. Đôi khi, họ cảm thấy bất lực khi biết khó khăn của con cái nhưng lại không thể làm được gì.

Khi tuổi trẻ gặp sóng gió, người lo lắng nhất chính là cha mẹ. Người thân, bạn bè bên cạnh không có mấy người tương trợ, nhưng bố mẹ nhìn thấy thì xót xa vô cùng, có thể làm được gì để giúp đỡ, họ đều không ngần ngại.

- Thứ hai, sợ tình trạng ốm đau của bản thân sẽ kéo theo con cái sa sút.

Nếu một ngày bạn nhận được tin bố mẹ ốm, thường là khi bệnh tình đã trở rất nặng. Không phải họ thường không mắc bệnh vặt mà bởi vì nếu đó là một bệnh nhẹ, họ sẽ không nói cho bạn biết.

Khi cha mẹ già yếu, bệnh tật ập đến, hầu hết họ đều có tâm lý một mình chịu đựng, tự chăm sóc lẫn nhau mà không để con cái lo lắng.

Đừng làm phiền con cái, đây là “chuyện chung” của các bậc cha mẹ. Đôi khi họ chỉ muốn ở một mình cũng không chuyển tới thành phố sống với con cái chính là vì sợ con phiền phức, sợ con bị ảnh hưởng. Loại “sợ” này thực

chất là tình cha mẹ vô bờ bến.

- Thứ ba, sợ ăn nói không cẩn thận trước mặt con cái.

Khi bạn thấy cha mẹ phải cẩn thận khi nói chuyện trước mặt bạn, họ thực sự đã già.

Người lớn tuổi có thể nói nhiều hơn, vừa nói xong đã quên, nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần một điều gì đó khiến chúng ta đôi khi thấy phiền. Khi bạn lớn tiếng “trách móc” cha mẹ, họ sẽ rất buồn nhưng sẽ không nói ra mà chỉ âm thầm tủi thân và rời lè.

Cha mẹ già rồi cũng giống như một đứa trẻ. Họ sợ hãi khi nhìn thấy khuôn mặt bạn giận dỗi; khi bạn cười, họ cười; nếu bạn giữ khuôn mặt căng thẳng, họ cũng cảm thấy khó chịu.

Điều đáng ngạc nhiên là chúng ta càng trưởng thành thì càng học được cách vui vẻ, xởi lởi với người ngoài, nhưng lại cư xử cay kỉnh, khó chịu khi về nhà. Cuộc sống dù có vất vả đến đâu cũng đừng đổ lỗi cho cha mẹ, đừng trách họ cho mình quá ít. Trong hàng trăm điều thiện, chữ hiếu đứng hàng đầu, đừng bao giờ oán trách người đã sinh ra mình mà hãy đổi xử dịa dàng với họ.

Tuổi già là một cỗ máy không thể ngăn cản. Mọi người đều già đi, thế hệ này sang thế hệ khác

nối tiếp nhau không ngừng.

Cha mẹ già là tấm gương phản chiếu chính bạn trong tương lai. Cách bạn đối xử với cha mẹ bây giờ cũng chính là cách mà con cái sẽ đối xử với bạn sau này. Khi thấy con cái tiến về phía trước không có chỗ dựa, cha mẹ già không khỏi bận tâm, bởi ai cũng từng trải qua giai đoạn “năm tháng gió sương”, họ luôn thấu hiểu và thông cảm cho bạn.

Khi bạn thực sự hiểu được điều cha mẹ sợ hãi, bạn sẽ biết được công ơn của cha mẹ lớn đến nhường nào.

Một ngày nào đó, bạn sẽ không còn được nghe thấy tiếng cha mẹ gọi bạn về nhà ăn cơm, cũng không nhận được cuộc gọi thăm hỏi, nhắc nhở giữ sức khỏe từ cha mẹ nữa. Một ngày nào đó, bạn sẽ trở thành một đứa trẻ mồ côi, không còn bề trên chăm sóc, phải tự dựa vào chính mình. Nếu cha mẹ còn thì cuộc đời vẫn còn điểm tựa, nếu cha mẹ ra đi thì cuộc đời này sẽ không còn chốn quay về.

Vì vậy, dù khó khăn đến đâu cũng đừng làm khó cha mẹ, dù bận rộn đến đâu cũng phải báo hiếu cho cha mẹ, dù nghèo khó đến đâu cũng đừng để cha mẹ phải chịu khổ cực! ■

Nguồn: Net



Buổi trưa, tại sân ga của một thành phố lớn, một người phụ nữ tầm ngoài 30 tuổi đang mướt mồ hôi để vác lên vai túi hành lý lỉnh kỉnh của mình. Trên khuôn mặt của người phụ nữ ấy hằn lên sự vất vả, cực nhọc của một người lao động. Chị đang đưa ánh mắt dường như vô vọng của mình khắp sân ga như để tìm kiếm một thứ gì đấy nhưng sau đấy lại tỏ vẻ thất vọng. Trông chị rất đáng thương.

Trên sân ga, người qua lại tấp nập. Ai đi qua người phụ nữ ấy đều ném về phía chị những cái nhìn ái ngại và thương cảm. Không ai có ý định dừng lại để giúp đỡ chị. Đặc biệt là những người ăn mặc sang trọng, họ đều đi qua chị với tốc độ rất nhanh, dường như là họ nghĩ nếu đi chậm lại thì chắc chắn người đàn bà đó cũng kéo họ lại để lạy lục, nhờ vả việc gì đó.

— Anh để ý đấy nhé, không



biết chừng chị ta sẽ nài nỉ xin tiền hoặc sẽ tìm cách kết bạn với mình để bị chị ta tra tấn trên suốt chuyến đi bằng những câu chuyện vừa dài vừa vô duyên, hoặc như chị ta sẽ mượn mình chiếc khăn mùi xoa để lau mồ hôi mà lau xong thì mình không dám xin lại hay như mượn bình nước uống rồi tu ừng ực thì vài ngụm đã hết veo. Đúng là người nhà quê. Một người phụ nữ ăn mặc trông có vẻ sang trọng bĩu môi và nói với người đàn ông cũng có vẻ sang trọng bên cạnh mình.

— Xin chào... xin...

Quả nhiên người phụ nữ tiến lại gần đám đông đang đứng đợi tàu. Nhưng dường như không đợi chị nói hết câu, mọi người đều xua tay và lắc đầu và nhanh chóng lảng ra chỗ khác. Không nản chí, người phụ nữ này lại men theo các cánh cửa sổ của các toa tàu rồi nhảy hẳn lên các toa chưa đến giờ xuất phát. Đi đến toa nào chị cũng mang một khuôn mặt như muốn cầu cứu, trông thật đáng thương và câu duy nhất thoát ra từ miệng người phụ nữ đáng thương này là:

“Xin mọi người giúp đỡ cho tôi.”

Những người ngồi trên tàu tỏ ra rất khó chịu với người phụ nữ này. Có người thì xua tay ra hiệu xua đuổi, có người vừa thấy bóng dáng chị ở đầu toa vội lấy tờ báo che mặt giả vờ ngủ. Trên khuôn mặt của người đàn bà ấy lộ rõ vẻ thất vọng, chán nản.

“Mình đâu phải là thằng ăn trộm mà sao mọi người lại xử sự như thế nhỉ?” Người phụ nữ xót xa nghĩ.

Chị ta lại đi qua các toa tàu nhưng không ai muốn nghe chị trình bày hoàn cảnh của mình. Đúng lúc đó, chị nhìn thấy một chàng trai có dáng vẻ rất thư sinh đang ngồi đọc báo. Chàng trai đang đọc báo rất chăm chú và

dường như cậu ta không để ý đến mọi thứ xung quanh.

Nhẹ nhàng đi về phía chàng thanh niên, người phụ nữ cất tiếng nói:

— Xin lỗi cậu, cậu có thể giúp đỡ tôi được không?

Chàng trai bỏ tờ báo xuống, nhìn quanh một lúc rồi nhìn người phụ nữ nồng thon nộ:

— Xin lỗi, chị đang hỏi tôi ạ?

Người phụ nữ gật đầu.

— Xin anh giúp đỡ tôi với, tôi lên thành phố để tìm người bà con, nhưng tìm không ra, tiền bạc lại bị kẻ gian móc hết rồi. Muốn về quê nhưng không biết làm thế nào, cậu có thể mua giúp một tấm vé để tôi về quê không?

Sau khi nghe người phụ nữ đáng thương nói xong, nét mặt chàng thanh niên trông rất lưỡng lự. Dường như anh ta vừa muốn giúp vừa lại không muốn giúp người đàn bà đáng thương đó. Sau một thời gian im lặng, chàng trai bèn đưa tay vào túi quần của mình, khó khăn lấm mòi móc ra được một đồng tiền lẻ, ngại ngùng đưa cho người phụ nữ.

— Chị cầm lấy đi. Tôi... tôi chỉ còn có chừng này, không biết đủ hay không. Tôi cũng vừa mua vé để về quê nên không còn nhiều. Tôi lên thành phố này để kiếm việc, hy vọng tìm một công việc kiếm được kha khá, nhưng

khi lên thành phố, với tấm bằng trung học trong tay, thì tôi không thể tìm ra được một việc gì để làm. Chị cầm tạm vậy.

Người phụ nữ rưng rưng cầm lấy những đồng tiền lẻ của chàng trai, khó khăn lắm chị mới thốt lên được hai tiếng “Cám ơn”.

Vừa quay gót đi về phía cuối toa thì chị nghe tiếng gọi với theo của chàng thanh niên nọ. Cậu ta hốt hải đi về phía chị và nói:

— Như thế này vậy, chị cùng quê với em, hay chị lấy tấm vé của em đi vậy.

— Thế còn cậu thì sao?
Người phụ nữ ngạc nhiên hỏi.

— Số tiền em vừa đưa cho chị chỉ có thể mua đủ tấm vé xuống ga thứ ba xuất phát từ ga này, như vậy cách nhà em cũng không xa lắm, em có thể đi bộ mà. Chị cứ cầm lấy vé đi, em là con trai, thế nào mà chẳng được. Còn phụ nữ như chị thì không thể đi bộ về nhà trong đêm tối được. Thôi, chúc chị về nhà bình an. Nào, đưa cho em đồng tiền lẻ nào!

Nói xong, không kịp để người phụ nữ phản ứng gì, chàng trai vội cầm lại số tiền lẻ trong tay người phụ nữ và đưa lại cho chị tấm vé của mình. Sau đấy anh vội vàng đi ra khỏi tàu và đến



quầy bán vé. Rất nhanh sau đó, chàng thanh niên lại lên tàu.

Người phụ nữ tiến lại gần phía chàng trai và cất tiếng hỏi:

— Sao cậu lại làm như thế, cậu không hối hận à?

Chàng trai lắc đầu:

— Không, chị ạ.

Trong ánh mắt của người phụ nữ đáng thương nọ ánh lên một niềm vui khôn xiết. Chị cầm tay chàng trai và nói:

— Anh bạn trẻ, xuống đây với tôi một lát.

Người phụ nữ kéo chàng trai ra khỏi nhà ga, vãy một chiếc taxi, tự động mở cửa xe và quay lại nhìn chàng trai:

— Cậu lên xe đi. Hôm nay cậu chính thức là nhân viên của tôi.

Hóa ra, người phụ nữ này là con gái của một ông chủ công ty nổi tiếng rất lớn. Để đi tìm một người trợ lý đáng tin cậy, chị đã phải hóa trang và đứng ở sân ga suốt 3 ngày qua.

Chị nói rằng: “Các bạn cho rằng tôi thật ngốc nghếch khi phải làm khổ mình như thế, nhưng thật ra nó thật sự xứng đáng. Khi đứng ở sân ga trong 3 ngày đó, tôi mới nhận ra rằng: Tìm được một người thực sự tốt trong cuộc sống xô bồ này quả là khó. Có thể, chàng thanh niên đó không có trình độ, hiểu biết nhiều như những người tốt nghiệp đại học hoặc cao hơn nữa. Nhưng điều đáng quý nhất và đáng trân trọng nhất là cậu ấy có cái ‘tâm’. Có cái ‘tâm’ trong cuộc sống thì mới có cái ‘tâm’ trong công việc được. Đây là thứ mà công ty tôi cần”.

Các bạn thấy đấy, một tấm vé để đổi lấy cả một sự nghiệp tươi sáng. Có thể nhiều người nghĩ đây chỉ là việc ngẫu nhiên, nhưng thực ra trong sự ngẫu nhiên đó lại có tính tất yếu của nó. Rất nhiều người đã có mặt ở sân ga, nhưng chỉ có chàng trai đó mới nhận được niềm hạnh phúc bất ngờ như vậy.

Không phải ngẫu nhiên mà anh ta có được một cơ hội tốt đẹp đến như thế mà điều quan trọng là anh đã biết chia sẻ chữ ‘tâm’ của mình cho mọi người xung quanh.

Đây là một câu chuyện hoàn toàn có thật mà tôi đã nghe được từ giám đốc của tôi. ■

My Lan Phạm sưu tầm



“TÔI CHƯA BAO GIỜ THÔI NGHĨ NGỜ CHÚA CHO ĐẾN KHI...”

Trong Thế chiến thứ 2, một người lính bị lạc khỏi đơn vị ở một nơi hoang vắng. Cuộc chiến vẫn rất dữ dội.

Một mình trong rừng rậm, anh chợt nghe thấy tiếng quân địch đang tiến về phía mình. Anh cố gắng tìm chỗ ẩn nấp trong một cái hang nhỏ trên sườn núi.

Đang cảm thấy an toàn, anh bỗng nhận ra một khi quân địch quét qua, họ sẽ lục soát các hang động và mình chắc sẽ chết, nên anh cầu nguyện: “Lạy Chúa xin cứu con! Nhưng cho dù bất cứ điều gì xảy ra, con vẫn yêu Chúa và tin cậy Ngài”.

Cầu nguyện xong, anh nằm im, nín thở lắng nghe tiếng bước chân kẻ địch đang tiến lại gần: “Chà, con sẽ khó thoát chết đây, Chúa ơi!”

Xem tiếp trang 74



Có một thầy giáo có nghề tay trái là thợ mộc, thỉnh thoảng vào Nhà Thờ chơi. Có lẽ do bệnh nghề nghiệp nên Thầy hay nói: “Văn là người mà Cha”.

Con người, thật sự cũng không khó để đánh giá về tư cách, nhân cách của họ qua lời ăn tiếng nói của người đó. Chính vì thế người ta mới nói văn là người.

Trong cuộc sống, chả phải cứ học cao học rộng là ăn nói dễ nghe. Có khi nói dễ nghe dễ hót đó nhưng toàn là sáo ngữ cũng như là kỹ xảo để thu hút người nghe, nhưng những lời đó thật sự vô nghĩa hay rỗng tuếch. Và ngược lại, có những người ít học một chút nhưng cách nói của họ đi vào lòng người.

Lời văn, lời ăn tiếng nói nơi ai đó diễn tả cái “nhân văn” trong tâm hồn của người đó. Dĩ nhiên ai ai cũng muốn nghe những lời

dễ nghe, bình dị và chân thành, chứ chả ai thích nghe những lời hoa mỹ hay người ta thường gọi là ba hoa chích chòe nơi ai đó. Chả ai khù khờ đến độ không nhận định được lời của người đối diện với mình đang nói. Có điều họ không muốn nói ra đó thôi.

Và như vậy, trong cuộc sống, ta nên sống chân thành và dùng với nhau những lời giản dị mà thật. Như người ta vẫn thường hay ví: Người miền Nam có sao nói dzậy. Mà thật! Tôi đã từng tiếp xúc với người gốc Nam rặc! Họ có sao nói vậy chứ không hề thêm bớt. Tôi lại thích những người như thế và rồi đời sống của họ cũng diễn tả qua những lời thật của họ.

Trong xã hội và cả Giáo Hội, có những điều làm người ta không hài lòng hay gọi là trái khuấy. Đứng trước những điều trái khoáy ấy, có người bàng

quan, có người bất đồng nhưng im lặng và có những người không chịu nổi những trái khuấy ấy và lên tiếng.

Ngày mỗi ngày, trên các nền tảng mạng xã hội, ta thấy đủ điều đủ kiểu thượng vàng hạ cám những lời lẽ bất bình về điều này điều kia trong cuộc sống. Có những trang, có những tác giả viết cũng như bày tỏ sự bất bình trước những điều trái khoáy, đọc thấy rất hay. Nhẹ nhàng mà sâu sắc cũng như châm biếm cuộc đời này rất dễ thương. Đọc và khoái cũng như cứ tẩm tẩm cười về cuộc đời.

Ngược lại, có những người tỏ ra bức xúc điều này điều kia nhưng cách của họ khác. Họ dùng những lời lẽ xem chừng ra khó nói lắm. Giả như người ta bất bình một vị giám mục hay một đức cha nào đó thì chuyện quan trọng nhất vẫn là chuyện giữ thái độ là một người có học hay một Kitô hữu chân chính chứ không thể nào dùng những từ trống trống. Ít ra cũng dùng tự “Cụ” xem chừng ra nó có văn hóa hơn khi nói về ai đó có chức có quyền.

Kèm theo cách dùng những ngôn từ bất kính là những từ ngữ xem chừng ra khó nghe và khó đọc.

Sáng nay, một vài dòng phản



kháng về chuyện Đức Giáo Hoàng cho phép chuyện chúc lành. Ôi thôi, cũng cái trang của cá nhân đó thì đủ những lời lẽ mà tôi không tiện nhắc lại. Có những người họ cảm thấy bất bình và họ nói rằng đừng viết những lời lẽ như thế nữa.

Tiếc thay là trong cơn say mà! Có ai kiểm soát được mình đâu. Càng say thì càng nói càng và càng làm càng vì khi đó ảo tưởng sức mạnh của mình.

Ngôn từ hay lời nói rất quan trọng trong cuộc sống: “Ai cầm giữ miệng mình là khôn ngoan” (Cn 10, 19b). Người nào kiềm chế miệng lưỡi của mình, thường kiểm tra chính mình, ngăn chặn những điều mình đã suy nghĩ, và giữ lại những gì không nên nói ra, thì người đó là một người khôn ngoan và tránh được sự vấp phạm của lời nói!

Chúng ta tự do, chúng ta có quyền bất bình nhưng dù bất bình đi chăng nữa cũng nên nhớ là bình tĩnh vì những lời lẽ mà

mình thốt ra rồi thì không thể nào lấy lại được.

Người khôn ngoan là người biết cầm giữ lời nói, luôn cẩn thận trong lời ăn tiếng nói của mình. Cụm từ “cầm giữ miệng mình” chỉ về người biết dè giữ lời nói, mau nghe, chậm nói, trước khi nói luôn suy nghĩ kỹ lưỡng. Lời nói của người khôn ngoan là lời có giá trị, quý giá như bạc ròng hảo hạng. Những lời nói ấy không những đem lại ích lợi cho người nói, nhưng cũng là những bài học quý giá “nuôi dạy nhiều người”, không có nghĩa là lời nói dạy đời, nhưng là lời nói “nuôi sống nhiều người”. Những lời nói như vậy bày tỏ những điều tốt đẹp và sự công chính của Chúa giúp nuôi dưỡng tâm linh cho người nghe.

Ngược lại, lời nói của người ngu dại, gian tà là những lời nói bừa bãi, thiếu suy nghĩ, nói nhiều lời nhưng những lời ấy chẳng có giá trị, không ích lợi gì cho người nghe. Họ càng nói nhiều, càng làm cho người nghe thấy sự ngu dốt, thiếu hiểu biết của họ. Người khôn ngoan biết được người hung ác qua lời nói gian tà của họ; nhưng người ngu dại thì lại bị kẻ gian tà khuyến dụ vào đường tội ác. Hậu quả lưỡi của kẻ gian tà “sẽ bị truất”, có nghĩa là “sẽ bị cắt mất” như Lời Chúa đã dạy trong Thánh Vịnh

12, 3 rằng: “Thiên Chúa sẽ diệt hết thảy các môi dua nịnh, Và lưỡi hay nói cách kiêu ngạo.”

Là con của Chúa, xin Chúa cho lời nói của chúng ta luôn bày tỏ sự công chính và sự sống của Chúa, giúp cho người nghe nhận biết con đường đến sự công chính và sự sống đời đời. Đồng thời phải tránh xa những người nói lời gian tà, vì lời nói của kẻ dại chỉ phá đổ và khiến tấm lòng người nghe trống rỗng, nản lòng.

Thánh Phaolô dạy: “Đừng để ai lấy những lời rỗng tuếch lừa dối anh em; chính vì những điều này mà cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời đổ xuống dòng dõi không vâng phục” (Ep 5,6).

Thánh Giacôbê dạy: “Ai không vấp phạm trong lời nói, đó là người trọn vẹn, có thể kiềm chế được cả thân thể mình” (Gc 3,2).

Kitô hữu cần nhận biết bản thân yếu đuối, dễ vấp phạm trong lời nói để cầu xin Chúa kiểm soát lời nói của mình mỗi ngày, biết cẩn thận khi nói và cũng biết suy xét khi nghe.

Bạn đã cầm giữ được lời nói của mình chưa? Những lời nói của bạn có hướng dẫn, có đưa người nghe tìm được sự công chính, sự sống của Chúa không? ■

Lm. Anmai, CSsR

tình người VÔ GIÁ



Câu chuyện ngắn dưới đây được viết lại dựa theo một sự kiện có thật. Tác phẩm khi được giới thiệu ra công chúng lần đầu tiên đã làm xúc động hàng triệu trái tim độc giả.

* * *

Cô y tá bước vào phòng bệnh với gương mặt lo âu, hồi hộp, xen lẫn chút mệt mỏi, theo sau là anh lính Hải quân điềm đạm với những nét khắc khổ trên khuôn mặt. Hai người lặng lẽ tiến lại gần người đàn ông đang nằm bất động trên giường bệnh. Cô gái thủ thỉ vào tai ông:

— Bác kính yêu, con trai bác đã đến rồi đây!

Người đàn ông không có phản ứng gì. Có vẻ những liều thuốc an thần “nặng ký” để giảm những cơn đau tim quằn quại đã khiến ông chìm vào giấc ngủ mê mệt... Cô y tá phải nhắc đi nhắc lại nhiều lần ông mới nặng nề mở được đôi mắt vốn đã mờ đi vì bệnh tật.

Những cơn đau tim dữ dội khiến cơ thể ông không còn một chút sức lực. Ông yếu ớt nhìn anh lính cạnh giường mình, rồi nắm

lấy tay anh...

Anh lính Hải quân vội vàng nâng đôi tay xanh xao gầy guộc của ông lão lên rồi nắm chặt, như thể muốn truyền cả tình yêu và lòng dũng cảm của anh sang cho ông lão. Ông chỉ nhìn anh run run mà không thể nói gì. Cô y tá biết cuộc hội ngộ này có ý nghĩa thế nào với ông lão và sẽ rất lâu để hai người có thể giải bày hết tâm tư, nên cô lặng lẽ mang đến cho anh một chiếc ghế, đặt cạnh giường.

Suốt đêm ấy, anh lính cứ nắm lấy tay ông lão chẳng rời. Anh kể cho ông nghe những câu chuyện “sinh tử” khi làm nhiệm vụ. Có một lần anh đã suýt chết đuối. Hôm ấy biển động dữ dội, trời mưa rét, gió lạnh căm căm, hạm đội của anh phải đi tuần tra thăm dò một vùng biển được cho là bị phục kích. Thời tiết khắc nghiệt

khiến tầm nhìn cả đoàn tàu bị hạn chế. Anh là đội trưởng, phải có trách nhiệm hướng dẫn cả đoàn. Trong lúc mải mê quan sát, cơn bão to dữ dội xô anh ngã khỏi tàu. Ai nấy đều hốt hoảng nhìn anh vùng vẫy trong cơn sóng to, rồi dần dần chìm xuống.

“Cha biết không? Lúc ấy, con tưởng cuộc đời mình chuẩn bị kết thúc rồi. Nước xộc vào mũi, cả cơ thể bị bao vây bởi nước, ngực nặng trĩu... Con tự hỏi, chết bây giờ thì có hối tiếc không?... Con chẳng nghĩ được nhiều nhưng thấy trái tim mình bình yên đến lạ... Con nghĩ đến Đấng Tối Cao trong con và tấm lòng từ bi của Ngài... Nếu được đến với Ngài trong giây phút này, con chắc chắn sẽ không hối hận...”

Anh nghẹn ngào tiếp lời: “...và thế là, một phép lạ đã xảy ra... Con thấy cơ thể mình nhẹ nhàng từ từ nổi lên trên khỏi những cơn sóng, đồng đội con lúc ấy cũng đã kịp hoàn hồn dùng dây thả xuống để con bám mà kéo lên... Con đã được cứu sống một cách kỳ diệu như vậy đấy...!”

Anh bảo chính tình yêu cuộc sống và sức mạnh của niềm tin vào Đấng Tối Cao đã giúp anh vượt qua những tình huống khó khăn, hiểm nghèo. Anh muốn ông hãy mạnh mẽ như cái cách anh đã làm để bảo vệ Tổ quốc.

Khi tình yêu thương chiến thắng nỗi sợ hãi, sẽ không có chỗ cho khổ đau và bi kịch.

Rồi anh cũng kể về một mối tình đẹp đẽ nhưng không thành. Ngày ấy, khi anh chuẩn bị cầu hôn người đã chia ngọt sẻ bùi với anh suốt thời niên thiếu, thì nhận được tin anh phải đi đến Iraq tham chiến. Anh đã cảm thấy rất đau khổ và bế tắc khi bỏ lại người con gái anh yêu thương nhất.

Nhưng giữa đất nước và tình yêu, anh chọn đất nước. Vì anh nghĩ rằng, nếu đất nước yên bình, người anh yêu cũng vì thế mà an vui. Anh khuyên cô hãy tìm một người đàn ông khác có thể chăm lo thật tốt cho cô, đừng đợi anh để rồi thất vọng. Vì anh chẳng biết đến ngày nào mình mới có thể về... Cũng không biết liệu mình có thể về được không. Nhưng anh không muốn kìm hãm sự tự do của người mà anh yêu.

Ông lão chẳng nói được gì, chỉ thỉnh thoảng gắng gượng nở một nụ cười mãn nguyện. Anh thấy cả những giọt nước mắt lăn dài trên má ông ...

Thấy trời đã khuya, cô y tá dịu dàng bước lại rồi bảo anh:

— Anh nên nghỉ ngơi một chút, đã sang ngày mới rồi!

Anh mỉm cười từ chối:

— Cô hãy đi nghỉ đi, tôi muốn

ở lại đây thêm một lúc nữa...

Cô y tá ngập ngừng đáp lại:

— Vậy tôi muốn ngồi lại đây với anh một lát.

Rồi cô bắt đầu nói với anh, trước khi ông lão bị những cơn đau tim quái ác dày vò, ông hay kể với cô về con trai. Ông rất yêu đứa con này và luôn tự hào về anh. Ông nói anh rất dũng cảm và có một trái tim quảng đại. Ngày bé anh nghịch lắm, lúc nào cũng chỉ chăm chăm tòm tùng vật dụng để hóa thân thành những anh hùng. Anh có đam mê với biển cả và những con tàu. Anh muốn sau này lớn lên sẽ trở thành một lính Hải quân, bảo vệ Tổ Quốc. Mỗi lần nhắc đến anh, hiện trong mắt ông lão đều là một sự hân hoan khó tả. Ông bảo anh đã xa ông từ rất lâu rồi. Ông chỉ ước một ngày được gặp lại con trai... Và thật may mắn khi anh đã có mặt ở đây...

Anh lính trẻ không nói gì, chỉ cúi xuống hôn lên trán người đàn ông đã thiếp đi lúc nào không hay... Và anh cứ ngồi túc trực bên ông như thế, mãi cho đến khi bình minh ló rạng...

Sáng hôm sau, khi sát lại gần đánh thức ông, anh mới hay ông lão đã trút hơi thở cuối cùng... Lúc ấy, anh mới buông tay ông ra và gọi y tá...

Sau khi bình tĩnh lại, anh lính

trẻ quay sang nói với cô y tá:

— Tôi muốn cho cô biết một sự thật...

Cô y tá chỉ tròn xoe mắt:

— Là sự thật gì vậy?

— Tôi không phải con trai của ông ấy... Tôi chưa gặp ông bao giờ cả...

Cô y tá đi hết từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác. Cô hỏi anh nếu ông lão không phải cha anh vậy tại sao anh lại ở đó suốt đêm và trò chuyện với ông lão.

Anh mỉm cười hiền từ:

— Cô biết đấy... ông lão đang rất cần tình yêu của một đứa con trai. Tôi chỉ muốn bù đắp cho ông bằng tấm lòng của mình... Ông ấy già rồi, mà vẫn chưa một lần được gặp lại con mình... Và... tôi cũng mất cha từ khi còn rất bé, lâu rồi tôi không có ai để chia sẻ nhiều như thế...

Cô y tá không nén nổi xúc động, thắc mắc điều kỳ diệu gì đã mang anh đến đây. Anh nói đó là một sự tình cờ ngẫu nhiên. Anh đến bệnh viện tìm ông William Grey nào đó để báo tin con ông đã hy sinh ở Iraq, nhưng duyên phận đã khiến anh có mặt tại căn phòng này...

Cô y tá nhìn anh run run:

— Người đàn ông mà anh đã ở cạnh suốt đêm chính là William Grey...

Cái đêm đặc biệt ấy đã khiến tâm hồn của ba con người thay đổi hoàn toàn. Ông lão được thỏa mãn nguyện ước cuối cùng của đời mình và có thể thanh thản để về bên kia thế giới.

Chàng trai trẻ mồ côi cha lần đầu tiên được nắm tay một người để có thể chia sẻ, bộc bạch mọi khó khăn, bước ngoặt cuộc đời mà anh đã cô đơn bước qua.

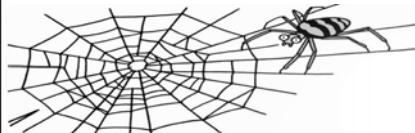
Cô y tá được chứng kiến tận mắt một câu chuyện nhân sinh quan rất xúc động có thật trên đời, có lẽ sẽ càng khiến cô trở thành một người chăm sóc nhân hậu, thông cảm và thấu hiểu hơn nữa tình người.

Trong cõi xa xăm nào đó, hai cha con ông lão hẳn sẽ được đoàn tụ với nhau, và anh lính Hải quân sẽ không phải nuối tiếc vì thiếu hơi ấm của người cha khi còn quá trẻ...

Một lúc nào đó, giữa dòng đời tấp nập, nếu có ai đó cần bạn thật sự, hãy mở rộng tấm lòng mình như cái cách mà anh lính Hải quân đã làm với ông lão và với cuộc đời mình, để cảm nhận tình người và vị ngọt của sự chia sẻ, đồng cảm. Yêu thương người khác là yêu thương chính mình, bạn sẽ không bao giờ biết được hết giá trị của tình yêu không cần hồi đáp mà bạn cho đi. ■

My Lan Phạm sưu tầm

Tiếp trang 67



Rồi anh thấy một con nhện đang giăng lưới trên cửa hang, và nghĩ: “Ôi! Thứ con cần là bức tường gạch chắc chắn, nhưng Chúa lại gửi cho con cái mạng nhện. Ngài đúng là có khiếu hài hước!”...

Kẻ địch càng tiến lại gần hang này đến hang khác rồi đến ngay trước cửa chiếc hang cuối cùng, nơi anh nấp. Anh nghĩ ít thôi rồi. Phen này Chúa để mình chết chắc! Thế nhưng anh bỗng nghe tiếng vị chỉ huy. “Thôi chúng ta có thể bỏ qua việc tìm kiếm này được rồi. Nếu hắn chui vào đây thì cái mạng nhện này đâu còn nguyên như vậy”. Họ bỏ đi và anh thoát nạn.

“Lạy Chúa, xin tha thứ cho con! Con quên rằng đối với Chúa, mạng nhện còn mạnh hơn cả tường gạch. Ngài luôn dùng những điều tưởng như dại dột ở thế gian để khiến kẻ khôn ngoan phải bối rối”.

Chúa là Đáng bảo vệ nếu bạn tin cậy Ngài. ■

**Cang Huỳnh Lược dịch từ
Je suis Catholique**

SÁNG ĐÔI MẮT MÙ



Con người cần điều gì? Cần đôi mắt sáng, cần có ánh sáng. Đôi mắt và ánh sáng như là phương tiện cho cuộc sống mỗi con người.

Dạo đó, khi cả miền Nam đang bấn loạn lên, vì cuộc chiến tranh mấy mươi năm sắp đến hồi kết cuộc. Bắc quân hổ hởi tiến mau như chẻ tre. Nam quân rút bỏ, tan rã mau chóng. Những người không am hiểu tình hình chính trị quốc tế thì ngõ ngàng, ngạc nhiên, không tin được về sự thực đang xảy ra trên đất nước này.

Dân miền Nam đua nhau bỏ chạy ra biển, chưa biết sẽ trôi nổi về đâu, cũng chưa biết sẽ đi nơi nào, làm gì mà sống, sống có được hay không. Không cần biết. Cứ chạy trốn đã. Những người này, đã có một ít hiểu biết hoặc kinh nghiệm sống với cộng sản, nên liều chết ra khơi. Mấy cụ già miền Nam vuốt râu nói:

— Cộng sản cũng là người Việt Nam mình với nhau, việc chi mà sợ? Cớp nó còn chưa ăn

con, huống hồ chi họ với mình cùng tổ tiên, cùng giòng giống. Miền Bắc hay miền Nam đều là anh em với nhau cả mà. Chạy đi đâu làm chi cho mệt.

Những người trong chính quyền miền Bắc chắc cũng không hiểu nổi, tại sao nhân dân miền Nam sắp được “giải phóng”, sắp được sung sướng, sao mà lại bỏ chạy. Er rằng, họ bị Mỹ Ngụy tuyên truyền đầu độc, nên dại dột dong thuyền ra khơi. Họ cho rằng, những người bỏ trốn họ, là loại trây lười, sợ lao động, sợ khổ.

Trong những ngày cuối cùng của cuộc chiến tranh sắp tàn. Bạn của Tâm hối hả đến tận nhà lo lắng nói:

— Anh sửa soạn hai bộ áo quần. Đem theo một ít thức ăn khô, một chai nước. Tôi đã ghi danh cho anh được xuống xà lan ở Tân Cảng, và sẽ được kéo ra khơi hôm nay hoặc ngày mai.

Tâm trầm ngâm:

— Không đi đâu cả. Tôi sinh

ra trên quê hương này, và sẽ sống và chết với quê hương.

— Anh chấp nhận sống với cộng sản?

— Anh chưa hiểu ý tôi. Nếu phải chọn tự do và cộng sản, thì tôi sẽ chiến đấu để bảo vệ một chính thể tự do. Nhưng nếu phải chọn quê hương và một nơi vô định khác, thì tôi chọn quê hương. Đất nước mình đã chịu chiến tranh tàn phá ba mươi năm nay. Tan tác, đổ vỡ quá nhiều. Bây giờ là lúc toàn dân cần góp tay xây dựng lại quê hương thân yêu của chúng ta. Tôi đã chuẩn bị tinh thần rồi. Chấp nhận đi tù vài, ba năm, nếu phải đi đập đá Trường Sơn, thì đá đó cũng để xây dựng đường sá và nhà cửa cho quê hương này. Đi ra ngoài, dù có làm được gì, thì cũng là làm cho người ta. Tôi chấp nhận mọi gian khổ để đổi lấy cuộc sống còn có quê hương.

Người bạn nhìn Tâm với ánh mắt u buồn:

— Tôi ước mong sao ý nghĩ của anh là đúng, và sau này không ân hận.

Tâm quả quyết:

— Tôi sẽ không bao giờ ân hận với chọn lựa này. Tôi chọn quê hương.

Nửa tháng sau ngày miền Bắc thắng trận, một ông chú của Tâm, là cán bộ có vai vế, từ Hà

Nội vào tiếp thu Sài Gòn. Ông ghé lại nhà thăm. Ông này đã hăng hái tham gia cuộc kháng chiến từ thời khởi đầu năm 1945. Trong tình thân gia đình, ông bức bối hỏi:

— Sao không bỏ chạy, mà giờ này còn ở đây? Thế thì khổ đời anh rồi.

Tâm ngỡ ngàng, nhưng cũng quả quyết nói:

— Cháu ở lại, để góp một tay xây dựng lại quê hương đổ vỡ. Chỉ mong làm một hạt cát nhỏ trong công cuộc tái thiết đất nước này.

Ông chú cười buồn mà nói:

— Ai cho anh xây dựng mà hỏng? Anh tưởng dễ lắm sao?

— Cháu không hiểu hết ý của chú.

— Rồi anh sẽ hiểu. Anh phải “kinh qua” mới thẩm và hiểu. Chưa thực sự sống trong chế độ, thì dù cho có đọc ngàn cuốn sách, anh cũng còn mơ hồ và đầy ảo vọng.

Tâm mạnh dạn nói mà không sợ ông chú buồn lòng:

— Nếu cháu không lầm, thì chú cũng đang là một rường cột của chế độ này. Với cái vai vế của chú, thì chú cũng có thể tạo điều kiện cho những người yêu mến quê hương này có cơ hội phục vụ đất nước. Quê hương

này là của chung, gia sản của tổ tiên nhiều đời gây dựng lại, không của riêng ai, không của riêng đảng phái nào.

Ông chú cười, ánh mắt có vẻ thương xót người cháu, ông nói:

— Không. Anh nói vậy là chưa hiểu chi về xã hội chủ nghĩa cả. Chú cũng chỉ là một bánh xe trong guồng máy đang vận hành. Bánh xe nào không hoàn toàn ăn khớp, thì bị loại ra ngay. Bị vứt bỏ không thương tiếc. Bị chà đạp, bị hành hạ, sống không được, chết không xong. Anh không có quyền yêu mến quê hương theo tâm ý của anh. Phải yêu theo lối của người khác vạch ra, hoàn toàn đi trong đường lối đó, nếu anh muốn sống còn. Tôi xin anh, đừng có nói cái giọng điệu quê hương là gia sản chung cho ai khác nghe, mà không có lợi cho bản thân anh.

Tâm thở dài. Một lúc sau ông chú nói tiếp:

— Điều cần thiết nhất chú dặn anh, là đừng có dại mà thành thật khai báo lý lịch và tội lỗi của mình. Anh đã ở miền Nam, thì dù anh có làm gì, hay không làm gì, cũng có tội với cách mạng cả. Phải tự nhận là có tội, và chỉ nhận những tội khơi khơi thôi. Chuẩn bị một bản lý lịch cá nhân. Cái gì không lợi thì đừng

khai. Cái gì dấu được thì dấu. Viết càng ngắn, gọn, rõ ràng càng tốt. Khai cho y hệt nhau, đừng sai chạy. Đó, chú chỉ giúp anh được chừng ấy thôi, anh nhớ cứ làm theo, thì bớt được vận hạn khó khăn.

Tâm chấp nhận đi tù cải tạo với sự bình tĩnh, không chút lo lắng buồn phiền. Anh đã chuẩn bị trước, và đây là chuyện phải đến. Tâm cũng không có ảo vọng đi “học tập” một tháng hay hai tuần như thông cáo do chính quyền phổ biến. Nhưng Tâm vẫn mong rằng, anh nghĩ sai. Anh đã chuẩn bị cho một cuộc đời tù tội lâu dài. Mang theo những vật dụng thật bền, chắc chắn. Những tuần đầu trong trại cải tạo, Tâm thấy bạn bè xài phí những vật dụng mang theo, anh nói với các bạn trong một buổi họp tổ:

— Các anh nên tiêu xài tiết kiệm lại một chút. Đâu đã chắc một tháng là được về ngay!

Các bạn anh nhao nhao phản đối:

— Cảnh mạng trước sau như một. Anh không tin tưởng chính sách của cách mạng sao? Anh còn tư tưởng lạc hậu lắm. Cách mạng nói một tháng, là một tháng, không sai trật đâu.

Thấy tất cả bạn bè đều phản đối dữ dội, và nếu cán bộ quản

giáo biết được, hay có người báo cáo thì bất lợi cho bản thân, Tâm với vàng cười giả lả:

— Thôi mà, tôi nói chơi cho vui, mà làm anh em sợ. Nói đùa, anh em bỏ qua đi.

— Đùa làm đứng tim người ta. Cách mạng không bao giờ nói sai cả.

Tâm biết anh em sợ, không dám nghe nói sự thực. Muốn nuôi ảo tưởng là một tháng sẽ được tha về, nên phản đối lời khuyên của Tâm.

Sau ba tuần mà chưa thấy “bài vở và học tập” chi cả. Đám tù lao nhao tiên đoán rằng, cách mạng sẽ khoan hồng cho về, mà không cần học tập lôi thôi. Đoán rằng, họ sẽ phát tài liệu cho anh em đọc, vì ai cũng đã có trình độ học vấn khá, không cần phải giảng dạy. Tâm chỉ cười, và mong sao cái mơ ước hão huyền của anh em đúng sự thực, chứ trong lòng Tâm, không hề có ảo tưởng nào. Nhiều đêm, khi chín giờ, đèn điện tắt, có tiếng tắc kè kêu vang dội rất rõ trên đồi cao: “Tắc kè. Tắc kè.” Anh em diễn dịch ra là có điềm tốt thông báo, nên tắc kè kêu là “Sắp về. Sắp về.” Có nhiều anh loan tin rằng, mấy đêm nay xem thiên văn, thấy nhiều sao chiếu đồng quy về hướng Sài Gòn, bởi vậy, anh em cũng sắp được tha về nay mai.

Nhiều tháng sau vẫn chưa được tha về, mà thời gian tù không xác định. Tiếng tắc kè được diễn dịch lại là “Đέch về. Đέch về.”

Một người bạn nói với Tâm:

— Cán bộ luôn nhắc nhở là “yên tâm cải tạo”, làm sao mà yên tâm, khi gia đình còn lăm việc bận bে, vợ con không biết sinh sống ra làm sao, ngày ra trại chưa được xác định. Thì làm sao mà yên tâm cải tạo được?

Tâm cười và trả lời:

— Yên tâm cải tạo. Đúng. May ông cán bộ nói đúng. Yên tâm đi, ngày về còn xa lăm lăm. Đừng nôn nóng, vô ích. Không yên tâm, thì cũng không được gì. Bạn lòng thêm khổ. Chúng ta bị mắc bẫy rồi, cứ đừng hy vọng, đừng mong ước gì cả. Yên lòng. Nếu có một ngày nào đó, được kêu tên cho ra về, thì sung sướng lăm. Nếu chưa được về, cũng đừng mong. Có mong là có bồn chồn, có khổ tâm. Hãy yên tâm đi, yên tâm cải tạo.

Mấy người bạn Tâm bây giờ đã bớt ảo tưởng, nhưng vẫn chưa tắt niềm hy vọng. Họ thường tỏ vẻ bức bối khi nghe các bạn khác đọc các câu thơ: “Bao giờ cọc sắt nở hoa. Bà Đen hết đá thì ta mới về” hoặc “Khi đi vợ mới mang bầu. Ngày về con đã bạc đầu như cha”.

Nhờ lời khuyên của ông chú đã từng kinh qua dày dạn trong chế độ, là đừng dại dột thành thật khai báo, nên Tâm được tha tù, về nhà sớm hơn bạn bè cùng trang lứa, cũng mất hơn ba năm, gần với thời gian anh đã tiên đoán và chấp nhận.

Trong thời gian này, tình hình lương thực vô cùng khó khăn. Cả nước đều đói vàng mắt, nhà nhà ăn độn khoai sắn, bo bo, mì sợi. Bụng dạ mọi người khi nào cũng lưng lửng, nhột nhạt, có kiến bò. Miệng thì luôn thòm thèm. Đời sống thường ngày vô cùng khó khăn. Ít ai đủ dại để tin tưởng vào tương lai tươi sáng hạnh phúc. Không biết ai bày, mà bọn trẻ con hàng xóm thường ngêu ngao hát bài ca sủa lời: "...tổ quốc ơi, ăn khoai mì ngắn quá, kể từ giải phóng vô đây, ta ăn độn dài dài, kể từ giải phóng vô đây, ta ăn độn toàn khoai..."

Một lần nghe cuộc bàn cãi giữa hai ông cậu, ông cậu nhỏ là người đi tập kết ở miền Bắc về, nói với ông cậu lớn tuổi rằng:

— Anh chưa ‘giác ngộ cách mạng’ thì anh đừng nói, đừng bàn luận về xã hội chủ nghĩa. Phê bình mà chưa biết rõ bản chất, thì đừng nên nói, không có lợi cho anh và gia đình.

Ông cậu lớn tức tối nói:

— Làm sao mà tôi giác ngộ

cách mạng của các người được? Còn bản chất của xã hội chủ nghĩa, không nói ra, ai cũng biết là cái gì rồi.

— Anh có biết giác ngộ cách mạng là gì không? Giác ngộ nghĩa là biết rõ, biết đến nơi đến chốn, không phải biết mơ như các anh. Biết cái gì? Biết cách mạng vô cùng nghiêm khắc, tàn bạo, không khoan nhượng. Nghĩa là biết sợ cách mạng trù dập, sợ bị thanh toán, thủ tiêu, sợ bị giam đói, bị bao vây kinh tế, bao vây tinh cảm. Tóm lại, giác ngộ cách mạng là biết sợ cách mạng, sợ vô cùng, không dám hé chi cả. Cách mạng nói sao, mình nghe vậy, nói theo y như vậy, đừng sai chạy mảy may, đừng để cái lý trí phán đoán sai đúng xen vào. Người giác ngộ cách mạng sẽ dễ sống, dễ thở, và an toàn hơn trong cái xã hội chủ nghĩa.

Ông cậu lớn nói với giọng chán nản:

— Thế thì giác ngộ cách mạng là phải biết hèn nhát, nói như vẹt, mềm như bún. Không kể gì đến sĩ khí, nhân cách nữa sao?

Ông cậu ‘cách mạng’ trả lời:

— Hừ, sĩ khí và nhân cách để làm gì nếu cái bao tử trống không, đói khát hành hạ, vợ con nheo nhóc, xóm giềng xa lánh,

hất hủi mình vì sợ liên lụy?

Ngừng một lát, ông này nói tiếp:

— Thời này, tốt nhất là bịt tai, nhắm mắt mà sống. Đừng bao giờ nói ý nghĩ trung thực của mình cho ai nghe. Có lẽ, tốt hơn hết là đừng có ý kiến chi khác với mọi người. Ai sao mình vậy. Đúng hay sai, thật hay giả, không cần biết đến làm chi. Đó là thái độ khôn ngoan nhất.

Ông cậu lớn tuổi lắc đầu:

— Không được. Phải can đảm nhìn thẳng vào sự thật, và đừng tự dối lòng để giả tin vào lời lừa mị láo khoét. Nếu ai cũng dám nhìn thẳng vào sự thực, nói lên sự thực, thì bọn dối trá sẽ không còn đất sống, và không còn cơ hội ức hiếp, áp bức kẻ hiền lương. Người miền Bắc và miền Trung khôn ngoan quá, cẩn trọng quá, nên gắng nhịn nhục để sống còn, bởi vậy nên bị ức chế, bị chà đạp, bị dày xéo, không còn thể thống chi cả. Chú ra ngoài chợ Sài Gòn mà xem, hay chú lên xe đò mà nghe các bà chửi cho nát mặt, nát mày, có dám bỏ tù hết cả nhân dân miền Nam này không? Ban đầu, các anh ‘cách mạng’ cũng hung hăng, doạ dẫm, định áp đặt chính sách cai trị hà khắc như cai trị dân miền Bắc lên vùng đất này. Nhưng không ai sợ cả, không ai hùa theo lời nói láo khoét. Mấy anh bị hổ. Dân miền

Nam không hèn nhát đâu.

Ông cậu ‘cách mạng’ hạ thấp giọng:

— Nhân dân miền Nam này ăn nói phản động, không có lợi lộc gì cả, mà lại hại đến bản thân, gia đình. Nói lời phản động, để được cái gì chứ? Anh tưởng chúng tôi đều ngu muội, mù quáng cả, không nhìn thấy và phân biệt được sự thực và đối trả sao? Sống theo nếp sống mới thì phải biết ‘nói điều mình không tin, và tin điều mình không dám nói’ Đó là thái độ khôn ngoan, thức thời.

Mỗi ngày từ sáng tinh mơ, loa đã oang oang kêu gọi dân chúng sống theo nếp sống văn minh. Tâm không biết nếp sống văn minh của xã hội chủ nghĩa ra làm sao, đem hỏi ông một ông chú ‘cách mạng’ khác. Ông hạ giọng thầm thì:

— Cái gì người ta thiếu, thì nói nhiều đến cái đó. Văn minh bây giờ là xe chạy bằng than củi, ăn cơm độn khoai sắn, xối vườn hoa trồng rau khoai rau dền, nuôi heo trên tầng lầu chúng cư, áo quần xám xịt một màu, ăn nói một lời giống nhau y hệt. Văn minh mà nhà nước ta đang nhắm đến là làm sao cho miền Nam tiến kịp miền Bắc trong tiêu chuẩn... nghèo đói.

Tâm cười:

— Các ông bà con đi tập kết về khuyêん đừng ăn nói phản động. Thế mà lời của chú, nghe ra còn phản động hơn ai hết. Thế thì hai mươi mấy năm đi theo cách mạng, chú đã làm được công trạng gì trong sự nghiệp xây dựng xã hội chủ nghĩa?

Nét mặt ông chú có vẻ tức tối:

— Công trạng cái con khỉ. Vì chú không biết a dua, không hèn nhát nói theo lời lếu láo dối trá của bọn chúng, nên chú bị bao vây, bị cô lập, bị bỏ đói trong hai mươi năm tập kết ra Nghệ An. Chú kiếm sống bằng nghề ‘hớt tóc chui’. Cả nước đã đói cho vàng mắt ra, gia đình chú còn đói hơn ai cả. Con cái không được nhận vào trường, thất học cả đám. Chẳng bị tù rục xương là may mắn lắm rồi cháu à.

— Thế thì xin chú cho cháu một lời khuyên, để sống còn trong xã hội mới này.

Ông chú lắc đầu:

— Không còn cách nào để cho các thành phần như cháu sống còn cả. Ngoại trừ... ngoại trừ bỏ nước ra đi. Chỉ có con đường đó thôi.

Một năm sau, Tâm đến được bến bờ tự do sau bao lần suýt bỏ mạng trên biển cả. ■

Tràm Cà Mau



MÓN QUÀ CỦA BỐ...

Một ngày, cô bé 11 tuổi hỏi bố: “Bố sẽ tặng gì trong sinh nhật 15 tuổi của con?”

Người bố trả lời: “Ngày đó vẫn còn xa mà con gái”.

Năm 14 tuổi, cô bé bị ngất và được đưa đến bệnh viện. Bác sỹ nói với người bố rằng tim của cô bé rất yếu, rằng cô bé sẽ không thể qua khỏi.

... Nằm trên giường, cô bé yếu ớt hỏi: “Bố ơi, có phải bác sỹ nói rằng con sẽ chết không?”

Người bố quay lưng lại để dấu những giọt nước mắt: “Không, con sẽ sống”.

— Làm sao bố biết được? - cô con gái nhỏ cất câu hỏi yếu ớt.

Rồi sau đó, cô bé mừng sinh nhật tuổi 15 trên giường bệnh khi đang dần hồi phục sau cuộc phẫu thuật. Khi về nhà, cô tìm thấy một lá thư trên giường của mình:

Xem tiếp trang 97



Đó là tâm tình của một người thân quen chia sẻ.

Vâng! Là người, nói thì hay lắm! Ai nào đó không sợ chết! Không sợ chết hay chán sống tìm đến cái chết chỉ là những người sống mà cảm thấy không còn ý nghĩa gì hay rơi vào cảnh túng quẫn nợ nần thôi.

Dù cuộc sống có thể nào đi chăng nữa, gia đình và người thân luôn sẵn lòng có khi là bán nhà để giữ mạng sống của người thân mà. Trong thực tế có những gia đình phải rơi vào cảnh bán nhà để chữa bệnh cho người thân. Như thế, sinh mạng của con người thật quý trọng.

Cứ đến và ở lại tại các nơi gọi là khu cấp cứu của bệnh viện lớn hay bệnh viện nào đó thì thấy người ta đấu tranh cho chuyện sinh tử là dường nào. Các bác sĩ và nhân viên y khoa sẽ phải cố gắng hết sức mình để dành lại sự



sống cho người chả thân quen hay dính líu đời mình. Y đức không cho phép họ khước từ mạng sống của bất cứ ai.

Với luân lý Kitô giáo thì ai ai cũng đã rõ cái chuyện về an tử. Luật không cho phép người ta dùng bất cứ hình thức nào để gọi là cho người khác chết. Rõ ràng là như thế chứ không sai chạy. Tiếc thay một số nước cho phép chuyện an tử và trợ tử.

Mới đây, một người hỏi về chuyện an tử. Câu chuyện là gia đình của Cô đang đối diện với

Mẹ chồng đang thở máy. Cả tuần lễ mà bà chưa đi và gia đình sốt ruột nhờ tư vấn. Dĩ nhiên rằng thì là không được rút ống để cho người thân chết được. Tất cả hãy để cho sự ra đi được tự nhiên chứ con người không được rút ống thở để người khác phải chết. Dĩ nhiên đau lòng khi nhìn thấy người thân thoi thóp nhưng luân lý không cho phép ai làm cái hành động là giết người.

Mạng sống con người là bởi Chúa và do Chúa. Chúa mới là đấng cầm quyền sinh tử chứ con người không có ai có quyền lấy đi mạng sống của con người. Ai làm bất cứ điều gì ảnh hưởng thiệt hại đến mạng sống của người khác là phạm tội giết người.

Sinh mạng con người quý giá lắm! Ta cứ vào các bệnh viện như ung bướu, ta sẽ thấy dù đau bệnh nhưng người ta vẫn cố gắng tìm cách để sống mà. Hay là những người phải rơi vào tình trạng chạy thận. 1 tuần 3 lần và cứ như thế mà lọc thô! Chả phải chỉ người bệnh mà người nhà nuôi bệnh cũng đuối theo. Dẫu sao đi chăng nữa thì cùng chung chia nhau để kéo dài sự sống của nhau thôi. Chả ai mong mình chết cả.

Một chị thân quen bị tai nạn hỏng mắt. Chị chia sẻ ban đầu Chị cũng chán sống và có khi

muốn tìm đến cái chết. Thế nhưng rồi khi được học và tiếp cận cách giao tiếp của người không thấy đường nữa để rồi chị lấy lại được bình an và bây giờ chị vui sống dù chị không còn đôi mắt như xưa nữa.

Yêu mến sự sống hay chán sống cũng do phần con người thôi. Ai ai cũng có sự tự do để chọn lựa cho mình ham sống hay muốn chết.

Cuộc đời này còn đẹp và còn ý nghĩa lắm, sao lại đi tìm đến cái chết. Ngay cả các nhà tu rời vào tuổi già sức yếu vẫn còn muốn sống. Dù khả năng sinh hoạt không còn nhưng vẫn cứ cố gắng sống và đặc biệt là bám vào Chúa. Tuổi già hữu dưỡng của đời tu xem vậy mà lại hay. Thời gian ấy là thời gian được kết hiệp mật thiết sâu xa hơn nữa với Chúa trong Thánh Lễ và đời sống cầu nguyện.

Người ta vẫn thường nói tàn nhưng không phế là vậy. Có những người xem chừng ra thân



xác bị tàn do tai nạn hay do chiến tranh nhưng những người đó vẫn vượt lên số phận.

Chúa ban cho mình một thân xác lành lặn và một cuộc sống tươi đẹp mà mình chán sống hay mình tự đi tìm đến cái chết thì quả là uổng phí. Dù trong bất cứ hoàn cảnh nào, nếu mình tìm ra ý nghĩa sống của cuộc đời thì mình sẽ sống cuộc đời có ý nghĩa. Có khi vì ham giàu và chạy theo đồng tiền để cho con người ta rơi vào đường cùng nên người ta tìm đến cái chết. Âu cũng là sự tự do chọn lựa của người ta.

Chúng ta, Chúa ban cho rất nhiều ơn, nhất là ơn sự sống. Chúng ta phải biết trân quý sự sống mà Chúa trao ban cũng như cộng tác với Chúa để giữ gìn quà tặng mà Chúa trao ban.

Những ai hủy hoại thân xác của mình be bét với rượu chè, hút sách thì cách nào đó hủy hoại và sẽ dẫn đến cái chết mau hơn. Hay là những ai đang cố gắng chạy đua với thời gian để thức khuya dậy sớm dù cho đó là công việc đi chăng nữa thì cũng là một cách nào đó đang hủy hoại thân xác của mình.

Thân xác, sự sống của mình chả phải trân quý nhưng nó là vô giá. Mất tiền mất bạc ta còn có thể tìm lại được nhưng mất sự

sống coi như là mất tất cả. Chính vì thế, dù rơi vào tình trạng nào của cuộc đời nợ nần túng thiếu thất nghiệp đi chăng nữa nhưng cũng đừng bao giờ nghĩ quẩn là đi tìm đến cái chết. Còn sống là còn làm việc và còn có cơ hội để sửa những gì mình đã làm sai.

Chúng ta tạ ơn Chúa vì Chúa đã tác sinh chúng ta ra đời làm người và làm con Chúa. Chính vì vậy dù hoàn cảnh nào, dù khó khăn đến đâu thì ta cũng phải giữ gìn quà tặng Chúa trao ban. Hơn thế nữa, ngày mỗi ngày chúng ta hãy sống làm sao để xứng đáng với phẩm giá làm người và làm con Chúa.

Thế cho nên câu nói “cuối cùng thì các cha cũng sợ chết” xem chừng ra nó nhạt như nước ốc. Cha phải là người nêu gương yêu mến sự sống hơn ai hết vì lẽ bên cạnh sự sống của con người thì Cha còn sứ mạng cao cả là một tư tế ngày ngày dâng Lễ tế lên Thiên Chúa thay cho dân. Hạnh phúc cho ai đó còn sống và ngày mỗi ngày còn được hiệp dâng Lễ tế. Thánh Lễ chính là nguồn sự sống nuôi dưỡng linh hồn và thể xác cho người nào đó đặt niềm tin nơi Chúa. ■

Lm. Anmai, CSsR





Trong lịch sử nhân loại, không có một chủ nghĩa nào tàn bạo hơn chủ nghĩa Cộng Sản.

Từ khi Tuyên ngôn đảng cộng sản ra đời năm 1848 cho đến khi bức tường Bá Linh bị đập đổ vào năm 1989, khoảng gần 100 triệu người từ nhiều quốc gia đã bị giết. Hơn hai mươi năm qua, mặc dù ngọn lửa vô thần đã tắt trên phần lớn quả địa cầu, một góc trời phương đông lửa vẫn còn đỏ rực, nhà tù vẫn còn giam giữ nhiều người bất đồng với chế độ độc tài toàn trị và tự do vẫn là một bóng mây xa.

Người đời có thói quen kết án Stalin đã gây ra tội ác滔天 đối với nhân dân Liên Xô, Mao Trạch Đông đã giết trên 30 triệu nhân dân Trung Cộng và Pol Pot tiêu diệt một phần tư dân tộc Khmer bằng súng và cả bằng dao phay, cán cuốc. Những chuyện đó ngày nay nhân loại đều biết và tội ác của chúng

không còn là vấn đề tranh cãi nữa. Tuy nhiên, làm thế nào một nông dân có gốc gác bình thường, nếu không muốn nói là hiền lành như Mao lại có thể trở thành sát nhân của mấy chục triệu dân Trung Quốc? Làm thế nào Pol Pot, con của một điền chủ giàu có, được gửi sang Pháp ăn học, được bạn bè nhớ lại như một người nhã nhặn, lịch sự và được gọi là trí thức trong xã hội Khmer còn chậm tiến lúc bấy giờ, nhưng sau khi nắm chính quyền đã giết hai triệu dân Khmer bằng búa, dao và những cách giết người tàn bạo hơn cả trong thời Trung Cổ?

Bởi vì chủ nghĩa Cộng Sản trang bị cho chúng một quyền lực tuyệt đối, một niềm tin cuối cùng, một lối thoát tinh thần, một chỗ dựa lý luận để giải thích cho hành động bất nhân của chúng. Nuon Chea, người đứng hàng thứ hai của chế độ Khmer

Đó chỉ sau Pol Pot, lạnh lùng trả lời báo chí, những kẻ bị giết chỉ vì “họ là kẻ thù của nhân dân”. Đơn giản vậy thôi. Chúng ăn rất no và ngủ rất yên dù sau một ngày ký hàng loạt bản án tử hình.

Giết một vài đối thủ thì không sao nhưng để loại bỏ hàng triệu người là chuyện khác. Stalin không thể lên tận các trại lao động khổ sai ở Siberia để bắn đói những người chống đối y.

Mao Trạch Đông không thể xuống từng trường học để tra tấn các thầy cô trong Cách Mạng Văn Hóa, Hồ Chí Minh không thể đích thân xử bắn bà Nguyễn Thị Năm trong Cải Cách Ruộng Đất. Nhưng họ có khả năng huấn luyện, đầu độc một thế hệ đao phủ thủ trẻ tuổi hăng say và cuồng tín để làm thay. Quyền lực đặt vào tay đám đao phủ thủ trẻ này chẳng khác gì con dao bén để chúng thanh toán những mối thù riêng và lập công dâng Đảng.

Tháng 10 năm 2002, nhà báo Mỹ Amanda Pike đến Campuchia để tìm hiểu nguyên nhân tội ác diệt chủng của Pol Pot đã không được làm sáng tỏ. Amanda Pike phỏng vấn bà Samrith Phum, người có chồng bị Khmer Đỏ giết. Theo lời kể của bà Samrith Phum, vào nửa đêm năm 1977 chồng bà bị một Khmer Đỏ địa phương bắt đi và

giết chết vì bị cho là “gián điệp CIA”. Hung thủ chẳng ai xa lạ mà là người cùng làng với bà Samrith. Hiện nay, kẻ giết người vẫn còn sống nhởn nhơ chung một làng với bà cách thủ đô Nam Vang vài dặm nhưng không một tòa án nào truy tố hay kết án.

Với chủ trương “Dân tộc Khmer cần đào hố để chôn đi quá khứ” Hun Sen đã cản trở Liên Hiệp Quốc rất nhiều trong việc điều tra tội diệt chủng của chế độ Pol Pot. Hun Sen cản trở vì bản thân y cũng từng là một sĩ quan Khmer Đỏ. Hun Sen nhiệt tình với lý tưởng Cộng Sản đến mức bỏ học theo Pol Pot khi còn trong tuổi thiếu niên. Nhiều chi tiết trong quãng thời gian từ 1975 đến 1979 của cuộc đời y, vẫn còn trong vòng bí mật. Khi chôn quá khứ của Campuchia, Hun Sen muốn chôn đi quá khứ tội lỗi của mình.

Tình trạng kẻ sát nhân và gia đình những người bị sát hại vẫn còn sống chung làng, chung xóm, chung thành phố không chỉ phổ biến tại Campuchia nhưng cũng rất phổ biến tại Huế sau vụ Thảm sát Tết Mậu Thân 1968.

Số người bị giết trong vụ Thảm sát Tết Mậu Thân, khác nhau tùy theo nguồn điều tra nhưng phần lớn công nhận số người bị giết lên đến nhiều ngàn người và “kẻ thù nhân dân”

không chỉ là công chức chính quyền VNCH mà còn rất đông sinh viên, học sinh, phụ nữ, trẻ em và ngay cả một số giáo sư ngoại quốc.

Ông Võ Văn Bằng, Nghị viên tỉnh Thừa Thiên và cũng là Trưởng Ban Truy Tìm và Cải Táng Nạn Nhân Cộng Sản Tết Mậu Thân, kể lại: “Các hố cách khoảng nhau. Một hố vào khoảng 10 đến 20 người. Trong các hố, người thì đứng, nào là nằm, nào là ngồi, lộn xộn. Các thi hài khi đào lên, thịt xương đã rã ra. Trên thi hài còn thấy những dây lạt trói lại, cả dây điện thoại nữa, trói thành chùm với nhau. Có lẽ, họ bị xô vào hố thành từng chùm. Một số người đâu bị vỡ hoặc bị lủng. Lủng là do bắn, vỡ là do cuộc xéng”.

Tài liệu liên quan đến Thảm sát Tết Mậu Thân rất nhiều, từ điều tra của các nhà nghiên cứu nước ngoài cho đến các nhân chứng sống Việt Nam. Đến nay, thành phần được nghĩ đã gây ra biến cố đầy tang thương cho dân tộc Việt Nam này là những người Huế “nhảy núi”. Họ là những người bỏ trường, bỏ làng xóm, bỏ cố đô lên rừng theo Cộng Sản và Tết Mậu Thân đã trở lại tàn sát chính đồng bào ruột thịt của mình. Họ là những kẻ vừa được giải thoát khỏi nhà giam Thừa Phủ đưa lên núi huấn

luyện vài ngày rồi trở lại giết chết những kẻ bị nghi ngờ đã bỏ tù họ.

Không giống quân đội chính quy tấn công Huế, những du kích năm vùng, những thanh niên, sinh viên, học sinh là những người sinh ra và lớn lên ở Huế, thuộc từng tên phố tên đường, biết tên tuổi từng người. Họ lập danh sách và đến từng nhà lừa gạt người dân bằng cách “mời đi trình diện” rồi sẽ trả về nhà ăn Tết. Những người nhẹ dạ đi theo. Mà cho dù không nhẹ dạ cũng chẳng ai nghĩ mình sắp bị chôn sống chỉ vì làm chức liên gia trưởng của năm bảy gia đình, ấp trưởng một ngôi làng nhỏ, xã trưởng của vài trăm dân. Kết quả, từng nhóm, từng đoàn người lần lượt bị đem ra “tòa án nhân dân” và kết án tử hình.

Người “nhảy núi” nổi tiếng nhất là Hoàng Phủ Ngọc Tường.



(Hoàng Phủ Ngọc Tường và
Hoàng Phủ Ngọc Phan)

Ngày 12 tháng 7 năm 1997,
Hoàng Phủ Ngọc Tường trả lời

câu hỏi của nhà văn Thụy Khuê về sự liên quan của ông đối với vụ Thảm sát Tết Mậu Thân:

“Sự thực là tôi đã từ giã Huế lên rừng tham gia kháng chiến vào mùa hè năm 1966, và chỉ trở lại Huế sau ngày 26 tháng 3 năm 1975. Như thế nghĩa là trong thời điểm Mậu Thân 1968, tôi không có mặt ở Huế” và ông cũng thừa nhận Thảm sát Tết Mậu Thân là có thật chứ chẳng phải “Mỹ Ngụy” nào dàn dựng “Điều quan trọng còn lại tôi xin ngỏ bầy ở đây, với tư cách là một đứa con của Huế, đã ra đi và trở về, ấy là nỗi thống thiết tận đáy lòng mỗi khi tôi nghĩ về những tang tóc thê thảm mà nhiều gia đình người Huế đã phải gánh chịu, do hành động giết oan của quân nổi dậy trên mặt trận Huế năm Mậu Thân. Đó là một sai lầm không thể nào biện bác được, nhìn từ lương tâm dân tộc, và nhìn trên quan điểm chiến tranh cách mạng”.

Khi được hỏi ai là những người phải chịu trách nhiệm, Hoàng Phủ Ngọc Tường phát biểu “Nhưng tôi tin rằng đây là một sai lầm có tính cục bộ, từ phía những người lãnh đạo cuộc tấn công Mậu Thân ở Huế” và tiếp tục nêu thêm chi tiết chính Đại tá Lê Minh, tư lệnh chiến dịch Huế Mậu Thân thừa nhận trong tạp chí Sông Hương “Dù

bởi lý do nào đi nữa, thì trách nhiệm vẫn thuộc về những người lãnh đạo mặt trận Mậu Thân, trước hết là trách nhiệm của tôi”.

Tóm lại, Hoàng Phủ Ngọc Tường trong buổi phỏng vấn dành cho nhà văn Thụy Khuê xác nhận ông ta không có mặt ở Huế trong suốt thời gian Huế bị Cộng Sản chiếm đóng và những kẻ sát hại thường dân vô tội là do các “lãnh đạo cuộc tấn công Mậu Thân ở Huế” chủ trương.

Tuy nhiên 15 năm trước đó, ngày 29 tháng 2 năm 1982, trong buổi phỏng vấn truyền hình dài 15 phút dành cho hệ thống WGBH, Hoàng Phủ Ngọc Tường thừa nhận việc dư luận đang tố cáo ông là đúng, nghĩa là chính ông đã có mặt tại Huế: “Tôi đã đi trên những đường hẻm mà ban đêm tưởng là bùn, tôi mở ra bấm đèn lên thì toàn là máu... Nhất là những ngày cuối cùng khi chúng tôi rút ra.” và ông cho rằng một số người dân Huế chết thảm thương là do sự trả thù của chính người Huế với người Huế “chính nhân dân đã căm thù quá lâu, đó là những người đã bị chính nó tra tấn, chính nó đã làm cho tất cả gia đình phải bị đi ở tù ra ngoài đảo v.v... và đến khi cách mạng bùng lên họ được như là lấy lại cái thế của người mạnh thì họ đi tìm những kẻ đó để trừ như là trừ những con rắn độc mà

từ lâu nay nếu còn sống thì nó sẽ tiếp tục nó gây tội ác trong chiến tranh”.

Nếu phân tích theo thời gian và diễn biến chính trị thế giới, đặc biệt sự sụp đổ của phong trào Cộng Sản quốc tế, câu trả lời của Hoàng Phủ Ngọc Tường vào năm 1982 là thành thật và sát với thực tế Mậu Thân nhất.

Trong giai đoạn chuyên chính vô sản vài năm sau 1975, không chỉ ông ta mà cả các lãnh đạo Cộng Sản VN vẫn nghĩ “con đường tất yếu” là con đường “tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội”. Không có một thế lực nào cản trở sức chảy của “ba dòng thác cách mạng”.

Vào thời điểm 1982, Hoàng Phủ Ngọc Tường chẳng những không sợ gì phải che dấu mà còn xem đó như một thành tích cần được nêu ra. Xem đoạn phim, khuôn mặt Hoàng Phủ Ngọc Tường đầy đầy sát khí khi diễn tả việc giết một viên chức VNCH: “chỉ lấy lại mạng sống của một người, giá đó rất nhẹ và công bằng”.

Thái độ đó hoàn toàn khác với giọng ôn tồn khi ông ta nhắc lại lời của Đại tá Cộng Sản Lê Minh như thay cho chính mình 15 năm sau “bây giờ, là những người lãnh đạo kế nhiệm ở Huế,

phải thi hành chính sách minh oan cho những gia đình nạn nhân Mậu Thân, trả lại công bằng trong sáng và những quyền công dân chính đáng cho thân nhân của họ”.

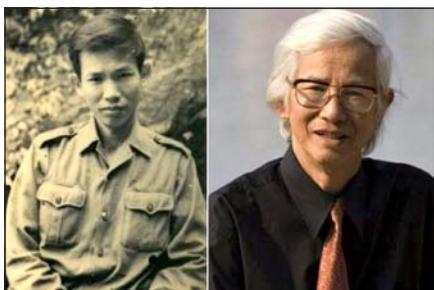
Thời gian đổi thay, lịch sử đổi thay và con người cũng thay đổi. Không phải chỉ Hoàng Phủ Ngọc Tường mà cả những cựu lãnh đạo Cộng Sản Đông Âu, một thời giết người không chút xót thương, sau 1990 cũng trả lời báo chí với giọng ngọt ngào như thế.

Nhiều bạn hữu của Hoàng Phủ Ngọc Tường như tác giả Ngô Minh viết trên talawas 2008, cho rằng Hoàng Phủ Ngọc Tường “trong suốt những năm lên “xanh” ở A Lưới, Hoàng Phủ Ngọc Tường không được phân công về thành phố hay đồng bằng một chuyến nào cả” mà không biết hay cố tình bỏ qua sự kiện 26 năm trước chính Hoàng Phủ Ngọc Tường đã xác nhận mình ở Huế với những tinh tiết mắt thấy tai nghe của một người trong cuộc.

Hai buổi trả lời phỏng vấn hoàn toàn trái ngược chứng tỏ Hoàng Phủ Ngọc Tường phải có một khó khăn để giải thích sự liên hệ của mình đến vụ Thảm sát Mậu Thân. Lời phát biểu của ông cho thấy một điều, những người bị giết chắc chắn biết

người giết mình là ai.

Không giống Hoàng Phủ Ngọc Tường mâu thuẫn, hai ông Nguyễn Đắc Xuân và Hoàng Phủ Ngọc Phan từ trên núi theo đoàn quân Cộng Sản đánh vào Huế. Hai ông không từ chối điều này nhưng đều phủ nhận đã có liên hệ gì với Thảm sát Mậu Thân. Trong bài viết nhân đọc bài “trịnh công sơn - Những hoạt động năm vùng” Hoàng Phủ Ngọc Phan khẳng định: “Còn tôi thì có theo chiến dịch về hoạt động ở Thành nội Huế nhưng tôi không hề giết ai cả, suốt gần 10 năm đi kháng chiến cũng không hề làm thiệt mạng một con thú trên rừng chứ đừng nói là con người”.



(*Nguyễn Đắc Xuân*)

Nhà văn Nhã Ca kết án ông Nguyễn Đắc Xuân trong Giải Khăn Sô Cho Huế vì đã “đích tay đao một cái hố, bắt một bạn học cũ có xích mích từ trước ra đứng bên hố để xử tử” và ông Nguyễn Đắc Xuân đáp lại trong bài Hậu Quả Của “Cái Chết”

của tôi: “Còn tôi, một sinh viên Phật tử mới thoát ly chưa đầy một năm rưỡi, không có quyền hành gì, nếu tôi muốn làm những việc như Nhã Ca viết thì cũng không thể làm được. Không ai cho tôi làm. Nếu tôi tự ý làm, làm sao tôi có thể thoát được sự phê phán của đồng chí đồng sự của tôi, đặc biệt là những người sau này không còn đứng trong hàng ngũ kháng chiến nữa...”

Chuyện “thoát ly chưa đầy một năm rưỡi” không chứng minh được ông ta không có quyền giết người, trái lại cũng có thể giải thích ngược, càng tham gia trễ càng phải chứng tỏ nhiệt tình cách mạng cao độ, càng phải giết nhiều người, càng phải lập nhiều công. Nói thế không phải để đánh bồi thêm một người đã ngã nhưng cho thấy lời biện bạch của ông không thuyết phục.

Trong tinh thần “Lợi ích của sự ngờ” (Benefit of the doubt), tạm cho những lời người khác kể về các ông chưa đủ bằng chứng kết tội, tuy nhiên, các ông Hoàng Phủ Ngọc Phan và Nguyễn Đắc Xuân, những thành viên tích cực của phong trào đấu tranh đô thị, hoạt động 26 ngày trong lòng thành phố Huế bị rơi vào tay các ông với nhiều ngàn người dân vô tội bị giết bằng những cách dã man hơn cả bọn

diệt chủng Pol Pot mà các ông nói rằng không biết gì, không thấy gì thì trẻ con ngày thơ cũng không tin được.

Và không chỉ ba ông Hoàng Phủ Ngọc Tường, Nguyễn Đắc Xuân, Hoàng Phủ Ngọc Phan mà cả thế hệ “nhảy núi” ở Huế trong đó rất nhiều nhà nghiên cứu văn hóa, nhà văn, nhà thơ, họa sĩ, nhạc sĩ cho đến nay vẫn không biết gì, không thấy gì, không viết gì về Thảm sát Tết Mậu Thân thì quả là chuyện lạ.

Hãy thử đặt mình trong vị trí của gia đình các nạn nhân vụ Thảm sát Huế, các ông có nghĩ rằng chính Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoàng Phủ Ngọc Phan, Nguyễn Đắc Xuân hoặc đã giết hoặc biết chắc ai đã giết thân nhân các ông không? Chắc chắn là có, không thể có lời giải thích thứ ba.

Lẽ ra Thảm sát Tết Mậu Thân phải là nguồn thôi thúc cho nhiều tác phẩm văn học lớn nói lên sự đau khổ, sự chịu đựng tận cùng của đồng bào Huế nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung. Lẽ ra những người đang bị dư luận kết án, nếu thật sự không tham dự vào cuộc tàn sát, thay vì than mây khóc gió trong văn chương hay lao đầu vào cõm áo, nên dành phần còn lại của đời mình đi tìm cho ra cội nguồn gốc rẽ để vừa giải oan cho đồng

bào mà cũng minh oan cho chính mình.

Gia đình nạn nhân còn đó, nhân chứng còn đó, hầm hố còn đó, bạn bè còn đó, chứng tích còn đó, chế độ còn đó. Có thể người đọc vì sự công phẫn chưa nguôi, sẽ không tin hết các điều các ông các bà viết nhưng nếu đúng rồi lịch sử sẽ tin. Nếu không làm thế, cơ chế độc tài này chắc chắn sẽ tàn lụi nhưng tên tuổi Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoàng Phủ Ngọc Phan, Nguyễn Đắc Xuân, Nguyễn Thị Đoan Trinh v.v... mãi mãi vẫn là những dấu đen ngàn đời không phai.



(*Nguyễn Thị Đoan Trinh*)

Dư luận khắt khe nhưng không bất công. Suốt 42 năm, các ông các bà có rất nhiều cơ hội để làm sáng tỏ một sự kiện lịch sử mà các ông các bà từng tham dự, nhưng ngoại trừ việc phải trả lời vài buổi phỏng vấn rải rác đó đây, các ông các bà im

lặng. Kết án lại những người kết án không phải là cách trả lời mà nhân dân Việt Nam đang muốn biết.

Ông Nguyễn Đắc Xuân được gọi là “nhà Huế học” nhưng Huế không chỉ có sông Hương, núi Ngự, lăng tẩm, đền đài mà còn có Bãi Dâu, Khe Đá Mài, khu Gia Hội và hàng chục ngôi mộ tập thể khác.

Dời sống của một dân tộc không chỉ gồm những thời đẹp đẽ, vinh quang mà còn cả những giai đoạn đau buồn, tủi nhục. Tại sao ông không viết? Phải chăng những người “nhảy núi” ở Huế cũng giống như Hun Sen hay tên Khmer Đỏ giết chồng bà Samrith Phum năm 1977, đang cố chôn đi quá khứ ? Sự im lặng của các ông các bà không phải là một công án thiền mà là lời tự tố cáo lớn tiếng nhất.

Dân tộc Việt Nam đã trải qua nhiều thời kỳ suy vi và phân hóa nhưng sự kiện một số người dã tâm tàn sát nhiều ngàn người Việt khác trong chỉ vài tuần

bằng các phương tiện phi nhân chưa từng có như ở Huế là lần đầu.

Vết thương Mậu Thân sẽ không bao giờ lành một khi tội ác chưa được đưa ra ánh sáng. Nền tảng của hòa giải là công lý và sự thật chứ không phải che đậy và lẩn quên.

Nhiều tác giả đã viết về Thảm sát Mậu Thân. Những dữ kiện trong bài viết này không có gì mới mà đã được nhắc đi nhắc lại. Dụng ý của kẻ viết bài này chỉ muốn nhấn mạnh một điều rằng, nhiều trong số những người “nhảy núi” còn sống ở Huế hay trong và cả ngoài nước, nhưng chắc không sống bao lâu nữa. Tuổi tác của các ông các bà đều trên dưới bảy mươi. Thời gian còn lại như tiếng chuông ngân đã quá dài. Tất cả sẽ là không. Các ông các bà ra đi không mang theo gì cả nhưng sẽ để lại rất nhiều. Vẫn biết con người khó tự kết án chính mình nhưng các ông, các bà vẫn còn nợ dân tộc Việt Nam, nhất là các thế hệ mai sau, câu trả lời cho cái chết của nhiều ngàn dân Huế vô tội.

Ngọn nến trước khi tắt thường bật sáng, vì tương lai dân tộc, các ông các bà hãy sáng lên sự thật một lần trước ngày chết. ■

Trần Trung Đạo





“Sự suy thoái của Trung Quốc khiến gia tăng sự bất ổn và những rủi ro mới. Với tất cả quy mô và sức mạnh của mình, Trung Quốc tỏ ra dễ bị tổn thất và rất có thể đang ở giai đoạn cuối của thời kỳ tăng trưởng mạnh. Sự gia tăng theo kế hoạch lâu dài có thể không bao giờ đạt được. Đây chính là điều khiến Trung Quốc ngày nay trở nên nguy hiểm hơn. Giống như chế độ ăn cướp của Nga đã đẩy sự tăng trưởng hậu Xô Viết của nước này vào tình trạng suy thoái không thể tránh khỏi, dẫn đến cuộc xâm lược sai lầm vào Ukraine, một tương lai bất ổn của Trung Quốc có thể khiến Chủ tịch Tập Cận Bình phải chấp nhận những tính toán thiếu khôn ngoan ở Đài Loan hoặc các nơi khác.”

* * *

Ngày nay, Chiến lược Phòng thủ Quốc gia của Hoa Kỳ - giống như chiến lược Chiến tranh Lạnh, tạo chuẩn mực cho tư duy chiến lược trong những năm từ thập kỷ '50 đến '80 - bị chi phối bởi một tác nhân đe dọa chính, đó là Trung Quốc. Điều này vừa cung cấp thông tin vừa tạo điều kiện cho tất cả các mối đe dọa lớn khác có thể xảy ra: Nga, Iran và Bắc Triều Tiên.

Giống như thời kỳ Chiến tranh Lạnh, Hoa Kỳ hiện đang

lâm vào một cuộc cạnh tranh với đối thủ duy nhất của mình, một cuộc cạnh tranh có khả năng bỏ rơi các thành tựu chính trị, kinh tế và công nghệ. Hoa Kỳ cũng đang ở trong một cuộc chạy đua vũ trang hiện đại, và trong một số trường hợp, chơi trò đuổi bắt và tranh đua để dành tình hữu nghị, gây ảnh hưởng lên các quốc gia khác trên thế giới.

Trong những năm Chiến tranh Lạnh, mục tiêu của Hoa Kỳ là ngăn chặn sự lan rộng của

chủ nghĩa cộng sản và phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô. Bức màn sắt buông xuống khắp châu Âu sau Thế chiến thứ hai, có tác dụng theo cả hai cách: Thứ nhất, Liên Xô sử dụng nó để giam giữ người dân trong một hệ thống chính trị - kinh tế đã đổ vỡ; thứ hai, việc kinh doanh giữa Tây phương với Đông Âu trở nên khó khăn. Thật ra, cả hai điều đó, đều tạo lợi thế cho Mỹ để cuối cùng Mỹ chiến thắng.

Mối quan hệ giữa Mỹ và Trung Quốc phức tạp hơn nhiều, vì hai nền kinh tế lớn nhất thế giới có mối quan hệ đan xen gắn bó chặt chẽ với nhau. Các doanh nghiệp Mỹ có mối quan hệ sâu đậm ở Trung Quốc và các công ty Trung Quốc cũng có mặt khắp nơi trên đất nước Hoa Kỳ. TikTok của Trung Quốc là mạng truyền thông xã hội phổ biến nhất ở Mỹ hiện nay và là một doanh nghiệp nước ngoài.

Những thử thách ngày nay bắt nguồn từ năm 1989. Năm đó, bức tường Berlin sụp đổ và hết chế độ cộng sản này đến chế độ cộng sản khác sụp đổ, chấm dứt sự thống trị của Liên Xô ở Đông Âu khi Ba Lan, Hungary, Đông Đức và Tiệp Khắc đi theo chế độ dân chủ. Đến năm 1992, đế quốc Liên Xô tan rã.

Trong khi đó, Trung Quốc cũng phải chịu những khó khăn

riêng của mình. Vụ thảm sát Thiên An Môn năm 1989 diễn ra, trước sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản ở châu Âu gần sáu tháng. Trong một thời gian, có vẻ như việc nắm quyền lực của Đảng Cộng sản Trung Quốc có thể sẽ thất bại. Nhưng khi các cuộc biểu tình của sinh viên lan rộng từ Bắc Kinh đến khoảng 400 thành phố khác trên khắp Trung Quốc, Quân đội Giải phóng Nhân dân của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tràn ra đường phố Bắc Kinh, giết chết hàng trăm, nếu không muôn nói là hàng nghìn người.

Đến năm 1991, quỹ đạo quốc gia của Mỹ và Trung Quốc vận hành theo hai phương hướng và đường lối khác nhau nhiều lắm. Mỹ chiến thắng Chiến tranh Lạnh, và sau Chiến tranh Vùng Vịnh, rõ ràng Mỹ chiếm ưu thế, trở thành nhà môi giới quyền lực toàn cầu duy nhất. Ngược lại, Trung Quốc chỉ hơn một quốc gia “Thế giới thứ ba lớn nhất thế giới” một chút.

Vận may thay đổi rất nhanh. Nước Mỹ đã kiểm được “cổ tức hòa bình” và giải tán quân đội của mình như một đội bóng chày đang thua đậm giữa thời hạn trao đổi cầu thủ. Nhiều hệ thống vũ khí bị cho vào kho phế thải, các chương trình bị hủy bỏ và trì hoãn, quân đội được trả tiền để

phục viên. Về mặt tích cực, lãi suất giảm và kinh tế tăng trưởng. Thật khó để tưởng tượng trong thời đại thâm hụt ngân sách hàng năm là 1,5 nghìn tỷ USD như ngày nay, ngân sách của Hoa Kỳ vào những năm đầu thế kỷ là thặng dư. Như Tổng thống Bill Clinton từng nói, không chỉ “kỷ nguyên của Chính phủ Lớn đã kết thúc”, mà khi George W. Bush kế nhiệm làm Tổng thống, cả nước đã hưng phấn đến mức tưởng chừng như toàn bộ khoản nợ của nước Mỹ sẽ được trả hết vào cuối thập kỷ.

Mọi chuyện đã không diễn tiến như dự liệu. Vụ tấn công khủng bố ngày 11 tháng 9 năm 2001, cùng những quyết định và lựa chọn sau đó đã thay đổi mọi thứ. Cuộc xâm lược Iraq năm 2003 đặc biệt bi thảm, gây phương hại các liên minh quốc tế của Mỹ và làm sứt mẻ nền tảng đạo đức. Ngày 11/9, các cơ quan tình báo của Mỹ nhìn thấy bóng tối nhưng họ bỏ sót sự thật. Thay vì khám phá vũ khí hủy diệt hàng loạt, thì nước Mỹ bước vào “kỷ nguyên mất tập trung hàng loạt”, như Trung tướng David Deptula từng nói. Mỹ sa lầy trong hai cuộc chiến ở Iraq và Afghanistan và không nhìn thấy Trung Quốc đang rình rập ở phía chân trời.

Trung Quốc đã tận dụng lợi

thế, hiện đại hóa mọi khía cạnh quân sự của mình trong những năm sau đó. Họ chế tạo vũ khí không gian và tên lửa tầm xa để chống lại lợi thế của Mỹ trong không gian, trên không trung và trên mặt đất. Họ nghiêm nhiên trở thành một cường quốc mạng đáng gờm và phát triển (hoặc đánh cắp) công nghệ tàng hình mà ngày nay được sử dụng trong các máy bay chiến đấu.

Nhiều người nhìn thấy điều sắp xảy ra. Cựu Tham mưu trưởng Không lực Hoa Kỳ, Tướng T. Michael “Buzz” Moseley đã có những đề xuất, để đảm bảo Không quân Mỹ có đủ máy bay và vũ khí nhằm chống lại sự trỗi dậy của Trung Quốc. Tuy nhiên, thay vì được chấp thuận, sự cứng rắn của Tướng Moseley cho rằng Không quân phải chuẩn bị cho một “cuộc chiến cấp cao” đã khiến ông bị cách chức.

Giờ đây mối đe dọa từ Trung Quốc đã được xác lập một cách khôn ngoan hơn. Mara Karlin, quyền Thứ trưởng Bộ Quốc phòng phụ trách Chính sách tại Lầu Năm Góc cho biết: “Nó trở thành nguồn oxy mà chúng ta sống và thở trong Bộ Quốc phòng”. Đó là bối cảnh cho mọi chương trình vũ khí mới, mọi sáng kiến mới, và cho hầu hết mọi cuộc tập trận quân sự.

Trong thời kỳ Xô Viết, ở chừng mực nào đó, Mỹ biết kẻ thù của mình là ai, điều gì đang bị đe dọa, trò chơi được chơi như thế nào. Đó không phải là trường hợp của ngày hôm nay. Thay vào đó, Mỹ đang bước vào một kỷ nguyên mới, năng động và nguy hiểm, nhiều rủi ro hơn.

Sự thật là: Bởi vì Trung Quốc đang suy thoái nên hiện nay sự bất ổn gia tăng. Giống như sự kiện 11/9 đã khiến Hoa Kỳ mất đà thăng tiến, COVID-19 đã gây nên sự bất ổn lớn hơn ở Trung Quốc. Không giống như Hoa Kỳ phục hồi nhanh chóng, Trung Quốc đã phát hiện ra những vết nứt, mang tính hệ thống trong cỗ máy kinh tế của mình. Dân số Trung Quốc đang suy giảm. Địa ốc được xây dựng bừa bãi, quá mức. Tiền nợ các công ty đầu tư nước ngoài lên quá nhiều. Tỷ lệ thất nghiệp của giới trẻ đang lên tới con số 20%.

Ngay từ đầu, Trung Quốc đã đổi trá, lấp liếm về tình trạng COVID-19. Số liệu thống kê chính thức được công bố lên Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) thừa nhận, có ít hơn 121.000 ca tử vong trong số khoảng 99 triệu trường hợp nhiễm COVID-19 kể từ khi dịch bệnh bắt đầu bùng phát bốn năm trước. Ngược lại, một nghiên cứu mới được công bố trên Tạp chí Hiệp hội Y khoa

Hoa Kỳ, đã vạch trần sự thực. Hai Tiến sĩ-nhà nghiên cứu Hong Xiao và Joseph Unger đồng tác giả, đã phân tích dữ liệu về tỷ lệ tử vong do các trường đại học Trung Quốc công bố và thu thập trên Internet. Bài báo đã được đồng nghiệp bình duyệt của hai vị, đăng hôm tháng Tám, khẳng định Trung Quốc đã phải chịu ít nhất là 1,87 triệu ca tử vong từ tháng 12 năm 2022 đến tháng 1 năm 2023, những tháng sau khi Trung Quốc mở cửa xã hội trở lại sau thời gian phong tỏa kéo dài.

Sự suy thoái của Trung Quốc khiến gia tăng sự bất ổn và những rủi ro mới. Với tất cả quy mô và sức mạnh của mình, Trung Quốc tỏ ra dễ bị tổn thất và rất có thể đang ở giai đoạn cuối của thời kỳ tăng trưởng mạnh. Sự gia tăng theo kế hoạch lâu dài có thể không bao giờ đạt được.

Đây chính là điều khiến Trung Quốc ngày nay, trở nên nguy hiểm hơn. Giống như chế độ ăn cướp của Nga đã đẩy sự tăng trưởng hậu Xô Viết của



nước này vào tình trạng suy thoái không thể tránh khỏi, dẫn đến cuộc xâm lược sai lầm vào Ukraine, một tương lai bất ổn của Trung Quốc có thể khiến Chủ tịch Tập Cận Bình phải chấp nhận những tính toán thiếu khôn ngoan ở Đài Loan hoặc các nơi khác.

Sự cảnh giác vào lúc này đối với Hoa Kỳ vẫn cần thiết và quan trọng như năm 1980. Ngày nay, cũng như lúc đó, nước Mỹ chỉ mới thoát khỏi hai cuộc chiến tranh ở nước ngoài kéo dài và không thành công. Việc cải tiến sức mạnh quân sự chiến lược bị trì hoãn từ lâu của Hoa Kỳ, giờ đây mới thu hút được sự chú ý từ giới lãnh đạo cầm quyền. Quân đội chỉ mới bắt đầu lấy lại sức mạnh và sự tự tin. Những lựa chọn chiến lược đúng đắn bây giờ sẽ mang lại lợi ích trong tương lai.

Trong nhiều năm, Trung Quốc nghĩ rằng, thế kỷ của Mỹ đã kết thúc và sự trỗi dậy của Trung Quốc là điều tất yếu. Nước Mỹ có thể - và phải - chứng minh rằng họ sai.

Tobias Naegele, Air & Space Forces Magazine, ngày 31.8.2023 ■

**Trịnh Khải
Nguyên-Chương dịch**
Như Thương chuyển đăng

Tiếp trang 81

“Gửi con gái yêu của bố, nếu con đang đọc bức thư này, điều đó có nghĩa là mọi chuyện đã diễn ra tốt đẹp đúng như những gì bố nói với con. Con từng hỏi bố sẽ tặng gì cho con nhân dịp sinh nhật 15 tuổi. Khi ấy bố chưa nghĩ ra nhưng giờ bố đã biết. Món quà sinh nhật cho con là TRÁI TIM của bố, hứa với bố nhé... Hãy sống tốt và cười thật tươi như con đã từng... Vì.... luôn có một người yêu con hơn cả bản thân mình!”

Nguồn: Hòa Augustino



HẠNH PHÚC CUỐI ĐỜI CỦA TÌNH YÊU

“EM YÊU ANH MÃI MÃI”.

Cô ấy nói: “Đừng gọi bác sĩ, em muốn ngủ yên bình với bàn tay của anh trong tay em mà thôi”.

Xem tiếp trang 108



Dồng bào ta có câu: “Ta về ta tắm ao ta. Dù trong dù đục ao nhà cũng hơn” đã thể hiện tình cảm gắn bó thiết tha với quê hương của mình. Thế nhưng, kể từ năm 1945, Việt Minh cướp chính quyền, nhân dân cũng tưởng thoát được sự cai trị đọa đày của thực dân Pháp. Nào ngờ, Việt Minh cai trị không đọa đày như thực dân Pháp mà đày đọa Đồng bào nghiệt ngã, tàn bạo hơn?!

Thực vậy, ngày 4.12.1953, Hồ Chí Minh là chủ tịch miền Bắc Việt Nam ký sắc lệnh và ban hành luật “Cải Cách Ruộng Đất”. Bà Nguyễn Thị Năm, còn gọi là bà Cát Thanh Long đã giúp đỡ Việt Minh và cho ăn ở tại nhà, như: Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Lê Đức Thọ, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Chí Thanh, Hoàng Quốc Việt... Bà từng ủng hộ Việt Minh 20.000 đồng bạc Đồng Dương, tương

đương 700 lượng vàng lúc bấy giờ, và trong thời kỳ gọi là “Tuần lễ vàng” của cái chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, bà đã cho chúng quy tội bà là địa chủ, cường hào gian ác, đem xử án tử hình. Ủy ban Cải cách ruộng đất trung ương do Trường Chinh cầm đầu đã xét duyệt và bộ chính trị trong đấy có Hồ Chí Minh đã lạnh lùng chuẩn y án tử hình này. Phát súng đầu tiên về Cải cách ruộng đất đã bắn vào đầu một người phụ nữ 47 tuổi vào ngày 9-7-1953 (29-5 âm lịch)! Phát súng đó báo hiệu tâm địa của những lãnh tụ Cộng sản sẽ là một tai họa khủng khiếp cho nhân dân. Việc Cải cách ruộng đất này, có khoảng 172.000 người bị quy chụp là thành phần địa chủ và phú nông, họ bị xếp vào loại kẻ thù của nhân dân, bị “đào tận gốc, tróc tận rễ” bị hạ sát tại chỗ hoặc bị

án tù để chết dần trong ngục.



Thế nên, sau khi ký Hiệp định Genève năm 1954, dân chúng bỏ chạy vào Nam cả triệu người. Lúc ấy, Đồng bào ta “Chọn lựa giữa Quốc gia và Cộng Sản bởi lá phiếu bằng chân”, bằng cách rời miền Bắc di cư vào miền Nam để tránh Cộng sản Việt Nam (CSVN). Dù sao, Đồng bào vẫn còn sống trong nước của mình. Kể từ ngày 30-4-1975, người Việt không ngại hiểm nguy tìm mọi cách rời khỏi quê hương! Những ai dành biệt quê hương và nguyên nhân ấy từ đâu?!

● **Vượt biên:** Kể từ sau ngày 30-4-1975, CSVN đã gây điêu đứng người dân bằng cách: Đưa hàng trăm ngàn “Quân Cán Chính” miền Nam vào “Trại tù cải tạo”. Đổi tiền mấy lần, còn giới hạn số tiền được đổi để biến tiền bạc của người dân thành giấy loại. Lập hợp tác xã để quốc hữu hóa đất đai, mục đích

cướp trăng ruộng đất của người dân. Khi “Chiến tranh biên giới vào đầu năm 1979”, nhà cầm quyền lại chủ trương đề phòng và cách ly Hoa kiều tại Việt Nam. Ngoài ra, chế độ bao cấp đã gây cho người dân bị khó khăn, ngặt nghèo...

Do đấy, người Việt (có cả người Hoa) tại Việt Nam đã vượt biển bằng đường biển, cao điểm vào các năm 1978 đến khoảng giữa thập niên 1980, Cao ủy Tỵ nạn Liên Hiệp Quốc đã thống kê số người Việt ra đi tỵ nạn, khoảng một triệu người. Những người này gọi là “Boat people” (Thuyền nhân), thuật ngữ này xuất hiện kể từ thời điểm ấy, một số người Việt lại chấp nhận gian nguy vượt rừng núi rậm rạp đến tỵ nạn tại Thái Lan. Trong số khoảng một triệu người ra đi tỵ nạn, thì có khoảng gần nửa số người ra đi đã bị thiệt mạng trên đường vượt biên! Đến cuối thập niên 1980 và thời gian sau đấy, số người rời nước ra đi thưa dần vì lẽ các trại bị tỵ nạn: Hồng Kông, Thái Lan, Galang, Malaysia... Cao ủy Tỵ nạn đã hợp tác với các nước này để giúp thuyền nhân người Việt, sau 21 năm lại quyết định lần lượt đóng cửa các trại Tỵ nạn. Người Việt lại ra đi bằng cách:

● **HO: Humanitarian Organization (Tổ chức nhân**

đạo), người viết nhớ lại, một người bạn tù binh nơi “Trại tù cải tạo” của CSVN, nhân lúc chúng tôi ngồi riêng nghỉ dưới gốc cây sau mấy giờ hì hục đào gốc phá rừng, anh lại thổ lộ tâm tình: “Tôi là sĩ quan Hải quân, khi Sài Gòn sắp mất nếu tôi quyết tâm rời quê hương ra đi thì cả gia đình tôi đã đi khỏi Việt Nam lúc ấy, ngày nay đâu còn bị đọa đày ở đây!” Tôi hỏi:

— Vì sao anh không đi?

Anh đăm chiêu, giọng u uất:

— Tôi nghe nhiều người đã nói rằng, CSVN cũng là người Việt, là người cùng nòi giống không lẽ họ sát hại hay đày đọa mình. Tôi lầm! Lầm gì có thể sửa sai. Chứ lầm cộng sản cuộc đời gian nguy!

Có lẽ các anh em tù binh đã thấy và thẩm thía câu nói: “Đừng nghe những gì cộng sản nói”, nên khi ra tù nghe được chương trình HO, dù lòng lưu luyến quê hương cũng phải tìm mọi cách đưa gia đình rời khỏi Việt Nam??

● **ODP:** Orderly Departure Program (Chương trình ra đi có trật tự): ODP là một chương trình của Hoa Kỳ, cho phép người nước ngoài định cư tại Hoa Kỳ được bảo lãnh thân nhân nhập cư vào Hoa Kỳ. Khi người Việt được định cư ở các nước tự do,

người thân của mình còn sống tại Việt Nam, thì tình cảm thôi thúc cũng như cảnh sống tại Việt Nam bị tối tăm bởi chế độ Cộng sản, vì “CSVN đã biến nước Việt thành nhà tù lớn”, nên họ phải đón đáo cứu (bảo lãnh) người thân ra khỏi quê hương mến yêu!

● **Du học sinh Việt Nam không muốn về nước:** Do đâu khiến các “Du học sinh” không muốn về nước, đây là các “Du học sinh” khi được ở học nơi các nước tự do đã được hít thở không khí cởi mở ở đây, khi về nước lại phải đối mặt với những thủ tục chạy chọt xin việc, phải có “bô trơn” (lo lót tiền) mới xin được việc làm tốt. Khi làm việc phải lo lắng gầy dựng các mối quan hệ với cấp trên, họ còn bị nạn con ông cháu cha tại các cơ quan chèn ép, khiến tài năng cũng như ước mơ của họ khi về nước bị khăń. Ngoài ra, họ không phát huy được sở trường của mình đã được học nơi các nước văn minh vì các trang thiết bị, các dữ liệu để tham khảo trong nước thiếu thốn hoặc không có...

● **Quan chức CSVN lại “Tháo chạy khỏi thiên đường Cộng sản”:** Các quan chức CSVN lại “tháo chạy” ra nước ngoài, trở thành một phong trào không sao kể hết. Tiêu biểu, như “Nữ đại biểu Quốc Hội Nguyễn

Thị Nguyệt Hường” đã chiếm đoạt trên 2.000 hecta đất nông nghiệp làm các khu công nghiệp, làm giàu trên mồ hôi nước mắt của người dân lại có quốc tịch ở Cộng hòa Malta, Malta là một đảo quốc nhỏ giữa Địa Trung Hải, cách đảo Sicilia của nước Ý khoảng 93 km về phía Nam; nơi đây được coi là “Thiên đường trốn thuế”.

Vì sao có các hiện tượng này, bởi “Thượng bất chính, hạ tắc loạn” điển hình như đương kim TT (Thủ tướng, hay Thái thú) Nguyễn Xuân Phúc hô hào rất to “Mọi tài sản tham nhũng phải được thu hồi” và “Mang thương hiệu mà ta hay gọi là “Ma dzê in Việt Nam”. Thế mà, ngài TT Phúc đã toan tính sẵn sàng “Tháo chạy”, ngày 3.6.2005, mua căn biệt thự tại số 636 South Halliday street, Anaheim, CA 92804, với giá 790 nghìn USD và ngày 18.10.2010, mua căn biệt thự thứ hai tại số 7556 East Calle Durango Street, Anaheim, CA 92808, với giá 575 nghìn USD.



Tại Hoa Kỳ, nếu có tiền đầu tư theo diện EB-5 với mức đầu tư từ 500 nghìn USD tới 1 triệu USD và chứng minh là hợp pháp có thể được cấp thẻ xanh, không phân biệt là tiền đầu tư của cá nhân hay nhà nước.

Từ đấy, có nhiều quan chức Việt Nam và Trung cộng tận dụng tiền đầu tư của công ty nhà nước để tháo chạy sang Mỹ. Thế mà, nhà cầm quyền CSVN hô hào với các “đồng chí” thuộc cấp (công an, quân đội) rằng “Còn đảng còn mình” là sao??!

Nhin những sự thật tráo trở này, có đủ thức tỉnh công an, quân đội sáng mắt để cùng nhân dân phế bỏ chế độ buôn dân bán nước này chăng?!

• **Lấy chồng nước ngoài để ra khỏi Việt Nam?!:**

Cuối cùng, thành phần dân nghèo không có điều kiện để “Tháo chạy khỏi thiên đường Cộng sản” như các tham quan Việt Nam, muốn có tiền giúp đỡ gia đình đang nghèo ngặt và “Đổi đời chính mình” mà nôm na gọi là “Cô dâu Việt”, các cô gái Việt Nam xinh đẹp đành đoạn hiến thân (làm vợ) cho các đàn ông Đài Loan hay Đại Hàn, mà có thể các đàn ông này đã già nua hoặc bị tàn tật.

Hoàn cảnh đau thương này, tôi đã vô cùng ngậm ngùi:

*Thảm thiết, trời ơi nã
nuột lòng!
Việt Nam thiếu nữ mặn
mà trông!
Khó khăn kinh tế, nên
đành đoạn
Gớm ghiếc, bán thân cung
lấy chồng!*

– **Và thành phần:** Xuất khẩu lao động hay đi làm Ô sin nước ngoài, dẫu nghèo cũng cố gắng chạy chọt “bôî trơn” để được đi làm “Lao nô hay Ô sin” ở xứ người, với hy vọng được nhận đồng tiền nhục nhã ở đấy để giúp gia đình và nếu có dịp cũng liều lĩnh trốn ở lại nước ngoài?!

Hiện nay (2016), có khoảng 4,5 triệu người Việt, sinh sống ở hải ngoại ở trên 100 quốc gia khác nhau, đông nhất là ở Hoa Kỳ. Riêng “Người Việt Quốc Gia Hải Ngoại” luôn đấu tranh để giữ gìn vẹn toàn đất nước và đấu tranh cho tự do, nhân quyền cho Đồng bào trong nước đã/đang bị CSVN đàn áp. Thế nên, vào ngày 18-05-2014 “Paris biểu tình chống Trung cộng xâm lược VN và lên án CSVN bán nước”. Sáng ngày 27-8-2016 “Người Việt biểu tình trước Lãnh Sự Quán CSVN ở San Francisco”...

Những người Việt “Tháo chạy khỏi thiên đường Cộng sản”, trong đấy có một số “Trí thức và doanh nhân giỏi” mà nhà

cầm quyền gọi là “chảy máu chất xám”?!. Ngần ngại hơn, có một số tham quan CSVN đã tẩu tán “Tài sản quốc gia” kềch sù, gây cho quê hương kiệt quệ! Nỗi băn khoăn ấy, vào ngày 1.4.2016, báo Tuổi Trẻ đã ghi: Đại biểu Quốc hội Trương Trọng Nghĩa phát biểu: “Không phải vì đất nước nghèo mà vì họ cảm thấy không vui, không an toàn về pháp lý, các quyền tự do dân chủ không được đầy đủ và lo sợ đất nước bị lệ thuộc. Điều này ai cũng thấy cũng biết!”.

Nhin chung, hiện tượng “Tháo chạy khỏi quê hương” như thế, không phải chỉ ở Việt Nam mà ở Trung cộng cũng vậy. Năm 2011, Viện Khoa học Xã hội Trung cộng công bố bản báo cáo cho biết, trong khoảng thời gian từ năm 1995 đến 2008, có tổng cộng hơn 18.000 quan chức chạy trốn ra nước ngoài, mang theo số tài sản lên tới 800 tỷ tệ (130 tỷ USD). Thế nên muốn chấm dứt việc “Tháo chạy khỏi quê hương” chỉ còn biện pháp giải thể chế độ Cộng sản, nếu không thì “Cái cột đèn có chân mà đi được nó cũng đi”. ■

Nguyễn Lộc Yên





ĐÔI CHIM CU ĐẤT

và mối tình già



Vợ chồng tôi dọn đến Irvine khi các con bắt đầu vào lớp tiểu học. Thành phố mới thành lập được vài thập niên nên tổ chức tiện nghi để con trẻ có thể học hành từ lớp vỡ lòng đến chương trình đại học.

Những năm đầu, chúng tôi hạnh phúc nhìn các con đi bộ băng ngang công viên đến trường nhưng rồi thời gian đó đã qua nhanh và ngôi nhà xưa kia đầy đủ năm người hiện nay chỉ còn vợ chồng già lủi thủi bên nhau.

“Chim nhà” đủ lông đủ cánh đã bay đi tìm tương lai ở phương trời xa, chim trời bay ngang mỗi ngày thấy căn nhà vắng vẻ, để ý rồi làm tổ như câu nói “đất lành chim đậu.” Sống đời hưu trí nên thanh thản, tôi có thói quen uống cà phê khi người vợ trẻ dậy sớm đi làm. Một mình ngồi nhâm nhi mùi thơm vị đắng, tôi sung sướng được dịp quan sát cảnh vật

chuyển mình vào lúc trời bừng sáng.

Mùa xuân năm nay, tình cờ tôi có đôi bạn. Vợ chồng Dove đến xây tổ dưới mái nhà. Mourning Dove là tên Mỹ vì tiếng gáy nỉ non như than khóc nhưng thực ra đó là tiếng lòng i ôi của chim đực gọi mái. Chúng sống có đôi, cùng ấp trứng nuôi con theo giờ giấc quy củ, chẳng bao giờ thấy giận hờn, lại thường say đắm tỏ tình. Chỉ vài đặc điểm ấy thôi cũng chứng tỏ chúng là những cặp uyên ương lý tưởng mà xã hội loài người thầm mong ước. Người Việt gọi chúng là chim Cu Đất, Cu Gáy hay chim Cổ Cườm.

Từ cửa sổ, tôi có thể quan sát đôi chim một cách kín đáo sau bức màn che. Nhìn chúng đi lại, dễ phân biệt con trống và con mái vì chồng nó giống tôi, thân hình đầy đà hơn “my Dove” một chút. Chim Cu Đất có đôi mắt

đẹp, nhìn nó tôi thường bị hớp hồn bởi nét thơ ngây thanh tịnh và chất từ bi ở một thế giới hòa bình không thật trên cõi đời này. Yêu nhau, đạp mái xong thì nàng mang thai, ấy cũng là lúc cả hai cùng bay để tìm nơi an cư tạm trú.

Chim mái tình cờ chọn chỗ nằm ở ngay dưới mái nhà của chúng tôi. Chim đực chiều ý vợ, nàng bảo sao chàng nghe vậy, rồi tha về những cành khô để nàng làm tổ. Xây xong thì nàng đẻ hai trứng, vợ chồng thay phiên ấp ủ sáng chiều, vợ nằm thì chồng kiêm ăn mang về nuôi đến khi hai chim con ra đời, mỗi đứa một việc giống như cảnh “chồng cầy, vợ cấy, con trâu đi bừa.” Sau đó, chim bố và chim mẹ cùng bay luẩn quẩn gần tổ tìm thêm hạt để móm cho con. Chúng há miệng to lấm, kêu tíu tíu gọi mẹ hoặc bố để dành miếng ăn.

Khoảng năm giờ, khi nắng chiều bớt gay gắt và màu vàng ngọc vẫn còn lung linh trên đầu cây ngọn cỏ, nhiều hôm, tôi thấy vợ chồng chim đứng phơi nắng sát bên nhau trên giàn đậu trước căn phòng bếp, càng nhìn cảnh mặn nồng thiên hướng ấy tôi càng thấy động lòng yêu thương! Vào giờ này, vợ tôi cũng đã về sau một ngày làm việc, chúng tôi cùng ngắm đôi chim

rỉa lông, chùi mỏ, mắt khép mắt mở âu yếm hôn nhau. Chim vợ nhiều hưng phấn, rên rỉ trong cổ tựa như “love me tender, love me sweet, never let me go” (yêu em dịu dàng, yêu em ngọt ngào, đừng bao giờ để em rời xa) rồi rúc đầu vào lông chồng say đắm.

Khoảnh khắc đó, đứng bên cửa phòng, tôi có thể chiêm ngưỡng được cảnh gia đình chim đầm ấm ở cả hai nơi. Giữa tổ, hai chim con no nê thân nhiên nằm ngủ trong lúc bố mẹ đứng sổ lông tổ tình bên hàng đậu thưa. Tôi quay lại định khoe thì thấy vợ tôi cũng đang chăm chú nhìn và mỉm cười. Nhưng có lẽ cứ chỉ tự nhiên sốt sàng ấy đã làm nàng ngượng ngùng nên mau chóng quay về với bếp núc, sửa soạn đồ ăn cho bữa cơm chiều.

Khi nắng tắt, không gian nhuộm màu xám đục là lúc mẹ về bên con. Mẹ nằm giữa, hai con hai bên và mỗi đứa ủ một đầu cánh dự trù nhiệt độ ban đêm sẽ xuống thấp. Lạ thay, chim bố không bao giờ nằm chung tổ mà hay một mình trên mái nhà, cứ như thi sĩ tìm cảm hứng, đứng thơ thẩn nhìn hoàng hôn đi. Chẳng tối nào ngủ cùng vợ con nhưng mỗi sớm mai, bình minh vừa lên là đã thấy nó bay vờn quanh tổ để thay vợ ấp trứng từ sáng đến trưa. Khi vợ ấp thì chàng vất vả bay đi bay về kiếm

từng hạt cây nuôi nàng cho đến khi mồi cánh. Vợ chồng chỉ gần nhau nghỉ ngơi trên hàng dậu vào lúc chiều tàn suốt hai tuần chờ trứng nở ra con.

Nhin tổ chim kích thước giới hạn, tôi tò mò suy ra chút sự thật. Tổ ấm xây hình tròn, nhỏ đủ cho gia đình chim chỉ một mẹ hai con chứ không có chỗ để chim bố ngủ đêm nhưng tôi thắc mắc chẳng biết chàng sẽ về đâu hằng đêm? Ngủ vất vưởng một mình dưới cành lá kín hay cũng lập phòng nhì, nằm thê bối thiếp như các đấng nam nhi loài người? Mỗi chiều khi hoàng hôn dần tắt nắng, chim bố vô tư giữa trời với nét thanh thản, có lẽ chàng tự mãn vì đã lo xong bốn phận một ngày đầy đủ đối với gia đình? Tôi cố đoán xem chim nghĩ gì sau giây phút ân ái với người tình bên hàng dậu rồi cô đơn đứng trên nóc nhà mà chẳng thể nào hiểu thấu tâm tư nỗi lòng của nó.

Thế rồi một buổi sáng, bình thường như mọi ngày, tôi không còn thấy đôi bạn ấy nữa. Chim con ra ràng đã đủ lông cánh bay xa và bố mẹ chúng cũng già từ tổ ấm. Gia đình chim bỏ tôi đi không lời từ biệt. Tôi ngơ ngẩn bắc thang lên thăm và thấy tổ được xây đắp thật công phu thế mà đôi chim cũng chẳng màng, sẵn sàng trả lại trời đất những gì



chúng đã vay mượn! Ngắm cái tổ rơm một thời hạnh phúc bây giờ te tua hoang tàn mà lòng buồn mênh mang, tôi đành phá đi và hốt chùi rác rưởi cho ngôi nhà sạch sẽ trở lại. Thế là vợ chồng chim đã tá túc ở đây gần một tháng mùa xuân để chồng nuôi vợ, vợ ấp trứng ra con rồi đường ai nấy đi không chút bận bịu, không cả một tiếng trách móc kêu than. Anh đường anh, em đường em, tình nghĩa đôi ta chỉ thế thôi! Tự do bay đi, tự do bay về khắp bốn phương trời, trước và sau thời gian sum họp.

Chim đi rồi, nhớ vợ chồng chim nên tôi đọc sách tìm hiểu. Hóa ra người đời vẫn thường dễ lầm. Có cái lầm bé nhưng đôi khi cũng “bé cái lầm” nghĩa là lầm lớn, tựa như câu chuyện tình của chim Cu Đất! Chẳng ai có thể ngờ chúng yêu nhau suốt đời, không tin cũng phải tin. Chung thủy chỉ một vợ một chồng từ lúc trưởng thành cho đến phút biệt ly lìa trần. Ý trời hay ý chim? Dĩ nhiên phải là ý trời và vì sống

theo ý trời nêu chim “đạo đức” ngay thẳng có sẵn trật tự thiên nhiên, rõ ràng hiệu nghiệm hơn những giáo huấn hay dự luật gia đình của xã hội loài người. Qua bao thế kỷ, tình người vẫn điêu ngoa, gian dối, ngoại tình, ly dị, “ông ăn chả bà ăn nem,” “vợ cả vợ hai... cả hai đều là vợ cả,” bất chấp phép vua hay lệ làng từ thời cổ đại đến văn minh. Phải chăng tiếng chim Cu êm ái là tiếng lòng thánh thót nên đẹp và trong sáng? Còn tiếng hát loài người “Yêu ai yêu cả một đời,” vừa nghe xong, chúng ta đã có ý nghĩ xấu vì mang đầy hoài nghi lẫn ngờ vực!

Câu chuyện tình của đôi bạn Dove đến đây vẫn chưa kết thúc bởi vào khoảng đầu xuân năm sau, chúng tôi lại thấy vợ chồng Cu Đất tha càm khôn đến làm tổ cũng tại nơi chốn cũ. Biết ngay nàng chim say tình nên bấy giờ sắp đến ngày đẻ trứng. Rồi chỉ vài tuần, chim mẹ lại sinh hai con, nuôi nấng trong tiết xuân nên chúng lớn nhanh như thổi. Bình minh mỗi sáng, tôi may mắn nghe lại tiếng chim “cúc cu” rộn ràng khi ngồi uống cà phê một mình. Buổi chiều, vợ chồng lại nhìn chúng đứng trên hàng dậu âu yếm, chùi mỏ, tẩy lông rúc vào nhau như chuyện mùa xuân cũ năm xưa.

Tôi vui hơn vì có bạn. Hạnh

phúc thay gia đình đôi chim Cu! Chúng cư xử với nhau hiền hòa, không thấy cảnh chịu đựng mà chỉ thấy yêu thương, ấp trứng nuôi con và cất tiếng hót “cúc cu” từng ngày. Đôi khi tôi cảm nhận sự thật để phân biệt loài chim với loài người.

Mỗi tình già nào xét ra cũng mang ít nhiều mâu thuẫn chẳng bao giờ được suông sẻ giống như mối tình của chim Cu Đất. Ai cũng sống một đời, chim cũng thế! Chả lẽ chim lại khôn hơn người hay tất cả đều do bản năng sắp đặt và con người sân si nhiều dục tính chỉ là nạn nhân đáng thương hay đáng tội? Ít ai tâm niệm và đắc ý có thể “Yêu ai yêu cả một đời” như tính năng bẩm sinh của đôi chim Cu Đất trong cõi ta bà ngày nay.

Mỗi độ xuân về, tôi lại có ý chờ. Đôi chim giữ thông lệ, bay đến xây tổ mới dưới nóc nhà, chắc hẳn nàng yêu chồng quá nên lại thai nghén sắp trở dạ? Vợ chồng tôi mỗi năm mỗi già, sức khỏe yếu dần và theo năm tháng tính tình một ngày một khó, mà nhìn quanh ít thấy ai thân thiết hơn nên vẫn phải cố gắng chịu đựng gắn bó với nhau. Tuy nhiên, chuyện đời ở thế gian này vốn dĩ chẳng lúc nào phẳng lì như mặt nước hồ thu mà ngược lại chất chứa đầy rủi ro, hận thù, đe dọa muôn loài mỗi lúc mỗi nơi!

Hôm ấy, ra phố về nhà vào giữa trưa, tôi bàng hoàng thấy lông chim bay tới tả và hãi hùng nhận ra vài vết máu loang lổ dính trên giàn đậu. Tim đập mạnh, tôi âu lo vì biết vừa có án mạng xảy ra ở nơi đây. Nhìn lên nóc nhà, hai chim con ngủ gục thỉnh thoảng kêu khẽ có lẽ vì đói lạnh?

Bố mẹ chúng vắng tổ nhưng ai đã bị giết khi mỏi cánh nghỉ ngơi ở hàng đậu? Đợi đến chiều khi vợ tôi về, chúng tôi cùng ra quan sát thì thất vọng nhìn cảnh tượng thảm thương! Hời ôi... chỉ nửa ngày mồ côi mà một con đã rớt nằm chết dưới đất, con trong tổ đang quằn quại vì bị kiến cắn. Tôi vội vã leo lên ấm chim xuống, đưa cho vợ chăm sóc rồi dọn sạch đàn kiến. Chúng manh nha ngủi thấy mùi tử khí nên bắt đầu bu quanh thân xác con vật đáng thương.

Chim con chưa mọc lông nên vợ tôi ủ khăn ấm cho thân trần nó đỡ lạnh rồi để lại vào tổ đợi mẹ hay bố nó bay về. Quả nhiên, gần chập tối, nhìn từ cửa sổ sau bức màn che, tôi thấy một con đã bay về nằm xòe cánh ấp. Trời chiều nên chẳng rõ chim bố hay mẹ? Không bỏ rơi con nhưng liệu lòng nó có đau khi thấy thiếu mất một? Suốt bữa cơm muộn buổi tối hôm đó, vợ chồng tôi không ngớt bàn chuyện gia đình chim. Buồn vì đoán chừng

diều hâu đã ăn tươi nuốt sống chim bố hoặc mẹ và chim con bất hạnh đã được chúng tôi chôn cất trước nhà. Dù sao, vợ chồng vẫn còn vui khi thấy bố mẹ nó sống sót bay về lo lắng cho con.

Tảng sáng hôm sau, cầm ly cà phê nóng trên tay, tôi bước ra thăm tổ chim thì cảnh đau thương thêm một lần nữa hiện ra trước mặt. Đàm kiến bu đầy thân chim con chết trong tổ một mình, bố hay mẹ đã bay đi, bỏ lại xác con lúc nào không hay! Thế là hai nấm mộ chim sơ sinh được an táng gần nhau. Kể từ hôm ấy, Dove không bao giờ trở lại nhưng chuyện tình một thời hạnh phúc qua nhiều mùa xuân của đôi chim Cu Đất vẫn mãi mãi nằm trong kỷ niệm của gia đình chúng tôi bởi vì vợ chồng tôi nhận ra rằng... cái tai nạn của gia đình Dove cũng có thể ngày mai xảy đến với bất cứ gia đình nào! Quả tình, không ai biết trước được tương lai. Bất hạnh chợt đến, chợt đi chẳng bao giờ rung chuông báo động và dĩ nhiên suy diễn thêm thì mỗi sáng rời nhà, người vợ trẻ của tôi chắc gì một ngày như mọi ngày sẽ về ăn chung bữa cơm chiều? Với tuổi già, chỉ có hôm nay là hệ trọng rồi tự hỏi còn bao lâu nữa sẽ đến ngày giờ vĩnh viễn chia phôi thì hiểu ngay bài toán cuộc đời.

Rất gần, gần đất xa trời! Vậy

thì một ngày với tuổi già là quý, “không vui cũng mất một ngày” thế sao vẫn bất lực để những mâu thuẫn xâm chiếm tâm hồn? Yêu, ghét, hờn giận, hiền hòa, khó khăn, gắt bó, chịu đựng chỉ là những trạng thái tâm lý. Con người dễ dàng sửa đổi tâm trạng nếu có tri thức. Chân lý đi từ chữ “hiểu” vẫn đến chữ “thương” một cách nhanh chóng với tất cả nồng nàn tha thiết.

Chỉ một tai nạn bất ngờ đến đã kéo sập tổ ấm gia đình Dove giống như học thuyết hiệu ứng Domino. Giả sử chàng Dove đã bị tàn sát, tôi cũng không biết nàng Dove hiện nay đã chết theo chồng, tái giá hay còn góa bụa độc thân. Nhưng chuyện tình hạnh phúc và bất hạnh của đôi bạn Dove chính là những bài học quý giá, chân thành, ngoạn mục cho mối tình già của vợ chồng tôi vào ngả rẽ cuối đường đời. Bao khó khăn vô nghĩa hầu như tự tan biến ở cả hai phía. Yêu không nghĩa là ôm nhau ngủ hằng đêm, cứ tự do bay nhảy cho tâm hồn sảng khoái nhưng cố giữ tình chung thủy với bốn phận chu toàn. Yêu là biết quên mình để yêu người, chung tình như Mourning Dove! Cảm ơn Cu Đất và cảm ơn Em. ■

Cao Đắc Vinh

Viết tặng một người yêu dấu

Tiếp trang 97

Anh kể cho cô nghe về quá khứ, họ gặp nhau như thế nào, nụ hôn đầu tiên của họ. Họ không khóc, họ mỉm cười. Họ không hối tiếc bất cứ điều gì, họ rất biết ơn. Rồi cô nhẹ nhàng lặp lại:

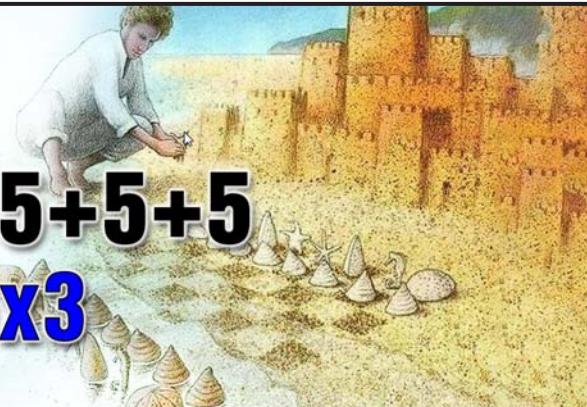
“Em yêu anh mãi mãi!”



Anh đáp lại lời cô, hôn nhẹ lên trán cô. Cô nhắm mắt lại và chìm vào giấc ngủ yên bình trong tay anh. Tình yêu thực sự là điều quan trọng nhất bởi vì mọi người đến thế giới này không có gì khác ngoài tình yêu và ra đi không có gì khác ngoài tình yêu. Hãy nghĩ về nó. Nghề nghiệp, sự nghiệp, tài khoản ngân hàng, hàng hóa của chúng ta chỉ là công cụ, không hơn không kém. Mọi thứ vẫn ở đây. Thế nên chỉ cần yêu... hãy yêu những người thực sự yêu bạn. Tình yêu, như thể không có gì quan trọng hơn trong cuộc sống của bạn! ■

**Sưu tầm
(Chuyển ngữ từ English)**

VÌ SAO $5+5+5$ KHÁC 5×3



Hồi nhỏ, ba tôi quan niệm không bao giờ cho đi học thêm. Cho nên, lúc vào lớp 6, khi tôi vào học ở một lớp chọn, mọi thứ đều rất khó khăn với tôi, nhất là môn toán. Trong khi các bạn trên lớp đều học thêm rất nhiều, giải toán nhanh như chớp, có những con tính tôi không hiểu sao họ có thể gộp đầu, gộp đuôi lại để tính nhanh hơn. Còn tôi, mọi thứ đều phải tự bơi lội, tự mua sách về đọc thêm, tự mò làm thêm. Điểm số của tôi khá bình thường so với những bạn cùng tuổi thời đó. Khi tôi hỏi sao không cho tôi đi học thêm để điểm cao, ba tôi bảo đó là cách nhanh nhất để tước đi trí sáng tạo của trẻ con và nó làm hại tôi hơn là cái lợi trước mắt.

Lần lượt sau nhiều năm khi tôi học lên Master và Ph.D, lúc này tôi mới hiểu vì sao ba tôi không cho tôi đi học thêm. Những bài thi của cuộc đời tôi sau này khó hơn gấp nhiều lần

mà không thể có trong những lần đi học thêm, đồng nghĩa với tôi chẳng thể có sự chuẩn bị nào khác ngoài việc mang những gì đã học để “brainstorm” (động não). Khi chúng ta đã cố gắng hết sức, chúng ta ít nhất sẽ không hối tiếc dù kết quả kém hay tốt.

Một lần trong buổi tán gẫu với một giáo sư, chúng tôi trò chuyện về thầy cô giáo ngày xưa. Ông bảo có một cô giáo dạy lớp 3 của ông mà ông nhớ mãi đến tận giờ khi gần 60, bởi cô ấy là cô giáo tồi nhất của ông. Trong một lần gấp một bài toán hay và ông rất hứng khởi làm cả tối để sáng hôm sau mang đến hỏi cô giáo mình làm thế nào đúng hay sai. Nhưng cô giáo của ông chỉ bảo, hãy đợi đến khi cô ấy dạy tới phần này. Ông rất thất vọng với cách giải quyết vấn đề của cô. Điều quan trọng với một học sinh, theo ông, đó là cách chúng tư duy (suy nghĩ) khi gấp

một vấn đề, chứ không nằm ở việc chúng được dạy những công cụ mạnh để mang ra giải quyết. Con người khác với robot ở chỗ đó. Mọi robot đều được lập trình sẵn mọi khả năng, để khi gặp vấn đề, chúng mang ra đối phó. Nhưng nếu vấn đề không nằm trong những likelihoods (khả năng xảy ra) đã lập trình sẵn, robot sẽ ngưng làm việc ngay lập tức.

Về sau, ông giáo sư có làm một bài trắc nghiệm về tính diện tích của một hình không gian rất phức tạp, nhưng ông chia chúng thành những hình tam giác, hình thang, hình bình hành khác nhau và đều cho biết diện tích của những hình đó. Ông đưa bài toán cho 2 học sinh, lớp 1 và lớp 10. Kết quả rất bất ngờ, học sinh lớp 1 lại tính được, còn học sinh lớp 10 thì vứt bài ở đấy. Khi ông hỏi từng người, ở cô bé lớp 1, mặc dù kết quả bị sai nhưng cách làm của cô bé là cộng dần dần từng hình một vào nhau để ra kết quả

hình không gian cuối cùng. Còn ở cậu bé lớp 10, cậu trả lời là không biết có công thức nào để tính cho tổng diện tích đó không, và ngồi 15 phút chỉ để lục lại trong trí nhớ về sự tồn tại của công thức đó.

Phép nhân sẽ không tồn tại khi chưa có phép cộng. Bạn có thể dùng phép cộng thay cho phép nhân nếu như bạn quên mất cái bảng cửu chương. Giống như tích phân, bạn không cần học thuộc công thức của chúng nếu bạn hiểu tích phân chỉ đơn giản là tổng diện tích của các hình thang nhỏ mà thôi. Điều quan trọng nhất, bạn có thực sự hiểu kiến thức cơ bản.

Tôi sợ những ba mẹ luôn ép con phải làm những thứ mà bản thân họ không làm được.

Tôi sợ những ba mẹ luôn mong con thực hiện ước mơ mà họ không thể làm được trước đây.

Tôi sợ những ba mẹ luôn thích nghĩ hộ, làm hộ cho con cái.

Con người sinh ra, hạnh phúc nhất là được làm điều mình muốn. Vậy, khi bắt con làm theo ý mình, ba mẹ có phải là người luôn mong con được hạnh phúc nhất?

Gần đây ngẫu nhiên tôi gặp trên mạng rất nhiều bài tập về... giai thừa cho các em học sinh lớp



3, lớp 4 ở VN làm tôi giật mình. Tôi biết chắc chắn các em sẽ làm được, bởi việc ép buộc ngồi học từ sáng tới tối mịt đã giúp rất nhiều học sinh VN vào được các trường chuyên, lớp chọn nhờ việc tối ngày làm lại làm bài toán khó. Điều này đúng với cả người Trung Quốc.

Nhưng, dù người TQ có điểm cao GRE và TOEFL nhất trong các dân tộc sang Mỹ học Graduate, thì khi qua giai đoạn học courses - nơi điểm số 100% luôn thuộc về người TQ, bước tới giai đoạn làm research (nghiên cứu) thì chỉ sinh viên Mỹ mới là những người nghĩ ra nhiều thứ mới. Tiêu chuẩn một PhD (Bằng tiến sĩ) năm ở những publications (ấn phẩm). Sự sáng tạo không thể phát triển ở những con người luôn chỉ bó hẹp trong những khung gian kiến thức mà họ suốt ngày ngồi học thuộc và làm đi làm lại cho bộ não khỏi quên. Điều này cũng lý giải vì sao mà nước Mỹ luôn có những Facebook, Google, Apple... từ những người chưa cần học hết đại học hoặc bỏ ngang PhD giữa chừng.

Sức sáng tạo luôn tồn tại trong con người từ khi sinh ra. Nó tồn tại hay mất dần do những người xung quanh ảnh hưởng. Khi một em bé mới nhận thức cuộc sống, bé đặt ra nhiều câu



hỏi và cũng trả lời nhiều câu đố khi làm người lớn giật mình.

Tôi thích cách các cô giáo dạy trẻ con mẫu giáo ở Mỹ hay làm mỗi khi các em bé chỉ vào một thứ và hỏi đó là cái gì, câu đầu tiên họ hay nói là “Vậy bé nghĩ nó giống cái gì bé từng gặp hay từng nằm mơ?” Câu hỏi rất đơn giản nhưng chúng giúp trẻ em tư duy (suy nghĩ) rất tốt.

Có lần tôi chứng kiến, một em bé chỉ vào một cái vòng và cô giáo của em đã không nói nó là hình tròn, mà hỏi bé lại bé nghĩ nó là cái gì. Em bé rất hào hứng trả lời lại “Nó giống cái hồ trước nhà của bé, giống mặt trăng trên trời, giống biển Stop trên đường” và điều bất ngờ, em bé lấy một cái dây và quấn 2 đầu lại với nhau, lấy các ngón tay bé xíu dang sợi dây dần dần thành hình tròn. Một em bé hơn 4 tuổi làm được nhiều điều hơn là chỉ nhập tâm vào đầu một cái định nghĩa khô cứng về hình tròn mà em chưa thể hiểu ở tuổi đó.

Cuộc sống không chỉ gói

trong các trang giấy, cũng như cuộc đời bạn chẳng thể chỉ loanh quanh trong lớp học. Tốt nghiệp đại học hay PhD (tiến sĩ) chỉ là sự khởi đầu của một chặng đường khác, mà trong đó bạn phải chuẩn bị đương đầu với nhiều khó khăn bỗng dưng xuất hiện giống như những viên mưa đá đột ngột rơi xuống đường vào những ngày giông bão. Bạn cần sự sáng tạo không chỉ trong học tập, mà sự sáng tạo giúp bạn đối đầu với mọi khó khăn.

Sức sáng tạo luôn giúp bạn chịu tự mở ra một quyển sách để đọc, tự bước chân đi tìm người khác để học hỏi, và tự tin vào những điều mình đang lựa chọn. Để những lúc bạn ra trường thất nghiệp với ngành bạn học, những lúc bạn đi làm mà không thấy lối thoát, những lúc bạn đang chán chường với xã hội xung quanh, bạn sẽ không phải ngồi than vãn mà luôn biết mình phải làm gì để bản thân thoát ra được vũng lầy mình đang đứng.

Đặt câu hỏi cho chính mình là sự khởi đầu cho việc đi tìm câu trả lời. Nơi nào có câu hỏi, nơi đó câu trả lời đang ở rất gần bạn. ■

Cre: Kiến Thức Thú Vị (Interesting Knowledge)



AI KHÔNG TỐT, KHÔNG NÊN TIẾC

Ta thường đặt quá nhiều kỳ vọng vào những người mình quan tâm, vì thế cho nên một khi nhận ra họ có chút thay đổi hoặc cư xử không như ta mong đợi, chúng ta luôn cảm thấy hụt hẫng...

Có vài người lướt qua cuộc đời, để lại cho ta những dư âm không thể nào quên. Chúng ta tưởng rằng họ khác với những người trước, nghĩ họ sẽ không khiến ta bị tổn thương...

Cuộc sống là vận động biến đổi mà, không gì là mãi mãi, ai cũng có thể rời xa ta.

Nhưng, người thực sự tốt thì sẽ luôn ở bên cạnh ta, dù có chuyện gì đi chăng nữa...

Người nên đến thì sẽ đến, người muốn đi thì đừng nên níu kéo.

Đừng ép người, đừng ép mình, đừng bận tâm đau lòng chỉ vì một chuyện nào đó, trên đời nên học cách “tùy duyên”...

Ai không tốt, không nên tiếc.

Mạnh mẽ lên.

Cuộc đời luôn là một cuộc hành trình đầy thú vị... ■

Nam Trần



Tôi không dí ứng với cách phát âm chữ N và L, nhưng tôi lại rất dí ứng hai chữ này khi bắt gặp một bài viết của một ai đó... Theo tôi, ta có thể phát âm sai chứ không có quyền viết sai...

Truyện Kiều của cụ Nguyễn Du mà viết:

*"Trăm lăm trong cõi người ta
Chữ tài chữ mệnh khéo nà
ghét nhau
Trải qua một cuộc bể dâu
Nhưng điều trông thấy mà đau
đớn nòng..."*

Nếu mà ngày xưa cụ Nguyễn mà viết kiểu như thế thì 3,250 (Truyện Kiều có 3,254 câu) câu còn lại vứt sot rác.

Bởi nó mất đi cái cao sang, nó thành nhà quê...

Văn nói và văn viết hai cái nó khác nhau một trời một vực. Nói sao cũng được nhưng khi viết phải đúng, nhất là thi ca... Thi ca phải đúng N là N, L là L chứ



không thể chồng chéo nhau được. Bởi, một thi sĩ khi làm thơ cái bắt buộc đầu tiên là phải nghĩ tới ngâm sĩ, tức là người ngâm thơ... Viết như thế làm sao ngâm?

Nhưng trong tiểu thuyết thì khác. Người viết có quyền viết chữ N và L chồng chéo qua nhau khi dùng thoại.

Tôi nhấn mạnh ở “dùng thoại,” chứ tôi không nói ở những phần diễn đạt của tác giả.

Diễn đạt thì phải đúng, nhưng khi dùng thoại thì phải dùng cho

đúng văn nói của nhân vật thì mới lột tả hết được cái địa phương tính của cốt truyện. Ví dụ như người miền Nam ở miền Tây thì nhân vật phải là: Chời ơi! Gầu gỉ quá đi... Nhưng người Bắc ở thôn quê thì phải: Ối giời ơi!... Như thế cá tính của nhân vật mới hùng hực, mới thật...

Ví dụ như viết về vùng Cà Mau mà nhân vật thốt lên: Chời ơi thì không đúng người Cà Mau... Người Cà Mau phải là: Chết đi chời quơi!...

Bởi vì cái địa phương tính ấy, nên văn chương Việt Nam ta mới không chuẩn... Mỗi miền mỗi khác... Cũng chẳng sao? Nhưng cái tai hại nó sẽ rất lớn khi dịch ra tiếng ngoại quốc. Lúc này mới là vấn đề...

Lúc này thì tác giả có chời ơi, có giời ơi, có chết đi chời quơi.... ất cả khi qua tiếng Anh sẽ chỉ còn lại một cái chung: Oh my God hoặc ra tiếng Pháp: Mon Dieu... Thế là tác phẩm ấy tiêu tùng... Mất hết cá tính của nhân vật... Cái nơi nhân vật cư ngụ mất hộ khẩu! Và có cái điều lạ lăm... tác phẩm ngoại quốc dịch sang tiếng Việt vẫn hay và có khi hay hơn... vì nó không có khác biệt nhiều lăm trong ngôn ngữ địa phương... Thế mà tác phẩm Việt của chúng ta khi dịch sang tiếng nước ngoài lại hết hay... Nó mất hết những đặc

thù... Nó chỉ còn giữ lại cái nội dung! Nội dung còn mà mất đi cái đặc thù thì giống như ăn tô phở không có nước lèo!!!!

Tôi đưa ví dụ thêm cho các bạn dễ hiểu hơn: Giống như văn của người miền Nam thường thì dùng nội dung để lấp liếm văn chương. Còn văn của người miền Bắc đa số là dùng văn chương để lấp liếm nội dung.

Nói như vậy không phải là văn người Bắc không có nội dung! Bây giờ, đem một truyện của ông Hồ Biểu Chánh mà dịch sang tiếng nước ngoài thì chết tức khắc, nó chỉ còn cục sườn. Bao nhiêu thịt thà, mỡ, lông mày, lông mi gì bay về cố quốc... Và văn người Bắc cũng thế. Nó cũng chỉ còn cái nội dung y như ông Hồ Biểu Chánh mà thôi...

Như vậy, ta có còn hy vọng văn chương Việt Nam có được giải Nobel hay không?

Tôi dám khẳng định một điều: Khó lăm thay!



Cái khó lăm thay này, nó còn
nằm ở chỗ như thế này...

Tôi xin trình bày nhé:

Tiếng Việt Nam chúng ta
danh từ xưng hô nó quá nhiều.
Cái này là cái bất lợi khi chúng
ta viết văn. Trong khi ở nước
ngoài, tiếng Anh chẳng hạn, nó
chỉ có you, me, she, him... Nói
trắng ra là mày tao, mây tớ đi!
Đó chính là cái chúng ta đang bị
mắc mứu mà không thể có giải
Nobel văn chương.

Tại sao? Bởi vì cái danh từ
xưng hô nó quá nhiều nên người
viết văn Việt Nam tự dưng vô
tình trở thành quan tòa phán xét
nhân vật của mình mà không cần
độc giả!

Ví dụ tác giả ghét nhân vật
nào thì gọi là hắn ta hay lão ta,
mụ ta, mẹ này, mẹ nọ, thằng
này, thằng kia... Người đọc chỉ
cần đọc: Mụ ta bước vào nhà...
Thế là biết ngay con mụ này
đóng vai ác trong tiểu thuyết
mình đang đọc... Tác giả phán
quyết hết rồi. Định mệnh đã an
bài, không còn chừa chỗ nào cho
người đọc phán xét cả? Hoặc là:
Chàng bước vào nhà... Thấy chữ
chàng là biết ngay nhân vật này
hiền... Ủa sao kỳ vậy ta? Hiền dử
gì để người đọc phán xét chứ!!!
Tác giả không thích con mụ
ngoại tình, nhưng tôi là người
đọc, tôi thích mụ ta thì sao? Bởi

tôi cũng là người ngoại tình như
mụ nên tôi đồng cảm... Trong
khi đó văn chương nước ngoài họ
chỉ có dùng She hoặc He... Họ
đâu có từ mụ ta hoặc hắn ta để
mà phán xét... Họ để cho độc giả
phán xét nhân vật trong câu
truyện của tác giả hư cấu qua
phân tích tâm lý nhân vật...

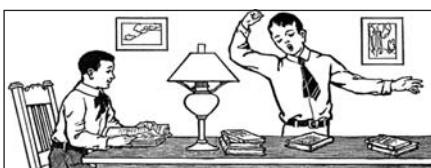
Thế đó! Nếu chúng ta cứ tiếp
tục đi trên con đường làm quan
tòa phán xét nhân vật thì liệu
giải Nobel có hy vọng không?

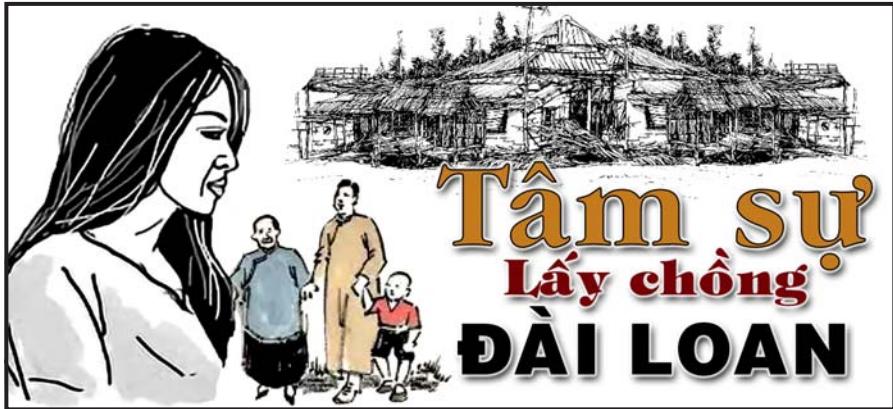
Bởi vì dù chúng ta có gào to
mụ này, mụ nọ, thằng kia, thằng
nọ, mẹ này mẹ nọ... khi dịch
sang tiếng nước ngoài chỉ còn lại
she, he và him hoặc you mà thôi!

Vậy đó ! Những truyện nước
ngoài khi dịch sang tiếng Việt
mình cũng bị ảnh hưởng cái bệnh
quan tòa phán xét nhân vật... Rõ
ràng bên nguyên bản chữ SHE
mà sao qua tiếng Việt thành MU
ta liền?

Đó là một trong những điều
tôi trăn trở cho văn chương nước
nhà! Trong ao nhà có thể là một
đại tác phẩm nhưng khi ra nước
ngoài chỉ là một tiểu phẩm mà
thôi... ■

Sỹ Liêm





Giấc mơ bình dị của một cô gái Việt Nam...

Mỗi người một hoàn cảnh. Thật tội nghiệp cho những cô gái ở những vùng quê Việt Nam, có kiến thức và một tâm hồn cao đẹp mà phải lâm vào những hoàn cảnh này.

Viết theo tâm sự của một cô dâu Việt Nam nhân một chuyến thăm Đài Loan.

* * *

Tôi nằm bên chồng, nghe tiếng ngáy đều của anh mà thấy lẻ loi, cô độc vô cùng. Chợt thấy thương má, thương mình. Má đã bao nhiêu năm nambi một mình, hẳn má thấy lạnh lẽo, cô đơn trong đêm về tịch mịch. Nhưng còn tôi, hơi thở của chồng xoắn xít quanh đây mà sao sương đêm vẫn hoang lạnh?

Tôi phải tập yêu chồng tôi, vì cứu tinh cho đời sống chật vật của gia đình tôi. Điều này trên lý thuyết cũng không khó lăm. Nhưng trong trái tim ngoan cố của tôi, cho đến bây giờ sự biết ơn vẫn còn rõ nét hơn nỗi rạo rực yêu thương.

Tôi như hàng vạn người con

gái Việt Nam về quê hương chồng Đài Bắc này, để tìm một lối thoát cho cuộc sống vô vọng đã đeo đuổi chúng tôi ngay từ thuở lọt lòng. Quê mẹ nghèo quá, bàn tay mẹ gầy guộc quá, vì thế dù lòng mẹ có thật bao la cũng không giữ được lũ con gái chúng tôi ở lại vùng đất quê hương.

Tôi ra đời sau thời chinh chiến. Nhưng má luôn đăm chiêu thở dài, hòa bình đã về nhưng sao đất nước lại đìu hiu tiêu điều hơn lúc nào hết. Ánh mắt má ngày càng da diết nỗi sầu muộn. Sau ngày thống nhất là ngày hận thù được thăng hoa, ba phải đi vào tù cải tạo. Má là

cô giáo một trường tiểu học. Đất nước thanh bình, ai cũng nghèo, người ta cần gạo cơm chứ đâu cần chữ nghĩa nữa. Má như một kẻ thua trận, gồng gánh đưa lũ con về quê ngoại. Má già từ Sài Gòn nhốn nháo, già từ dĩ vãng, già từ cuộc sống an bình ngày xưa. Má tảo tần nuôi con, nuôi chồng.

Rồi ba cũng về sau những tháng ngày lao tù học làm người của xã hội chủ nghĩa. Rồi tôi ra đời. Và rồi ba lại ra đi kiếm tìm tự do trên những con tàu chơi với. Ba đi tìm tương lai cho cả gia đình, nhưng ba đã không bao giờ trở lại. Ba đã yên nghỉ trong lòng đại dương. Đã không còn phiền não, không còn trầm tư trong đôi mắt ôn nhu ngày nào. Chỉ thương cho Ba, ra đi trước khi được về thăm quê nội ở bên kia bờ Bến Hải. (Tôi đã được nghe chuyện kể về một giòng sông nhỏ nhưng đã có một thời là lằn ranh ngăn cách lãnh thổ độc tài phía Bắc và vùng đất tự do phương Nam). Ba ghé nhân gian ngắn ngủi, nhưng để lại nỗi đau dài cho người cô phụ. Nụ cười hiếm hoi trên môi má đã tắt lịm từ ngày ba vĩnh viễn ra đi. Má vượt qua nỗi chết của tâm hồn, gắng gượng sống cho đàn con.

Má tôi vẫn mặc cảm, sợ lũ con thất học, cho nên vẫn cố gắng dạy chúng tôi học. Tựa như

trong thời buổi gạo chau, củi quế, má bất lực không tìm được thức ăn đưa vào miệng mồm nên để bù lại má ra sức nhồi chữ nghĩa vào đầu chị em tôi. Böyle giờ đôi khi nghĩ lại tôi vẫn thầm trách má làm những việc tào lao. Chút vốn liếng sách vở đã không đem được sự no ấm cho gia đình chúng tôi, có chăng chỉ rọi sáng tâm tư khắc khoải, nỗi hoài nghi trong một xứ sở đã thống nhất thanh bình. Nỗi bâng khuâng ngày càng lan tỏa, và cái nghèo túng như những mạng lưới chằng chịt, dù đã vùng vẫy chúng tôi vẫn không tài nào thoát khỏi sự bủa vây của túng quẫn, nhọc nhằn.

Chị em tôi bó gối nhìn nhau, nhìn má ngày càng võ vàng vì những căn bệnh trầm kha không phương tiện chữa trị. Để rồi một ngày, tôi vùng mình đứng dậy, đốt hết những giấc mơ vốn dĩ rất đơn giản đến tội nghiệp của mình, nhắm mắt, khép lòng đi tìm tương lai trong những nơi chốn lạ lùng. Ở đó chúng tôi đã hết là người, đơn thuần là những món hàng, quên hết kiêu hãnh ngượng ngùng, tôi đứng trơ khoe bày tấm thân thể ngà ngọc, danh từ mà gọi yêu thương ngày nhỏ. Tại nơi chốn bát nháo đó, nơi mà ranh giới người và vật đã thật mờ nhạt, tôi gặp chồng tôi.

Chồng tôi thoát chết sau một

cơn cháy lúc còn bé. Tai nạn này đã để lại những vết tích không xóa được trên gương mặt nhăn nhúm của anh làm cho anh có vẻ dữ dằn, hung tợn.

Cũng may là còn đôi mắt lấp lánh tình người, đôi mắt thật đôn hậu tương phản với nét cau có gây nên bởi những vết sẹo phỏng năm xưa. Cũng may là ngày đầu gặp gỡ, giữa chốn chợ người, anh đã không sờ soạng, nắn bóp tôi cho tôi quên đi cái mặc cảm mình là món hàng biết khóc, biết nói, biết đau, biết tủi.

Mãi sau này tôi mới biết tại sao chồng tôi đã chọn ngay tôi giữa bao nhiêu cô gái khác. Tôi đã biết tại sao anh đã chọn tôi mà không cần vạch mắt, căng miệng tôi ra khám xét như những người đàn ông khác. Tôi không đẹp nhưng tôi có cái may mắn nhang nhác giống cô láng giềng mà anh thầm yêu trộm nhớ ngày xưa. Sau này anh tâm sự, ngay khi chạm mặt tôi lần đầu anh đã giật mình tưởng được tao ngộ cùng cố nhân. Tất nhiên cố nhân đã thật xa ngoài tầm tay với của anh. Tất nhiên, người con gái ngày xưa đã chẳng bao giờ đoái hoài đến cậu thanh niên tật nguyền, dị dạng. Và bây giờ chồng tôi tìm niềm an ủi bên tôi.

Đã bao nhiêu lần, tôi vẫn cảm ơn thương để về sự trùng hợp huyền diệu này. Nó đã cho tôi



cơm ăn, áo mặc, tiền thuốc men cho má và một mái gia đình với một người chồng dù dị hình, xấu xí, dù không đồng ngôn ngữ, không đồng quá khứ, dù gia đình chồng nhìn tôi bằng những ánh mắt lanh lạm, đôi khi rõ nét miệt khinh. Mà có sao đâu những cuộc hôn nhân lệch lạc, má vẫn nói nghĩa vợ chồng bền chặt hơn tình yêu lãng mạn, mong rằng tôi và chồng tôi vẫn sống bước đồng hành để trong đời sống của tôi không phải chỉ có những mất mát.

Tôi nhớ ơn chồng nhưng chưa yêu anh được. Cho đến bây giờ mỗi lần ân ái, tôi vẫn phải nhắm nghiền mắt để che dấu nỗi e dè, ngại ngùng khi khuôn mặt nứt nẻ những vết theo dọc ngang của anh thật cận kề. Có lẽ vì chưa yêu nên tôi chẳng hề ghê tuông với người trong mộng của chồng. Hay khi người ta đã quá nghèo khổ, quá cơ cực, quá tuyệt vọng thì điều chúng ta băn khoăn nhất không phải là những yêu ghét giận hờn. Vả lại, ở xứ sở này,

trong hoàn cảnh chúng tôi, cứ
hãy ngu ngơ như cỏ cây, và
phẳng lì như phiến đá để tâm
hồn được an tịnh hơn là để những
suy tư chao động cho lòng thêm
chất ngắt những niềm đau.

Tuy nhiên cái nghèo đói quá
độ cũng có những khuyết điểm
của nó. Cái nghèo đã như màn
đêm dày đặc chôn kín giấc mơ
tươi đẹp thời con gái. Những
cánh đóm lập loè trên cánh đồng
chết không có đủ sức để thắp
sáng những giấc mơ đầu đời. Và
những ngọn gió èo uột đã không
chở nổi những suy tư của chúng
tôi ra khỏi tầm hạn cớm gạo đói
no. Hình như vì thế tôi đã đánh
mất thói quen mơ mộng, có lẽ
như thế lại hay.

Có những buổi chiều ra chợ,
tôi thoảng gặp những đồng
hương. Những cô gái thất thểu,
mỏi mệt lạc lõng giữa rừng
người. Tim tôi luôn nao nao nỗi
xúc cảm, không phải vì đôi khi
phát giác ra những vết tím bầm
trên mí mắt vành môi của một
hai chị bạn mà là nét đặc thù của
nhân dáng Việt Nam trên thành
phố Đài Bắc này; những chiếc
bóng xiêu xiêu chịu đựng, những
ánh mắt thẳng thót, hoang mang
và buồn vô tận. Tôi tưởng tượng
trong vô vàn cảnh vật, tôi khó
mà lẩn lộn được những hình hài
tang thương và lẻ loi đó. Các chị
nhìn tôi ước ao thèm muốn: chị

may mắn, một chồng một vợ.
Còn tụi tui không hơn một món
hang, hết qua tay người này lại
đến tay người khác. Riết rồi
không còn biết ai mới thật là
chồng... Hay là: kiếp trước tui ở
á, nên bây giờ phải chịu nghiệp
quả.

Mà thật, tôi đã quá may mắn,
tôi không bị đánh đập, không bị
chuyền tay từ người đàn ông này
qua người đàn ông khác. Nhưng
tim tôi vẫn khắc khoải, hồn tôi
vẫn cô đơn, tâm tư tôi vẫn chia
xẻ niềm tủi nhục của những chị
bạn. Có nơi nào trên trái đất tuổi
đôi mươi đồng nghĩa với những
đường cùng ngõ hẹp như ở quê
hương tôi? Tất cả chúng tôi đều
ôm ấp một niềm đau, chúng tôi
đã không bao giờ có tuổi thanh
xuân. Hạnh phúc là một từ trừu
tượng, tương lai đồng nghĩa với
bấp bênh, vực bẫy. Có ai hiểu
những khuấy động trong tâm
hồn đã chịu nhiều thương tổn
của lũ con gái chúng tôi mà xót
xa tội nghiệp?? Chúng tôi
thường đọc thấy những nét ré



khinh trong mắt người bản xứ, tôi thường phân vân tự hỏi, mình đã làm gì nên tội ngoài cái tội dám mơ ước thoát cảnh khốn cùng. Chỉ mong sao những người cùng tiếng nói đừng khinh miệt những cánh chim phiêu bạt đáng thương của lũ chúng tôi.

Có những chiều nhìn từng đàn chim bay về cuối trời, đôi khi nghe tiếng cánh vỗ chấp chới hai tiếng “về đâu”, “về đâu”; tim tôi rưng rưng khóc. Ở quê nhà tôi cũng nghe tiếng chim kêu trong nắng chiều chập choạng nhưng không thê lương như ở quê chồng. Về đâu, biết đâu mà về. Chúng tôi đã nhận nơi này làm quê hương nhưng tại nơi này biết bao nhiêu thân phận đàn bà Việt Nam đã bị vùi dập. Còn quê nhà tuy không xa tít mit mờ nhưng như đã khép lối. Tôi nhớ hoài những ngày tuổi nhỏ, bên thân cầu, nhìn đám lục bình lênh đênh giữa giòng sông, lòng cứ thầm hỏi những cánh hoa tim tím này sẽ trôi về đâu. Böyle giờ, bâng khuâng nhớ lại những cánh lục bình ngày xưa, tôi chợt ngậm ngùi, số phận mình đã như đám lục bình nổi trôi. Ôi những mảnh đời trôi giạt giữa dòng đời vô tình, biết sẽ ra sao ngày mai.

Thật ra tôi vẫn còn quyến luyến quê hương mình. Một quê hương đã không biết nuôι dưỡng, bảo vệ những người con gái yếu

đuối, đa cảm. Để trong đêm về trên thành phố Đài Bắc, có bao tiếng khóc Việt Nam, tủi tê nức nở, khóc cho mình, cho những giấc mơ sớm bị tàn lụi. Lỗi về ai, trách nhiệm về ai? Trên đất nước với ngọn cờ máu, không ai có can đảm nhận. Và từng đàn thiều nữ tựa những thiêu thân vẫn cứ ào ạt ra đi như nước tràn thác lũ. Có bao nhiêu thiêu thân đã cháy rụi trong ngọn lửa hững hờ, và có bao nhiêu người được sự may mắn tình cờ như tôi.

Dẫu nhiều cay đắng, dẫu lấm oan khiên, quê hương ta đó, làm sao quên được.

Đến một ngày, tôi không có tháng, người uể oải, chênh choảng với những cơn nôn mửa bất chợt. Rồi giật mình, mình sắp có con. Tôi nhớ mãi cái cảm giác ngất ngây trước những diệu kỳ của đời sống. Lần đầu tiên trong đời, lạc lõng nơi thành phố này, trong tôi có sự kết tạo, có nỗi chờ mong và một tình cảm tuy đang mạnh nha nhưng đã thật dạt dào, mãnh liệt. Đêm đã thôi âm u trầm mặc, ngày đã bớt lê thê muộn phiền. Tiếng khóc chào đời của con chưa rơi xuống trần, nhưng ước mơ hạnh phúc đã vội vã vươn cao. Ôi cái sinh linh nhỏ bé đang nhỏ từng giọt hồi sinh nhiệm mầu trên tâm hồn héo úa của tôi.

Ngọn lửa đã được khơi dậy từ

những tàn tro. Tôi đã sống dậy từ bao nỗi chết. Trong tôi bao phác họa muôn màu về một ngày mai khi đưa con bé nhỏ của tôi bước những bước thơ ngây vào đời. Tôi lại bắt đầu nuôi dưỡng những giấc mơ. Rồi từng ngày tháng trôi đi trong háo hức lẩn băn khoăn tư lự. Con chưa mở mắt, nhưng tim đã ấp ú bao lời tâm sự của má. Quê hương Việt Nam ngàn trùng xa mà những điệu hò ru con đã rất nồng nàn quanh đây. Con sẽ được nuôi dưỡng bằng giòng sữa mẹ, bằng trái tim tha thiết tình hoài hương. Ước ao sao con sẽ yêu thương quê ngoại như má luôn trân trọng nơi chốn má chào đời.

Nếu một ngày nào, theo bước của ba, con về quê ngoại tìm người bạn đời. Con hãy nhìn bằng mắt và bằng tim. Đừng sử dụng đôi tay mà gây vỡ vụn những trái tim mảnh khảnh, nhỏ nhít, đáng thương. Tôi lầm cho người con gái. Con có biết sau những nụ cười gần như vô cảm là những tiếng nỉ non, thút thít đến nao nề, ai oán. Con có hay sau những thân thể toàn vẹn là những tâm hồn tơi tả với những đắn đo, sợ hãi, tủi hờn bởi quá nhiều giọng bão chung quanh.

Má ao ước, một ngày con lớn khôn, má để dành được tiền, ta về quê thăm ngoại. Về quê má, con sẽ hỏi tại sao quê ngoại

nghèo quá, sao quê ngoại tiêu điệp, buồn bã quá. Sao những người quê ngoại mang đôi mắt xa xăm, u hoài, như mắt của má. Má cũng như con đã không bao giờ biết đến một thời trên quê ngoại, mùa giáp hạt cũng là mùa nụ cười nở trên môi mọi người.

Tiếng sáo diều dập dùi trên khắp nẻo quê hương, tiếng cười đứa trẻ thơ đã gảy nén những tấu khúc tuyệt vời của làng quê năm cũ, những năm quê ta chưa có ngọn cờ đỏ. Ta có sẽ bao giờ nghe được giọng hò trong thanh trên những cánh đồng thênh thang trĩu nặng bông lúa vàng của những ngày đất nước thật sự thanh bình. Ngày ấy có những thanh niên thiều nữ sẽ để giấc mơ đầu đời, giấc mộng tình yêu bay bổng vươn cao qua gió ngàn, mennen mang trải trên những cánh đồng bát ngát để thấy tình mình cũng đơm hoa như những cánh đồng ngập lúa. Ôi những giấc mơ no ấm, an hòa bao giờ ta sẽ có...

Lời ngoại kể về quê hương êm đềm của ngày xưa cũ như một chuyện cổ tích. Nhưng má vẫn nuôi niềm mơ ước về một ngày mai quê ta hết nghèo đói cho những người đàn bà Việt Nam không phải thân cõi lận lội đường xa, làm dâu xứ lạ với những ê chề như những người trong thế hệ sinh sau ngày chiến

thắng của phương Bắc.

Má sê đặt tên con là Sinh, sự Hồi Sinh của niềm hy vọng憧憬 đã lụn tắt sau bao gió bão. Má sê dạy cho con làm người Việt Nam thật sự, những người sanh ra từ bên này biển Thái Bình với tâm tư chất chứa hồn Quốc Toản, Bắc, Giang. Qua bao đói no thăng trầm, qua bao hệ lụy thử thách, xa quê hương, hướng về quê mẹ, má chợt thấy mình chín chắn trưởng thành, lòng yêu mến quê cha đất tổ trỗi dậy thắm thiết. Hơn bao giờ hết má thấy mình thật gắn bó với quê nhà lận cận.

Việt Nam, Việt Nam, quê hương xa xôi quá, còn có bao giờ nhớ đến chúng tôi? Xin một ngày quê tôi thật sự an bình để những người con Việt Nam có thể trở về nơi đất mẹ.

Ngày ấy những giấc mơ sẽ thật sự được trỗi mầm, cho trái tim Việt Nam được xanh một màu hy vọng, cho con người Việt Nam được kết sáng những giấc mơ kiêu hãnh.

Ngày ấy đêm Đài Bắc sẽ thôi không còn tiếng khóc của những thiếu nữ lạc loài. Ngày ấy chúng tôi thôi hết kiếp luân lưu nhục nhằn.

Xin một ngày, giấc mơ trở thành hiện thực! ■

Bs: Cấn Thị Bích Ngọc

PHÙ DU MỘT PHẬN ĐỜI !...

Ngày chi về làm dâu nhà anh các em anh còn nhỏ lăm. Cha mẹ là những người “bán mặt cho đất bán lưng cho trời”. Suốt đời làm lụng nuôi con. Anh là con trai đầu, dưới anh là đàn em nheo nhóc đang tuổi ăn tuổi lớn.

Ở quê tôi, khi có đám cưới là trai gái trong làng được mời đến để giúp những việc như: Che rạp, làm cổng hoa, các cô gái thì đi mượn chén bát, ly tách, nồi, để về nấu đám.

Anh chị gặp nhau, và họ phải lòng nhau. Anh nhờ mai mối đến cưới chị. Đám cưới anh chị diễn ra, và tôi là dâu phụ lúc bấy giờ.

Về nhà chồng, chị chu toàn công việc đồng áng, chị rất giỏi, hết việc nhà thì chị đi làm dân công cho người ta, khi đến mình thì họ trả lại. Rồi chị có thai đứa con đầu, do làm nhiều nên cái thai bị động, và rồi chị bị hư thai. Chị buồn bã một thời gian dài, anh ân cần chăm sóc chị. Rồi lần hai, lần ba chị cũng không giữ được cái thai.

Cũng từ đó chị bị nhiều lời xì xèo bàn tán từ phía nhà chồng. Anh thì càng im lặng

Xem tiếp trang 127

THÀNH NGỮ MỚI TƯ BẢN GIÃY CHẾT



Ngày 30 tháng tư 46 năm trước, người cộng sản đã đốt cháy dãy Trường Sơn vào “giải phóng miền Nam”, tiêu diệt chủ nghĩa tư bản, đồng nghĩa với kéo lùi cuộc sống để miền Nam cùng miền Bắc sát cánh tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Thấy không khí rộn ràng, múa may quay cuồng, hùng hực tinh thần thù địch, chối bỏ hòa hợp, kiên định con đường đi lên... nghèo đói, chợt nhớ lại những ngày sau “giải phóng”.

Thành ngữ mới: Tư bản giãy chết

Như đã nói, đây là thứ thành ngữ mới, tồn tại trong thời gian khá dài hơn nửa thế kỷ ở nước ta, phổ biến vài chục năm trước 1975 ở miền Bắc, sau đó thêm vài chục năm nữa ở miền Nam và cả nước. Nay giờ thì ít được nhắc đến. Nó là sản phẩm của tư duy cộng sản, nằm trong loạt thành ngữ mới như “bơ thừa sữa

căn”, “đế quốc sài lang”, “đời đời bền vững”, “ngăn sông cấm chợ”... (những thành ngữ này, tôi đã viết và tải lên FB cả rồi), do chính người cộng sản để ra, cả trong thực tiễn lẫn lý luận.

Cần phải nói ngay rằng các đảng và tổ chức chính trị khi đứng ra dành quyền lãnh đạo luôn đề ra đường lối, chủ trương, xu thế cho đất nước và dân tộc. Nước nào cũng thế thôi. Khi nó là lý thuyết thì thường rất hay, chỉ có trải qua thực tiễn mới biết được thực chất. Vì vậy, nếu ngay từ đầu, những năm nửa đầu thế kỷ 20 mà ai đó bảo chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản là xấu là dở là không tưởng sẽ bị đám đông lên án ngay. Chết như chơi. Liên Xô khi ấy là hình mẫu của xu thế cách mạng, xây dựng chủ nghĩa xã hội xong, sẽ tiến lên chủ nghĩa cộng sản. Họ vẽ ra bức tranh đẹp, ưu việt hơn vạn lần chủ nghĩa tư bản. Những nhà

cách mạng vô sản An Nam lặn lội sang học, lôi về và truyền bá ở nước mình.

Lứa chúng tôi sinh giữa thập niên 50 ở miền Bắc được nhét vào đầu biết bao lời hay ý đẹp về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, nào “thiên đường của loài người”, “mùa xuân của nhân loại”, “xu thế tất yếu của xã hội”, “làm theo năng lực, hưởng theo lao động” (trong giai đoạn xã hội chủ nghĩa), “làm theo năng lực, hưởng theo nhu cầu” (xã hội cộng sản)... Rất vớ vẩn, không làm mà cũng có ăn. Đại loại họ cứ vẽ vống lên đủ thứ tốt đẹp để lôi cuốn đám đông cần lao, bất kể hiện thực cuộc sống diễn ra hoàn toàn ngược lại. Thế mà rất nhiều người tin. Tôi cũng tin. Mà không tin cũng chả được với họ.

Ở miền Bắc những năm trước 1975, học sinh cấp 3 và sinh viên đại học đứa nào cũng biết thuật ngữ “Ai thắng ai?” nói về cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản trên toàn thế giới. Những giờ học chính trị và triết học Mác - Lê nin, các thầy khẳng định chắc như đinh đóng cột phe tư bản, thực dân, đế quốc, bóc lột đang giãy chết, phe xã hội chủ nghĩa ngày càng lớn mạnh. Bọn tư sản ngày càng cùng đường, chó dại cắn càn, gây chiến tranh, nhưng sẽ không

tránh khỏi bị diệt vong. Cuối bài, bao giờ các thầy hoặc báo cáo viên cũng kết luận “Sức ta là sức thanh niênn/Theo ta là thế đứng trên đầu thù”, cả thầy lẫn trò đều hỉ hả.

Ngồi đáy giếng thấy bầu trời chỉ to bằng cái vung nồi. Tất cả sự thực đều bị bưng bít, gần như không ai biết chủ nghĩa tư bản nó thế nào. Bộ máy tuyên truyền của cộng sản rất thành công trong chính sách ngu dân. Cả thế giới bao la rộng lớn đa dạng như thế, nhưng người ta chỉ biết mỗi nước mình; mở rộng ra qua văn học, phim ảnh và bộ máy tuyên truyền, báo chí mậu dịch thì biết thêm những thiên đường Liên Xô, Trung Quốc, Ba Lan, Tiệp Khắc, Cuba, Triều Tiên, Mông Cổ... Còn Mỹ, Nhật, Pháp, Đức, Nam Phi, Hòa Lan... tất cả đều phồn vinh giả tạo, tư bẩn giãy chết, trong cơn hấp hối, cùng đường, sắp sửa bị diệt vong, mà người đào mồ chôn chúng không ai khác chính là chúng ta, những công dân đang hăng hái xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Đang bụng đói cật rét, khổ sở trăm bề nhưng nghe vậy sướng lắm.

Sự dối trá ấy bị xé toạc khi những người ở thiên đường miền Bắc được tận mắt chứng kiến cuộc sống và nền kinh tế ở miền Nam. Người cộng sản không

nghĩ rằng đồng thời với việc họ “giải phóng” được miền Nam thì chính miền Nam cũng giải phóng đầu óc u mê cho hàng triệu người Bắc. Tận mắt thấy chủ nghĩa tư bản ở miền Nam đã xây dựng một nền kinh tế hàng hóa dồi dào tới mức những người quen sống trong chế độ bao cấp có nằm mơ cũng không dám nghĩ. Tháng 4.1977 tôi vào nhận công tác ở Sài Gòn, chỉ một thời gian ngắn hiểu rằng những gì mình được trang bị về chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản bị sụp đổ hoàn toàn, hay nói chính xác hơn là đảo ngược. Những chuyến hàng, một dạng chiến lợi phẩm, ùn ùn chảy ra bắc, từ xe cộ, tivi, tủ lạnh, máy cassette, vải vóc, cục xà phòng, cây kem đánh răng, cục pin, hộp sữa tới cái kim sợi chỉ đều lên đường ngược bắc, đủ chứng minh cho cuộc nhận thức lại. Chả biết miền Nam “nhận họ” thì được cái gì, chứ miền Bắc “nhận hàng” không chỉ làm thay đổi cuộc sống vốn nghèo khó bền

vững mà còn đổi cả nhận thức cho con người. Bây giờ còn rất nhiều người đã tham gia vào cuộc đổi lưu ấy, nếu không tin cứ hỏi họ, chứ tôi chả dám đơn sai.

Rất tiếc là, tầng lớp lãnh đạo đất nước sau năm 1975, cho tới tận bây giờ, hoặc không nhận ra điều đó bởi họ quá say chiến thắng hoặc cố tình lờ đi để củng cố quyền lực. Họ thừa hiểu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản sẽ không thể đưa đất nước, dân tộc đến bến hạnh phúc; thừa hiểu phương thức sản xuất tư bản, xã hội tư bản có bao nhiêu đều tốt đẹp cần phải tận dụng và phát huy nhưng đối với họ thay đổi đồng nghĩa với tự sát nên cứ nhắm mắt lao vào đường hầm, tự đánh lừa chính mình và ác độc nhất là lừa nhân dân. Họ say sưa tự lừa dối chính mình/trong đói nghèo vẫn hét toáng quang vinh.

Tôi còn nhớ, năm 1980, tại nhà văn hóa Thanh niên (4 Phạm Ngọc Thạch, quận 1), ông Nguyễn Hộ khi ấy còn là yếu nhân của chính quyền TP.HCM đăng đàn diễn thuyết nói rằng chỉ 10 năm nữa Việt Nam sẽ thành cường quốc như Liên Xô, phe xã hội chủ nghĩa sẽ thắng lợi trên toàn thế giới. Cả hội trường vỗ tay rào rào. Vài năm sau, ông Hộ nhận thức lại (nói theo kiểu bây giờ là suy thoái, tự diễn biến), chả biết có nghĩ những lúc



mình và đồng chí của mình đi trên mây như thế không. Cũng khoảng đầu thập niên 80, khi đám giáo viên chúng tôi người xanh rớt như tàu lá bởi ăn bo bo, mặt mũi ai nấy vêu vao (coi lại cái ảnh cưới do thầy Châu Hoàng Tiếng chụp đèn trăng, chú rể là tôi, chỉ thấy hai gò má, rất khiếp) thiếu thốn tới mức bốc thăm để được mua từng cuộn chỉ khâu bằng ngón tay út, viên đá lửa, con dao cạo râu... thì được nghe ông Nguyễn Mại, khi ấy là Phó chủ nhiệm Ủy ban nhà nước về hợp tác đầu tư (tiền thân của Bộ kế hoạch - Đầu tư bây giờ) về hội trường thông nã.

Ông Mại cũng say sưa khẳng định, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội là cực kỳ đúng đắn, ai sẽ thắng ai, chủ nghĩa tư bản bóc lột tất yếu bị diệt vong. Chỉ chưa đầy chục năm sau buổi diễn thuyết của ông Mại, năm 1991, Liên Xô sụp đổ cái rầm, thành trì vững chắc của cách mạng thế giới tan như bong bóng xà phòng, kéo theo đám đàn em vào cuộc khủng hoảng toàn diện. Nhưng cơ hội nghìn năm có một để thoát khỏi đường cụt đã bị giới cai trị xứ này bỏ qua. Sau này lịch sử công minh cần lén án, vạch tội.

Vừa rồi, có một facebooker còng cho tôi, rằng nếu không có người cộng sản thì liệu đất nước

có được như bây giờ không. Lý luận ấy tôi không lạ. Tôi chỉ giả nhời ngắn gọn, đúng như thế. So với năm 1945, 1954, 1975 thì đã thay đổi khá nhiều, kiểu như nông thôn đã có nhiều nhà ngói, nhà mái bằng. Cuộc sống bây giờ là sản phẩm của người cộng sản, của chế độ xã hội chủ nghĩa, nên đó một phần là công của họ. Nhưng nếu không có họ lãnh đạo, chắc chắn sẽ khác rất nhiều, tốt hơn.

Nhìn ra xung quanh, đừng ngó xa Mỹ, Nhật, Đức, Hòa Lan, Bỉ... làm gì, cứ chú mục vào mấy nước gần cũng đủ thực tiễn trả lời “ai thắng ai”, tư bản có giãy chết không. Những con rồng châu Á: Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore, Hồng Kông đều là tư bản giãy chết. Những con hổ đang trỗi dậy trong khối ASEAN như Malaysia, Thái Lan, Indonesia, Philippines không có nước nào theo chủ nghĩa xã hội. Họ càng giãy, càng vươn cao, tiến nhanh. Còn ta, cứ kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, đã gần nửa thế kỷ sau chiến tranh, thử nhìn xem đã tạo dựng được vị trí như thế nào.

Chừng ấy thời gian mà vẫn thua cả Thái Lan thì phải biết xấu hổ, chứ đừng vênh mặt lên mà ảo tưởng “tổ quốc có bao giờ đẹp thế này chăng”. Đẹp mà cứ kéo nhau sang tư bản giãy chết

chữa bệnh, con cái từng đàn từng lũ sang tư bản giãy chết học hành, lập nghiệp, không chịu sang những nước cùng phe, thì đẹp ở chỗ nào.

Hiện thực thế giới rất rõ ràng. Không phải nước nào theo chủ nghĩa tư bản cũng giàu, nhưng những nước giàu nhất là những nước phát triển bằng đường lối và phương châm tư bản chủ nghĩa. Còn phe xã hội chủ nghĩa luôn chạy theo tư bản về nhiều mặt, nhất là kinh tế và mức sống của người dân. Nó, chủ nghĩa xã hội, như miếng da lừa, teo tóp dần, chẳng biết có giãy chết như tư bản không, nhưng cứ đậm chân tại chỗ và thụt lùi so với các nước khác. Chủ nghĩa xã hội, nói một cách ngắn gọn, chỉ đem lại nghèo đói và lạc hậu.

Nếu đã xác định mục đích vì đất nước giàu mạnh, nhân dân sung sướng hạnh phúc thì tại sao cứ phải chê bai chủ nghĩa tư bản, khư khư bám lấy chủ nghĩa xã hội. Hãy dũng cảm làm cuộc đổi mới thật sự chứ không phải nửa vời. Còn không thì mãi đi cùng các “bạn” Triều Tiên, Cuba, Venezuela và bất công, nghèo đói. ■

Nhà báo Nguyễn Thông



Tiếp trang 122

hơn, uống rượu nhiều hơn, đi sớm về khuya nhiều hơn.

Chị vẫn âm thầm làm việc, không hề than thở với ai. Có lần đi gánh nước dưới sông, chị gặp tôi và khóc vì câu nói mẹ chồng “cây độc không trái, gái độc không con”. Chị bắt đầu ăn cơm trong nước mắt. Tôi không biết khuyên chị câu gì, chỉ ngồi im nghe chị nói.

Rồi chồng chị có vợ bé, anh không còn quan tâm chị nữa. Nhà chồng ghẻ lạnh, vì chị không có con nối dõi tông đường. Chị bị nhiều tui nhục mà không dám về than cùng mẹ ruột. Ở quê tôi ngày xưa phong kiến lắm. Con gái lấy chồng có gì cũng phải ở nhà chồng. Trong lúc tuyệt vọng cùng đường chị đã uống thuốc sâu tự tử.

Sáng hôm sau cả làng sững sờ khi hay tin chị chết. Tôi buồn và lặng lẽ khóc vì ân hận không giúp cho chị được gì? Những lời chị than khi gặp tôi ở bến sông như một lời trăn trối mà tôi không biết. Chị đi rồi tôi vẫn nhớ mãi không nguôi.

Chuyện qua hơn 30 năm mà như mới hôm nào, thương phận đàn bà bạc phuôt quá! Buồn thay... ■

Nguồn: Net

MỘT LÀN SÓNG PHẦN UẤT MỚI TỪ MIỀN NAM VIỆT NAM



C^hưa bao giờ có làn sóng kỳ thị “Bên kia vĩ tuyến” mạnh mẽ như hiện nay! Suốt từ năm 1975 đến giờ, dân Nam đã ăn đủ mùi tráo trở, xảo quyết, lọc lừa rồi. Họ ấm ức, họ tức tưởi, họ chán ngán quá nhiều rồi. Người dân Nam nào lên tiếng sẽ bị cho là kỳ thị. Một người Bắc 54 lên tiếng cũng bị cho là mất gốc nên mới nói. Còn một người Bắc 75 lên tiếng thì họ cho là vào hùa với dân Nam.

Tôi, một con Bắc kỳ 1985 lên tiếng thì bị cho là cố xóa vết tích Bắc kỳ, muốn chứng minh mình là thương đẳng. Bác sĩ Nhàn Lê, Bắc kỳ 2000 lên tiếng bị cho là nói lấy lòng dân miền Nam. Đến bao giờ, bao giờ người miền Bắc mới chịu nhìn nhận lại bản thân?

Trên Facebook, tôi và Bs Nhàn Lê là hai người lên tiếng mạnh mẽ và thẳng thắn nhất về các thói hư tật xấu của người miền Bắc. Tại sao?

Chúng tôi đã sống ở cả hai miền, chúng tôi đã nếm trải cái khốn nạn, lưu manh của miền Bắc và sự tử tế, nhân hậu của miền Nam.

Chúng tôi thấy cần thiết phải lên tiếng. Chúng tôi cất lên tiếng nói là để mọi người biết được cái xấu của mình mà sửa.

Chúng tôi là người Bắc thì tiếng nói nhất định là công tâm. Mồ mả cha ông tôi còn ngoài Bắc, họ hàng tôi còn ở Nam Định, anh em cha bác nhà bà Nhàn còn đang xúm xít đâu đó ở một tỉnh miền núi phía Bắc, chúng tôi đâu có thần kinh mà nói xấu quê hương, đồng hương mình.

Và khi bài viết đăng lên cũng có nhiều ý kiến trái chiều. Những người đồng tình đầu tiên tất nhiên là người Nam, sau đó là Bắc 54, Bắc 75 hoặc các năm sau đó, hoặc có những người chỉ

mới vào Nam mấy năm nhưng họ phải nhìn nhận đó là sự thật, vì họ đã thấy, đã trải nghiệm và hơn nữa là họ có nhận thức.

Những người phản ứng là ai? Là những người vừa vào Nam chơi mấy hôm rồi về hoặc đa phần là những người chưa bao giờ bước chân vào miền Nam. Họ chưa chứng kiến những người đi phát đồ từ thiện cúi người cảm ơn những người đi nhận quà.

Họ chưa từng thấy một gã xăm trổ chặn đứa bé bán vé số lại chửi “đm mày, ba má mày đâu để mày lang thang vầy?” rồi mua cho nó tô mì hoành thánh, sau đó mua hết xấp vé số của nó.

Họ chưa thấy một thằng nhóc phì phèo điếu thuốc trên cắp môi thâm sì nhưng hét vào mặt con mẹ tinh lẻ lên thành phố đang lớ ngớ hỏi đùøng “Thôi nói hoài bà cũng không biết, chạy theo sau tui đi tui dẫn tới địa chỉ đó”.

Cái mà người miền Bắc có trong đầu là gì? “Đảng đã cho ta một mùa xuân đầy ước vọng, Có sách mới áo hoa đây là nhờ ơn Đảng ta, Đảng là kim chỉ nam cho mọi hành động, Tình bác sáng đời ta...” Nên trong một comment phản biện em ếch kia mới hỏi một câu hết sức ‘thanh niên cách mạng đồng chí hội’: “Chị đã kết nạp đảng chưa?”

Trong đầu thanh niên miền Bắc thì đầy những khái niệm: “Miền Nam ăn bơ thừa, sữa cặn của Mỹ, bọn Công giáo theo ông Diệm vào Nam, bọn ba sọc đu càng, không có miền Bắc thì miền Nam giờ này vẫn còn dưới ách kềm kẹp của Mỹ-Ngụy...”



Chả vậy mà một cô sinh viên tuổi đời chưa tròn 20 mới phơi phới đòi đi giải phóng miền Nam lần nữa...! Chính vì vậy mà họ luôn mang tâm thế của kẻ thắng cuộc, trich thượng, thượng đẳng. Với lối giáo dục sai lệch và bóp méo lịch sử, họ không biết phân biệt phải trái và ăn nói như những kẻ vô giáo dục. Đọc tất cả các status, các comment phản biện thì cảm giác chung đều là ngụy biện, lấp liếm, đổ lỗi, giận hờn, trách móc và trên tâm thế của kẻ ban ơn.

Tất cả những điều đó chỉ gây cho người đọc một cảm giác khinh khi, chán ngán và nếu nhân văn, độ lượng một chút thì có thể nói rằng chỉ thấy thương cho những kẻ kém hiểu biết và

tự ti mà thôi.

Thôi thì bò đội nón ta sẽ gõ nón cho bò, bị nhồi sọ thì ta sẽ tẩy não.

Nhưng còn những người hiểu thời sự, thời cuộc thì sao?

Đó là những người lớn, những dư luận viên, những người có sức ảnh hưởng... Những người này thừa hiểu biết về thời cuộc, sự thật và lịch sử nhưng vì nhiều lẽ, tự ái có, tự ti có, cố chấp có, bέ lái có, vì tiền cũng có, mà cố lái sự việc sang hướng khác.

Và nói chung là vì không được giáo dục tính khiêm nhường, biết nhận lỗi nên khi nghe chỉ trích là họ sừng cồ, xu lông, cố bảo vệ cái sai của mình. Và cái bέ tắc trong luận điệu của họ thể hiện ở việc quay ra đổ lỗi cho nạn nhân.

Tôi đã hai lần đọc status của hai phụ nữ miền Bắc chửi dân miền Nam ngu mới để mất VNCH vào tay CS.

Thú thật, tôi thấy thương các bạn vô cùng.

Khi mới giành được độc lập, Hàn Quốc không lung linh như các bạn thấy bây giờ đâu. Một đất nước hoang tàn, đổ nát, lạc hậu và ngu dốt sau chiến tranh. Nhưng họ đã dẹp bỏ tự ái nhập cả bộ sách giáo khoa của Nhật, là kẻ thù xâm lăng mà họ vừa đánh đuổi, về đích ra để học. Và

hiện nay có một Hàn Quốc với Samsung, Daewoo, Huyndai mà thế giới biết đến.

Khi công nghệ chưa phát triển, hàng hóa của Hàn Quốc xếp trên kệ chỉ để vui mắt chứ không mang lại lợi ích kinh doanh gì. Một lần có du khách phương Tây ghé thăm quầy hàng xem qua món hàng lưu niệm thủ công rồi bỏ đi. Cô nhân viên khi ấy đã khổ sở dùng hết khả năng ngôn ngữ lẩn chân tay của mình, thậm chí là cả van lạy và nước mắt chỉ để người khách kia mua món hàng đó.

Lợi nhuận món hàng có thể không phải là chuyện sống chết nhưng cô đang cố gắng giới thiệu quốc gia mình ra thế giới.

Du khách kia ra về, có thể không hài lòng với món đồ lưu niệm thô kệch, xấu xí đó, nhưng chắc chắn ấn tượng về một cô nhân viên cầu thị, có tinh thần tự tôn dân tộc sẽ khó phai mờ, và biết đâu trong những lúc trà dư tửu hậu, gã mắt xanh mũi lõ đó không vô tình quảng bá hình ảnh người Hàn Quốc chịu thương, chịu khó, nhân nhục, tự tôn đó cho bạn bè năm châu.

Tất nhiên không phải ngẫu nhiên mà có một Hàn Quốc như ngày hôm nay. Không phải ai cứ sinh ra cũng sẽ có lòng tự tôn dân tộc như cô nhân viên bán hàng

kia. Tất cả là do giáo dục.

Giáo dục không chỉ từ nhà trường và gia đình, mà còn từ xã hội và tự giáo dục. Tự giáo dục tức là các hình thức thay đổi bản thân thông qua quan sát, học hỏi từ sách báo, ứng xử của những người xung quanh và nhận thức.

Trên 18 tuổi là chỉ còn tự giáo dục. Nhưng hình như thanh niên miền Bắc không có được kỹ năng này. Họ đi du lịch chỉ để chụp hình khoe Facebook chứ không phải tìm hiểu đời sống, con người, tập tục, văn hóa của một vùng đất lạ.

Họ dùng internet chỉ để giải trí, Facebook của họ chỉ dùng để mua hàng online, khoe của và chat chít. Nếu không, họ đã không hối hở đòi đi giải phóng miền Nam một lần nữa.

Làm thế nào để dư luận không đào xới thêm chuyện Bắc-Nam nữa?

Rất đơn giản, các anh chị miền Bắc vốn văn hay chữ tốt, chữ nghĩa một bộ thế nào chả có cách viết. Có điều các anh chị chỉ lo chữa lửa bằng xăng vì các anh chị không biết cúi đầu.

“Bắc kỳ 1985” này cũng không thiếu chữ. Nhưng tôi đâu có đòi giải phóng miền Nam nên mặc mớ chi tôi phải viết? \166\

Mai thị Mùi- saigonno

KHÓ QUÁ

Một gia đình đang lái xe trên đường thì bất ngờ có con cún nhảy ngang qua. Ông chồng thăng xe kịp thời, mở cửa bước xuống rồi mang con cún đặt qua vệ đường.

Bỗng con cún lên tiếng:

— Xin cảm ơn ông đã cứu mạng. Tôi sẽ cho gia đình ông một điều ước.

Người đàn ông nói:

— Vậy thì xin hãy làm cho con chó của tôi thăng cuộc đua hôm nay.

Ông ta liền đưa con chó ra, và khi thấy con chó chỉ có bâng chài, con cún liền nói:

— Khó quá... Hay ông xin điều ước khác đi.

Lúc đó, bà vợ nghe thấy vậy liền bước ra và nói:

— Vậy hãy làm cho tôi thăng cuộc thi hoa hậu năm nay có được không?

Con cún nhìn bà vợ một chút rồi quay sang nói với ông chồng:

— Ông... ông ơi... cho tôi xem lại con chó tôi sẽ cố gắng!

— ???

Sưu tầm

BẢN TIN NGUYỆT SAN MỤC VỤ



TIN TÔN GIÁO - TIN XÃ HỘI - TIN THỦY SĨ...

TIN TÔN GIÁO

SỨ ĐIỆP MÙA CHAY 2024 CỦA ĐTC

VATICAN. ĐTC mời gọi các tín hữu tận dụng mùa chay này để hoán cải, từ bỏ con đường cũ và những gì làm chúng ta tê liệt, tăng cường đời sống cầu nguyện, và trong tinh thần đồng hành, đi tới những quyết định cộng đồng, gia tăng các hoạt động bác ái, góp phần mang lại niềm hy vọng mới.

Mùa chay năm nay đã bắt đầu vào thứ tư lễ tro 14-2-2024 và qua sứ điệp với tựa đề "Qua sa mạc, Thiên Chúa hướng dẫn chúng ta đến tự do", ĐTC nhắc lại kinh nghiệm xuất hành của Dân Israel, từ bỏ nô lệ, tiến qua sa mạc trong hành trình tìm tự do. Ngài viết:

"Chúng ta hãy đón nhận Mùa Chay như một thời điểm khẩn

trương trong đó Lời Chúa lại được gửi đến chúng ta: "Ta là Chúa, Thiên Chúa của người, đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập, khỏi thân phận nô lệ" (Xh 20,2). Đây là mùa hoán cải, thời kỳ tự do. Như chúng ta vẫn kính nhớ mỗi năm trong Chúa nhật thứ I Mùa Chay, chính Chúa Giêsu đã được Thánh Linh thúc đẩy vào sa mạc để chịu thử thách trong tự do... Sa mạc là không gian trong đó tự do của chúng ta có thể trưởng thành trong một quyết định bản thân không tái sa ngã vào tình trạng nô lệ nữa. Trong Mùa Chay, chúng ta tìm được những tiêu chuẩn mới để phán đoán và một cộng đoàn chúng ta tiến vào một con đường chưa từng đi.. Điều này bao gồm một cuộc chiến đấu: sách Xuất Hành và những cám dỗ của Chúa Giêsu trong sa mạc kể lại rõ ràng cho chúng ta điều đó".

ĐTC giải thích rằng cuộc

chiến đấu ở đây là từ bỏ những con đường cũ như sự gắn bó với tiền bạc, một số dự án, ý tưởng, mục tiêu, địa vị, truyền thống, và thậm chí cả sự gắn bó với một vài người. Thay vì đây chúng ta đi, những điều đó làm cho chúng ta bị tệ liệt..”

ĐTC cũng nhắc nhở rằng mùa chay là dừng lại để cầu nguyện, để đón nhận Lời Chúa và dừng lại như người Samaritano trước sự hiện diện của người anh em bị thương. Kính mến Chúa và yêu người là một tình yêu duy nhất.

ĐTC cũng nhận định rằng hình thức đồng hành hay hiệp hành của Giáo Hội mà chúng ta đang tái khám phá và vung trỗi trong những năm nay gợi ý rằng ”Mùa Chay cũng là thời kỳ quyết định cộng đồng, những chọn lựa lớn nhỏ đi ngược dòng, có khả năng thay đổi cuộc sống hằng ngày của con người và sự sống của cả một khu phố: những tập quán trong việc mua bán, chăm sóc thiên nhiên, bao gồm những người không được coi trọng hoặc bị khinh rẻ”.

Tóm lại, Mùa chay là mùa hoán cải. ”Chúng ta cần có can đảm hoán cải, ra khỏi tình trạng nô lệ. Đức tin và đức bác ái hướng dẫn niềm hy vọng trẻ trung, dạy chúng ta tiến bước và đồng thời kéo họ đi”.

(Rei 1-2-2024)

PHẢN ỨNG CỦA ISRAEL CHỐNG ĐHY PAROLIN

ROMA. Hôm 14-2-2024, Đại sứ quán Israel cạnh Tòa Thánh mạnh mẽ chống lại bình tuyên bố của ĐHY Pietro Parolin, Quốc vụ khanh Tòa Thánh về việc ngài phê bình các cuộc thảm sát thường dân Palestine tại Gaza, nhân danh quyền tự vệ của Israel.

Tuyên bố với giới báo chí bên lề buổi kỷ niệm 40 năm cập nhật hiệp định Laterano giữa Ý và Tòa Thánh (1984), cử hành chiều ngày 13-2-2024, tại Đại sứ quán Ý cạnh Tòa Thánh ở Roma, ĐHY Parolin nhắc đến tình trạng tại Trung Đông, đặc biệt tại Gaza, nơi 30 ngàn người đã bị thiệt mạng vì các cuộc tấn công của Israel vào miền này và ngài gọi đó là một cuộc tàn sát. ĐHY nói: ”Tòa Thánh ngay từ đầu đã lên án một cách rõ ràng và không chút dè dặt những gì xảy ra ngày 7-10 năm ngoái, và tại đây tôi tái khẳng định sự lên án đó; một sự lên án rõ ràng và không chút dè dặt đối với mọi loại bài Do thái. Đồng thời Tòa Thánh yêu cầu làm sao để quyền tự vệ của Israel không được nại ra để biện minh cho cuộc hành quân không tương ứng hiện nay, và chắc chắn là không tương ứng khi 30 ngàn người chết như vậy”.

Phản ứng về lập trường này, Đại sứ quán Israel cho rằng tuyên bố của ĐHY Parolin là "đáng trách": "Để thẩm định về chiến tranh tại Gaza hiện nay cần để ý đến những hoàn cảnh và những sự kiện quan trọng mà lẽ ra Quốc vụ khanh Tòa Thánh phải chú ý". Theo Israel, "Gaza đã bị Hamas biến thành một căn cứ khủng bố chưa từng thấy. Hầu như không có cơ cấu dân sự hạ tầng nào mà không được Hamas sử dụng cho những kế hoạch tội phạm của chúng, kể cả các nhà thương, trường học, nơi thờ phượng và nhiều nơi khác". Và theo đại sứ quán, "các cuộc hành quân của quân đội Israel diễn ra trong sự tôn trọng hoàn toàn đối với công pháp quốc tế".

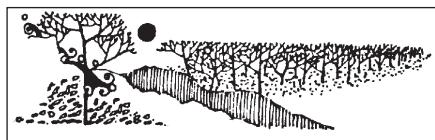
ĐHY Parolin đã từ chối bình luận về lập trường trên đây của Đại sứ quán Israel cạnh Tòa Thánh.

Trong thực tế, những lời của ĐHY Parolin chỉ là nhắc lại sự lo lắng đã được ông António Guterres, Tổng thư ký LHQ, nhiều lần bày tỏ cũng và đó cũng là kiến chung của nhiều vị lãnh đạo quốc tế, kể cả Hoa Kỳ, và các tổ chức nhân đạo thuộc các khuynh hướng khác nhau.

Trước đó, trong cuộc phỏng vấn dành cho báo "Fatto quotidiano" ở Ý, văn sĩ kiêm thi sĩ Edith Bruck, người Do thái

Hungari, đã từng bị giam cầm tại trại tập trung Auschwitz của Đức Quốc xã, cũng đã bày tỏ những lập trường tương tự như ĐHY Parolin và Tòa Thánh. Bà mạnh mẽ phê bình thủ tướng Israel hiện nay và nhấn mạnh rằng "ông đã gây thiệt hại cho những người Do thái sống tại nước ngoài vì tái mang lại sinh lực cho trào lưu bài Do thái chưa bao giờ biến mất và giờ đây lại gia tăng". Bà Bruck cho biết bà xác tín rằng với chính sách này, Netanyahu sẽ không bao giờ loại trừ được những kẻ khủng bố".

Cũng nên nhắc lại rằng: "Trong buổi đọc kinh Truyền Tin trưa Chúa nhật 17-12 năm ngoái sau vụ 2 giáo dân Công Giáo bị lính Israel bắn殺 ở giáo xứ Thánh Gia tại Gaza, ĐTC đã nói: "Những thường dân vô tội là đối tượng những cuộc dội bom và bắn súng.. Có người nói: "đó là khủng bố, là chiến tranh". Đúng vậy, đó là chiến tranh, là khủng bố. Vì thế Kinh Thánh quả quyết rằng: "Thiên Chúa làm cho chiến tranh chấm dứt.. bê gãy cung tên và giáo mác". (Xc Tv 46,9) (Vatican News 14-2-2024, tổng hợp)



1 NGÀN LINH MỤC TỪ 60 NƯỚC DỰ HỘI NGHỊ THƯỜNG HUẤN TẠI ROMA

VATICAN. Hàng ngàn LM năm châu đã tham dự Hội nghị quốc tế tại Roma từ ngày 6 đến 10-2-2024 về thường huấn cho các LM với chủ đề "Con hãy khởi dậy hồng ân của Chúa trong con" (2 Tm 1,6): "Vẻ đẹp làm môn đệ ngày nay. Một sự huấn luyện duy nhất, toàn diện, cộng đồng và truyền giáo".

Hội nghị do Bộ giáo sĩ, Bộ Loan Báo Tin Mừng cho các Giáo Hội trẻ và các Giáo Hội địa phương, và Bộ các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương cộng tác với nhau để tổ chức.

Trong số hàng ngàn các LM tham dự viên từ 5 châu, đông nhất là từ Brazil, tiếp đến là Mêhicô, Ý, Ba Lan và Philippines. Ngoài ra cũng có các LM đến từ nhiều nước như Iceland, Brundi, El Salvador, Trung Quốc, Guatemala, Moldavia, Nga, Ucraina và hơn 60 nước khác. Không nghe nói có LM nào từ Việt Nam, có lẽ trùng vào dịp Tết.

Hội nghị nhắm đến các vị đặc trách thường huấn LM trong các giáo phận, miền, quốc gia, các chuyên gia trong lãnh vực này. Các tham dự viên, sau hội nghị

sẽ được trao chứng chỉ tham dự. Mục đích của Hội nghị là "khởi động một tiến trình chung với toàn thể các Giáo Hội địa phương để củng cố việc thường huấn và đồng hành với các LM". Điểm khởi hành của tiến trình này là các kết quả thăm dò được gửi tới tất cả các HĐGM trong những tháng qua và những đóng góp của các tham dự viên trước và sau hội nghị, dựa trên Chương trình căn bản đào tạo Linh Mục, với tựa đề "Hồng ân ơn gọi LM", được công bố hồi năm 2016.

ĐTC tiếp kiến

Sáng ngày 8-2-2024, các LM đã được ĐTC tiếp kiến, và trong dịp này ngài nhấn nhủ các vị hãy gần gũi dân chúng, đừng cảm thấy mình quyền năng, vì đây là cẩn cội đưa tới mọi lạm dụng.

ĐTC nhắc nhở các LM hãy là người phục vụ chứ không phải là chủ xí nghiệp. Là những chứng nhân trước khi là thầy dạy. Môn đệ chứ không phải là ông chủ. Hoàn toàn hòa mình với dân, gần gũi những đau khổ và vui mừng của dân, để tránh tách rời khỏi thực tại hoặc cảm thấy mình có quyền lực. Có lòng thương xót và không cảm thấy một giai cấp thần học hoặc sám hối, không sợ trỗi vượt về sự dịu dàng. Đó là những chỉ dẫn cụ thể ĐTC đề ra như điều thiết yếu trong thừa tác vụ linh mục.

ĐTC kể rằng: "Có lần một LM cao niên nói với tôi rằng khi một linh mục không có khả năng chơi với các trẻ em, thì thất bại. Thật là lạ. Nhưng đó là một thử nghiệm. Cần những LM hoàn toàn là nhân bản, chơi với trẻ em vượt ve người già, có khả năng có những quan hệ tốt, trưởng thành trong việc đương đầu với những thách đố của sứ vụ, để sự an ủi của Tin Mừng đi tới dân Chúa qua tình người được Thần Trí của Chúa Giêsu biến đổi". Đừng bao giờ quên "sức mạnh nhân bản hóa của Tin Mừng". ĐTC cũng cảnh giác đừng trở thành một linh mục chua cay và trở thành những "trai già" (Zitellone).

Trong bài huấn dụ, ĐTC nhắc nhở các linh mục hãy đồng hành với dân Chúa. "Các môn đệ thừa sai chỉ có thể cùng với những người khác. Chúng ta chỉ có thể sống trọn sứ vụ linh mục dìm mình trong dân tư tế, là nơi chúng ta xuất thân. Sự thuộc về dân như thế gìn giữ, nâng đỡ, đồng hành LM trong những lo âu về mục vụ, tránh cho họ khỏi tách rời thực tại và cảm thấy mình toàn năng. Chúng ta hãy chú ý, vì điều này cũng là căn cội gây ra mọi hình thức lạm dụng".

Sau cùng, ĐTC lập lại điều ngài vẫn luôn nói, đó là "đừng mệt mỏi vì có lòng thương xót,

luôn luôn tha thứ, khi dân đến xưng tội, xin ơn tha thứ chứ không phải để nghe một lớp thần học hoặc sám hối. Anhem hãy có lòng thương xót".

(Vatican News 8-2-2024)

SỨ ĐIỆP ĐTC NGÀY THẾ GIỚI TRUYỀN GIÁO LẦN THỨ 98

VATICAN. Hôm 2-2-2024, Phòng báo chí Tòa Thánh đã công bố sứ điệp của ĐTC về Ngày Thế giới truyền giáo lần thứ 98 sẽ được cử hành vào chúa nhật 20-10 năm nay (2024) với chủ đề "Anh em hãy đi và mời tất cả mọi người vào dự tiệc" (Xc Mt 22,9).

Trong sứ điệp, ĐTC đi từ dụ ngôn một vua kia tổ chức lễ cưới cho con và sau khi những người được mời đều từ chối, vua sai đầy tớ ra các ngã tư đường mời tất cả những người họ gặp vào dự tiệc (v.9). ĐTC nhận định rằng dụ ngôn này "thật là thời sự đối với tất cả chúng ta, những môn đệ thừa sai của Chúa Kitô, trong giai đoạn chót của hành trình Thượng Hội đồng, theo khẩu hiệu "Hiệp thông, tham gia và sứ mạng", nhằm tái đẩy mạnh Giáo Hội tiến đến quyết tâm ưu tiên, nghĩa là loan báo Tin Mừng cho thế giới ngày nay".

• "Anh em hãy đi và mời!". Sứ mạng không biết mệt mỏi của

các môn đệ Chúa Kitô là ra đi và mời gọi mọi người đến dự lễ của Chúa, đi tới toàn thể nhân loại để mời họ gặp gỡ và hiệp thông với Thiên Chúa!"

Nhân dịp này, ĐTC ngỏ lời cảm ơn các thừa sai nam nữ, đáp lại tiếng gọi của Chúa Kitô, đã từ bỏ mọi sự để tới những nơi ở xa quê hương, mang Tin Mừng cho những người chưa nhận được hoặc chỉ mới đón nhận. Ngài viết: "Anh chị em rất thân mến, lòng tận tụy quảng đại của anh chị em biểu hiện cụ thể quyết tâm truyền giáo cho dân ngoại mà Chúa Giêsu đã ủy thác cho các môn đệ: "Các con hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ" (Mt 28.10). Vì thế chúng ta hãy tiếp tục cầu nguyện và cảm tạ Thiên Chúa vì những ơn gọi thừa sai mới mẻ và đồng đảo để thi hành công cuộc loan báo Tin Mừng cho đến tận bờ cõi trái đất".

Trong chiều hướng trên đây, ĐTC nhấn nhủ tất cả các tín hữu, theo bậc sống của mình, hãy khởi động một phong trào truyềng giáo mới, như bình minh của Kitô giáo!"

• Tiếp đến, ĐTC cũng giải thích về tiệc cưới, đó là hình ảnh ơn cứu độ chung kết trong Nước Thiên Chúa, được thực hiện ngay từ bây giờ với sự giáng lâm của Chúa Giêsu, Đức Messia và

là Con Thiên Chúa, Người ban cho chúng ta một đời sống sung mãn (Xc Ga 10,10).

ĐTC viết: "Trong khi thế giới đề nghị nhiều thứ "tiệc" khác nhau, tiệc duy tiêu thụ, an sinh ích kỷ, tích trữ, chủ nghĩa cá nhân, thì Tin Mừng kêu gọi tất mọi người đếm dự tiệc của Chúa, trong đó có vui mừng, chia sẻ, công lý, tình huynh đệ và trong sự hiệp thông với Thiên Chúa và tha nhân".

"Đời sống sung mãn mà chúng ta hướng tới, như hồng ân của Chúa Kitô, được thể hiện trước ngay từ bây giờ trong bàn tiệc Thánh Thể mà Giáo Hội cử hành theo mệnh lệnh của Chúa để tưởng niệm Ngài. Vì thế, lời mời dự tiệc mai hậu mang lại cho tất cả mọi người trong sứ ạng loan báo Tin Mừng, có liên hệ mật thiết với lời mời đến bàn tiệc Thánh Thể, nơi Chúa nuôidưỡng chúng ta bằng Lời và Mình Máu Ngài".

• Sau cùng ĐTC nhấn mạnh tới từ "Tất cả mọi người". Sứ mạng phổ quát của các môn đệ Chúa Kitô và Giáo Hội hoàn toàn là hiệp hành - thừa sai.

Ngài viết: "Ngày nay trong một thế giới bị xâu xé vì những chia rẽ và xung đột, Tin Mừng của Chúa Kitô là tiếng nói dịu dàng và mạnh mẽ kêu gọi con

người hãy gặp gỡ nhau, nhìn nhận nhau là anh chị em và vui hưởng sự hòa hợp giữa những khác biệt. Thiên Chúa muốn rằng ”Tất cả mọi người được cứu vớt và được nhận biết chân lý” (1 Tm 2,4). Vì thế chúng ta không bao giờ được quên rằng, trong các hoạt động truyền giáo, chúng ta được mời gọi loan báo Tin Mừng cho tất cả mọi người, và ”không như một kẻ áp đặt một bó buộc mới, nhưng như người chia sẻ niềm vui, chỉ dẫn một chân trời đẹp đẽ, cống hiến một bàn tiệc đáng mong ước” (Evangelii gaudium, 14).

”Sứ mạng loan báo Tin Mừng cho mọi người đòi sự dấn thân của mọi người. Vì thế cần tiếp tục hành trình tiến về một Giáo Hội hoàn toàn là đồng hành thừa sai phục vụ cho Tin Mừng. Đặc tính đồng hành hay hiệp hành tự nó là truyền giáo, và đổi lại, sứ mạng truyền giáo luôn luôn là hiệp hành. Vì vậy, một sự cộng tác chặt chẽ để truyền giáo ngày nay là điều cấp thiết nhất trong Giáo Hội hoàn vũ cũng như trong các Giáo Hội địa phương”.

Các Hội Giáo Hoàng Truyền Giáo

ĐTC không quên nhắc nhở các giáo phận trên thế giới về sự phục vụ của các Hội Giáo Hoàng truyền giáo, như những phuơng thế hàng đầu để ”truyền

bá nơi các tín hữu, ngay từ tuổi nhỏ, một tinh thần thực sự là hoàn vũ và truyền giáo, cũng như để giúp lạc quyên các tài trợ giúp tất cả các xứ truyền giáo và theo các nhu cầu của xứ thuộc miền này” (Ad gentes 39). Vì thế các cuộc lạc quyên vào Ngày Thế giới truyền giáo trong tất cả các Giáo Hội địa phuơng hoàn toàn dành cho Quỹ liên đới chung mà Hội truyền bá Đức tin, nhân danh Đức Giáo Hoàng, phân phát theo nhu cầu của các xứ truyền giáo của Giáo Hội”.

(Sala Stampa 2-2-2024)

CỘNG ĐOÀN KITÔ TẠI IRAK Ở NAM IRAK SUY GIẢM TRẦM TRỌNG

BASSORA. Cộng đoàn Kitô tại Bassora miền nam Irak, suy giảm trầm trọng: từ 7 ngàn gia đình xuống còn 350 gia đình như hiện nay.

Bassora vốn là một vùng có nhiều dầu hỏa. Nhiều thánh đường Kitô tại đây trở nên trống rỗng vì 80% các tín hữu Kitô gồm Assiri, Candê và Siriac, đã rời bỏ miền này, di cư hoặc tị nạn. Một phần họ di tản lên miền Kurdistan ở mạn bắc nơi mà tình trạng tương đối yên hàn hơn, mặc dù thỉnh thoảng cũng có những vụ tấn công của Thổ nhĩ kỳ và Iran chống lại các lực lượng người Kurdes, và trong số các nạn nhân cũng có các tín hữu

Kitô. Nhiều tín hữu Kitô khác di cư sang Bắc Mỹ, Âu Châu hoặc Australia.

Theo Hội đồng các Giáo Hội Kitô ở Bassora, sở dĩ có tình trạng xuất cư như thế của các tín hữu Kitô là vì "Họ cảm thấy bị đe dọa. Nên mỗi khi có cơ hội, họ đều nấm lầy và xuất cư.

Ông Aram Sabah, một nhân vật thuộc tổng giáo phận Candê ở Bassora, nói với báo Rudaw của người Kurdes rằng "Có nhiều nguyên do khiến các tín hữu Kitô rời bỏ miền Bassora. Khi có một luật pháp yếu nhược, một Nhà Nước không hoạt động đúng đắn hoặc các quyền của Kitô hữu không được nhìn nhận, và bị coi như những công dân hạng ba, thì họ di cư đi nơi khác khi có cơ hội". Hiện tượng này gây nhiều đau khổ, và cũng vì nhiều khi vẫn còn những vụ dọa giết Kitô hữu.

Năm 2016, Bassora là nạn nhân đầu tiên của luật "chống rượu", một nhóm người võ trang đã hành quyết một thương gia Kitô. Trong số 17 thánh đường Kitô tại thành phố này, hiện nay ít nhất có 9 nhà thờ vị đóng cửa, hai nhà thờ khác bị đốt cháy và không còn sử dụng được nữa. Những người còn ở lại tố giác tình trạng khó khăn kéo dài, nhưng vẫn cầu mong những người đã di tản hay trở về để tái

thiết một cộng đoàn đang suy tàn.

Số Kitô hữu ở Irak liên tục suy giảm: trước cuộc xâm lăng của Mỹ hồi năm 2003, tại nước này có 1 triệu rưỡi tín hữu Kitô, nhưng nay chỉ còn lại gần 300 ngàn người, và có một số nguồn tin khác nói là chỉ còn 150 ngàn người. Ngoài ra, hồi tháng 9 năm 2022 ở Bassora, có đa số dân là tín hữu Hồi giáo Shiite, đã có những cuộc đụng độ trầm trọng giữa các phe nhóm cạnh tranh nhau, làm cho nhiều người chết và bị thương, sau khi Lãnh tụ của Hồi giáo Shiite là Moqtada al-Sadr, quyết định rút lui khỏi chính trị.

(Asia News 31-1-2024)

NGOẠI TRƯỞNG TÒA THÁNH: 2 QUỐC GIA, GIẢI PHÁP DUY NHẤT CHO THÁNH ĐỊA

MARSEILLE. Ngoại trưởng Tòa Thánh, Đức TGM Paul Gallagher, tái khẳng định lập trường của Tòa Thánh theo đó 2 quốc gia cho 2 dân tộc là giải pháp duy nhất cho cuộc xung đột vô tận tại Thánh Địa để người Israel và Palestine có thể sống trong hòa bình và an ninh.

Đức TGM Gallagher bày tỏ lập trường trên đây hôm 2-2-2024 tại thành phố Marseille bên Pháp, trong một

cuộc gặp gỡ đoàn lãnh sự, cùng với các đại diện các cộng đồng Đông phương và Giáo Hội địa phương.

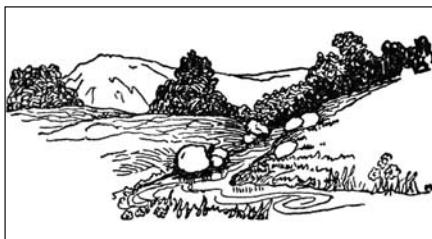
Cuộc gặp gỡ diễn ra tại Vương cung thánh đường Đức Mẹ canh giữ. Hiện diện trong dịp này cũng có ĐHY Jean-Marc Aveline, TGM sở tại, cùng với các LM, php tế và các vị trách nhiệm của các dịch vụ của tổng giáo ph_an địa phương.

Đức TGM ngoại trưởng đã trình bày về ngoại giao Tòa Thánh trong bối cảnh hiện nay và trả lời các câu hỏi được nêu lên. Ngài cũng nhắc đến mối quan tâm nhiều lần được ĐTC Phanxicô bày tỏ về Trung Đông bị xâu xé vì những chia rẽ, những sau khổ của nhân dân Irak và Siria, những người tị nạn tại Giordani và Liban; sự kéo dài cuộc xung đột từ 2 năm nay của Nga tại Ucraina, với hàng trăm ngàn nạn nhân vô tội; những tương quan căng thẳng giữa Armeni và Azerbaigian ở vùng nam Caucase, với thảm trạng những người di tản từ Nagorno-Kabarakh; những căng thẳng lớn tại Mỹ châu, đặc biệt giữa Venezuela và Guyana, tại Perù và Nicaragua, tuy rằng không có cuộc chiến công khai. Ngoài ra có những hiện tượng cực đoan làm suy yếu các thể chế dân chủ, và tại Phi Châu có

nhiều cuộc khủng hoảng nhân đạo vì nạn khủng bố quốc tế, đặc biệt tại vùng Sahel, những vấn đề phức tạp về xã hội-chính trị, cũng như hậu quả tàn hại của cuộc thay đổi khí hậu,_nvè những vụ đảo chính của quân đội, một số kết quả bâu cử do tham nhũng, hăm dọa và bạo lực, với hậu quả là hiện tượng di cư..

Đức TGM Ngoại trưởng cũng nói đến ngành ngoại giao Tòa Thánh, duy trì quan hệ với 184 quốc gia, 1 trong những nước đầu tiên trong đó là nước Pháp hồi thế kỷ 14. Ngài cũng liệt kê những thành tựu và diễn tiến trong các hoạt động ngoại giao Tòa Thánh, đặc biệt trong những tháng gần đây, trong đó có việc bổ nhiệm đại diện thường trú đầu tiên của Tòa Thánh tại Việt Nam nhờ sự cộng tác của Giáo Hội tại nước này, và sự phê chuẩn mới đây một hiệp định bổ túc giữa Tòa Thánh và Kazachstan, tạo điều kiện dễ dàng cho sự hiện diện của các nhân viên mục vụ của Giáo Hội tại quốc gia Trung Á này.

(Vatican News 2-2-2024)



"KHÔNG ĐƯỢC PHÉP THAY ĐỔI CÔNG THỨC VÀ CHẤT LIỆU BÍ TÍCH"

VATICAN. Hôm 3-2-2024, Bộ giáo lý đức tin đã công bố thông cáo nhắc nhở rằng người cử hành bí tích không được phép thay đổi công thức và chất liệu bí tích, vì sự thay đổi này sẽ làm cho bí tích vô hiệu.

Thông cáo của Bộ về hiệu lực của các bí tích tên là "Gestis verbisque", Những cử chỉ và lời nói, mang chữ ký của ĐHY Tổng trưởng Victor Manuel Fernandez cùng với Đức TGM Tổng thư ký, đã được toàn thể các thành viên của Bộ nhất trí thông qua và được ĐTC phê chuẩn.

Trong lời dẫn nhập, Thông cáo cho biết "Trong dịp Đại hội của Bộ hồi năm 2022, các HY và GM thành viên của Bộ đã bày tỏ quan tâm vì xảy ra nhiều tình trạng trong đó các vị hữu trách buộc lòng phải nhìn nhận các bí tích đã cử hành là vô hiệu. Những thay đổi lớn về chất thể hoặc mô thức của các bí tích, khiến cho việc cử hành bất thành, làm cho những người liên hệ phải tìm kiếm những người đã lãnh các bí tích vô hiệu ấy để làm lại nghi thức rửa tội hoặc thêm sức, và nhiều tín hữu có lý do để bày tỏ sự bối rối, xao xuyến của họ. Ví dụ thay vì sử

dụng công thức đã được thiết định cho Bí tích rửa tội, người ta lại dùng công thức như: "Cha rửa con nhân danh Đấng Tạo Hóa...", hoặc "Nhân danh cha mẹ con... Chúng tôi rửa con". Trong những tình trạng trầm trọng như thế, cũng có cả các linh mục. Những linh mục ấy, vì đã chịu phép rửa với những công thức như vừa nói, đã đau buồn khám phá thấy mình đã chịu chức bất thành và bao nhiêu bí tích khác các vị ấy đã cử hành cho đến bấy giờ đều là vô hiệu lực".

"Đối với các lãnh vực khác để làm việc mục vụ của Giáo Hội, có thể có nhiều chỗ cho sự sáng tạo, nhưng sự "sáng chế" như thế trong việc cử hành các bí tích biến thành một "ý muốn lèo lái" và vì thế không thể nại vào đó để hành động. Chính vì vậy thay đổi công thức hoặc chất thể của một bí tích luôn luôn là một hành vi bất hợp pháp nặng nề và đáng bị trừng phạt một cách gương mẫu, chính vì những cử chỉ độc đoán như vậy có thể tạo nên một thiệt hại nặng nề cho Dân Chúa".

Vì thế, "ĐTC mời gọi chúng ta hãy hành động làm sao để các tín hữu có thể lãnh nhận các bí tích với nhiều thành quả, và đồng khác ngài mạnh mẽ nhấn mạnh lời kêu gọi hãy "đặc biệt

cẩn thận” trong việc cử hành các bí tích”.

”Các thừa tác viên chúng ta được tha thiết yêu cầu vượt thăng cám dỗ cảm thấy mình là chủ nhân của Giáo Hội. Trái lại, chúng ta phải có thái độ đón nhận một hồng ân có trước chúng ta: không phải như một hồng ân sự sống hoặc ân thánh, nhưng cả các kho tàng Bí tích được ủy thác cho Mẹ Giáo Hội. Các bí tích không phải là của chúng ta! Các tín hữu có quyền được nhận lãnh các bí tích như Giáo Hội qui định: chính qua cách thức đó, việc cử hành các bí tích mới đáp ứng ý hướng của Chúa Giêsu và làm cho biến cố Vượt Qua được hiện thực và hữu hiệu”.

Trong các đoạn kế tiếp, Thông cáo của Bộ giải thích chất thể của bí tích là những cử chỉ, hành động, hoặc chất liệu như bánh, rượu, dầu, nước, và mô thức (formula) là lời nói mang lại ý nghĩa siêu việt cho chất thể, biến đổi ý nghĩa thông thường của chất thể và ý nghĩa hoàn toàn là con người của hành vi được làm. Lời nói ấy luôn được đi từ Kinh Thánh, ăn rẽ sâu nơi truyền thống sinh động của Giáo Hội và được Huấn quyền của Hội Thánh xác định. Vì thế, không bao giờ chất thể và mô thức tùy thuộc ý muốn của cá nhân

hoặc mỗi cộng đoàn.

Trong phần chót, Thông cáo bàn đến nghệ thuật cử hành, vị chủ sự cử hành bí tích ”trong cương vị của Chúa Kitô” (in persona Christi) và nhân danh Giáo Hội. Trong cả hai trường hợp, đó là những công thức, tuy có vài thay đổi, nhưng đã được Truyền thống chứng thực.

”Điều ngày càng cấp thiết là phải phát triển một nghệ thuật cử hành, một đàng tránh thái độ duy chữ đỏ cứng nhắc, và đàng khác tránh một sự ‘sáng tác’ phóng túng”.

(Vatican News 3-2-2024)

VIỆN PHỤ BIỂN ĐỨC TẠI JERUSALEM BỊ KHẠC NHỔ

JERUSALEM. Cha Nicodemus Schnabel, Viện Phụ Đan viện Đức Mẹ an nghỉ của Công Giáo Đức tại Jerusalem, đã bị những người Do thái cực đoan khac nhổ cạnh bức tường phía tây ở Cố thành Jerusalem hôm thứ bảy 3-2-2024. Vụ này đang gây lo âu trong dư luận Công Giáo.

Tòa Thượng Phụ Công Giáo la tinh ở Jerusalem đã ra thông cáo lên án vụ tấn công không do khiêu khích và ô nhục này. Những kẻ khac nhổ đã bị cảnh sát Israel bắt ngay sau đó.

Thông báo của Tòa Thượng

Phụ nói rằng "Truy tố những kẻ gây ra những tội ác oán ghét như thế là một phương thế quan trọng để tránh những hành động đó và cải tiến cảm thức an ninh cho hàng giáo sĩ Kitô tại Thánh Địa, đặc biệt là tại Jerusalem".

Theo tin báo chí, 2 thanh niên Do thái cực đoan đã tấn công Đức Viện Phụ mặc áo dòng và người cùng đi với ngài, là một nữ ký giả người Đức. Họ khạc nhổ vào thánh giá đeo ngực của Viện Phụ đe dọa ngài và lăng mạ Kitô giáo và Chúa Kitô Đấng Sáng lập. Một hình đăng trên báo Il Messaggero (Người Sứ giả) ở Roma, cho thấy một trong hai kẻ hành hung nắm áo của Cha Schnabel, nhưng cha bác bỏ những lời lăng mạ và chạm đến người ấy.

Một video về cảnh tượng này đăng trên Twitter (Plattform "X" đã được hơn 350 ngàn lần xem và hơn 3.700 lần chia sẻ.

Viện phụ Schabel cho biết Video cho thấy một phần thực tại cuộc sống của cha, nhưng cha không muốn phổ biến. Hiện tại nhiều người trong vùng phải chịu những điều tệ hơn nữa. "Chúng ta hãy cầu nguyện cho hòa bình và hòa giải".

Đại sứ Đức tại Israel, Ông Steffen Seibert, bày tỏ sự bất mãn về vụ này và nói: "Điều

thực sự khiến tôi phẫn nộ là những người dạy những người trẻ ấy rằng Do thái giáo có nghĩa là khinh rẻ Kitô hữu hoặc mọi tôn giáo khác. Điều này phải chấm dứt!"

Tại Israel, những vụ người Do thái cực đoan khạc nhổ và lăng mạ các giáo sĩ Kitô gia tăng trong những tháng gần đây. Những vụ phá hoại thánh đường và tổ chức Kitô giáo cũng gia tăng. Tác giả những hành động này thường thuộc trường phái Talmud, Do thái cực đoan, gọi là yeshivas, họ phủ nhận quyền của những người không phải là Do thái thực hành tôn giáo của họ trên đất Israel.

(KAP 4-2-2024)

GIÁO DÂN VÀ LM TẠI AACHEN PHẢN ĐỐI GỘP 300 THÀNH 8 XỨ ĐẠO

AACHEN. Giáo dân và LM tại Aachen bên Đức phản đối kế hoạch của Đức Cha Helmut Dieser, GM sở tại, chủ trương gộp 300 giáo xứ tại đây thành 8 xứ lớn, và họ khiếu nại lên Tòa Thánh.

Theo niêm giám của Tòa Thánh, giáo phận Aachen có 1 triệu 23 ngàn tín hữu Công Giáo với 310 LM triều và 50 LM dòng.

Theo tờ "Aachen Báo" (Aachener Zeitung) số ra ngày

3-2-2024, những người phản đối đã gửi 2 thứ về Tòa Thánh. Một trong 2 thứ có đoạn viết: "Chúng con xin ĐTC can thiệp để cản Đức GM tại Aachen này và đưa Đức Cha trở lại với nghĩa vụ mục vụ."

Thư được gửi tới ĐGH qua Đức Sứ Thần Tòa Thánh Nikola Eterovic, và 1 thư gửi gởi tới ĐHY Tổng trưởng Bộ giáo sĩ.

Những người ký tên vào hai lá thứ đó là những LM, nhân viên mục vụ cũng như các Hội đồng giáo xứ và các thành viên của cộng đoàn từ khắp nơi trong giáo phận.

Lý do khiến Đức GM Dieser đi đến kế hoạch trên đây là vì số LM và giáo dân ở địa phương giảm sút. Hiện nay giáo phận có 326 giáo xứ, và theo kế hoạch, vào đầu năm 2028, tức là trong vòng 4 năm nữa, sẽ chỉ còn lại 8 giáo xứ. Trong giai đoạn chuyển tiếp sẽ thành lập 44 khu vực mục vụ, trễ nhất là vào tháng giêng năm tới, 2025. Tiến trình này được trình bày trong một sắc lệnh của Đức Cha Dieser hồi cuối năm ngoái.

Theo báo Aachen, sở dĩ những người chống đối kế hoạch cải tổ là vì việc chăm sóc các linh hồn và sự gần gũi về mục vụ của Giáo Hội sẽ bị thương tổn, các giáo xứ sẽ bị giới hạn trong việc quản trị tài chánh của mình và sau cùng sẽ

bị truất hưu. Họ cũng cảm thấy không được can dự thích đáng trong cuộc đối thoại cải tổ mà giáo phận đề ra, trong đó có bàn về gộp các giáo xứ.

(KNA 3-2-2024)

Tuy nhiên tòa GM Aachen cho biết kế hoạch gộp các giáo xứ đã được bàn luận với Hội đồng LM và Hội đồng mục vụ của giáo phận và đã được đa số tuyệt đối ủng hộ: chỉ có 1 phiếu chống trong Hội đồng LM và một phiếu trắng trong Hội đồng mục vụ. Trong 8 khu vực mục vụ, các tín hữu sẽ có thể tìm nhiều "chỗ của Giáo Hội", cũ và mới, chứ không chỉ gắn liền với tháp chuông nhà thờ của mình. Các toán sẽ can dự vào việc quản trị mỗi giáo xứ trong 8 giáo xứ tương lai. Đối với các cha xứ cao niên và các LM trong khu vực mục vụ, cơ cấu mới này có nghĩa là các vị sẽ bớt công tác hành chánh và có nhiều tự do hơn cho công tác mục tử của mình.

(KNA 5-2-2024)

TỰ DO TÔN GIÁO TẠI HONG KONG BỊ ĐE DỌA

HONG KONG. Theo một phúc trình mới được công bố tại thủ đô Washington của Mỹ, tự do tôn giáo tại Hong Kong đang bị đe dọa dựa trên chính sách "Hoa hóa" (sininization) do Chủ tịch Tập Cận Bình cổ vũ và áp đặt.

Phúc trình mang tựa đề: "Tiếp thu thù nghịch: Đảng Cộng sản Trung Quốc và các cộng đoàn tôn giáo tại Hong Kong" (Hostile Takeover: The CCP and Hong Kong's Religious Communities) do Ủy ban bênh vực tự do tôn giáo tại Hong Kong, soạn thảo, trong đó có sự cộng tách chính của bà Frances Hứa Dĩnh Đình (Hui Wing-ting), một tín hữu Công Giáo Hong Kong và là trong 13 người tranh đấu cho tự do dân chủ tại lãnh thổ này, bị nhà cầm quyền Hong Kong ra lệnh truy nã, người nào giúp bắt được bà thì sẽ được thưởng 1 triệu đôla Hong Kong, tương đương với gần 128 ngàn mỹ kim. Bà cũng là phát ngôn viên của Ủy ban vừa nói.

Phúc trình được công bố tại Hội nghị thượng đỉnh quốc tế về tự do tôn giáo, nhóm tại thủ đô Washington hôm 30-1-2024, và tiếp theo đó có cuộc thảo luận về tự do tôn giáo tại Hong Kong.

Theo văn kiện này, tự do tôn giáo tại Hong Kong ngày càng suy đồi từ sau khi Nhà Nước Bắc Kinh nắm trọn quyền tại lãnh thổ này, với luật về an ninh quốc gia do Nhà Nước Trung Quốc áp đặt hồi năm 2020.

Để thi hành chính sách Hoa hóa tôn giáo, việc giáo dục về tôn giáo được sử dụng để "nhồi sọ",

cùng với những biện pháp hăm dọa giáo sĩ, tự kiểm duyệt, và những vụ tấn công trực tiếp mọi tôn giáo và các tín đồ liên hệ.

Trong chiều hướng này giáo phận Hong Kong đã thực hiện 3 khóa hội học về đề tài "Hoa hóa tôn giáo". Ngoài ra tòa GM yêu cầu mọi LM, chủng sinh và nữ tu phải viếng thăm Bắc Kinh. "Mọi chuyến đi như thế và các cuộc thảo luận đều bỏ không nhắc đến Giáo Hội hầm trú và các tín hữu bị bách hại tại Hoa Lục. Ngoài ra có những dấu hiệu cụ thể bề ngoài như cờ Trung Quốc phải được treo tại các trường tôn giáo, cạnh các biểu tượng tôn giáo.

Phúc trình "Tiếp thu thù địch" cũng nói rằng một số sách giáo khoa tại các trường học ở Hong Kong có chứa đựng những kinh nguyện ca ngợi Trung Quốc và cẩn tính Trung Hoa, và các giáo chức buộc phải đưa việc giáo dục về an ninh quốc gia và lòng yêu nước, yêu các giá trị xã hội chủ nghĩa vào trong học trình". Số lượng các giáo chức và hiệp trưởng các trường học phò Bắc Kinh cũng gia tăng. Các trường này kết nghĩa với các trường ở Hoa Lục, để được hướng dẫn về sự gia tăng những dần thân với các tổ chức phò Bắc Kinh trong lãnh vực học đường.

Phúc trình của Tổ chức phò tự

do tôn giáo tại Hong Kong, kêu gọi các đại biểu quốc hội Mỹ ủng hộ 2 dự luật: thứ nhất về nhân quyền và dân chủ tại Hong Kong, và thứ hai là dự luật về quyền tự trị của Hong Kong, để ngăn ngừa những người vi phạm tự do tôn giáo trong vùng. Hai dự luật yêu cầu Bộ ngoại giao Mỹ theo định kỳ cứu xét tình trạng nhân quyền tại Hong Kong để xem lãnh thổ này có thực sự tách biệt với Trung Quốc hay không. Dư luận cũng đề ra những biện pháp trừng phạt các quan chức Trung Quốc và Hong Kong vi phạm quyền tự trị của lãnh thổ này. (CNA 6-2-2024; Ucan 3-2-2024)

GIÁO HỘI CÔNG GIÁO TẠI BA LAN TIẾP TỤC CHƯƠNG TRÌNH CHỐNG NGHIỆN RƯỢU

VARSAVA. Từ ngày 11 đến 17-2-2024, Giáo Hội Công Giáo tại Ba Lan đã cử hành tuần lễ thứ 57 cầu nguyện cho sự tiết độ, bài trừ nạn nghiện rượu, một tệ đoan lớn trong xã hội nước này.

Chủ đề tuần lễ năm nay là "Sự tinh táo, lý lẽ sống còn của quốc gia!". Trong cuộc họp báo hôm 8-2-2024 tại trụ sở HĐGM ở thủ đô Varsava, Đức Cha Tadeusz Bronakowski, Chủ tịch tiểu ban của HĐGM Ba Lan về tông đồ tinh táo, chống nghiện ngập, nhắc nhở rằng sự thật về

sự tinh táo, điều độ như một lý lẽ quốc gia Ba Lan đã từng được chân phước Hồng Y Stefan Wyszynski, Cố Giáo chủ Ba Lan nhấn mạnh. Ngài đã khẳng định rằng sự tinh táo, chống say rượu được nhiều người hiểu đó là một ích lợi của toàn thể quốc gia, đất nước sẽ bị hư mất vì nạn nghiện rượu, và trong nhiều lãnh vực, say rượu gây ra đau khổ, gia đình tan rã, và thiệt hại to lớn cho xã hội.

Đức Cha Bronakowski tố giác rằng não trạng phò rượu vẫn rất thịnh hành trong xã hội Ba Lan, người dân ít ý thức về những đe dọa do rượu. Nhiều người vẫn còn tin rằng du nhập những hạn chế về rượu là vi phạm tự do của họ. Ở Ba Lan kiểm được rượu và quảng cáo về rượu là điều rất dễ dàng. Trong thực tế đó là một thứ "ma túy" rất nguy hiểm, và vì rượu rất dễ kiểm, nên đó là loại "ma túy" nguy hiểm nhất mà chúng ta biết.

Đức Cha Bronakowski cuộc chiến đấu chống say rượu là điều rất quan trọng, vì đây là điều xét cho cùng sẽ xác định chúng ta sẽ tồn tại như một quốc gia hay không, vì sẽ không có tự do nữa nếu không có sự điều độ, tinh táo.

Đức cha cho biết trong tuần lễ này, tất cả các giáo xứ ở Ba Lan

sẽ nhận được các tài liệu đã được ban Tông đồ tinh táo soạn thảo, trong đó có các kinh nguyệt và bài giảng, và cả những lời khuyên và thông tin về các tham gia các hoạt động tông đồ trong lãnh vực này.

Ngoài ra, vào ngày 20-2-2024 có một hội nghị tại thành phố Torún về đề tài: "Tinh táo, điều độ - lý lẽ sống còn của Ba Lan". Tại hội nghị này, giáo sư Krysztof Wojcieszek, thành viên Tiểu ban Tông đồ về tinh táo và những người nghiên ngập, thuộc HĐGM Ba Lan, sẽ nói về ảnh hưởng thảm của rượu đối với sức khỏe của người Ba Lan. Ông nhắc lại rằng sau khi chế độ cộng sản sụp đổ, và phục hồi được tự do, tuổi thọ trung bình của người Ba Lan đã tăng lên tới 5 năm rưỡi trong thập niên 1990. Nhưng rất tiếc là mức trung bình đó đã bắt đầu suy giảm và thực tế đã giảm đi 2 năm. Các chuyên gia giải thích sự giảm bớt tuổi thọ này có liên hệ tới sự tiêu thụ rượu và dự đoán rằng nếu chúng ta không thay đổi lối sống, thì tuổi thọ sẽ giảm thêm 1,6 tuổi vào năm 2050.

(Ekai.pl 9-2-2024)

TRỞ LẠI ANH GIÁO ĐỂ ĐƯỢC TỊ NẠN TẠI ANH QUỐC

LUÂN ĐÔN. Giáo Hội Anh giáo tại Anh quốc bị tố cáo là

quá dễ tin đối với những người Hồi giáo: nhiều người trở lại Anh giáo, đăng ký vào các giáo xứ Anh giáo để được quy chế tị nạn tại nước này.

Trong những ngày gần đây, các chính trị gia và các vị lãnh đạo trong dư luận quần chúng tại Anh đang đặt câu hỏi về vấn đề này.

Tiến sĩ Gavin Ashenden, cựu tuyên úy của Nữ Hoàng Elizabeth II và là người đã trở lại Công Giáo, tố giác sự léo lái, lạm dụng đức tin Kitô để được giấy cư trú ở lại Anh Quốc, đối với những người Hồi giáo.

Trong cuộc phỏng vấn dành cho Kênh truyền hình "Tin Tức Anh Quốc" (Great Britain News), Tiến sĩ Ashenden phê bình Đức TGM giáo phận Canterbury, Giáo chủ Anh giáo, đã tuyên bố tại Viện Quý tộc của Anh rằng cần tỏ ra thái độ cảm thương đối với những người xin tị nạn. Nhưng Tiến sĩ Ashenden nói: trước tiên Giáo Hội cần có lòng cảm thương đối với chính cộng đoàn của mình: "Sự trở lại Kitô giáo đang bị lạm dụng để xâm nhập vào xã hội Anh quốc. Chúng ta đang bị bao vây, toàn thể văn hóa và văn minh của chúng ta đang bị đe dọa và khai thác, và nay là lúc chúng ta hãy ngưng chấp nhận điều đó. Chúng ta hãy ngưng thái độ dễ

tin. Thật là điều rất dễ bị cảm dỗ khi muốn tỏ ra là người có lòng cảm thương bao nhiêu có thể, nhưng thái độ cảm thương này trước hết và trên hết cần áp dụng cho chính cộng đoàn của chúng ta. Chúng ta sống trong một xã hội đang bị những căng thẳng rất nghiêm trọng. Điều ngăn cản chúng ta liên kết với nhau đang bị xé bỏ đi, trào lưu duy đa phương vô chính phủ đang phá hủy chúng ta. Chúng ta không cảm thương đối với chính mình, để cho chúng ta bị những nhóm xã hội khác nhau tước đoạt chúng ta với những tiêu chuẩn luân lý đáng nghi ngờ”.

Trên báo Daily Telegraph, bà Suella Braverman, cựu Bộ trưởng Nội vụ Anh, vạch rõ những sai lầm trong chế độ tị nạn, trong đó có sự thiếu kiểm soát về những vụ trở lại đạo để được qui chế tị nạn và ở lại Anh quốc. Bà cho biết có nhiều cách lừa đảo trong vấn đề trở lại, kể cả những vụ kết hôn giả, làm bộ theo học tại Đại học, hoặc những người Hồi giáo giả làm Kitô hữu; những người dị tính giả làm đồng tính luyến ái; người khỏe mạnh giả làm người bị tâm bệnh; những người di dân kinh tế giả làm nạn nhân nạn buôn người, hoặc làm người đối lập hoặc tị nạn vì lý do chính trị. Khi còn làm Bộ trưởng bộ nội vụ, bà

Braverman cũng đã nghe nói về vụ nhiều nhà thờ ở Anh tạo điều kiện dễ dàng cho những người xin tị nạn giả.

Theo báo chí ở Anh, Anh giáo mới đây đã nhận gần 40 người di dân bất hợp pháp ở trên chiếc tàu “Bibby Stockholm” đậu ngoài khơi cảng Portland. Họ tuyên bố cải đạo để được ở lại Anh quốc.

(Ekai.pl 9-2-2024)

CÁC THỔ DÂN BUNONG BÊN KAMPUCHIA SẼ CÓ THÁNH ĐƯỜNG

PHNOMPENH. Các tín hữu Công Giáo thổ dân ở khu vực Bunong bên Kampuchia sẽ có một thánh đường để cử hành việc thờ phượng.

Đây là vùng ”Keo Seima”, một khu vực rừng nhiệt đới được bảo vệ ở miền đông Kampuchia thuộc tỉnh Mondulkiri và Kratié, chỉ cách biên giới Việt Nam, tỉnh Phước Long, 20 cây số, với đa số là thổ dân Bunong vốn theo đạo thờ vật linh.

Hãng tin Fides của Bộ Loan báo Tin Mừng, truyền đi hôm 10-2-2024, đưa tin: ngày 1-2 trước đó, Đức Ông Pierre Hangly Suon, Phó Doãn Tông tòa Kampong Cham, đã chủ sự thánh lễ với nghi thức đặt viên đá đầu tiên ở Keo Saima để xây dựng một nhà thờ Công Giáo đầu tiên tại đây. Tham dự thánh

lễ có các LM và nữ tu cùng với hơn 150 tín hữu Công Giáo đến từ các cộng đoàn trong miền Mondulkiri.

Đức Ông Hangly Suon giải thích rằng việc xây cất thánh đường này là để đáp ứng số tín hữu trong lãnh thổ này ngày càng gia tăng với 70 giáo dân, 15 giáo lý viên, con số này có thể còn gia tăng, theo ý định của Chúa.

Thánh đường này sẽ là "một trung tâm làm lan tỏa Tin Mừng, một điểm của ánh sáng và Tin Mừng, để loan báo tình thương của Thiên Chúa cho mọi người ở khu vực lân cận.. Chúng ta hãy làm sao để nhà thờ nhỏ bé này, nhất là thánh đường được làm bằng con người, trở thành ánh sáng ân phúc của Thiên Chúa cho những người ở quanh chúng ta, để họ có thể nhận biết Chúa Kitô và được Chúa cứu độ".

Cha Jean Marie Vianney Borei Phan, LM đặc trách cộng đoàn Mondulkiri đã kể lại nguồn gốc cộng đoàn Công Giáo Bunong ở Keo Seima: năm 2009, một vài thành phần ở Bunong sang Việt Nam, và họ được biết một cộng đoàn Công Giáo địa phương, cũng như một số người sống đức tin, giúp đỡ các bệnh nhân và người nghèo. Vào cuối tháng 12 cùng năm 2009, hai gia đình ở Bunong ở

Keo Seima đã đón nhận đức tin Công Giáo và năm 2010, họ gặp LM phụ trách cộng đoàn ở tỉnh Mondulkiri. Thế là bắt đầu một công trình mục vụ và thừa sai bé nhỏ nơi những thửa đất địa phương, với một cứ điểm truyền giáo đầu tiên. Bây giờ chính quyền tỉnh đã cho phép xây một thánh đường bằng gạch.

Trong buổi lễ, Đức Ông Phủ doãn Tông Tòa đã đặt hai viên đá: viên thứ I đến từ làng Gali, nơi đã khởi sự việc loan báo đức tin ở Mondulkiri, viên thứ hai đến từ giáo xứ Lak Loeng ở Banam, thuộc Phủ doãn Kamponcham, một giáo xứ cổ kính nhất nước, được thành lập cách đây 160 năm. Công trình xây cất nhà thờ dự kiến sẽ kéo dài gần 1 măm, và các thửa đất bản xứ bày tỏ sự sẵn sàng cộng tác vào công trình này. (Fides 10-2-2024)

Theo niên giám Tòa Thánh, Phủ doãn Tông tòa Kampong Cham chỉ có khoảng 3.200 tín hữu Công Giáo trên tổng số 5 triệu 800 ngàn dân với 12 giáo xứ, 3 LM giáo phận và 11 LM dòng.

Đức Ông Hangly Suon, 54 tuổi (1972) là người Kampuchia bản xứ đầu tiên được Tòa Thánh bổ nhiệm làm Phủ Doãn Tông Tòa Kampong Cham, và đã nhậm chức ngày 1-10 năm 2022

kế nhiệm Cha Bruno Cosme, thuộc Hội thừa sai Paris. Thánh lễ nhậm chức do Đức TGM Phaolo Trương Nhân Nam (Tschang In-Nam) người Hàn Quốc, sứ thần Tòa Thánh tại Kampuchia chủ sự, với sự đồng tế của 60 LM toàn quốc.

Giáo Hội Công Giáo tại Kampuchia có khoảng 20 ngàn tín hữu trên tổng số 16 triệu dân cư.
(Fides 8-2-2024)

CÔNG GIÁO TẠI KERALA KÊU GỌI CHÍNH QUYỀN BẢO VỆ DÂN CHÚNG CHỐNG ÁC THÚ

KOCHI. Đức TGM Trưởng Raphael Thattil, Tân Giáo chủ Công Giáo Syro Malabar tại Ấn độ, kêu gọi chính quyền bang Kerala ở miền tây nam Ấn độ bảo vệ dân chúng và tài sản của họ chống nạn ác thú và thú rừng sát hại và phá hoại mùa màng của họ.

Từ tháng giêng 2024, Đức TGM Thattil là thủ lãnh của hơn 3 triệu rưỡi tín hữu Công Giáo Syro Malabar, đa số sống tại bang Kerala. Ngài đưa ra lời kêu gọi trên đây trong thông cáo công bố hôm 10-2-2024 sau khi một con voi lớn tấn công và đạp chết Ông Ajeesh Joseph Panachiyil, ở lứa tuổi 40, cha của 2 người con, bị con voi Belur

Makna đập chết.

Theo báo chí địa phương, con voi Makna này đã bị các nhân viên kiểm lâm thuộc bang Karnataka láng giềng bắt hồi năm 2023 sau khi đã phá hoại hoa màu và đe dọa dân cư. Voi phải đeo chiếc vòng đeo cổ phát tuyến để các nhân viên có thể định chỗ và được thả tại khu rừng gần biên giới bang Kerala.

Một đoạn phim thu hình sáng thứ bảy 9-2 cho biết voi Makna đã lao qua cổng một khu nhà ở quận Wayanad, bang Kerala. Người lớn và trẻ em bỏ chạy, nhưng ông Ajeesh không tìm được nơi trú ẩn và bị voi tấn công. Ông bị đưa vào nhà thương nhưng tại đây bác sĩ xác nhận ông đã chết. Sau vụ này, hàng ngàn người đã biểu tình phản đối ở thành phố Mananthavady. Họ khiêng xác ông Ajeesh được bọc trong một bao nhựa đen và đặt trên một cát, tiến qua đường phố. Họ đòi các giới hữu trách bắn chết con voi sát nhân và bồi thường cho gia đình đường quá cố.

Đức TGM Trưởng Thattil nhận xét rằng "Ông Ajeesh bị sát hại thảm thương trước sự chứng kiến của những người thân yêu... Thêm một nhân mạng bị mất vì sự thiếu sót của các giới hữu trách, không đề ra các biện pháp hữu hiệu để

phòng ngừa thú rừng tấn công những nơi sinh sống của con người... Một vòng đeo cổ phát tuyến voi đeo đã bị rơi mất tại khu vực dân cư. Cần đưa ra biện pháp gương mẫu để trừng phạt các viên chức lối phạm trong vấn đề này”.

Đức TGM Thattil nói thêm rằng: ”Chính quyền cần có thái độ nghiêm túc đối với vấn đề này, xét vì ngày càng gia tăng những vụ thú rừng giết hại và phá hoại mùa màng của dân chúng. Lối tiếp cận không coi trọng mạng sống con người hơn sự sống của thú vật, đó không phải là điều thuộc về một xã hội văn minh”.

Ngày 11-2-2024, Đức Cha Jose Porunnedom, GM giáo phận Mananthavady thuộc Giáo Hội Syro Malabar ở địa phương, đã chủ sự thánh lễ an táng cho ông Ajeesh tại nhà thờ thánh Alphonsa ở Padamana.

Trước đó, hôm 6-2 giáo phận đã công bố một phúc trình mô tả ngân khoản mà chính quyền bang Kerala dành cho việc phòng ngừa những phá hoại và xách nhiễu của thú rừng đối với dân chúng thật là thiếu sót.

Tại bang Kerala, những vụ dân chúng bị giết và đốt đai mùa màng bị thú rừng phá hoại xảy ra hằng ngày. Từ năm 2016 đến

nay có hơn 900 người bị ác thú sát hại tại bang Kerala, tức là hơn 100 người mỗi năm. Trong những tình trạng như thế, chính quyền cần đưa ra những bị pháp thích hợp và cần thiết để bồi thường cho dân chúng”.

Sở kiểm lâm của bang Kerala thì tố cáo sở kiểm lâm bang Tatnataka không cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cần thiết để định vị thú rừng bằng những vòng đeo cổ phát sóng. Ngoài ra cần những ăng ten và tìm đúng tần số mới có thể phát triển di chuyển của voi đúng lúc.

(Pillar 12-2-2024) ■

TIN XÃ HỘI

CUỘC KHỦNG HOẢNG CỦA NHỮNG NGƯỜI SẴN SÓC NGƯỜI GIÀ TẠI NHẬT

TOKIO. Xã hội tại Nhật được báo động vì hiện tượng khủng hoảng nơi những người có nhiệm vụ săn sóc người già trong gia đình. Một nghiên cứu do chuyên gia đại học thực hiện ghi nhận cứ 8 ngày có một vụ giết người già trong gia đình do chính người phổi ngẫu hoặc con của đương sự gây ra.

Hãng tin Asia News, truyền đi ngày 4-1-2024 cho biết nghiên cứu này cứu xét các vụ xảy ra từ năm 2011 đến 2021 tại

Nhật và do giáo sư Etsuko Yuhara, thuộc đại học Etsukoi Fukushi ở tỉnh Aichi, thực hiện. Ông chuyên về ngành trợ tá xã hội. Kết quả cho thấy trong khoảng 10 năm vừa nói, cứ 8 ngày lại xảy ra một vụ giết người già, do chính một thành phần trong gia đình họ gây ra. Thủ phạm cũng là người đã săn sóc nạn nhân trước đó. Nhiều khi sau khi giết người thân già yếu ấy, họ tự sát.

Hiện tượng này được gọi là "sự mệt mỏi của người săn sóc", và có thể trở nên trầm trọng hơn với thời gian. Giáo sư Fukushi cho biết tình trạng bị cô lập trong thời kỳ đại dịch càng gia tăng sự tuyệt vọng nơi người săn sóc không khống được huấn luyện. Rất có thể con số người bị giết trong thực tế có thể là cao hơn, vì nhiều vụ không được ghi nhận.

Như một nguồn để nghiên cứu, giáo sư Yuhara dùng các tin tức trên các phương tiện truyền thông trình bày về tổng cộng 443 người già và bệnh tật, tuổi từ 60 trở lên, không còn tự lập được nữa, bị người thân săn sóc sát hại: có 214 vụ nạn nhân bị chồng hoặc vợ mình giết chết, 206 vụ thủ phạm là chính người con đã săn sóc cha, hoặc mẹ. 13 vụ nạn nhân bị anh, chị em giết, và 7 vụ cháu giết ông hoặc bà. Phần còn lại, kẻ sát nhân thuộc các thành

phần khác trong gia đình.

Theo giáo sư Yuhara, có 2 lý do chính tạo nên những vụ sát nhân này, và những vụ người săn sóc tự sát sau khi giết người thân yêu già yêu của mình. Thứ nhất là gánh nặng do việc săn sóc người thân như vậy và thứ hai là những tương quan trong gia đình. Khi không có hy vọng tương lai sáng sủa hơn, những người ấy đã quyết định giết người thân của mình và trong một số trường hợp tự sát sau đó”.

Trong các phúc trình và tin tức, có một vụ bị cảnh sát Tokio chặn lại, bắt giữ một người đàn ông 86 tuổi, tên là Haruo Yoshida, tại chính nhà của ông, nơi ông đã gọi điện với nhà chức trách để nói rằng chính ông đã bóp cổ người vợ ốm yếu của mình, 81 tuổi, mà ông đã săn sóc trước đó. Ông nói với cảnh sát là đã bị kiệt lực vì săn sóc vợ.

Bà giáo sư Yoko Tsukamoto, chuyên về kiểm sát bệnh truyền nhiễm, thuộc đại học khoa học sức khỏe ở Hokkaido, nói rằng: “Vấn đề giết người thân già yêu mà mình săn sóc đã có từ ít lâu nay ở Nhật Bản, nhưng tôi có cảm tưởng nó trở nên tệ hơn trong thời kỳ bị cô lập vì Covid-19. Những người có lẽ đã phải chiến đấu để đương đầu với một tình trạng phức tạp, tiếp đó với đại dịch, họ bất ngờ hoàn

tòan bị cô lập và không có ai để trao đổi với những vấn đề họ đang phải đương đầu". Nhật Bản đã duy trì những biện pháp nghiêm ngặt để ngăn chặn coronavirus cho đến cuối năm 2022. Bà Yoko nói tiếp: "Đại dịch đã tạo nên một thử thách cam go cho hệ thống y tế đến độ vị vỡ và những trợ giúp cho những người ở nhà không thích hợp, trong khi các khu phố trước đây cung cấp một mạng lưới hỗ trợ những người dễ bị tổn thương bất thình lình phải im lặng".

Sau cùng, Giáo sư Yuhara nói rằng chính phủ Nhật cần làm hơn nữa để khuyến khích những người trẻ làm việc trong lãnh vực xã hội y tế, đang bị thiếu nhân sự có khả năng, vì lương thấp. "Nếu kiểm được nhân sự như vậy, cần mở cửa biên giới có các nhân viên y tế nước ngoài". Nhật Bản đã thực hiện công việc này trong những năm gần đây, đặc biệt mở cửa cho những y tá và người giúp đỡ người già từ Việt Nam. Nhưng trong trường hợp này có vấn đề là hàng rào ngôn ngữ và văn hóa không dễ vượt qua trong bối cảnh Nhật Bản. (Asia News 4-1-2024)

ĐẠI SỨ QUÁN TRUNG QUỐC KHUYÊN TRÁNH SỬA SẮC ĐẸP TẠI HÀN QUỐC

SEOUL. Đại sứ quán Trung Quốc ở Hán Thành (Seoul) thủ đô Hàn Quốc cảnh giác các công dân Trung Quốc về những nguy hiểm do những vụ giải phẫu thẩm mỹ ở Hàn Quốc, và đôi khi có nguy cơ mất mạng, cũng như sau khi giải phẫu thay đổi trên khuôn mặt, đương sự có thể không qua nổi những kiểm soát di trú ở biên giới.

Thông cáo của đại sứ quán Trung Quốc nói rằng: "Trong những năm gần đây, nhiều người đến Hàn Quốc để giải phẫu thẩm mỹ, và một số người đã phải can dự vào những vấn đề y khoa và những vụ giải phẫu thất bại, và đã có những trường hợp đương sự bị thiệt mạng".

Đại sứ quán ra thông cáo cảnh giác như trên sau vụ một phụ nữ Trung Quốc đến Hàn Quốc để chịu một loạt các cuộc giải phẫu sửa sắc đẹp. Phụ nữ ấy ở trong nhà thương thuộc khu vực Giang Nam (Gangnam), trong thủ đô Hán Thành.

Hàn Quốc là một trong những nơi nổi tiếng nhất về "du lịch y tế". Theo thống kê, năm 2022, khoảng 463 ngàn bệnh nhân nước ngoài, phần lớn đến từ



Trung Quốc, hoặc từ Mỹ và cả từ Thái Lan, Việt Nam và Mông Cổ đến nước này với mục đích đó.

Đó là một con số quan trọng, nhưng vẫn còn ít hơn nhiều so với con số trước thời đại dịch Covid-19 với 905 ngàn người đến Hàn Quốc như du khách y tế. Từ năm 2009 số du khách thuộc loại này liên tục gia tăng nhờ sự quảng cáo kỹ nghệ thẩm mỹ gọi là K-beauty từ phía chính phủ.

Người Hàn rất quan tâm đến diện mạo bê ngoài, không phân biệt phái tính và nhiều khi họ thực hiện các cuộc giải phẫu này nhiều lần trong đời. Theo Hội quốc tế về giải phẫu thẩm mỹ, Hàn Quốc có 2.718 bác sĩ giải phẫu thẩm mỹ, tỷ lệ này cao hơn Trung Quốc nhiều: dân Trung Quốc đông gấp 28 lần so với Hàn Quốc nhưng chỉ có 3 ngàn bác sĩ giải phẫu thẩm mỹ.

Một cuộc nghiên cứu tổng quát xác nhận rằng K-beauty là một trong những chiêu hướng đang đi lên, đến từ Hàn Quốc, đứng sau K-pop, lương thực, công nghệ tin học và các phim chuyện. Các công dân các nước Đông nam Á và Trung Đông là những người quan tâm hơn đến các mỹ phẩm.

Asia News 20-1-2024)

NẠN THAM NHŨNG LAN TRÀN TẠI NIGERIA

ABUJA. "Tệ nạn tham ô lan tràn rất rộng: hối lộ, chiếm hữu bất công, lạm dụng chức vụ, con ông cháu cha, lấy cửa công làm cửa tư, bè phái, ăn trộm cắp cước, tuyên bố giả dối, giả mạo, thay đổi ngày sinh, làm ma, lang băm và lèo lái". Nạn tham nhũng thực là làm tiêu hao, gây ô nhiễm, hạ giá và hay lây. Đời sống của phần lớn dân chúng, già trẻ, bị ảnh hưởng nặng nề vì tệ nạn này".

Nigeria là nước đông dân cư nhất tại Phi châu, với hơn 220 triệu dân cư sống trên lãnh thổ rộng gấp 3 Việt Nam, với 923 ngàn cây số vuông.

Ngày 15-1-2025, Chủ tịch HĐGM Nigeria bên Phi Châu, Đức Cha Lucius Iwejuru Ugorji, TGM giáo phận Oweri, tố giác rằng "Nạn tham ô hối lộ là một tệ đoan đáng lo âu trong đời sống công cộng và đang vượt quá vòng kiểm soát".

Các tệ đoan mà Đức TGM Ugorji tố giác là những điều có những bằng chứng rõ ràng và đầy đủ ở Nigeria. Một cuộc điều tra hồi năm 2020 do thống đốc bang Borno cho thực hiện, để kiểm soát các giáo chức các trường tiểu học và công chức tại bang này, cho thấy có 22.556

công chức ma ở trong sổ lương của chính phủ. Trong số các nhân viên ma này, 14.762 người bị khám phá ở cấp độ chính quyền địa phương, trong khi 7.794 người khác là nhân viên các trường tiểu học công lập, nhưng không phải là giáo viên. Sự lường gạt chính quyền như thế gây thiệt hại 420 triệu mỹ kim mỗi tháng.

Ngoài ra, các nhà chính trị và quan chức chính phủ Nigeria, không những lãnh lậu tiền hưu bỗng của các công nhân viên đã qua đời, họ còn đăng ký những người di dân để bỏ phiếu, và bù lại, những người nhập cư này được ghi vào sổ lương của chính phủ. Một tệ nạn khác rất phổ biến tại Nigeria, nhất là trong hai thập niên gần đây, đó là nạn "mua bài thi" đặc biệt trong các trường trung học phổ thông, với tình trạng học sinh, giáo viên và phụ huynh ngày càng lơ là trong các kỳ thi. Mỗi khóa thi đều thấy hiện tượng những cách gian lận mới tinh vi.

Hôm 8-1-2024, Tổng thống Nigeria đã ngưng chức bà Betta Edu, Bộ trưởng bộ nhân đạo và chống nghèo đói vì bà bị nghi ngờ đã biển thủ tiền từ tài khoản ngân hàng dành cho các giao dịch tài chính của Bộ trong chương trình trợ giúp xã hội.

(Fides 15-1-2024)

NẠN BẠO LỰC VÀ BẮT CÓC NGƯỜI TẠI NIGERIA

KAFANCHAN. Ngoài tệ nạn tham ô, Nigeria còn phải đương đầu với nạn bạo lực và bắt cóc, trong số các nạn nhân cũng có nhiều LM, tu sĩ. Thậm chí một đại chủng viện cũng phải tăng cường các biện pháp an ninh với hy vọng bảo các nhân viên và chủng sinh, và điều này có thể trở thành kiểu mẫu cho các chủng viện và tu viện tại Nigeria.

Chủng viện Chúa Kitô Vua thuộc giáo phận Kafanchan đang làm việc với các nhà thầu ở địa phương để gắn hệ thống an ninh hoạt động bằng năng lượng mặt trời, với sự tài trợ phần lớn của Tổ chức bác ái trợ giúp các Giáo Hội đau khổ. Hệ thống này sẽ cảnh báo và canh chừng 24 trên 24 tiếng đồng hồ tại những địa điểm dễ bị tấn công quanh Đại chủng viện, theo kỹ sư Innocent Alli của hãng thầu an ninh. Các chủng viện và nhà thờ tại Nigeria thường bị tấn công trong những năm gần đây, do các nhóm Hồi giáo cực đoan vũ trang và những băng đảng bất lương, nhắm bắt cóc người. Một số LM và chủng sinh đã bị giết trong những cuộc tấn công đó, và có nhiều người bị bắt cóc.

Tại chủng viện Chúa Kitô Vua ở Kafanchan, các biện pháp

an ninh mới nhắm chủ động chống lại các đe dọa. Theo kỹ sư Alli, hệ thống mới về an ninh này sẽ giúp nhận ra những tác nhân đe dọa, các mục tiêu chúng nhắm tới, những hậu quả đưa tới trong và xung quanh chủng viện. Một phần trong các biện pháp này là cung cấp hệ thống chiếu sáng đường xá bằng năng lượng mặt trời tích hợp và hệ thống chiếu sáng LED/LCD”.

Để giúp thiết lập hệ thống ngày, Trợ giúp các Giáo Hội đau khổ hỗ trợ chủng viện 64 ngàn Đôla Mỹ. Giáo phận Kafanchan cũng giúp nhiều ngàn mỹ kim cho chương trình này.

Theo trang mạng The Pillar ở Mỹ, trích thuật nhận xét của các quan sát viên về Giáo Hội tại Nigeria, các tổ chức của Giáo Hội tại nước này cần cải tiến hệ thống an ninh của mình vì các lực lượng an ninh của chính phủ thường chậm chạp trong việc đáp ứng những lời kêu cứu chống các băng đảng bất lương.

Tại Kafanchan, một cuộc điều tra của chính quyền đang được tiến hành, sau khi một vụ hỏa hoạn đã xảy ra tại khu nhà ở của chủng viện Chúa Kitô Vua. Các chúng sinh phụ giúp việc chống hỏa hoạn, vì chủng viện bị coi là quá xa, nên các nhân viên cứu hỏa không thể tới kịp.

(The Pillar 1-2-2024) ■



TÌNH CA TRUNG - VIỆT

Trung ơi! Cho thiếp hỏi chàng:
Thiếp đâu có đẹp dịu dàng như Nga
Cũng không giàu giống Qatar...
Tại sao chàng vẫn cứ sà vào yêu?
Việt ơi! Nàng chớ hỏi nhiều
Tuy em không đẹp yêu kiều, mộng mơ
Nhưng ta yêu nét ngây thơ
Ngây thơ đến mức ngu ngơ của nàng!
Bao phen ta lỡ sốt sàng
Thế nhưng em vẫn nhẹ nhàng bỏ qua
Còn dâng ta cả song Sa
Mặc cho con cái lu loa khóc gào!
Thân em ta cũng sờ vào
Đầu, chân, ngực, rốn...chỗ nào cũng ngon
Vân Phong, Phú Quốc, Vân Đồn...
Nàng đều bit miêng các con dâng mình!
Trung ơi! Chàng quả có tình
Để em chờ đợi tình hình bớt căng
Em cho chàng 99 năm
Chàng tha hồ đến ăn nằm với em!
Thích gì chàng cứ dựng lên
Các con khóc mãi cũng quen thôi mà
Mai sau thống nhất một nhà
Con chàng-con thiếp đều là họ Trung!
Cảm ơn nàng nhẹ Việt cung
Anh thề suốt kiếp chẳng ngừng yêu em!
Mong trời xe chỉ, kết duyên
Vợ chồng Trung-Việt đổi tên thành Tàu!

Hội quán Phi Dũng

GIÁO XỨ MỪNG XUÂN GIÁP THÌN



Ngày 10.2.2024 Thánh lễ mừng xuân của Giáo xứ Thánh Micae Huy Mỹ
tại thánh đường Haegendorf - Solothurn



GIÁO XỨ MỪNG XUÂN GIÁP THÌN



Chương trình văn nghệ mừng xuân sau thánh lễ lại Bienkensaal.
Hình trên: Tốp ca nhóm trẻ của giáo xứ và hình dưới: Các em thiếu nhi



GIÁO XỨ MỪNG XUÂN GIÁP THÌN



Hình trên: Hợp ca tổng hợp các cộng đoàn của giáo xứ
Hình dưới: Tiết mục của cộng đoàn St. Gallen



GIÁO XỨ MỪNG XUÂN GIÁP THÌN



Vũ đoàn tổng hợp của giáo xứ



GIÁO XỨ MỪNG XUÂN GIÁP THÌN



Hình trên: Tiết mục của cộng đoàn Luzern
Hình dưới: Tiết mục của cộng đoàn Solothurn



GIÁO XỨ MỪNG XUÂN GIÁP THÌN



Tiết mục văn nghệ của cộng đoàn Bern





THÔNG TIN

GIÁO ĐOÀN THÁNH ANTÔN QUỲNH

THÔNG TIN MỤC VỤ tháng 03 & 04/2024



Mục vụ công đoàn Fribourg:

- Thứ sáu 22.03, 20g - Chúa nhật 24.03 : Cẩm phòng Mùa Chay, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)
- Chúa nhật 24.03, 10g : Lễ Lá, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)
- Thứ sáu 29.03, 15g : Thứ sáu Tuần Thánh, Ste-Thérèse (Fribourg)
- **Chủ nhật 31.03, 15g : Đại lễ Phục sinh, Ste-Thérèse (Fribourg)**
- Chủ nhật 21.04, 15g : Thánh Lễ hàng tháng

Sinh hoạt công đoàn Fribourg:

- Lớp Việt ngữ :
Sáng thứ bảy hàng tuần từ 9g45 đến 11g45, tại Ecole des Rochettes, Des Platanes 23-29, 1752 Villars-sur-Glâne

Mục Vu công đoàn Lausanne:

- Thứ bảy 02.03, 19g45: Lần chuỗi Mân Côi & Chầu Mình Thánh Chúa tại St-Joseph
- Chủ nhật 10.03.: Thánh lễ cộng đoàn tại St-Joseph
 - 14g45: Đọc kinh Lòng Chúa thương xót
 - 15g: Tập hát – Xung tội
 - 16g: Thánh Lễ

- Thứ sáu 22.03, 20g - Chúa nhật 24.03 : *Cám phòng Mùa Chay, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)*
- Chủ nhật 24.03, 10g : *Lễ Lá, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)*
- Thứ bảy 06.04, 19g45: Lần chuỗi Mân Côi & Chầu Mình Thánh Chúa tại St-Joseph
- Chủ nhật 14.04.: Thánh lễ cộng đoàn tại St-Joseph
 - 14g45: Đọc kinh Lòng Chúa thương xót
 - 15g: Tập hát – Xung tội

Mục Vụ cộng đoàn Genève:

- Thứ bảy 16.03, 18g45 : Đọc kinh tôn vương Đức Mẹ, Avenue Suisse 18, 1226 Thônex
- Thứ sáu 22.03, 20g - Chúa nhật 24.03 : *Cám phòng Mùa Chay, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)*
- Chủ nhật 24.03, 10g : *Lễ Lá, Notre-Dame de Fatima (Orsonnens)*
- Chủ nhật 31.03 : Đại lễ Phục sinh, St-Martin, Rte de Chancy 122, 1213 Onex (xe tram số 14, trạm « Salle Communale »)
 - 15g : Tập hát
 - 15g30 : Thánh lễ
- Thứ Bảy 13.04 : Đọc kinh Tôn Vương Đức Mẹ lúc 18g45 - 18, avenue Suisse, 1226 Thônex
- Chúa Nhật 21.04 : Thánh Lễ tại nhà thờ Saint-Martin, 122 route de Chancy - 1213 Onex (xe tram số 14, trạm "Salle Communale")
 - 15g30 : tập hát
 - 16g00 : Thánh Lễ

* * *

CHƯƠNG TRÌNH TĨNH TÂM MÙA CHAY 2024

23.03 & 24.03.2024

Địa điểm: Đan viện Thánh Mẫu Fatima Orsonnens

Linh Mục hướng dẫn: Cha Giuse Nguyễn Văn Sinh, kinh sĩ

Ghi tên: tham dự tĩnh tâm, ăn trưa thứ bảy nơi trường Cộng đoàn

Thứ bảy 23.03.2024

08g45: **Đọc kinh LCTX** (những ai tới sớm)

09g00: Chào mừng - Điểm tâm và găy gỡ, trao đổi

09g30: **Bài chia sẻ và suy niệm chính**

12g00: Cơm trưa - nghỉ trưa

14g00: Hướng dẫn xét mình và bí tích hoà giải

Tập hát Thánh ca tại Phòng hội

(Lưu ý : Các ca viên tranh thủ xưng tội trước, sau đó tập trung tại phòng hội tập hát)

16g00: Đàng Thánh giá

17g00: Thánh Lễ

(Sau đó mọi người về lại gia đình, không có Cơm tối;

Anh Chị Em có nhu cầu ngủ lại, xin liên hệ Chị Ngọc Hạnh)

Chúa Nhật 24.03.2024

10g00: Rước lá, Thánh Lễ (chung với cộng đoàn đan viện)

12g30: Cơm trưa

14g30: Bế mạc

Phân chia công tác

1. Thánh Ca : Anh Khánh, Anh Linh.

2. Thủ quỹ: chị P. Châm, N.Hạnh

3. Kiệu Lễ Lá : Anh Nguyễn Hữu Nghĩa

4. Điểm giờ: Anh Nguyễn khắc Công

5. Phụng vụ: Chị Uyên ly, các Thày Phó tế

6. Âm thực:

• Sáng thứ bảy, điểm tâm : Cộng đoàn Lausanne (Chị Ngọc Hạnh)

• Trưa thứ bảy : Cộng đoàn Genève (Anh Huỳnh Tiến Bình)

• Trưa Chúa Nhật : Cộng đoàn Fribourg (Anh Đỗ An Sơn)

7. Điều hành tổng quát: Chị Uyên Ly, Anh An Sơn, chị Thuý Vy
Các cha Tuyên úy, Cha hướng dẫn Giuse Nguyễn Văn Sinh, kinh sĩ,
các Thày phó tế cùng toàn thể ban chấp hành Giáo đoàn Antôn Quỳnh

Kính chúc quý ông bà, anh chị em, các cháu Tinh tảo thánh thiện và tràn
đầy Hồng ân Thiên Chúa

Thông Tin **MỤC VỤ**



QUỸ GIÚP CÁC XỨ NGHÈO VÀ TRẠI CÙI TẠI VIỆT NAM

Sau đây là danh sách quý vị ân nhân gửi cho quỹ “Giúp Xứ Nghèo, Trại Cùi, Trẻ mồ côi... tại Việt Nam.”

- | | |
|---|---------|
| - Dịp lễ Giáng Sinh, hai cháu Lê Phúc Hậu/ Phúc Đạt /LU | 300.- |
| - Một người ẩn danh tại Muttenz | 200.- |
| - Một người ẩn danh tại Solothurn | 200.- |
| - Anh chị Vũ Huy Phượng/ SG | 2'000.- |
| - Chị Giao Lê /ZH | 100.- |
| - Lê- Nguyễn Thị Thơm/ LU | 100.- |
| - Fam. Nguyễn Vương/ Cầm /LU | 100.- |

* Tháng vừa qua đã chuyển CHF 2'000.- đến Sr. Nguyễn Thị Tuyết Mai, Dòng Thánh Phaoôlô, giúp đỡ những người già nghèo, neo đơn và trẻ mồ côi, tại Phú Mỹ, Vũng Tàu Bà Rịa qua cha Nguyễn Văn Sinh giới thiệu.

Số tiền chính xác tính đến ngày 31.01.2024 còn: 6'023.10 cents.

HỘI BẢO TRỢ ƠN THIÊN TRIỆU ĐỨC MẸ MÂN CÔI

Văn phòng Mục vụ xin thông báo

Hội Bảo Trợ Ơn Thiên Triệu Giáo xứ Thánh Micae Thụy Sỹ, đã sinh hoạt không mệt mỏi suốt hơn 20 năm, kể từ tháng Giêng năm 2003 cho tới nay. Các Hội viên của Hội đã trung thành dâng tràng Mân Côi Sống, cầu nguyện cho Ơn Thiên Triệu và nhất là góp công, góp của một cách quảng đại để giúp các Chủng sinh nghèo, có phương tiện theo học các chương trình đào tạo Linh mục bên quê nhà.

Trong số các Thày được Hội giúp đỡ, tới nay có 9 thầy trẻ trung, nhiệt thành đạo đức đã được thụ phong và đang làm việc trên cánh đồng truyền giáo. Tạ ơn Chúa ! Thật là niềm vui sâu xa khích lệ cho Hội Bảo Trợ Ơn Thiên Triệu chúng ta, trước những hoa trái thiêng liêng của Giáo Hội, nói riêng của Giáo Hội Việt Nam.

Tuy nhiên với hoàn cảnh hiện tại, cha Tuyên úy Giuse Phạm Minh Văn đã lớn tuổi, sức khỏe yếu kém mà công việc Mục vụ thì nhiều. Bởi Giáo xứ

cho tới nay vẫn chưa tìm được linh mục chính thức để kế nhiệm. Do vậy, cha Tuyên úy buộc phải quyết định để Hội Bảo Trợ Ôn Thiên Triệu tạm thời ngưng sinh hoạt. Ngung nhận đóng góp tài chính trong lúc này.

Việc cầu nguyện bằng kinh Mân Côi cho Ôn Thiên Triệu, chúng ta vẫn cố gắng duy trì.

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em Hội viên trong Giáo xứ, đã nhiệt tâm nâng đỡ Ôn Thiên Triệu trong suốt thời gian hơn 20 năm qua. Xin Thiên Chúa bù trả muôn ơn lành cho anh chị em Hội viên. Số tiền còn lại trong quỹ, sẽ tiếp tục được gửi đến những Chủng sinh thực sự cần nâng đỡ, như tôn chỉ của Hội cho đến khi hết quỹ.

Với những anh chị em trong Hội đã qua đời, chúng ta ghi nhớ trong lời kinh hàng ngày. Đặc biệt các Linh mục, sẽ dâng lễ cầu nguyện cho những linh hồn này, vào các ngày thứ năm đầu tháng.

DANH SÁCH HỘI VIÊN VĨNH VIỄN QUA ĐỜI

01.	Bà Maria Nguyễn Thị Nhạn	<i>qua đời 11.01.1994</i>	<i>tai Lausanne</i>
02.	Ông và bà Nguyễn Văn Soạn	<i>cả hai đã qua đời</i>	<i>tai Đức Quốc</i>
03.	Ông Phêrô Trần Văn Thinh	<i>qua đời 07.03.2006</i>	<i>tai Luzern</i>
04.	Ông Giuse Phạm Văn Đồng	<i>qua đời 06.09.2006</i>	<i>tai Grenchen</i>
05.	Bà Anna Nguyễn Thị Hoa	<i>qua đời 20.02.2009</i>	<i>tai Hamburg</i>
06.	Ông Phêrô Nguyễn Kim Khánh	<i>qua đời 18.09.2010</i>	<i>tại Jona/ SG</i>
07.	Ông Vincent Phạm Đình Hùng	<i>qua đời 27.12.2010</i>	<i>tại Zürich</i>
08.	Ông Phêrô Trần Rô	<i>qua đời 21.09.2013</i>	<i>tại Stans</i>
09.	Bà Maria Nguyễn T. Huệ/Tụng	<i>qua đời 02.02.2014</i>	<i>tại Bern</i>
10.	Bà Anna Nguyễn Thị Tâm	<i>qua đời 22.05.2014</i>	<i>tại Langenthal</i>
11.	Bà Maria Nguyễn Thị Đức	<i>qua đời 18.07.2014</i>	<i>tại Mels /SG</i>
12.	Bà Martha Nguyễn Thị Thảo	<i>qua đời 28.03.2015</i>	<i>tại Wien /Áo</i>

13.	Ông Giuse Nguyễn Văn Thuận	<i>qua đời</i> 22.02.2017	<i>tại</i> Winterthur
14.	Ông Nguyễn Văn Đô	<i>qua đời</i> 16.1.2018	<i>tại</i> Sursee
15.	Bà Maria Nguyễn Thị Tươi	<i>qua đời</i> 11.05.2018	<i>tại</i> Lörrach/ De
16.	Ông Tômasô Đào Trọng Thủy	<i>qua đời</i> 13.04.2019	<i>tại</i> Sursee
17.	Ông Antôn Trịnh Ngọc Chí	<i>qua đời</i> 02.02.2020	<i>tại</i> Fribourg
18.	Bà Magarit Marie Phạm Thị Kim Dung. Má chị Hoài Thu	<i>qua đời</i> 05.6.2020	<i>tại</i> Gaillard/F
19.	Bà Maria Trịnh Thị Tư	<i>qua đời</i> 14.9.2020	<i>tại</i> Fribourg
20.	Ông Gioan Baotixita Trần Phi	<i>qua đời</i> 19.8.2022	<i>tại</i> Việt Nam
21.	Bà Maria Đặng Thị Úng	<i>qua đời</i> 21.10.2020	<i>tại</i> Fribourg
22.	Bà Matta Nguyễn Thị Phú	<i>qua đời</i> 09.10.2022	<i>tại</i> Vietnam
23.	Herr bàm Xuân Tú	<i>qua đời</i> 04.4.2023	<i>Tại</i> USA

Danh sách những Hội Viên đóng góp từ năm 2014

Những hội viên danh dự (vĩnh viễn) các nơi:

01. Bà Nguyễn Thị An/ SG
02. Bà Nguyễn Khắc Chính/ Lausanne
03. Madame Bùi Thị Dâng/ Oslo, Na-uy
04. Bà Trần Thị Hương/ Efringen-Kirchen-Đức
05. Bà Maria Nguyễn Thị Tươi/ Weil am Rhein-Đức.
06. Anh chị Vũ Thị Phúc-Son (10 năm/2012)
07. Anh chị Vũ Đức Huy/ St. Gallen (10 năm/2012)
08. Ông bà Vũ Chí Thắng/ Niederwangen/ BE
09. Ông bà Võ Tiết Cương - Ngọc Hạnh/Lausanne
10. Nguyễn Thị Thảo/Áo Quốc.
11. Ông bà Quan Chi Hồng/ Mels
12. Bà Đoàn Thị Hy/ Fribourg
13. Ông Nguyễn Văn Phước / Lörrach- Đứс
14. Ông bà Lê Văn Hiệp/ BE

15. Ông Phạm Văn Thư/ BE
16. Bà Phạm-Nguyễn Thị Canh/ BE
17. Bà Nguyễn Kim Khánh/Jona SG
18. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai/Lausanne
19. Ông bà Vũ Văn Châm/ Bern
20. Ông bà Nguyễn Văn Thọ/ Schönbuhl BE (2017)
21. Anh chị Giuse Nguyễn Khắc Công/ Anna Mai/ Lausanne (2017)
22. Ông bà Trần Phi/ Đoàn Thị Thanh-Phuong (2017)
23. Bà Anna Phan Thị Mai/ Lausanne (2017)
24. Ông bà Nguyễn Văn Sáng/Veyrier- GE
25. Ông bà Nguyễn Đình Lân & Catherine Vân/Lausanne
26. Frau Maria Nguyễn Thị Hoa Nữ /Việt Nam
27. Frau Trương Thị Quy/ZH
28. Madame Đàm Chi Lan/GE
29. Ông bà Mai Hùng Sơn /SG
30. Frau Kim Thị Lượt/ St. Gallen
31. Frau Kim Thị Láng /SG
32. Ông bà Nguyễn Văn Du-Lan/SG
33. Frau Phạm Từ Bi /ZH
34. Herr Thierry Phạm /ZH
35. Ông Phanxicô Nguyễn Văn Đức/ USA.
36. Herr Nguyễn Hùng Sơn / Lörrach- Đức
37. Herr Nguyễn Tuấn Dũng/GE
38. Herr àm Xuân Cân/Úc ai Lợi
39. Herr àm Xuân Diệm
40. Frau Võ Thị Hồng An / Lachen

Cộng đoàn Luzern tính từ năm 2014

A- Hội viên đóng vĩnh viễn trong cộng đoàn Luzern:

01. Ông bà Đào Trọng Thủy/ Sursee
02. Ông Trần Lê Tùng/ Reiden
03. Ông bà Nguyễn Cường-Mai/ Ettiswil
04. Chị Nguyễn Thị Mến/ Stans
05. Bà Nguyễn Thị Oanh/ Buchrain
06. Chị Nguyễn Thị Hiền
07. Chị Nguyễn Thị Loan
08. Ông bà Huỳnh Long Chính/ Oberdorf
09. Chị Nguyễn Thị Đào
10. Bà Trần Thị Điêu (Bà Trần Văn Thinh)
11. Bà Lê-Nguyễn Thị Thom
12. Chị Nguyễn Thị Mỹ (Hàn Thị Mỹ)

13. Ông bà Nguyễn Văn Đô/ Sursee
14. Bà Nguyễn Thị Hoa Nữ/Việt Nam
15. Bà Nguyễn Thị Phú/Dallenswil
16. Chị Nguyễn Thị Minh/Kriens
17. Bà Nguyễn Thị Chinh/Stans
18. Lê Thị Thủy Tiên (10 năm)
19. Herr Nguyễn Văn Đáng/Stans
20. Frau Phạm-Nguyễn Thị Nam

B- Hội viên đóng thường niên năm 2023 Luzern

- | | |
|----------------------------------|---------------------------------|
| 01. Frau Trần Hoài Thơ | 02. Hr.Trần-Nguyễn Khanh Phuong |
| 03. Frau Nguyễn Thị Ngọc | 04. Frau Đào Vũ Thị Tuyết |
| 05. Frau Đào Bùi Thanh Thủy | 06. Frau Julie Nguyễn Thị Tuyết |
| 07. Frau Lê-Nguyễn Minh Hạnh | 08. Frau Trịnh Tân Phước |
| 09. Herr Nguyễn Ngọc Thi | 10. Frau Lê Bùi Thị Bích Hà |
| 11. Frau Nguyễn Thị Kim Mai | 12. Herr Nguyễn Văn Đáng |
| 13. Frau Nguyễn Đào Thị Hồng Yến | 14. Frau Nguyễn Thị Hồng Gấm |
| 15. Herr Nguyễn Xuân Thuyết | 16. Nguyễn Thị Hương/ Luzern |
| 17. Chị Trang/Luzern | 18. Frau Lý V n Ninh-Trang |

Cộng đoàn Bern và các nơi năm 2023

Ông bà Đỗ Đại Độ 300.-/2024; Anh chị Châu-Hoàng Mộng-Thi /2023; Frau Nguyễn-Lê Thị Thương/ 2024; Ông Nguyễn Xuân Chính/BE 2023; Chị Đinh Thị Tuyết Mai/BE /2023; Frau Phạm Thị Trúc/BE; Ông bà Nguyễn Văn Thơ/ BE; Chị Trương Thị Ngọc Kiều/2023; Anh chị Nguyễn Văn Thành/Lành BE/ 2023; Anh chị Nguyễn Anh Tuấn-Lan/ Burgdorf / 2024; Thày Phó tế Philippe Đỗ Di Cuc/VD; Mme. Đào Kim Thoa/GE 150./2023; Mme. Đàm Chi Lan 200/2023. Chị Nguyễn Thị Ánh Nguyệt/ Kappel 2023; Chị Nguyễn Thị Thoa/ Eschenbach /SG 150.- 2022; Frau Đặng-Phạm Thị Nga/ BL; Anh chị Đặng-Phạm Thị Huyền/ 2022; Bà Trịnh Ngọc Diệp Wattwil-SG; Chị Hoàng-Nguyễn Thị Lương/FR 2023; Chị Lê Thúy/Lörrach-Đức; Chị Nguyễn Thị Phương Dung/ Givisiez 300.- /2023; Một ẩn danh/Muttenz 200.-; Frau Võ Thị Hồng An/ Lachen/2023;

Cộng đoàn Solothurn 2023

- | | |
|------------------------------|--------------------------------|
| 01. Chị Nguyễn Thị Thành | 02. Fam. Nguyễn Văn Ngọc/ Hiệp |
| 03. Chị Nguyễn Thị Lợi | 04. Chị Nguyễn Thị Liên |
| 05. Anh chị Trần Tuân/Dung | 06. Chị Nguyễn Trang Đài/Hợp |
| 07. Frau Huỳnh H. Th. Nguyệt | 08. Fam. Nguyễn Đa Vũ/ Phúc |
| 09. Frau Lý Thị Thiêng | 10. Fam. Ngô Bát Hải/Tuyết |
| 11. Fam. Nguyễn Phú S n/Hiếu | 12. Fam. Phan Văn Phúc |

Cộng đoàn Zürich – WATTWIL 2023

01. Anh Nguyễn Văn Thành
03. Anh Nguyễn Văn Bốn
05. Anh Nguyễn Thiện Ngãi
07. Anh Trần Văn Phúc
09. Frau Nguyễn Thị Sáng
11. Chị Dương Thị Kim Đieber
13. Anh Phùng Thanh Hải
15. Anh Mai Dương Hà
17. Bà Nguyễn Thị Minh
19. Chị Nguyễn Thị Mừng
21. Anh Nguyễn Công Tâm
23. Bà Phạm Từ Bi
25. Chị Nguyễn Hạnh Mai
27. Trần-Phạm Lê Thúy
29. Đào Trọng Linh
31. Chị Mai Trà Thu Thủy
02. Chị Phạm Thị Mai
04. Chị Nguyễn Thị Liên
06. Chị Nguyễn Thị Kim Liên
08. Chị Nguyễn Thị Hình
10. Ông Dương Văn Phàn
12. Anh Nguyễn Tân Phát
14. Chị Nguyễn Thị Thu Thảo
16. Chị Phạm Phi Loan
18. Anh Khổng Minh Thanh
20. Chị Nguyễn Thị Xoa
22. Bà Nguyễn Thị Dầy
24. Chị Lê Mỹ Khải
26. Chị Đào Thị Ngọc Diễm
28. Chị Trần Mộng Cơ
30. Ông bà Lu-Su/ Ngô Thị Tâm

Cộng đoàn St. Gallen 2022

01. Anh Nguyễn Minh Hoài
03. Chị Nguyễn Thị Hạnh
05. Fam. Vũ Văn Sơn/Phúc (10 năm)
07. Chị Ziegler-Nguyễn Lê Nhhung.
09. Anh Phạm Phong/Nga
02. Fam. Phạm Hải Long/Tươi
04. Lê Minh Dũng /Tuyết Sương
06. Bà Võ Văn Châu.
08. Anh Nguyễn Mạnh Hùng.
10. Kim Thị Láng (10 Năm)

DANH SÁCH TỰ NGUYỆN NHẬN ĐỌC CHUỖI MÂN CÔI

Tại Bern: Ông bà Phạm Văn Thư, nhận liên kết cầu cho Ông Gọi bằng chuỗi Mân Côi qua 4 màu nhiệm *Mùa Vui, Mùa Thương, Mùa Mừng và Sự Sáng*.

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Bà Nguyễn Thị Oanh; 2. Anh chị Đào-Bùi Thanh Thủy; 3. Chị Lý Thị Mỹ; 4. Chị Nguyễn Thị Chinh; 5. Ông bà Đỗ Đại Độ.

B- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

1. Bà Lê Văn Hiệp; 2. Chị Lê Thị Bích Hà; 3. Chị Đào Vũ Thị Tuyết; 4. Chị Nguyễn Thị Tuyết; 5. Chị Đinh Lý Thiêng.

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Mừng:

1. Chị Lê Thị Thom; 2. Ông Trần Lê Tùng; 3. Chị Nguyễn Thị Gấm/Küssnacht a.Rigi ; 4. Chị Nguyễn Thị Lợi/Niederbipp.
5. Chị Đào Thị Yên-Quý/Reussbühl.

D- Suy ngắm 5 màu nhiệm Sự Sáng:

1. Bà Trần Văn Thinh; 2. Chị Nguyễn Cường-Mai; 3. Anh Nguyễn Hùng Sơn/Lörrach; 4. Ông bà Nguyễn Thế Vinh/ Mai; 5. Chị Nguyễn-Đàm Chi Lan/Genève.

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Ông bà Vũ Văn Châm; 2. Ông bà Nguyễn Văn Thọ;
3. Ông bà Nguyễn Xuân Chính; 4. Ông bà Vũ Chí Thắng;
5. Chị Võ Thị Hồng An

B- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

1. Anh Nguyễn Đinh Lân/Lausanne 2. Chị Nguyễn Hoàng Thị Ngọc-Lương/ Fribourg; 3. Anh Nguyễn Đinh Lân/ Lausanne; 4. Bà Nguyễn Thị Tươi/ Weih am Rhein; 5. Anh chị Nguyễn Văn Thành-Lành.

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Mừng:

1. Bà Mêly Niggli; 2. Chị Huỳnh-Hà Thu Nguyệt; 3. Bà Đoàn Thị Hy; 4. Chị Đinh Thị Tuyết Mai; 5. Chị Lê Thị Thương.

D- Suy ngắm 5 màu nhiệm Sự Sáng:

1. Bà Trần Thị Hương/Erfingen; 2. Anh chị Đỗ Đức Chính/Thi; 3. Bà Nguyễn Kim Khánh; 4. Chị Nguyễn Thị Mến; 5. Bà Nguyễn Văn Đô/Sursee.

A- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Vui:

1. Chị Nguyễn Thị Phương Dung/FR.; 2. Bà Nguyễn Thị Mai/ Lausanne; 3. Anh Nguyễn Đinh Lân/ Lausanne; 4. Ông Quan Chi Hồng; 5. Bà Đặng Huệ / Mels

B- Suy ngắm màu nhiệm Mùa Mừng và màu nhiệm Sự Sáng.

Madame Đào Kim Thoa/ Ge

C- Suy ngắm 5 màu nhiệm Mùa Thương:

Năm chục kinh do chị Đặng-Phạm Thanh Huyền.

PHÂN UU**Được tin buồn****ÔNG PHÊRÔ NGUYỄN XUÂN TUỜNG**

Là em trai của bà Lê - Nguyễn Thị Thom / LU. Đã qua đời lúc 13:00 ngày thứ hai 29-01-2024 tại Việt Nam. Thọ 56 tuổi.

Giáo xứ phân ưu cùng bà Lê - Nguyễn Thị Thom cùng toàn thể tang quyến. Trong niềm xác tín vào Chúa Ki-tô Phục Sinh, nguyện xin Thiên Chúa đón nhận **ông Phêrô Nguyễn Xuân Tường**, vào dự tiệc cưới trên nước Trời với các thánh của Ngài.

Cụ Cố ANRÊ NGUYỄN VĂN LANG

Là thân sinh của Linh mục M. Philiphe Nguyễn Quang Huy Ocist.

Ông Cố đã được Chúa gọi về ngày 31-12-2023, lúc 17:45 tại Phước Lý Việt Nam. Hướng thọ 87 tuổi.

Thánh lễ An táng Ông Cố Anrê đã được cử hành lúc 09:00 thứ tư, ngày 03-01-2024 tại Thánh Đường Giáo Xứ Phước Lý, Xuân Lộc.

Giáo xứ phân ưu cùng Cha M. Philiphe Nguyễn Quang Huy và toàn thể tang quyến.

Trong niềm xác tín vào cuộc tử nạn và Phục Sinh của Chúa Giêsu Kitô, nguyện xin Thiên Chúa dẫn đưa linh hồn **Cụ Cố Anrê Nguyễn Văn Lang** vào hướng hạnh phúc Nước Trời cùng các Thánh,

BÀ ANNA NGUYỄN THỊ BÌNH

Đã được Chúa gọi về ngày 15.01.2024, lúc 13:00 tại 1800 Vevey. (nhầm ngày 5 tháng 12 Quý Mão) hướng thọ 72 tuổi.

Thánh lễ an táng bà Anna đã được cử hành lúc 14:30 thứ bảy, ngày 20.01.2024 tại nhà thờ thánh Gioan Vevey.

Công đoàn Công Giáo Việt Nam tại Thụy Sỹ, chân thành phân ưu cùng toàn thể tang quyến.

Xin Chúa Kitô Phục Sinh đón nhận linh hồn **bà Anna Nguyễn Thị Bình** vào hướng hạnh phúc viên mãn cùng các thánh của Ngài trên quê Trời.

CỤ CỐ ĐÀO VĂN CÔNG

Nhũ danh Maria Trần Thị Nhẫn

Nguyên quán Ninh Bình, Phát Diệm. Cụ Cố đã ra đi lúc 21:00 giờ Chúa nhật ngày 28-01-2024 tại Houston Texas Hoa Kỳ, thọ 94 tuổi.

Thánh lễ an táng Cố Maria đã được cử hành lúc 10:30 ngày 03-02-2024 tại Thánh đường Đức Mẹ La-Vang Houston Texas.

Giáo xứ phân ưu cùng Linh mục Anthony Đào Quang Chính; Nữ tu Immaculata Đào Thị Thu Thủy OP; Gia đình chị Đào Thị Kim Thoa / GE cùng toàn thể tang quyến.

Xác tín vào cuộc tử nạn và Phục Sinh của Chúa Giêsu Kitô, xin Lòng Thương Xót Chúa dẫn đưa linh hồn **cụ Cố Maria Trần Thị Nhẫn**, vào hướng hạnh phúc Nước Trời, như Chúa đã hứa ban cho những ai yêu mến Ngài.

TĨNH TÂM MÙA CHAY TẠI EINSIEDELN

Văn phòng Mục vụ sẽ tổ chức tĩnh tâm Mùa Chay 2024 chuẩn bị Mừng Chúa Phục Sinh, một niềm hy vọng lớn nhất của những người tin theo Chúa Kitô. Linh mục giảng Phòng năm nay là cha Tôma Nguyễn Quốc Anh Tuấn (Roma). Do đó Văn Phòng Mục vụ đã giữ chỗ, để chúng ta có thể thực hiện chương trình tĩnh tâm như sau:

- **Thời điểm:** chiều thứ sáu 22/03/2024 đến trưa ngày Chúa nhật 24/3/2024. Kết thúc bằng thánh lễ và bữa ăn trưa Chúa nhật Lễ Lá
- **Địa điểm:** Nhà hành hương Pilgerhaus Allegro, Lincolnweg 23, 8840 Einsiedeln.
- **Ghi danh:** **Nơi các trưởng ban Hành Giáo.**
- **Điều kiện:** Có thể ghi tên cả gia đình.
- **Đóng góp:** Mỗi người lớn đóng góp 180.- Số tiền này bao gồm cả ăn uống và nghỉ đêm. Dưới 18 tuổi miễn phí. Những ai muốn Phòng riêng thì đóng theo giá Pilgerhaus, sẽ mắc hơn. Vì số phòng riêng có giới hạn nên cần ghi danh ngay với chị Ziegler-Nguyễn Lê Nhụng, số điện thoại: +41 79 963 49 73.
- **Hạn Ghi Danh:** Hạn chót ghi danh vào ngày 10.02.2024 Nếu ai không đến được tối thứ sáu, có thể đến nghe giảng vào lúc 09:00 sáng thứ bảy.

Sáng Chúa nhật 24/3/2024 Lễ Lá, xin mời tất cả anh chị em trong Giáo xứ đến tham dự thánh lễ và ở lại dùng cơm trưa. Đây là cơ hội thuận tiện để chúng ta và con cái chúng ta sinh hoạt, nghe giảng và cầu nguyện chung với nhau.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI LỄ PHỤC SINH 2024

- **Thứ Sáu Tuần Thánh 29.3.2024 tại St.Martin Olten:**

Cộng đoàn Solothurn, lo ẩm thực bữa cơm Chay và Thánh ca.

Thứ Sáu Tuần Thánh là ngày tưởng niệm cuộc tử nạn của Chúa Giêsu. Anh chị em tín hữu được Hội Thánh mời gọi sống ngày chay tịnh và suy niệm về cuộc tử nạn của Chúa Giêsu. Chương trình của Giáo xứ được ấn định như sau:

14g00: giải tội, nghe giảng, suy niệm màu nhiệm Thương Khó, do cha Tôma Nguyễn Quốc Anh Tuấn (Roma)

15g00: nghe giảng,

17giờ00: nghi thức phụng vụ

18giờ30: Cơm chay, sau đó viếng đàng Thánh Giá. Bữa cơm chay thu được sẽ dành cho quỹ từ thiện như truyền thống những năm trước.

- Anh chị em có thể lãnh nhận bí tích Hòa giải vào các dịp lễ tháng trong cộng đoàn hoặc ngày thứ sáu Tuần Thánh 29/3/2024 tại Olten và thứ bảy trước Vọng Phục Sinh 30/3/2024 tại nhà thờ Oberkirch/ LU.

CHƯƠNG TRÌNH LỄ VỌNG PHỤC SINH 30-3-2024

Vì Nguyệt đường tại Schenkon tu sửa, nên lễ Vọng Phục Sinh năm 2024 của Giáo xứ, được tổ chức tại Nhà thờ Oberkirch/LU . ~~Luzernstrasse 56,
6208 Oberkirch.~~ Chương trình như sau

~~Kath. Kirche
Dorfstrasse 7
4806 Wiken~~

- **14giờ00 đến 16:00:** Lãnh nhận bí tích giải tội.
- **15giờ 00:** Nghe giảng như mọi năm
- **16giờ 30:** Nghi thức Tuần Thánh, lễ Vọng Phục sinh.
- **18giờ00:** Chương trình sinh hoạt tại nhà Hội bên dưới Nhà thờ.

* **Lời Chúa trong ngày thứ bảy tuần thánh gồm 9 bài đọc.** Những bài đọc này tưởng thuật lại kỳ công Thiên Chúa thực hiện từ khi tạo dựng vũ trụ và con người. Năm nay, chúng ta chọn 4 bài, gồm 3 bài Cựu Ước. Tất cả bài đọc đều có trong sách NGHI THỨC TUẦN THÁNH:

Bài I: St 1,1.26-31a Sách Sáng Thế 1, 1.26-31a. Trang 96 hoặc trang 117;

Bài II: Xh 14,15-15,1a Sách Xuất Hành. Trang 100 hoặc 123;

Bài III: Br 3,9-15.32-4,4 Sách ngôn sứ Ba-rúc, trang 106 hoặc 129;

Bài Tân Ước: Thư Thánh Phaolô gửi Roma, trang 111, hoặc trang 134.

Sau đó hát Alleluia, rồi bài Phúc Âm.

- Thánh Ca: Ca đoàn Luzern
- Giúp Lễ: Do Anh chị Đào Khanh/Mỹ Kim phụ trách
- Sau Lễ Vọng Phục Sinh, thứ bảy 30.3.2024. Vì hoàn cảnh, chúng ta mua đồ ăn tại chỗ, rồi ngồi lại sinh hoạt và hàn huyên với nhau. ■



LỄ THÁNG 3 VÀ THÁNG 4 NĂM 2024

Eucharistiefeiern in März 2024 und April 2024

- | | |
|--------------|--|
| LUZERN | ♦ 15:00 Thứ bảy: 06/04/2024 - tại Talstr. 18, 6020 Emmenbrücke.
Tháng tới: 09/5/2024; 30/5/2024; 06/7/2024; 3/8/2024; 7/9/2024 |
| KRIENS / LU | ♦ 16:00 Chúa nhật 17/3/2024 - tại Alpenstr. 20, 6010 Kriens.
Tháng tới: 16/6/2024; 18/8/2024; 20/10/2024. |
| SCHAAN / FL | ♦ 10:30 Chúa nhật 07/04/2024 - tại Dux Kappel, FL-9494 Schaan.
Tháng tới: 02/6/2024; 07/7/2024; 01/9/2024; 3/11/2024; 1/12/2024 |
| ZÜRICH | ♦ 15:00 Thứ bảy 13/4/2024 - tại Sunnetalstr. 4, 8117 Fällanden.
Tháng tới: 11/5/2024; 01/6/2024; 13/7/2024; 10/8/2024; 14/9/2024. |
| WINTERTHUR | ♦ 15:30 Thứ bảy 9/03/2024 - tại Nägelseestr. 46, 8406 Winterthur.
Tháng tới: 27/4/2024; 22/6/2024; 27/7/2024; 23/11/2024. |
| MUTTENZ/ BS | ♦ 15:30 Chúa nhật 10/03/2024 - tại Tramstr. 55, 4132 Muttenz.
Tháng tới: 14/4/2024; 12/5/2024; 09/6/2024; 14/7/2024; 11/8/2024 |
| BERN | ♦ 10:30 Chúa nhật 17/03/2024 - tại Segantinistr. 26a, 3018 Bern.
Tháng tới: 21/4/2024; 16/6/2024; 18/8/2024; 15/09/2024; 20/10/2024 |
| BÜMPLIZ / BE | ♦ 15:30 Thứ bảy 04/5/2024 - tại Burgunderstr. 124, 3018 Bern.
Tháng tới: 29/6/2024; 31/8/2024; 02/11/2024. |
| ST. GALLEN | ♦ 15:00 Thứ bảy 16/3/2024 - tại Grenzstr. 10, 9000 St. Gallen.
Tháng tới: 20/4/2024; 25/5/2024; 15/6/2024; 17/8/2024; 21/9/2024 |
| OBERGÖSGEN | ♦ 15:00 Chúa nhật 28/04/2024 - tại Kirchgasse 3, Obergösgen.
Tháng tới: 26/5/2024; 23/6/2024; 22/9/2024; 27/10/2025; 24/11/2024 |
| GERKINGEN | ♦ 10:30 Chúa nhật 10/03/2024 - tại Domherrenstr. 1, 4622 Egerkingen.
Tháng tới: 14/4/2024; 09/6/2024; 14/7/2024; 08/9/2024; 10/11/2024 |
| LUGANO | ♦ 15:00 Chúa nhật: 31/3/2024- tại Sta Maria di Pazzalino-Via Alla Chiesa di Pazzalino, 6963 Pregassona. Tháng tới: 30/6/2024; 28/7/2024. |
| PFÄFFIKON/SZ | ♦ 15:30 Chúa nhật 03/03/2024 - tại Mühlematte 3, 8808 Pfäffikon.
Tháng tới: 07/4/2024; 05/5/2024; 02/6/2024; 07/07/2024; 04/08/2024 |
| WIKON/LU-SO | ♦ 16:00 Chúa nhật 21/04/2024- tại Dorfstr. 7, 4806 Wikon.
Tháng tới: 21/7/2024; 15/9/2024. |

XIN LUU Ý:

* Tĩnh Tâm Mùa Chay từ chiều 22/3/2024 đến sáng Chúa nhật Lá 24/3/2024 tại Einsiedeln (SZ) Văn phòng Mục vụ đã giữ chỗ tại nhà Hành hương: Pilgerhaus Allegro, Lincolnweg 23, 8840 Einsiedeln để tổ chức tĩnh tâm Mùa Chay 2024, chuẩn bị Mừng Chúa Phục Sinh cho toàn Giáo Xứ. Xem chi tiết tại trang Thông tin và xin vui lòng ghi danh sớm, tại các trưởng ban hành giáo của cộng đoàn. Hạn chót ghi danh: 10.02.2024. Những ai muốn lấy phòng riêng cần ghi danh với chị Lê Nhhung: Tel. 079-963 4973

*Thứ Sáu tuần Thánh ngày 29 tháng 3-2024. Tại St. Martin – Olten, cộng đoàn Solothurn đảm nhận.

*Lễ Phục Sinh tại Thánh đường Pankratius - Luzernstrasse 56 - 6208 Oberkirch (gần Sursee).